



KHAI PHÁ **CƠ HỘI**
MỞ RỘNG **TĂNG TRƯỞNG**
BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN 2021



CÔNG TY CỔ PHẦN FPT

Số 10 Phạm Văn Bạch phường Dịch Vọng Hậu,
quận Cầu Giấy, Hà Nội, Việt Nam
+84 24 7300 7300
+84 24 37687410
www.fpt.com.vn

Ai

Mục lục

| | |
|---|-----|
| Thông điệp Chủ tịch HĐQT | 04 |
| Thông điệp Tổng Giám đốc | 06 |
| CHƯƠNG I | |
| Điểm nhấn năm 2021 và tổng quan về FPT | 10 |
| | 24 |
| CHƯƠNG II | |
| Chiến lược phát triển | 42 |
| | 42 |
| | 48 |
| | 56 |
| Bối cảnh kinh tế vĩ mô và xu hướng | |
| Tiềm năng, cơ hội phát triển của ngành CNTT | |
| Chiến lược phát triển giai đoạn 2022 - 2024 | |
| Kế hoạch và định hướng năm 2022 | |
| CHƯƠNG III | |
| Phân tích hoạt động kinh doanh | 60 |
| | 71 |
| Báo cáo Ban Điều hành về kết quả kinh doanh 2021 và nhận định 2022 | |
| Đánh giá của HĐQT về hoạt động của Tập đoàn | |
| CHƯƠNG IV | |
| Quản trị công ty | 76 |
| | 77 |
| | 91 |
| | 93 |
| Mô hình quản trị và vai trò của các bên | |
| Quản trị công ty năm 2021 | |
| Báo cáo của Hội đồng quản trị | |
| Báo cáo của Ban Kiểm soát | |
| CHƯƠNG V | |
| Báo cáo ESG | 98 |
| | 104 |
| | 108 |
| | 127 |
| Thông tin về báo cáo | |
| Hoạt động vì một môi trường xanh | |
| Vision sự phát triển của các bên liên quan | |
| Quản trị hướng đến phát triển bền vững | |
| CHƯƠNG VI | |
| Báo cáo tài chính | 138 |
| Mạng lưới hoạt động | 188 |

“

Khai phá cơ hội, mở rộng tăng trưởng

Với tinh thần quyết liệt, liên tục đổi mới, sáng tạo, phát triển các giải pháp, sản phẩm, dịch vụ công nghệ, linh hoạt trong hoạt động kinh doanh, vận hành, quản trị, năm 2021 đánh dấu sự chuyển mình mạnh mẽ của Tập đoàn trên tất cả các phương diện.

FPT đã tiên phong mở lối, lấy công nghệ làm vũ khí, chủ động nhận diện và hiện thực hóa mọi cơ hội, mở rộng thị trường, đảm bảo an toàn, sức khỏe CBNV và đồng hành cùng các tổ chức, doanh nghiệp tăng trưởng kinh tế bền vững.

Nối tiếp sứ mệnh đó, năm 2022, FPT sẽ tiếp tục khẳng định năng lực, tầm nhìn và sức bật bền vững, kiên định theo đuổi mục tiêu nâng tầm đẳng cấp chuyển đổi số, vươn lên đứng trong Top các công ty cung cấp dịch vụ chuyển đổi số hàng đầu thế giới. Làm chủ thế sự, FPT quyết tâm phát huy sức mạnh nội lực, hợp tác bền vững đồng hành cùng Chính phủ, doanh nghiệp và các bên liên quan chuyển đổi số toàn diện, kiến tạo, đón đầu cơ hội tăng trưởng mới.

”

Tải hoặc xem Báo cáo thường niên FPT năm 2021 tại:

<http://bctn2021.fpt.com.vn/vi>

Hoặc quét mã QR dưới đây



THÔNG ĐIỆP CHỦ TỊCH HĐQT

Kính thưa Quý cổ đông, khách hàng, đối tác và toàn thể cán bộ nhân viên,

Năm 2021, làn sóng Covid-19 tiếp tục gây ảnh hưởng lớn đến hoạt động sản xuất kinh doanh của thế giới nói chung và Việt Nam nói riêng. Trong bối cảnh dịch Covid-19 ảnh hưởng nghiêm trọng tới mọi lĩnh vực của nền kinh tế, đặc biệt là trong quý III/2021 nhiều địa phương thuộc vùng kinh tế trọng điểm phải thực hiện giãn cách xã hội kéo dài, có thể nói, Tập đoàn có may mắn tìm thấy các cơ hội phát triển trong bối cảnh mới.

Theo khảo sát do báo VnExpress thực hiện, có khoảng 62% lao động mất việc, 85% doanh nghiệp đóng cửa hoặc tạm dừng hoạt động. Hàng triệu trẻ em không được đến trường học. Hàng triệu người dân không còn tiền ăn, ở. Đây là cuộc chiến sinh tử. Với vị thế công ty công nghệ hàng đầu của quốc gia, vào sinh nhật 1/3 thế kỷ của Tập đoàn (13/09/2021), tôi đã kêu gọi CBNV FPT sẵn sàng với một tinh thần "tái sinh", tung người chủ động tìm vị trí, chỗ đứng và cách đóng góp riêng trong cuộc chiến đấu bảo vệ sinh tồn của con người và doanh nghiệp.

Được sự ủng hộ của Chính phủ, của lãnh đạo các tỉnh thành trong cả nước, năm qua FPT đã xúc tiến trao đổi cấp cao với lãnh đạo hơn 40 tỉnh thành, ký kết thoả thuận hợp tác chuyển đổi số với 14 tỉnh thành, đào tạo nhận thức chuyển đổi số cho gần hai vạn cán bộ lãnh đạo các cấp của các địa phương. Trong mảng đối tác doanh nghiệp tư nhân, chúng tôi đã tổ chức hàng chục cuộc họp mặt cấp cao với các Tập đoàn kinh tế tư nhân hàng đầu đất nước.

Với nỗ lực hết mình của toàn bộ lãnh đạo và cán bộ nhân viên Tập đoàn, lợi nhuận trước thuế năm 2021 tăng trưởng ấn tượng ở mức 20,4%. Trong đó, lợi nhuận trước thuế của khối Công nghệ đóng góp tỷ trọng lớn nhất (44%), tiếp theo là khối Viễn thông (38%). Lợi nhuận của khối Giáo dục, Đầu tư và Khác chiếm 18%.



Về lĩnh vực Dịch vụ CNTT cho thị trường nước ngoài, doanh thu tăng trưởng nhìn thấy ở tất cả các thị trường, trong đó đáng kể nhất là thị trường Mỹ (52%), tiếp đó là khu vực châu Á Thái Bình Dương (27%). Hơn 50% doanh thu dịch vụ chuyển đổi số của Tập đoàn đến từ công nghệ điện toán đám mây. Đặc biệt, năm 2021, FPT tiếp tục đón nhận sự tin tưởng của các khách hàng lớn với 19 thương vụ trị giá hơn 5 triệu USD/thương vụ, tăng gấp đôi so với năm 2020.

Lĩnh vực Dịch vụ CNTT cho thị trường trong nước, doanh thu và lợi nhuận tăng trưởng lần lượt 29% và 33,9% so với cùng kỳ năm trước. Đặc biệt, năm 2021, ngay trong bối cảnh dịch bệnh diễn biến phức tạp, ảnh hưởng nặng nề tới khối doanh nghiệp tư nhân và các tỉnh thành, FPT cho ra thị trường bộ giải pháp FPT eCovax, như là liều vaccine công nghệ cho các doanh nghiệp, tổ chức. Đây là giải pháp thể hiện tính chất tức thời, linh hoạt đáp ứng diễn biến thực tế.

Trong lĩnh vực Viễn thông, số lượng thuê bao băng thông rộng tăng gần 16% và đặc biệt số thuê bao truyền hình trả tiền PayTV tăng gần 21%, thể hiện nhu cầu của khách hàng khi tăng cường làm việc, học tập, giải trí tại nhà. Biên lợi nhuận trước thuế khối Viễn thông tiếp tục cải thiện, tăng 4,8% (từ 16,7% lên 17,5%), nhờ các nỗ lực về tăng cường hiệu quả, tiết kiệm chi phí, tối ưu hiệu quả quản trị.

Trong lĩnh vực Giáo dục, Tổ chức giáo dục FPT (FPT Education) tiếp tục khẳng định vị thế là tổ chức giáo dục tư nhân lớn nhất Việt Nam với tỷ lệ người học đăng ký mới tăng 43%, nâng tổng số người học ở tất cả các cấp học trên toàn quốc lên 74.313 người học quy đổi trên toàn hệ thống.

Bên cạnh đó, trong năm 2021, với bối cảnh khu vực phía Nam chịu tổn thất nặng nề về Covid-19, FPT đã triển khai dự án **thiện nguyện xã hội** - nuôi dưỡng các trẻ em bị mồ côi do Covid-19 tại Khu đô thị FPT City - Thành phố Đà Nẵng.

Bước sang năm 2022, với việc dự đoán sức tăng trưởng mạnh mẽ của chuyển đổi số toàn cầu ở mức 16% (đạt 2.400 tỷ USD năm 2024), cùng nhu cầu áp dụng công nghệ điện toán đám mây trong quản trị sẽ tăng gấp đôi trong ba năm tới, FPT tiếp tục kỳ vọng tăng trưởng 20,2% về lợi nhuận trước thuế, đạt 7.618 tỷ đồng.

Chiến lược phát triển năm 2022 vẫn tiếp tục dựa trên vận hành bằng dữ liệu và lấy khách hàng làm trung tâm, với các giải pháp đột phá trong công nghệ. FPT sẽ triển khai hàng loạt mô hình dự án khởi nghiệp sáng tạo, phụ

trách bởi các bạn trẻ tài năng của Tập đoàn. Trong đó, một số mô hình được quản trị ở cấp Tập đoàn tập trung trong 04 mảng lĩnh vực cốt lõi đối với mỗi con người: Âm (văn đê thực phẩm), Học (lĩnh vực giáo dục), Làm (văn đê việc làm), và Khoẻ (lĩnh vực chăm sóc sức khoẻ). Các dự án này được kỳ vọng sẽ xung kích những mũi tiến quan trọng khi nền kinh tế bước sang giai đoạn thích ứng trong bình thường mới. Một số lĩnh vực, giải pháp trọng tâm khác bao gồm: Tự động hóa quy trình bằng robot phần mềm (akaBot), Thành phố thông minh (xu thế mới của các địa phương trong cả nước), FPT eCovax (giải pháp vaccine công nghệ cho doanh nghiệp và tổ chức), Giải pháp họp trực tuyến (OnMeeting), Truyền hình trả tiền (FPT Play), Công nghệ điện toán đám mây sử dụng trí tuệ nhân tạo (FPT Cloud).

Thông điệp FPT đưa ra từ đầu năm 2022 là "Quyết chiến": Quyết chiến cho các giá trị cơ bản vì mỗi con người, vì mỗi gia đình; đạt vị trí số 1 trong các dự án trọng điểm ở trong nước; tạo bứt phá quyết liệt trên toàn cầu; quyết tâm nâng tầm đẳng cấp chuyển đổi số.

Với nguồn lực nhân sự chuyên môn cao có độ tuổi ngày một trẻ hoá, vô cùng say mê lao động và khao khát cống hiến, các chiến lược kinh doanh nhạy bén với thời cuộc, cùng những cơ chế tạo điều kiện của đất nước, sự ủng hộ của lãnh đạo các địa phương và các đối tác tư nhân hàng đầu, chúng tôi tin tưởng rằng Tập đoàn sẽ tiếp tục có một năm mạnh mẽ vượt qua thử thách để tiếp tục chinh phục những thành công mới.

Nhân dịp nhin lại toàn cảnh FPT năm qua, tôi xin gửi lời tri ân tới toàn thể đội ngũ vì những nỗ lực, cống hiến không ngừng nghỉ trong năm 2021, và lời cảm ơn sự tin tưởng, ủng hộ, đồng hành của Quý cổ đông, khách hàng, đối tác. Kính chúc các quý vị tràn đầy sức khoẻ, thành công và hạnh phúc.

Trân trọng cảm ơn!

Chủ tịch HĐQT FPT

Trương Gia Bình

THÔNG ĐIỆP TỔNG GIÁM ĐỐC



2021 qua đi với những thử thách chưa từng có cho mọi doanh nghiệp. Hoạt động sản xuất kinh doanh gần như tê liệt, các mối nối của nền kinh tế đứt gãy. Trên toàn cầu, số giờ làm việc giảm tương đương mất đi 255 triệu giờ làm toán thời gian. Tại Việt Nam, gần 100.000 doanh nghiệp đóng cửa, 1,4 triệu người thất nghiệp.

Trong trạng thái bình thường mới, thách thức vẫn rất lớn bởi dịch bùng phát trở lại với các biến thể mới.

Đứng trước "cuộc chiến" chưa từng có tiền lệ trong lịch sử nhân loại, Ban Lãnh đạo và hơn 37.000 CBNV tại 26 quốc gia, vùng lãnh thổ đồng tâm, hợp lực "chiến đấu hết mình", không để hoạt động sản xuất - kinh doanh ngưng trệ dù chỉ một giờ.

Phát huy nội lực, làm chủ tình thế

Bằng ý chí quyết tâm và sức mạnh công nghệ, FPT đã nhanh chóng phát huy lợi thế, nắm bắt mọi cơ hội để tăng trưởng. Hơn bao giờ hết, chúng tôi thắt chặt sợi dây gắn kết với chính quyền các tỉnh thành, doanh nghiệp, khách hàng Việt Nam và trên phạm vi toàn cầu.

Với các tỉnh thành, FPT ngày đêm dốc toàn lực vừa đồng hành chống dịch, vừa tư vấn xây dựng chiến lược phát triển KTXH và chuyển đổi số. Trong 54 tỉnh, thành phố đã ban hành Nghị quyết/Chương trình chuyển đổi số, FPT đã tiếp cận, ký kết hợp tác chiến lược và đào tạo thay đổi nhận thức chuyển đổi số với hơn 40 tỉnh thành.

Với các doanh nghiệp, nhờ nhanh chóng đón đầu và đáp ứng nhu cầu bức thiết ở từng thời điểm, FPT đã mở rộng hơn nữa tập khách hàng ở mọi quy mô và lĩnh vực. Các tổ chức, doanh nghiệp đầu ngành tin tưởng giao cho chúng tôi những dự án lớn quy mô hàng triệu USD, như dự án chuyển đổi số trị giá 40 triệu USD cho Chính phủ Singapore. Hàng loạt ký lục liên tiếp được thiết lập như vận hành dự án ERP cho Coteccons chỉ trong 100 ngày - tạo nên chuẩn mực mới, hay dự án chuyển đổi số lớn bậc nhất Đông Nam Á cho Tập đoàn Đất Xanh... Qua Chương trình FPT eCovax, 3.000 doanh nghiệp vừa và nhỏ tiếp cận các gói giải pháp số của chúng tôi.

Nhờ sáng tạo và linh hoạt trong vận hành, như làm việc "3 tại chỗ", chúng tôi đã đảm bảo hàng nghìn dự án như vậy về đích đúng hạn. Kết quả, lần đầu tiên doanh thu CNTT tại thị trường nước ngoài chạm mốc 650 triệu USD, tăng trưởng 21,2%.

Trong lĩnh vực viễn thông, FPT đầu tư mở rộng hệ thống hạ tầng, hỗ trợ cho tiến trình chuyển đổi số của doanh nghiệp và quốc gia, đưa băng thông quốc tế 2021 đạt trên 3.000 Gbps. Nhờ nỗ lực chuyển đổi hệ thống bán hàng và chăm sóc khách hàng, số lượng người dùng Internet và truyền hình trả tiền tiếp tục tăng trưởng ở mức cao, giúp tăng độ phủ cấp quận, huyện từ 55% năm 2020 lên 59% năm 2021. Lợi nhuận của mảng dịch vụ truyền hình trả tiền tăng lên hơn 10% lần nhở vượt điểm hòa vốn từ giữa năm 2020.

Chất lượng và uy tín của **Tổ chức Giáo dục FPT** được khẳng định với các chứng nhận toàn cầu, thu hút đông

đảo học sinh - sinh viên, số lượng người học quy đổi trên toàn hệ thống tăng 43% trong năm 2021. Chúng tôi đã làm việc cùng 26 tỉnh thành để tìm kiếm cơ hội mở rộng đầu tư cơ sở mới, đồng thời mở rộng cả theo chiều dọc (bổ sung các chương trình dạy học mới cho các phân khúc học sinh khác nhau), quyết tâm trở thành hệ thống giáo dục mega quy mô lớn tại Việt Nam.

Tại sao chúng tôi có thể làm được như vậy?

Đó là nhờ sự thấu hiểu sâu sắc mục tiêu chiến lược và thách thức cần giải quyết của tình thành địa phương, doanh nghiệp và khách hàng.

Nhờ quá trình đầu tư mạnh mẽ vào những công nghệ lõi như AI, Cloud, Big Data, Blockchain, IoT, Automation... và không ngừng mở rộng, nâng cấp các giải pháp số tiên tiến, FPT đã hoàn thiện hệ sinh thái chuyển đổi số toàn diện cho chính phủ, tỉnh thành, doanh nghiệp, mang lại những trải nghiệm xuất sắc cho khách hàng cuối. Cơ hội và khả năng phát triển của hệ sinh thái công nghệ Made by FPT là không giới hạn, từ đó tạo động lực tăng trưởng trong dài hạn cho Tập đoàn.

Cùng với đó, việc đầu tư chiến lược vào nền tảng quản trị doanh nghiệp Base.vn trong năm qua đã tạo nên sức mạnh cộng hưởng tích cực, giúp FPT mở rộng hệ sinh thái chuyển đổi số phục vụ cho hàng trăm nghìn doanh nghiệp vừa và nhỏ tại Việt Nam, cung cấp sản phẩm mới SaaS (phần mềm dạng một dịch vụ, dễ dàng sử dụng, truy cập, nâng cấp với chi phí tối ưu). Tốc độ tăng trưởng đáng kinh ngạc của Base đã chứng minh tính **đúng đắn và hiệu quả của chiến lược M&A** mà FPT đang thực hiện.

FPT cũng đã phát huy sức mạnh nội lực từ việc phát huy tinh thần tuân thủ kỷ luật và quản trị vận hành xuất sắc dựa trên dữ liệu. Nhờ hệ thống kết nối đồng bộ, khâu chăm sóc khách hàng đã được tự động hóa, cá nhân hóa, tối ưu nguồn lực. Hồ dữ liệu FPT (FPT Data Lake), khởi động từ 2020, đã giúp Ban Lãnh đạo quản trị thông suốt thông tin kinh doanh, tài chính theo thời gian thực, ra quyết định nhanh chóng, chính xác bắt kịp diễn biến, nhu cầu thị trường.

Với 43 chương trình chuyển đổi số nội bộ, FPT trở thành doanh nghiệp chỉ huy dựa trên dữ liệu theo thời gian thực, tiến tới văn phòng không giấy tờ/tiền mặt và dịch vụ tự phục vụ. Hiệu quả thấy rõ khi năm qua FPT tiết kiệm 98 tỷ đồng chi phí hoạt động và già tăng 141 tỷ đồng doanh thu.

Cùng với đó, nguồn nhân lực tràn đầy nhiệt huyết và sức trẻ, với chất công nghệ đậm nét và tinh thần kỷ luật thép đã phát huy thực lực trong thời điểm thách thức nhất. 500 cán bộ quản lý các cấp đã được luân chuyển trong năm 2021, nhằm bồi dưỡng, rèn giũa, nâng cao năng lực quản lý để trở thành lãnh đạo cốt cán của Tập đoàn trong tương lai.

Nhờ sự chuẩn bị kỹ lưỡng và nỗ lực của toàn thể CBNV, năm 2021, doanh thu và lợi nhuận trước thuế của FPT lần lượt tăng 19,5% và 20,4% so với năm 2020. Lãi cơ bản trên cổ phiếu đạt 4.349 đồng, tăng 21,5%.

Tăng trưởng vượt trội

Chuyển đổi số sẽ tiếp tục là dòng chảy lớn trên toàn cầu. Theo dự báo của Gartner, thị trường dịch vụ CNTT toàn cầu sẽ duy trì tăng trưởng tốt, với tốc độ 6% trong năm 2022. Trong đó, mảng công nghệ Cloud tăng trưởng gấp đôi trong ba năm tới, AI tăng gấp bảy lần trong bảy năm tới..., đây là những công nghệ giúp doanh nghiệp ứng phó nhanh với các rủi ro, tăng trưởng bền vững.

FPT sẽ tiếp tục đón đầu các xu hướng công nghệ mới của kỷ nguyên internet Web 3.0, Metaverse... và kiến tạo giải pháp dịch vụ chuyển đổi số đẳng cấp, hiện thực hóa các cơ hội đột phá. Điều này không chỉ phục vụ cho việc phát triển nội tại của FPT mà còn phụng sự cho sự phát triển bền vững của cổ đông, nhà đầu tư, đối tác, khách hàng và CBNV.

Dựa trên nền tảng R&D hiện có, FPT đẩy mạnh khai thác sức mạnh của công nghệ, cung cấp nền tảng Cloud thế hệ mới, bổ sung tiện ích cao cấp từ Dịch vụ hạ tầng (Infrastructure-as-a-Service), Dịch vụ nền tảng (Platform-as-a-Service) tới Dịch vụ phần mềm (Software-as-a-Service)...; tích hợp AI vào tất cả sản phẩm Made by FPT, đưa các sản phẩm FPT lên tầm cao mới...; Tập trung các giải pháp tiền số, giải pháp ứng dụng blockchain cho doanh nghiệp...

Năm 2022, hệ sinh thái Made by FPT - những sản phẩm được phát triển bởi các chuyên gia, kỹ sư công nghệ hàng đầu của Tập đoàn sẽ được mở rộng hơn nữa, phục vụ các khách hàng đa dạng trên toàn cầu; tạo tiền đề hoàn thành mục tiêu tăng trưởng 19% doanh thu và 20,2% lợi nhuận trước thuế.

FPT Education sẽ tiếp tục đầu tư mở rộng các khuôn viên tại khu vực Hà Nội, Tp.HCM, Cần Thơ, Đà Nẵng, Bình Định; đưa vào hoạt động hai điểm trường phổ thông mới tại Bắc Ninh, Hải Phòng; tiếp tục hoàn tất thủ tục đầu tư các dự án trường liên cấp tại Quảng Nam, Bắc Giang, Hà Nam.... năm 2022.

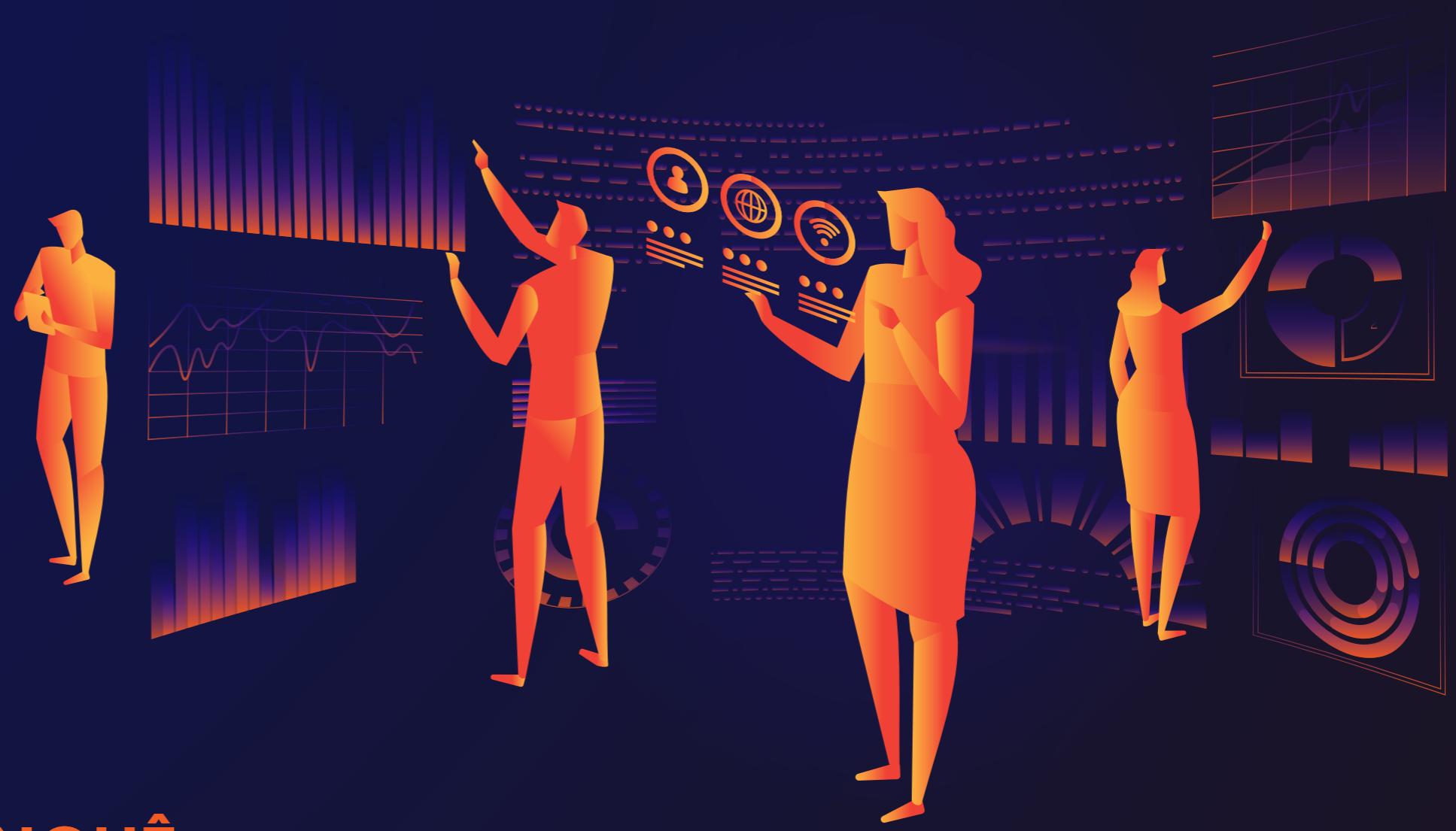
Thay mặt Ban Điều hành, tôi xin trân trọng cảm ơn quý cổ đông, nhà đầu tư, đối tác, khách hàng và toàn thể CBNV đã luôn tin tưởng và hỗ trợ FPT trong suốt thời gian qua, mong quý vị sẽ tiếp tục ủng hộ và đồng hành FPT trong thời gian tới.

Trân trọng cảm ơn!

Tổng Giám đốc

Nguyễn Văn Khoa

I. ĐIỂM NHẤN 2021 VÀ TỔNG QUAN VỀ FPT



LÀM CHỦ CÔNG NGHỆ

FPT đã nhanh chóng nắm bắt, đón đầu các xu hướng công nghệ mới AI, Big Data, Cloud, Blockchain, phát triển những sản phẩm công nghệ tiên tiến tạo động lực tăng trưởng cho Tập đoàn trong dài hạn.

I. ĐIỂM NHẤN 2021 VÀ TỔNG QUAN VỀ FPT

Điểm nhấn năm 2021

Con số nổi bật

84.395

Tỷ VNĐ

Giá trị vốn hóa
(tính đến 31/12/2021)

35.657 ↑ 19,5%

Tỷ VNĐ

Tổng doanh thu

6.337 ↑ 20,4%

Tỷ VNĐ

Lợi nhuận trước thuế

5.522 ↑ 72%

Tỷ VNĐ

Doanh thu Dịch vụ
chuyển đổi số

713 ↑ 42,8%

Tỷ VNĐ

Doanh thu sản phẩm,
giải pháp Made by FPT

14.541 ↑ 21,2%

Tỷ VNĐ

Doanh thu Dịch vụ CNTT
thị trường nước ngoài

2.424 ↑ 23%

Tỷ VNĐ

Lợi nhuận trước thuế
Dịch vụ CNTT thị trường
nước ngoài

178

Trụ sở, văn phòng,
chi nhánh

Tại 26 quốc gia,
vùng lãnh thổ

37.180

Nhân sự

74.313

Người học quy đổi

Trên toàn hệ thống
đào tạo

183,6

Tỷ VNĐ

Đóng góp cho các
hoạt động xã hội

5.750

Tỷ VNĐ

Nộp Ngân sách Nhà nước

Giải thưởng tiêu biểu



01 CÔNG TY NỔI BẬT CHÂU Á 2021



02 NƠI LÀM VIỆC TỐT NHẤT NGÀNH CNTT/ PHẦN MỀM VÀ ỨNG DỤNG/THƯƠNG MẠI DIỆN TỬ

Theo công bố của Anphabe, FPT lần thứ hai liên tiếp đạt danh hiệu Nơi làm việc tốt nhất trong ngành CNTT/ Phần mềm & Ứng dụng/Thương mại điện tử, đồng thời nằm trong Top 50 Doanh nghiệp Việt có Thương hiệu nhà tuyển dụng hấp dẫn năm 2021. Công bố này được thực hiện dựa trên khảo sát 65.213 nhân sự của 595 doanh nghiệp hàng đầu trong 20 ngành nghề.



03 NƠI LÀM VIỆC TỐT NHẤT CHÂU Á

FPT Software (Công ty thành viên của Tập đoàn FPT) là một trong những doanh nghiệp xuất sắc được vinh danh là "Nơi làm việc tốt nhất châu Á" năm 2021 dựa trên khảo sát độc quyền do Tạp chí HR Asia thực hiện với 30.000 nhân sự từ 581 doanh nghiệp tại Việt Nam. Theo đánh giá của HR Asia, đây là những doanh nghiệp đã tạo ra sự gắn kết nhân viên, đội ngũ, ban lãnh đạo tại nơi làm việc một cách xuất sắc, có chính sách nhân sự vượt trội, chế độ đãi ngộ hấp dẫn và thường xuyên tổ chức các hoạt động nội bộ sôi nổi.



04 NHÀ CUNG CẤP DỊCH VỤ TRUNG TÂM DỮ LIỆU HÀNG ĐẦU VIỆT NAM

Sau quá trình đánh giá chuyên sâu và toàn diện bởi các giám khảo cấp cao trong ngành, tại lễ trao giải Cloud & Data Center 2021 do W.Media Asia Pacific tổ chức, FPT Telecom (Công ty thành viên của Tập đoàn FPT) được vinh danh là "Nhà cung cấp Dịch vụ Trung tâm Dữ liệu hàng đầu Việt Nam".



05 TOP 5 DOANH NGHIỆP QUẢN TRỊ CÔNG TY TỐT NHẤT

Tại Lễ Công bố Giải cuộc bình chọn doanh nghiệp niêm yết năm 2021 do Sở Giao dịch Chứng khoán Tp.HCM, Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội và Báo Đầu tư tổ chức, FPT được vinh danh Top 5 Doanh nghiệp Quản trị công ty tốt nhất năm 2021 - Nhóm vốn hóa lớn. Đây là năm thứ tư liên tiếp FPT được vinh danh trong danh sách này. Theo Ban tổ chức, các doanh nghiệp được vinh danh có thể trở thành các ứng viên tiềm năng cho giải quản trị tốt của khu vực ASEAN.



07 TOP 50 CÔNG TY NIÊM YẾT TỐT NHẤT VIỆT NAM

Tạp chí Forbes Việt Nam lần thứ chín vinh danh FPT trong bảng xếp hạng 50 công ty niêm yết tốt nhất Việt Nam. Theo đó, FPT là công ty công nghệ duy nhất có mặt trong bảng xếp hạng thường niên uy tín này. Thành tích này một lần nữa ghi nhận những nỗ lực của FPT trong việc vượt qua thách thức, đạt kết quả kinh doanh tích cực và không ngừng đóng góp cho sự phát triển của cộng đồng doanh nghiệp, cũng như nền kinh tế quốc gia.



08 TOP 50 CÔNG TY KINH DOANH HIỆU QUẢ NHẤT VIỆT NAM

Tại Lễ công bố "50 Công ty kinh doanh hiệu quả nhất Việt Nam" do Tạp chí Nhịp cầu Đầu tư tổ chức, FPT được vinh danh ở hạng mục Top 50 công ty kinh doanh hiệu quả nhất Việt Nam năm 2021 và nằm trong danh sách doanh nghiệp tỷ đô 2020 - 2021. Đây là năm thứ 10, FPT nằm trong bảng xếp hạng "50 Công ty kinh doanh hiệu quả nhất Việt Nam". Danh sách Top 50 triển khai trên cơ sở doanh thu, lợi nhuận trên vốn chủ sở hữu (ROE) và lợi nhuận trên cổ phiếu. Kết quả doanh thu, lợi nhuận nhằm đánh giá khả năng quản lý và quản trị của doanh nghiệp.



06 TOP 10 DOANH NGHIỆP CÓ NĂNG LỰC CẠNH TRANH TỐT NHẤT

FPT vinh dự được xướng tên trong Top 10 Doanh nghiệp niêm yết có năng lực quản trị tốt nhất và Top các Doanh nghiệp có năng lực cạnh tranh tốt nhất tại lễ Công bố kết quả chương trình "Đánh giá Năng lực hoạt động Doanh nghiệp - Vietnam the Best Companies" 2021. Chương trình được Phòng Thương mại và Công nghiệp Việt Nam chỉ đạo triển khai thường niên từ năm 2013 trên cơ sở khảo sát, đánh giá 21 tiêu chí cụ thể, xác thực như doanh thu, lợi nhuận, vòng quay vốn lưu động, chỉ số thanh toán nhanh, đóng góp ngân sách, nguồn nhân lực...



09 NHIỀU GIẢI PHÁP, NỀN TẢNG MADE BY FPT ĐƯỢC VINH DANH LÀ GIẢI PHÁP CÔNG NGHỆ SỐ XUẤT SẮC

Với những đổi mới, sáng tạo và đóng góp quan trọng đẩy nhanh quá trình chuyển đổi của các ngành, lĩnh vực, các doanh nghiệp, tổ chức tại Việt Nam và trên thế giới, nhiều nền tảng, giải pháp, sản phẩm công nghệ Made by FPT như akaMes, FPT.iPect, FPT Camera, FPT.HIE, FPT.AI, FPT.eContract, akaBot, akaChain, akaAT, FPT.EagleEye MDR, FPT.SPro... đã được vinh danh tại các giải thưởng uy tín trong nước và quốc tế như IT World Awards, The Asian Banker, Vietnam Country Awards, Channel Asia Innovation Awards, Giải thưởng Sao Khuê 2021, Giải thưởng thành phố thông minh....

Hoạt động nổi bật



01 100 NGÀY THẦN TỐC XỬ LÝ THÀNH CÔNG SỰ CỐ NGHĒN LỆNH CỦA SÀN GIAO DỊCH CHỨNG KHOÁN TP.HCM (HOSE)

Với nguồn lực chuyên gia, kỹ sư công nghệ có nhiều năm kinh nghiệm về nghiệp vụ tài chính chứng khoán, FPT đã hoàn tất thần tốc dự án xử lý sự cố nghẽn lệnh tại hệ thống giao dịch của HoSE, giúp hệ thống giao dịch hoạt động thông suốt, an toàn với công suất gấp 3-5 lần hệ thống cũ, xử lý lên tới 3-5 triệu lệnh/ngày. Ngày 13/10/2021, ghi nhận thành tích xuất sắc trong việc đồng hành giải quyết bài toán lớn của Quốc gia, Bộ trưởng Bộ Tài chính trao tặng Bằng khen cho FPT.



03 ĐẦU TƯ CHIẾN LƯỢC VÀO INTERTEC INTERNATIONAL - CÔNG TY CÓ HƠN 20 NĂM KINH NGHIỆM CUNG CẤP DỊCH VỤ CNTT TẠI CHÂU MỸ LA-TÍNH

Qua thương vụ này, FPT có quyền tiếp cận và điều phối nguồn lực tại hai trung tâm dịch vụ của Intertec International ở Costa Rica và Colombia, giúp tối ưu hiệu quả việc kết hợp nguồn lực của hai bên tại thị trường châu Mỹ La tinh, đáp ứng nhu cầu ngày càng cao của khách hàng.



02 ĐẦU TƯ CHIẾN LƯỢC VÀO NỀN TẢNG QUẢN TRỊ DOANH NGHIỆP PHỔ BIẾN NHẤT VIỆT NAM - BASE.VN

Tháng 05/2021, FPT công bố đầu tư chiến lược vào Base.vn. Sự cộng hưởng sức mạnh giữa nền tảng công nghệ mở của Base.vn và bể dày kinh nghiệm, năng lực công nghệ của FPT tạo ra xung lực mới thúc đẩy công cuộc chuyển đổi số của 800.000 doanh nghiệp Việt Nam, đóng góp vào nền kinh tế số vì một Việt Nam hùng cường. Giá trị tạo ra từ thương vụ FPT - Base.vn không chỉ dừng lại ở việc giải bài toán chuyển đổi số của các doanh nghiệp SMEs mà còn phát triển hệ sinh thái sản phẩm của người Việt, đưa trí tuệ Việt Nam vươn tầm thế giới.



04 TRIỂN KHAI CHƯƠNG TRÌNH VACCINE SỐ FPT ECOVAX, GIÚP DOANH NGHIỆP VƯỢT KHÓ TRONG COVID-19

Năm 2021, các doanh nghiệp đối mặt với thử thách sinh tử trong bối cảnh giãn cách cũng như nhiều khó khăn khi hoạt động trở lại trong bình thường mới. FPT eCovax gồm các gói giải pháp FPT eCovax Không chạm, FPT eCovax Pháo đài xanh... đã giúp doanh nghiệp đảm bảo hoạt động kinh doanh không gián đoạn ngay trong bối cảnh giãn cách, đảm bảo môi trường làm việc xanh toàn diện, chủ động thích ứng với mọi biến động. Hơn 3.000 doanh nghiệp tại Việt Nam đã tiếp cận miễn phí chương trình vaccine số của FPT.



05 ĐỒNG HÀNH THÚC ĐẨY CHUYỂN ĐỔI SỐ CÁC TỈNH, THÀNH PHỐ TRÊN TOÀN QUỐC

Với vị thế là tập đoàn công nghệ hàng đầu Việt Nam, giàu kinh nghiệm tư vấn, triển khai các dự án chuyển đổi số, trong năm qua, FPT đã và đang đồng hành thúc đẩy chuyển đổi số tổng thể và toàn diện cho hơn 40 tỉnh thành trên toàn quốc. Dựa trên thế mạnh công nghệ, kinh nghiệm chuyển đổi số của Tập đoàn và đặc thù kinh tế xã hội, lợi thế cạnh tranh của địa phương, FPT sẽ hỗ trợ các tỉnh, thành phát triển kinh tế - xã hội toàn diện trên cả ba trụ cột kinh tế số, chính phủ số, xã hội số hướng đến mô hình quốc gia số, thích ứng linh hoạt với trạng thái bình thường mới thông qua việc tư vấn lập quy hoạch phát triển kinh tế xã hội, chiến lược chuyển đổi số, đào tạo thay đổi nhận thức chuyển đổi số trên quy mô lớn...



06 THÀNH LẬP CÔNG TY TƯ VẤN CHUYỂN ĐỔI SỐ

Công ty TNHH FPT Digital được thành lập nhằm hoàn thiện hệ sinh thái dịch vụ chuyển đổi số của Tập đoàn từ khâu tư vấn lộ trình đến triển khai, cung cấp các giải pháp số. FPT Digital sẽ tư vấn chuyển đổi số tổng thể và toàn diện cho các tổ chức, doanh nghiệp dựa trên ba yếu tố cốt lõi gồm: Xu hướng công nghệ, Mô hình kinh doanh tối ưu và Phương pháp luận Chuyển đổi số FPT Digital Kaizen. Dịch vụ tư vấn chuyển đổi số của FPT bao gồm ba lĩnh vực: Tư vấn chuyển đổi số toàn diện, Tư vấn phát triển đội ngũ nhân lực số và Tư vấn phát triển hệ thống công nghệ thông tin.



07 TIẾP TỤC MỞ RỘNG QUY MÔ TRÊN TOÀN CẦU

Nhằm tạo nên chuỗi cung ứng dịch vụ, giải pháp công nghệ, chuyển đổi số vận hành liên tục 24/7, cũng như hỗ trợ khách hàng ngay tức khắc khi cần, trong năm 2021, FPT đã mở ba trung tâm nguồn lực tại Costa Rica, Philippines, Ấn Độ. Tại Việt Nam, FPT cũng đã khai trương trụ sở mới với diện tích sử dụng 102.000 m² đáp ứng hơn 9.000 chỗ làm việc cho Tập đoàn và các công ty thành viên. Hiện FPT đang có hệ thống 178 trụ sở, văn phòng, chi nhánh tại 26 quốc gia trên toàn cầu.



08 KHỞI XƯỞNG THÀNH LẬP TRƯỜNG HY VỌNG NUÔI DẠY 1.000 TRẺ EM KHÔNG MAY MẮT CHA MẸ VÌ COVID-19

Với mong muốn tạo môi trường để các em nhỏ không may mất cha mẹ vì Covid-19 được chăm sóc, yêu thương, học tập và rèn luyện, biến đau thương thành sức mạnh, từ đó trưởng thành và góp phần xây dựng đất nước trong tương lai, Chủ tịch HĐQT FPT Trương Gia Bình đã khởi xướng ý tưởng thành lập trường Hy Vọng. Đặt tại Khu đô thị FPT City Đà Nẵng, Trường Hy Vọng sẽ đón nhận 1.000 em trong độ tuổi từ 06 - 18 tuổi trên toàn quốc và cam kết đào tạo trong 20 năm.

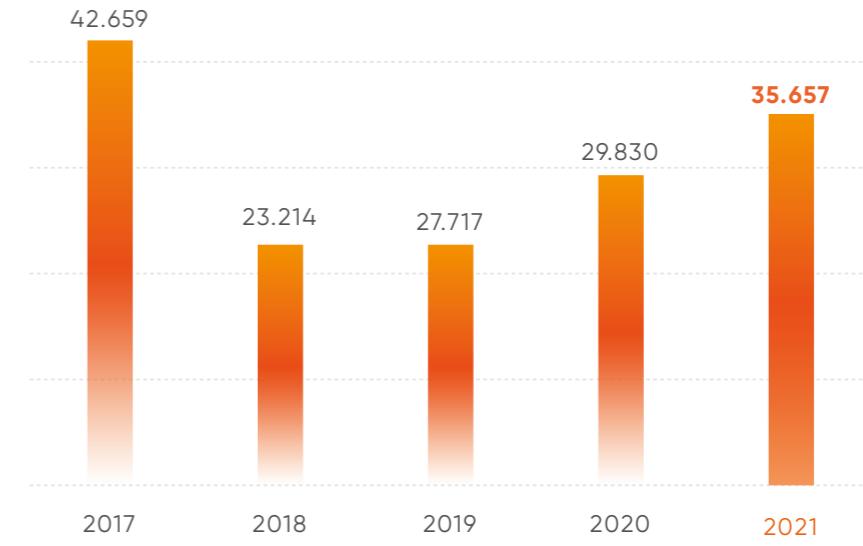
Cùng với sự chung tay của 37.180 CBNV, trong năm 2021, FPT cũng đã hỗ trợ 183,6 tỷ đồng cho hơn 100 hoạt động trách nhiệm xã hội, mang lại những giá trị cả về vật chất và tinh thần thiết thực nhất cho 134.494 người trên phạm vi toàn quốc. Các hoạt động chủ yếu tập trung vào hỗ trợ cộng đồng phòng, chống Covid-19; đào tạo nguồn nhân lực số/nguồn nhân lực chất lượng cao; hỗ trợ các hoàn cảnh khó khăn; hiến máu nhân đạo...

Tình hình tài chính nổi bật 2017 - 2021

Số liệu tài chính trong báo cáo này được cung cấp dựa trên báo cáo tài chính hợp nhất bao gồm báo cáo tài chính của công ty mẹ, báo cáo tài chính của các công ty do Tập đoàn nắm quyền kiểm soát (Công ty con) và kết quả kinh doanh hợp nhất của các công ty liên kết theo phương pháp vốn chủ. Kể từ năm 2018, kết quả kinh doanh của Tập đoàn không hợp nhất doanh thu của FPT Retail và Synnex FPT do hai công ty này không còn là công ty con. Các số liệu tài chính khác của FPT Retail và Synnex FPT được hợp nhất vào kết quả kinh doanh của Tập đoàn theo phương pháp vốn chủ.

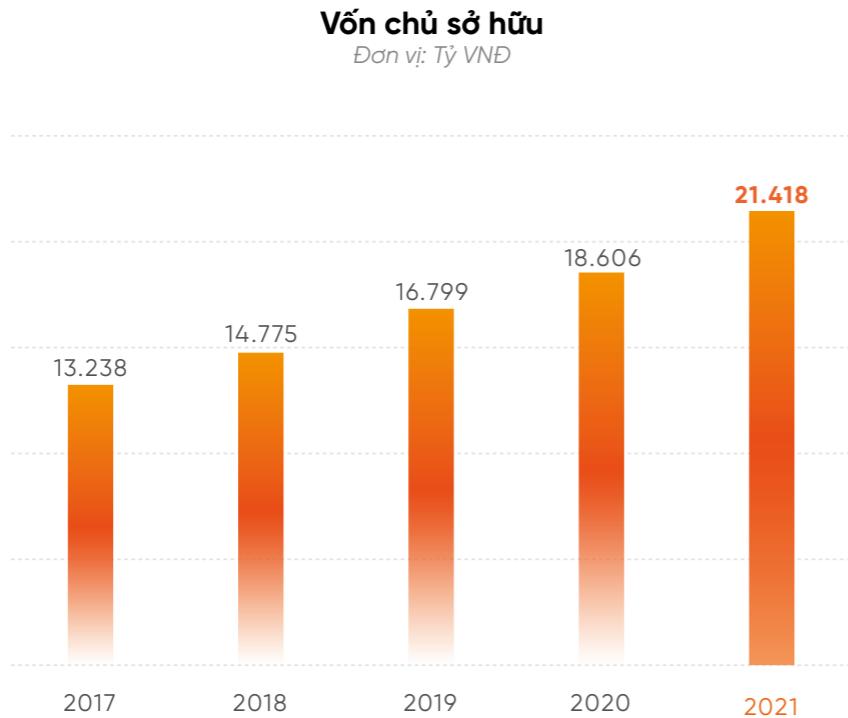
Tổng doanh thu

Đơn vị: Tỷ VNĐ



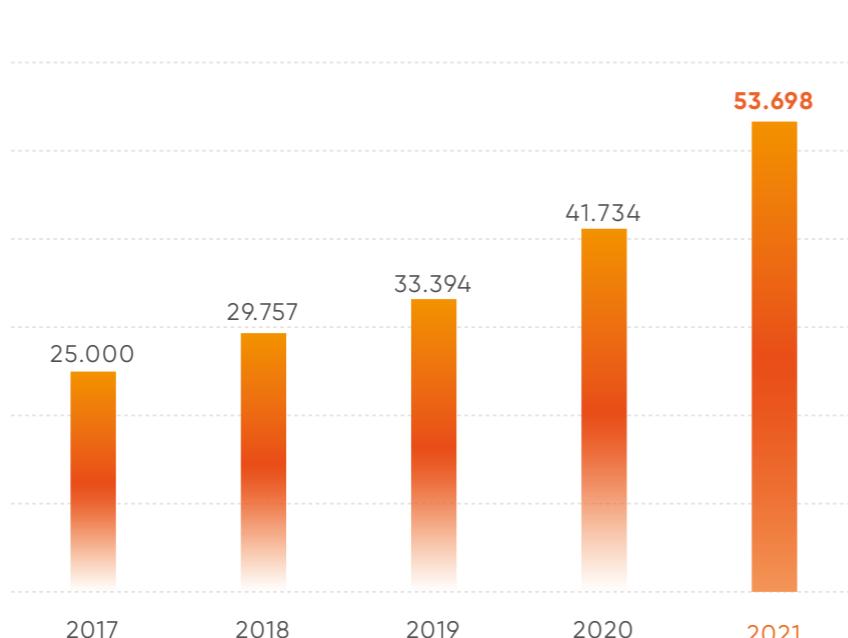
Vốn chủ sở hữu

Đơn vị: Tỷ VNĐ



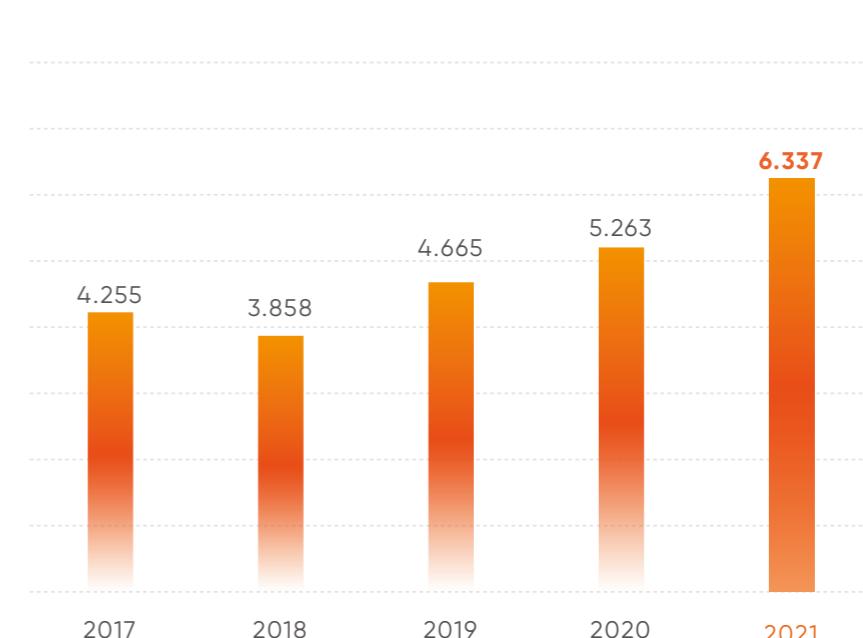
Tổng tài sản

Đơn vị: Tỷ VNĐ



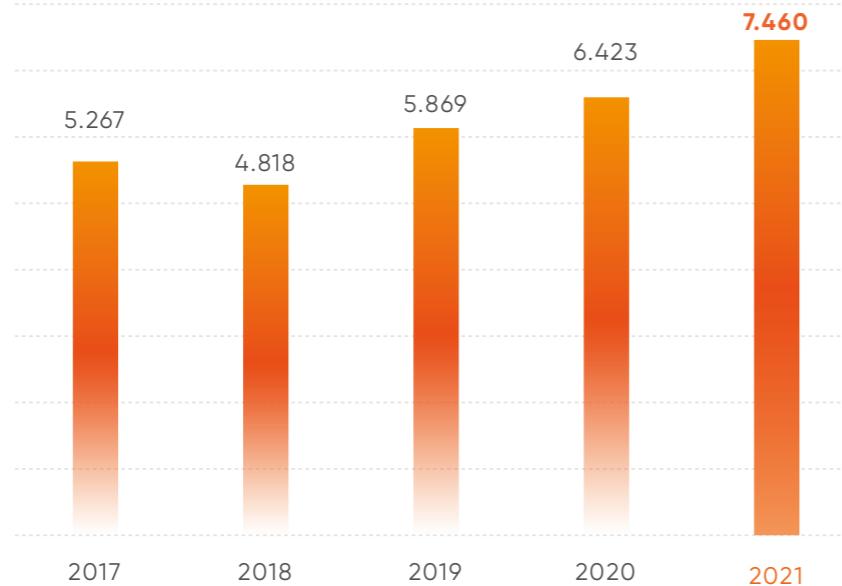
Tổng lợi nhuận trước thuế

Đơn vị: Tỷ VNĐ



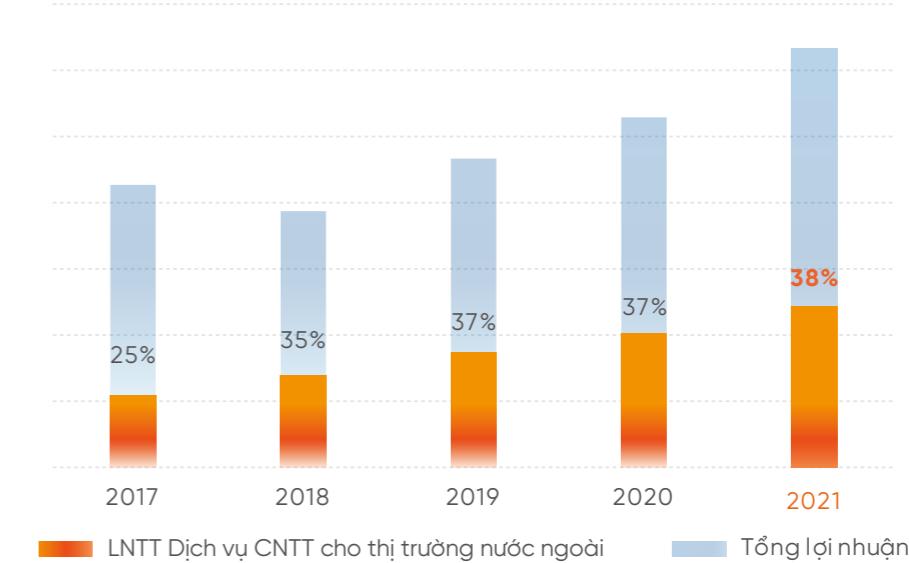
Lợi nhuận trước thuế, khấu hao và lãi vay (EBITDA)

Đơn vị: Tỷ VND



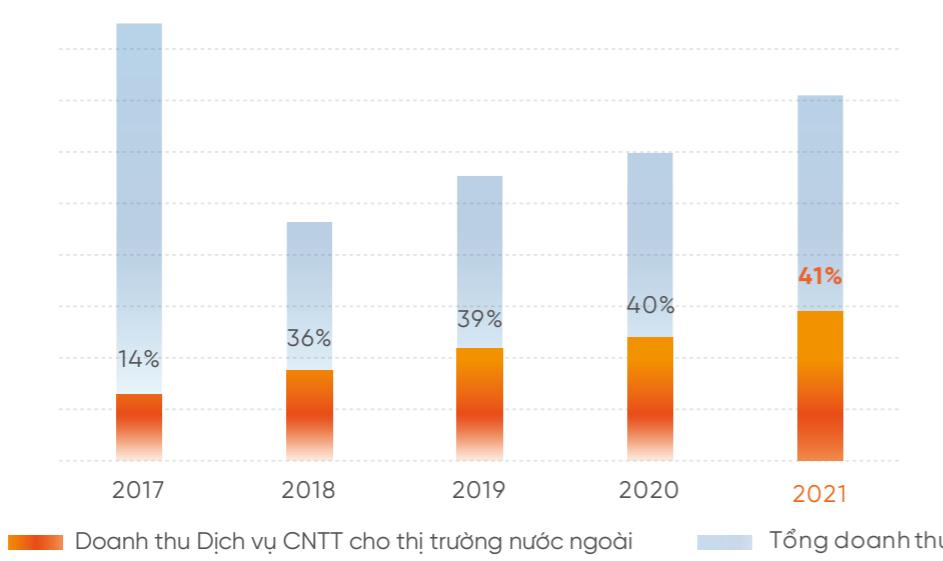
Tỷ trọng lợi nhuận trước thuế Dịch vụ CNTT cho thị trường nước ngoài

Đơn vị: Tỷ VND



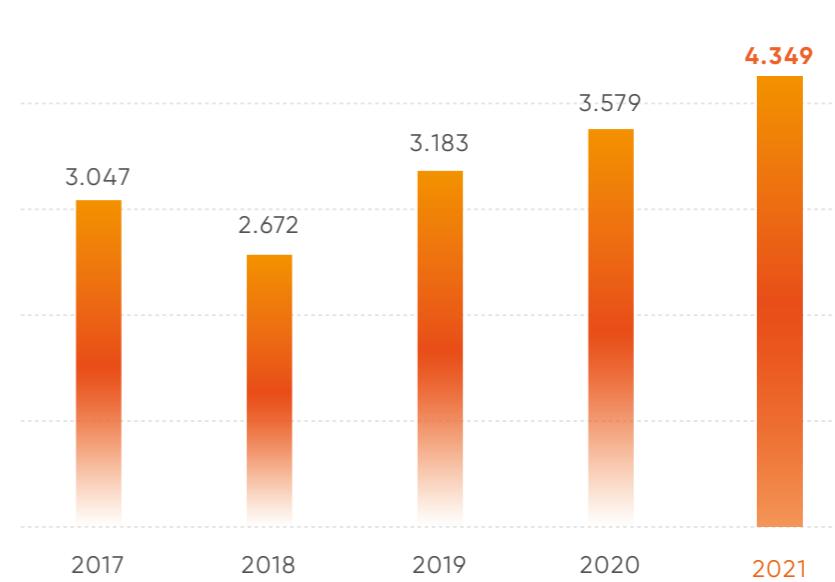
Tỷ trọng doanh thu Dịch vụ CNTT cho thị trường nước ngoài

Đơn vị: Tỷ VND



Lãi cơ bản trên cổ phiếu (EPS) (*)

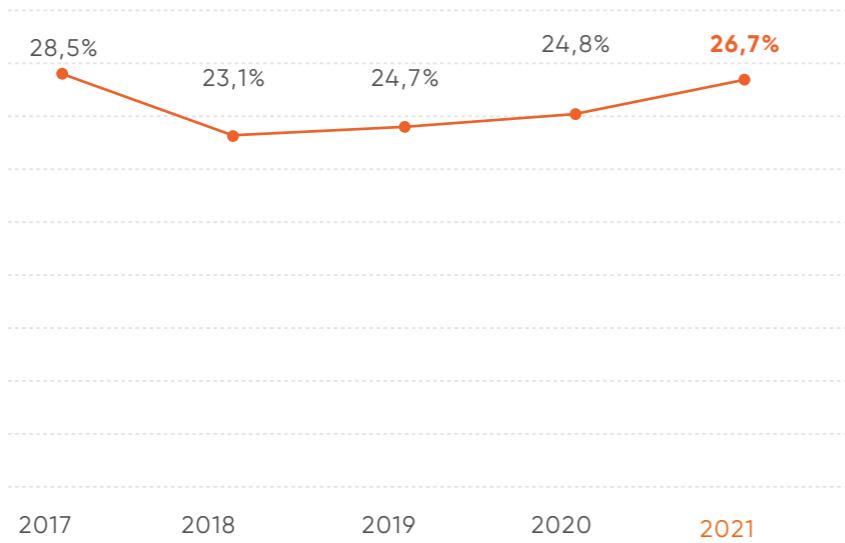
Đơn vị: VND



(*) EPS từ năm 2017-2020 được điều chỉnh hồi tố theo tỷ lệ chi trả cổ tức bằng cổ phiếu 15% trong năm 2021 và quy định về cách tính EPS theo thông tư 200/2014/TT-BTC.

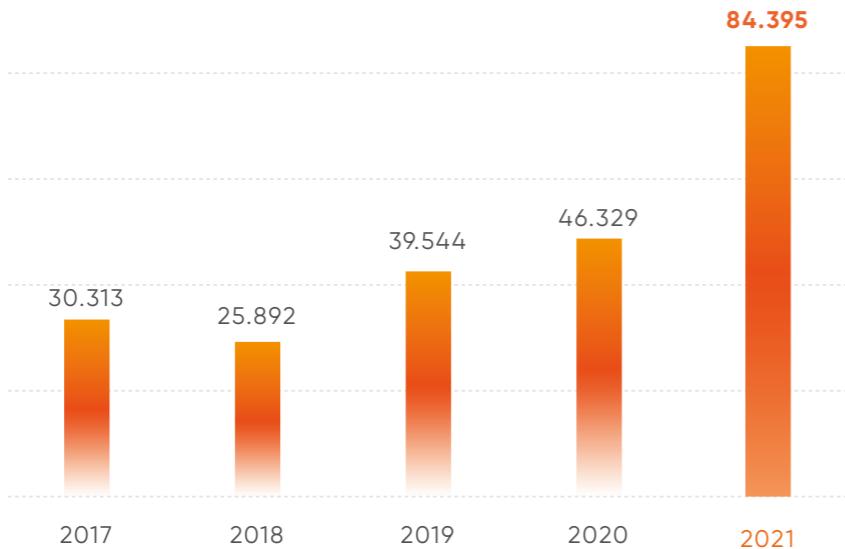
Tỷ suất lợi nhuận/vốn chủ sở hữu (ROE)

Đơn vị: %



Giá trị vốn hóa

Đơn vị: Tỷ VNĐ



Bảng tóm tắt kết quả kinh doanh giai đoạn 2017 - 2021

Đơn vị: Tỷ VNĐ

| STT | Chỉ tiêu | 2017 | +/- | 2017 tương đương (*) | 2018 | +/- | 2018 tương đương (*) | 2019 | +/- | 2019 tương đương (*) | 2020 | +/- | 2020 tương đương (*) | 2021 | +/- |
|-----|--|--------|-------|----------------------------|--------|--------|----------------------------|--------|-------|----------------------------|-------|--------|----------------------------|------|-----|
| 1 | Tổng doanh thu | 42.659 | 7,9% | 19.778 | 23.214 | -45,6% | 17,4% | 27.717 | 19,4% | 29.830 | 7,6% | 35.657 | 19,5% | | |
| 2 | Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh | 4.220 | 42,4% | 2.960 | 3.800 | -10,0% | 28,4% | 4.610 | 21,3% | 5.191 | 12,6% | 6.228 | 20,0% | | |
| 3 | Lợi nhuận trước thuế, lãi vay và khấu hao | 5.267 | 30,9% | 3.824 | 4.818 | -8,5% | 26,0% | 5.869 | 21,8% | 6.423 | 9,4% | 7.460 | 16,1% | | |
| 4 | Lợi nhuận trước thuế và lãi vay | 4.227 | 36,9% | 2.792 | 3.653 | -13,6% | 30,8% | 4.514 | 23,6% | 4.933 | 9,3% | 5.816 | 17,9% | | |
| 5 | Lợi nhuận trước thuế | 4.255 | 41,2% | 2.954 | 3.858 | -9,3% | 30,6% | 4.665 | 20,9% | 5.263 | 12,8% | 6.337 | 20,4% | | |
| 6 | Lợi nhuận sau thuế | 3.528 | 37,0% | 2.488 | 3.234 | -8,3% | 30,0% | 3.912 | 21,0% | 4.424 | 13,1% | 5.349 | 20,9% | | |
| 7 | Lợi nhuận sau thuế thuộc về cổ đông công ty mẹ | 2.932 | 47,3% | 1.981 | 2.620 | -10,6% | 32,3% | 3.135 | 19,7% | 3.538 | 12,8% | 4.337 | 22,6% | | |

(+/-: Tăng, giảm so với cùng kỳ)

(*) So sánh tương đương được hiểu là: kết quả kinh doanh năm 2017 không bao gồm lợi nhuận thoái vốn từ công ty FPT Retail và Synnex FPT đồng thời hợp nhất kết quả kinh doanh của hai công ty này theo phương pháp vốn chủ.

Tổng quan về FPT

Tâm nhìn, sứ mệnh, giá trị cốt lõi

Tâm nhìn - Sứ mệnh

"FPT mong muốn trở thành một tổ chức kiểu mới, hùng mạnh bằng nỗ lực lao động sáng tạo trong khoa học kỹ thuật và công nghệ, làm khách hàng hài lòng, góp phần hưng thịnh quốc gia, đem lại cho mỗi thành viên của mình điều kiện phát triển tài năng tốt nhất và một cuộc sống đầy đủ về vật chất, phong phú về tinh thần."

Giá trị cốt lõi

Tôn trọng – Đổi mới – Đồng đội – Chí công – Gương mẫu – Sáng suốt được xem là một phần không thể thiếu kiến tạo nên bộ GEN của FPT, là Tinh thần FPT, là sức mạnh thúc đẩy lãnh đạo, CBNV của Tập đoàn không ngừng nỗ lực, sáng tạo vì lợi ích chung của cộng đồng, khách hàng, cổ đông và các bên liên quan khác.



TÔN TRỌNG

- Không phân biệt vị trí cao thấp, quan hệ thân sơ.
- Chấp nhận mọi người như họ vốn có.
- Tạo điều kiện tối đa để các thành viên được là chính mình.



CHÍ CÔNG

- Nền tảng quan trọng nhất để lãnh đạo xây dựng niềm tin trong nhân viên.



ĐỔI MỚI

- Không ngừng học hỏi.
- Nỗ lực dẫn đầu công nghệ mới, sản phẩm mới.
- Tiếp thu các phương thức quản trị/kinh doanh mới.



GƯƠNG MẪU

- Lãnh đạo phải là người thể hiện rõ nét nhất về Tinh thần FPT.



ĐỒNG ĐỘI

- Đồng tâm, Tập thể và Chân tình.
- Chung một mục tiêu chung "Vi sự thành công của khách hàng và sự phát triển trường tồn của công ty".



SÁNG SUỐT

- Tâm nhìn xa và tính quyết đoán.

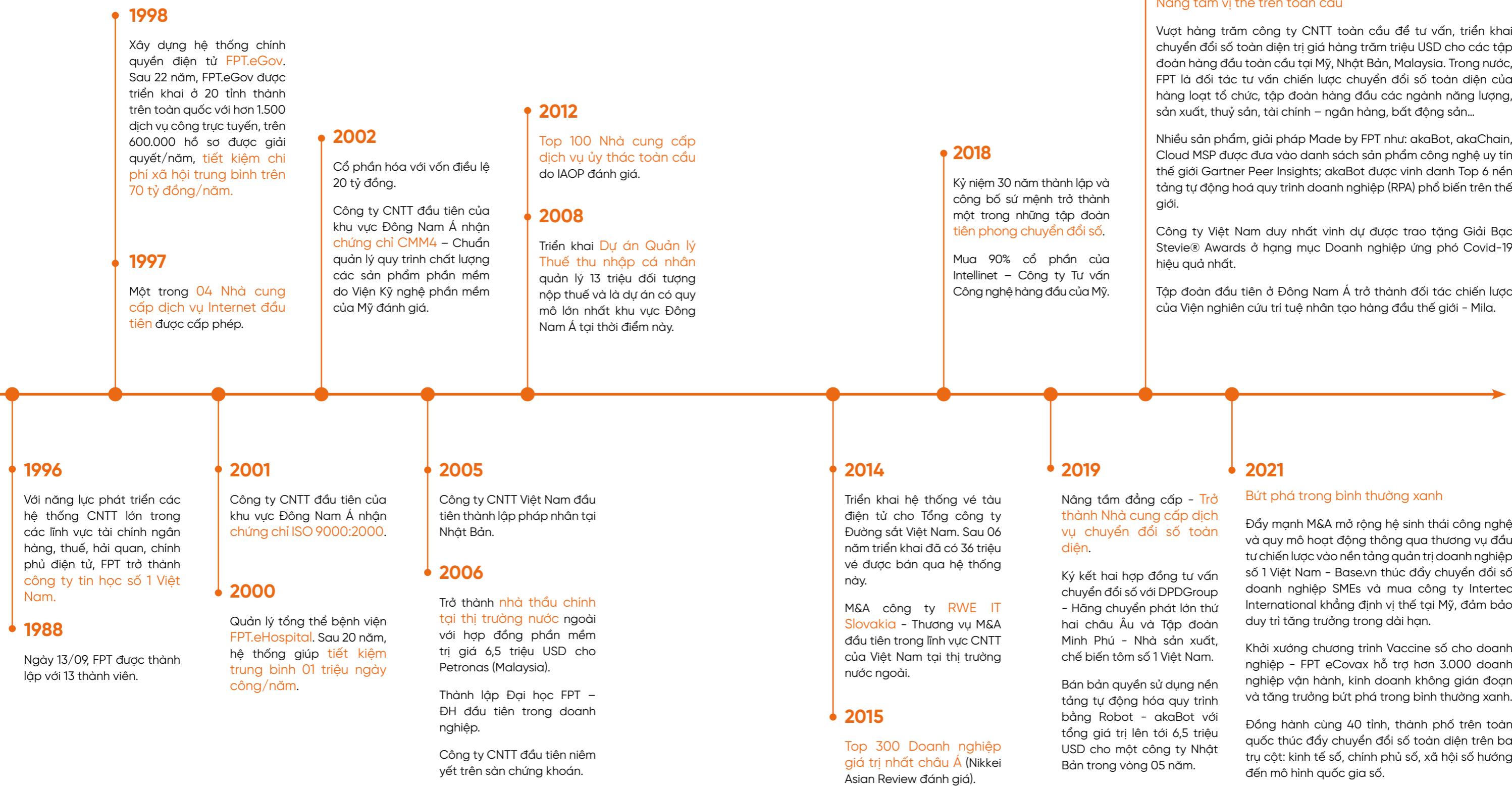
Giới thiệu chung

| | | | |
|-----------------|------------------------|-----------------|--|
| Tên công ty: | Công ty Cổ phần FPT | Giá trị vốn hóa | 84.394.642.389.000 VNĐ |
| Tên viết tắt: | FPT | Trụ sở chính: | Số 10 Phạm Văn Bạch, Phường Dịch Vọng, Quận Cầu Giấy, TP. Hà Nội, Việt Nam |
| Tên Tiếng Anh: | FPT Corporation | Điện thoại: | +84 24 7300 7300 |
| Ngày thành lập: | 13/09/1988 | Fax: | +84 24 3768 7410 |
| GCNĐKKD: | 0101248141 | Website: | https://fpt.com.vn |
| Vốn điều lệ: | 9.075.516.490.000 VNĐ | | |
| Vốn chủ sở hữu: | 21.417.985.230.037 VNĐ | | |



Lịch sử hình thành và phát triển

Trong hơn ba thập kỷ phát triển, với vai trò là công ty công nghệ hàng đầu Việt Nam, FPT đã giúp các tổ chức, doanh nghiệp nâng tầm giá trị và góp phần quan trọng thúc đẩy chuyển đổi số quốc gia, khẳng định vị thế của Việt Nam trên bản đồ công nghệ thế giới.



Ngành nghề kinh doanh

FPT luôn khẳng định vị thế tiên phong, dẫn đầu thị trường trong các lĩnh vực trọng yếu của Tập đoàn gồm Công nghệ, Viễn thông và Giáo dục. Đón đầu xu hướng phát triển của công nghệ, thị trường, FPT đã tạo dựng một Hệ sinh thái những dịch vụ, sản phẩm, giải pháp, nền tảng Made by FPT đẳng cấp toàn cầu, thúc đẩy sự phát triển, tăng trưởng bền vững của các tổ chức, doanh nghiệp cũng như mang đến những trải nghiệm mới, khác biệt cho người dùng.

Công nghệ

Vị thế trên thị trường



Công ty tư vấn chuyển đổi số tổng thể và toàn diện đẳng cấp.



Một trong những công ty dịch vụ công nghệ thông tin hàng đầu thế giới.



Công ty tích hợp hệ thống, cung cấp giải pháp hàng đầu Việt Nam và khu vực.



Nền tảng ứng dụng trí tuệ nhân tạo AI và Dịch vụ lưu trữ đám mây đẳng cấp thế giới.



Nền tảng quản trị doanh nghiệp phổ biến nhất tại Việt Nam.

Dịch vụ, giải pháp tiêu biểu

- Tư vấn chuyển đổi số: Tư vấn chuyển đổi số toàn diện (từ xây dựng lộ trình đến giám sát triển khai lộ trình chuyển đổi số); Tư vấn phát triển đội ngũ nhân lực số (xây dựng văn hóa số, phát triển đội ngũ nhân lực số); Tư vấn phát triển hệ thống công nghệ thông tin (số hóa thông tin, số hóa quy trình, phát triển và cung cấp hệ thống hạ tầng công nghệ thông tin);
- Nền tảng điện toán đám mây và trí tuệ nhân tạo toàn diện;
- Giải pháp, dịch vụ chuyển đổi số dựa trên công nghệ: AI, RPA, IoT, Big Data, Cloud, ...;
- Giải pháp, dịch vụ chuyên sâu cho các lĩnh vực: Ngân hàng – Tài chính, Tài chính công, Viễn thông, Y tế, Giao thông vận tải, Điện, Nước, Gas, ...;
- Nền tảng quản trị doanh nghiệp phổ biến nhất tại Việt Nam với hơn 100 ứng dụng;
- Tích hợp, chuyển đổi hệ thống công nghệ;
- Giải pháp dựa trên các nền tảng công nghệ: SAP, Oracle, Microsoft, ESRI.

24.068

Nhân sự kinh nghiệm chuyên sâu

05

Tổ hợp đào tạo và công viên phần mềm

100+

Nền tảng, giải pháp, sản phẩm Made by FPT

Viễn thông

Vị thế trên thị trường



Một trong những nhà cung cấp dịch vụ Viễn thông và Internet hàng đầu khu vực.



Dẫn đầu xu hướng công nghệ quảng cáo, kiến tạo hệ sinh thái truyền thông số hàng đầu.

Dịch vụ, giải pháp tiêu biểu

- Dịch vụ Viễn thông: dịch vụ Internet; kênh thuê riêng; trung tâm dữ liệu; điện thoại VoIP; dịch vụ viễn thông giá trị gia tăng; kết nối liên tỉnh và quốc tế; dịch vụ IoT...;
- Dịch vụ truyền hình FPT: FPT Play; các sản phẩm, dịch vụ giải trí trên nền tảng Internet và điện thoại di động;
- Giải pháp họp trực tuyến thông minh trên đa nền tảng – OnMeeting;
- Hệ sinh thái truyền thông số: báo chí, eLearning, brand marketing đến bán hàng, tiếp cận hàng trăm triệu người dùng, hàng nghìn đối tác, khách hàng.

04

Trung tâm dữ liệu

3.000

Gpbs
Dung lượng băng thông quốc tế

50+

Triệu người dùng toàn cầu

Giáo dục

Vị thế trên thị trường



Hệ thống giáo dục mang tính quốc tế, đáp ứng nhu cầu của xã hội và dựa trên các công nghệ đào tạo tiên tiến nhất.

Tổ chức giáo dục và Trường Đại học có tầm ảnh hưởng khu vực châu Á – Thái Bình Dương do Brand Laureate đánh giá.

Các mảng đào tạo

- Tiểu học, trung học cơ sở và trung học phổ thông;
- Cao đẳng, đại học đến sau đại học;
- Liên kết quốc tế, phát triển sinh viên quốc tế;
- Chương trình đào tạo ngắn hạn cho doanh nghiệp.

74.313

Người học quy đổi trên toàn hệ thống

11

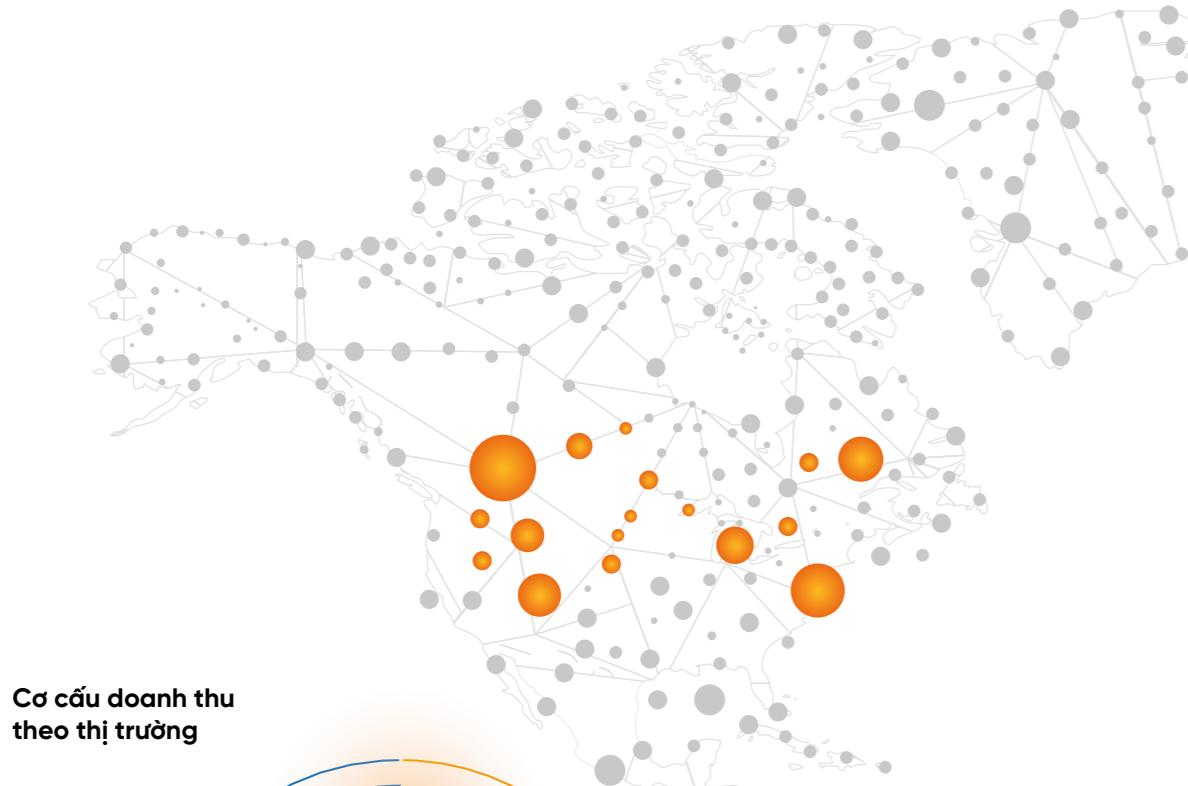
Tỉnh, thành có cơ sở đào tạo

140

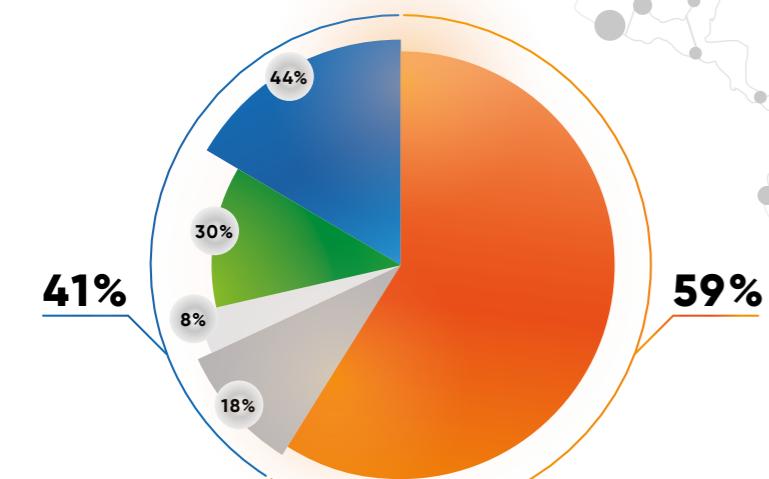
Đối tác quốc tế

Địa bàn hoạt động

Là công ty công nghệ toàn cầu, FPT có hệ thống 178 trụ sở, văn phòng, chi nhánh tại 26 quốc gia và vùng lãnh thổ trên thế giới và hạ tầng công nghệ phủ rộng khắp 59/63 tỉnh, thành tại Việt Nam



Cơ cấu doanh thu
theo thị trường



Nhật Bản
(bao gồm doanh thu từ
thị trường Hàn Quốc và Trung Quốc)

Việt Nam

Nước ngoài

Mỹ

Châu Âu

Châu Á Thái Bình Dương

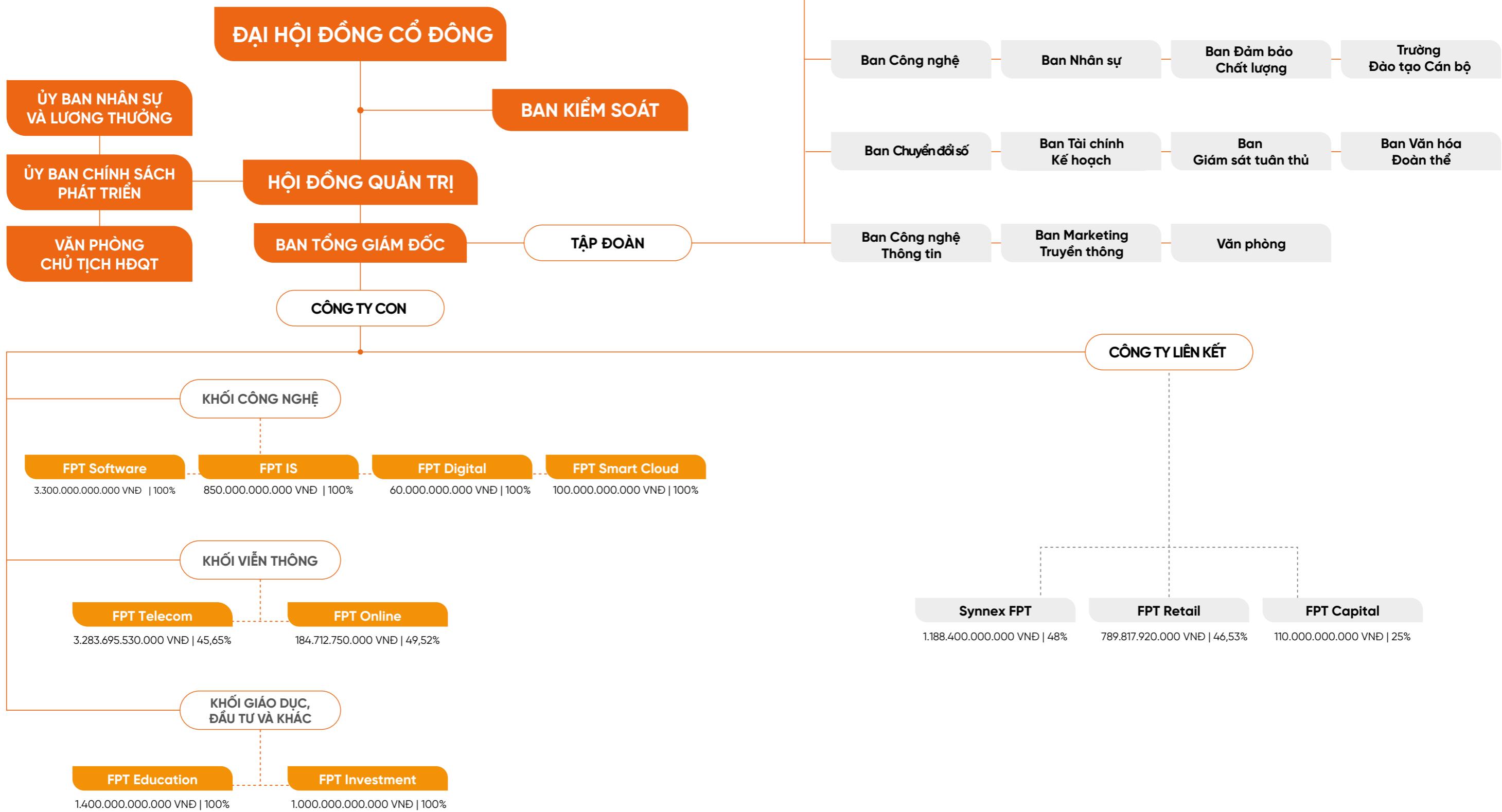


178
Văn phòng,
chi nhánh

26
Quốc gia,
vùng lãnh thổ

Cơ cấu quản trị và bộ máy quản lý

Công ty hoạt động theo mô hình được quy định tại mục a, khoản 1, Điều 137 của Luật Doanh nghiệp bao gồm Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát và Tổng Giám đốc. Tính đến thời điểm 31/12/2021, theo Báo cáo Tài chính hợp nhất mô hình hoạt động của Tập đoàn gồm 08 công ty con và 02 công ty liên kết. Thông tin chi tiết về các công ty con và công ty liên kết xem từ trang 151-153 của Báo cáo này.



Giới thiệu Ban Lãnh đạo

Thành viên Hội đồng quản trị nhiệm kỳ 2017 - 2022

Hội đồng quản trị FPT đa dạng về quốc tịch và là những lãnh đạo có nhiều năm kinh nghiệm trong các lĩnh vực công nghệ, tài chính, kinh doanh.



Ông Trương Gia Bình



Ông Bùi Quang Ngọc



Ông Đỗ Cao Bảo



Ông Lê Song Lai



Ông Jean-Charles Belliol



Ông Hamaguchi Tomokazu



Ông Dan E Khoos

Thành viên sáng lập,
Chủ tịch HĐQT, thành viên HĐQT
không điều hành

Quốc tịch: Việt Nam

Kinh nghiệm: 33 năm trong lĩnh vực
CNTT

Là linh hồn, là người tập hợp lực lượng và là một chiến lược gia, ông đã đưa ra những định hướng chiến lược quan trọng giúp FPT phát triển và đạt được vị thế như hiện nay. Với tầm nhìn của nhà lãnh đạo tiên phong, ông không ngừng khai thác những ý tưởng sáng tạo, bắt nhịp xu hướng công nghệ hiện đại, dẫn dắt FPT vững vàng tăng trưởng trong bối cảnh đại dịch đầy khó khăn.

Năm 2013, ông được Tập đoàn Nikkei (Nhật Bản) trao tặng Giải thưởng Nikkei Asia vì những đóng góp quan trọng cho sự phát triển của ngành CNTT Việt Nam.

Ông cũng đang đảm nhiệm vai trò Trưởng Ban Nghiên cứu phát triển kinh tế tư nhân thuộc Hội đồng Tư vấn cải cách thủ tục hành chính.

Thành viên sáng lập,
Phó Chủ tịch HĐQT, thành viên
HĐQT không điều hành

Quốc tịch: Việt Nam

Kinh nghiệm: 33 năm trong lĩnh vực
CNTT

Là một nhà quản trị xuất sắc, ông luôn tiên phong trong việc hiện đại hóa hệ thống quản trị FPT, đảm bảo mọi hoạt động của Tập đoàn hiệu quả và chuẩn xác theo đúng quy chuẩn chất lượng quốc tế. Trong suốt nhiệm kỳ, với kinh nghiệm lâu năm trong các lĩnh vực quản trị dự án, đảm bảo chất lượng, chuẩn hóa quy trình, ông luôn theo sát và hỗ trợ các dự án lớn của FPT.

Năm 2005, ông được vinh danh trong Top 10 lãnh đạo CNTT xuất sắc nhất Đông Dương.

Thành viên sáng lập,
thành viên HĐQT không điều hành

Quốc tịch: Việt Nam

Kinh nghiệm: 33 năm trong lĩnh vực
CNTT

Là chuyên gia CNTT uy tín hàng đầu ở Việt Nam, ông tham gia kiến tạo và quản trị nhiều dự án CNTT mang tầm quốc gia và có những đóng góp lớn vào sự nghiệp phát triển của FPT. Trong giai đoạn 1994 - 2015, ông đã đưa FPT trở thành công ty dẫn đầu thị trường tích hợp hệ thống, phát triển phần mềm tại Việt Nam. Đồng thời, trên cương vị Chủ tịch Ủy ban Nhân sự và Lương thưởng, ông giữ vai trò quan trọng trong việc hoạch định chiến lược nhân sự và luân chuyển lãnh đạo cấp cao, đào tạo thế hệ lãnh đạo kế cận của FPT.

Thành viên HĐQT
không điều hành

Quốc tịch: Việt Nam

Kinh nghiệm: 25 năm trong
lĩnh vực tài chính, đầu tư

Ông là người có nhiều năm kinh nghiệm hoạt động trong lĩnh vực tài chính, đầu tư ở các cơ quan Nhà nước. Trong quá trình công tác, ông đã nắm giữ những vị trí quan trọng tại Bộ Tài chính, Tổng công ty Đầu tư và Kinh doanh vốn Nhà nước.

Thành viên HĐQT độc lập

Quốc tịch: Pháp

Kinh nghiệm: 30 năm
trong lĩnh vực tài chính

doanh nghiệp, tài chính kỹ thuật, tài chính dự án

Ông là người có gần 30 năm kinh nghiệm về tài chính doanh nghiệp, tài chính kỹ thuật, tài chính dự án tại Việt Nam, Pháp và Nhật Bản. Ông luôn ủng hộ các định hướng chiến lược của FPT, đóng góp ý kiến tích cực cho các chính sách tài chính và các chương trình trọng điểm FPT hàng năm.

Thành viên HĐQT độc lập

Quốc tịch: Nhật Bản

Kinh nghiệm: 44 năm
trong lĩnh vực CNTT

Ông có hơn 40 năm kinh nghiệm trong lĩnh vực CNTT và nhiều năm kinh nghiệm quản lý, điều hành, kinh doanh tại tập đoàn đa quốc gia.

Ông tốt nghiệp Đại học Kyoto (Nhật Bản), khoa Kỹ thuật điện năm 1967.

Thành viên HĐQT độc lập

Quốc tịch: Malaysia

Kinh nghiệm: 29 năm trong
lĩnh vực CNTT

Ông là một tên tuổi nổi tiếng trong lĩnh vực CNTT trên phạm vi toàn cầu với gần 30 năm kinh nghiệm, đảm nhận vị trí lãnh đạo tại nhiều tổ chức CNTT cấp cao. Trong giai đoạn 2008 - 2012, ông đảm nhiệm vị trí Chủ tịch Danh dự Liên minh Dịch vụ và CNTT Thế giới (WITSA).

Thành viên Ban Điều hành

Ban Điều hành và đội ngũ Giám đốc nghiệp vụ của FPT là những người có nhiều năm gắn bó, am hiểu các mảng hoạt động nghiệp vụ cũng như công nghệ của Tập đoàn. Năm 2021, đội ngũ Giám đốc nghiệp vụ của FPT có một số thay đổi. Cụ thể, ông Võ Đăng Phát được bổ nhiệm vị trí Giám đốc Marketing - Truyền thông FPT từ tháng 07/2021 thay bà Bùi Nguyễn Phương Châu. Bà Phạm Thị Quỳnh Vi được bổ nhiệm vị trí Giám đốc Chất lượng FPT từ tháng 06/2021 thay bà Nguyễn Thị Kim Phương.



01

Ông Nguyễn Văn Khoa

Tổng Giám đốc

Quốc tịch: Việt Nam

Kinh nghiệm: 25 năm trong lĩnh vực CNTT

Ông là lãnh đạo trẻ thế hệ 7x trưởng thành tại FPT qua nhiều vị trí công việc khác nhau, am hiểu sâu sắc các hoạt động kinh doanh, công nghệ và mối quan hệ gắn bó với Chính phủ, địa phương, đối tác, các khách hàng B2B, B2C. Trong thời gian qua, ông đã đảm nhiệm nhiều vị trí lãnh đạo quan trọng: Tổng Giám đốc FPT Telecom (2012-2018), Tổng Giám đốc FPT IS (2018-2019), Tổng Giám đốc FPT (từ tháng 03/2019); Giám đốc Điều hành FPT Online (2013 - 2015). Với tầm nhìn mới mẻ, sự quyết liệt và đề cao sáng tạo, kỷ luật, ông đã dẫn dắt FPT và các CTTV liên tục đổi mới và tăng trưởng; khẳng định vị thế công ty chuyển đổi số hàng đầu.

Ông đồng thời kiến tạo động cơ tăng trưởng bền vững cho FPT trong dài hạn bằng việc phát triển Hệ sinh thái công nghệ Made by FPT; mở nhiều kênh bán mới, hợp lực các đơn vị thành viên; chuyển đổi số nội bộ giúp tối ưu hiệu suất, tiết kiệm cho Tập đoàn hàng trăm tỷ đồng; mở rộng quan hệ đối tác với các doanh nghiệp đầu ngành và khách hàng khối chính phủ, địa phương... Ông là Chủ tịch Hiệp hội Phần mềm và Dịch vụ CNTT Việt Nam, thành viên Hiệp hội Internet Việt Nam, Hiệp hội Truyền hình cáp Việt Nam, Uỷ viên Ban chấp hành Hội Tin học Tp.HCM.

02

Ông Hoàng Việt Anh

Phó Tổng Giám đốc

Quốc tịch: Việt Nam

Kinh nghiệm: 28 năm trong lĩnh vực CNTT

Ông đồng thời là Tổng Giám đốc FPT Telecom. Với định hướng tập trung vào trải nghiệm khách hàng, ông đã dẫn dắt FPT Telecom liên tục được bầu chọn là Nhà cung cấp Dịch vụ Internet cố định chăm sóc khách hàng tốt nhất Việt Nam (IDG).

Ông từng đảm nhiệm nhiều vị trí quan trọng tại FPT và có nhiều kinh nghiệm chỉ đạo các dự án quy mô hàng triệu USD với khách hàng tại Singapore, Malaysia, Mỹ...trong lĩnh vực dầu khí, hàng không, truyền hình vệ tinh, tài chính - ngân hàng - bảo hiểm. Năm 2007, ông là một trong 10 gương mặt tiêu biểu được nhận Giải thưởng Quả cầu Vàng CNTT do Trung ương Đoàn và Bộ Khoa học Công nghệ tổ chức, nhờ nỗ lực đưa hình ảnh CNTT Việt Nam ra thế giới.

03

Ông Nguyễn Thế Phương

Phó Tổng Giám đốc

Quốc tịch: Việt Nam

Kinh nghiệm: 21 năm trong lĩnh vực tài chính doanh nghiệp

Ông đã có nhiều đóng góp quan trọng trong việc xây dựng hệ thống tài chính, kế toán FPT theo chuẩn quốc tế như tiên phong số hóa hệ thống quản trị tài chính và xây dựng nguồn lực quản trị tập trung trong toàn Tập đoàn; thúc đẩy hoạt động đầu tư tài chính.

Đội ngũ Giám đốc nghiệp vụ



Ông Vũ Anh Tú

Giám đốc Công nghệ

Quốc tịch: Việt Nam

Kinh nghiệm: 20 năm trong lĩnh vực CNTT

Gia nhập FPT từ năm 2001, ông hiện là một trong bốn cán bộ công nghệ cấp cao nhất. Ông đã đảm nhiệm nhiều chức vụ quan trọng trong khối công nghệ, kỹ thuật và thúc đẩy mạnh mẽ hoạt động phát triển kinh doanh của các đơn vị trong Tập đoàn: Phó Tổng Giám đốc Công ty Cổ phần Viễn thông FPT, Chủ tịch Công ty TNHH MTV Viễn thông quốc tế FPT (thuộc FPT Telecom), Trưởng ban CNTT FPT...

Ông Tú đã chỉ huy triển khai thành công nhiều hệ thống mạng viễn thông, dự án số hoá dịch vụ công và bảo mật quan trọng cho Chính phủ, ngân hàng; phát triển nhiều giải pháp, dịch vụ Made by FPT với hàng chục triệu người dùng.

Ông chịu trách nhiệm xây dựng chiến lược, định hướng, chính sách, nguồn lực công nghệ của FPT; chỉ đạo các dự án phát triển sản phẩm, dịch vụ mới Made by FPT, tham gia các dự án chuyển đổi số cùng các khách hàng lớn của Tập đoàn....



Ông Nguyễn Xuân Việt

Giám đốc Công nghệ thông tin

Quốc tịch: Việt Nam

Kinh nghiệm: 29 năm trong lĩnh vực CNTT

Gia nhập FPT năm 2006, ông là người xây dựng hệ thống phòng chống tấn công và đảm bảo an toàn thông tin và tham mưu giúp Ban Lãnh đạo Tập đoàn và CTTV xây dựng chiến lược, chính sách, kế hoạch ứng dụng CNTT vào hoạt động sản xuất kinh doanh nhằm đạt hiệu quả tối ưu. Đồng thời, ông quản trị việc thực hiện chiến lược, chính sách và nguồn lực CNTT đạt hiệu quả trong toàn Tập đoàn.



Bà Phạm Thị Quỳnh Vi

Giám đốc Chất lượng
(từ tháng 06/2021)

Quốc tịch: Việt Nam

Kinh nghiệm: 17 năm trong lĩnh vực quản lý chất lượng

Gia nhập FPT từ năm 2004, bà đã có nhiều đóng góp trong mảng quản lý chất lượng, là đầu tàu trong việc cải tiến quy trình và đảm bảo chất lượng cho các sản phẩm phần mềm, dự án của FPT Software. Bà từng đảm nhiệm nhiều vị trí quan trọng dẫn dắt việc kiểm soát, đảm bảo chất lượng tại công ty thành viên, đồng thời liên tiếp đạt danh hiệu Cá nhân xuất sắc (Top100) cấp Tập đoàn năm 2013, 2014.



Ông Chu Quang Huy

Giám đốc Nhân sự

Quốc tịch: Việt Nam

Kinh nghiệm: 09 năm trong lĩnh vực kinh doanh, nhân sự

Năm 2012, ông gia nhập FPT và đã được vinh danh nhiều danh hiệu quan trọng như FPT Under 35, Hoa hậu FPT, Trạng nguyên FPT. Năm 2019, ông đảm nhiệm vị trí Giám đốc Nhân sự FPT và có những đóng góp quan trọng đưa FPT trở thành Nhà Tuyển dụng được yêu thích nhất trong lĩnh vực CNTT. Năm 2020, ông được Forbes vinh danh Top 30 Under 30.



Ông Võ Đặng Phát

Giám đốc Marketing - Truyền thông
(từ tháng 07/2021)

Quốc tịch: Việt Nam

Kinh nghiệm: 10 năm trong lĩnh vực CNTT

Gia nhập FPT từ năm 2011, trải qua nhiều vị trí từ lập trình viên cho đến quản lý, từ trong nước và thị trường quốc tế, ông luôn thể hiện khả năng lãnh đạo và thích ứng nhanh với môi trường mới. Trong 10 năm làm việc tại FPT, ông đã trải qua nhiều vị trí quan trọng dẫn dắt sự phát triển của các trung tâm phần mềm, thúc đẩy kinh doanh, triển khai các dự án lớn tại thị trường trong và ngoài nước, đồng thời đạt nhiều thành tích nổi bật như FPT Under 35 (2019), Trạng nguyên FPT (2018), Cá nhân xuất sắc FPT Japan (2013) ...

Ban Kiểm soát nhiệm kỳ 2017 - 2022

Ban Kiểm soát FPT gồm ba thành viên là những người có nhiều năm kinh nghiệm trong lĩnh vực tài chính, đồng thời có đầy đủ các chứng chỉ nghiệp vụ đáp ứng yêu cầu về tiêu chuẩn và điều kiện của thành viên BKS theo đúng quy định pháp luật liên quan.



Ông Nguyễn Việt Thắng

Trưởng Ban Kiểm soát

Quốc tịch: Việt Nam

Kinh nghiệm: 32 năm trong lĩnh vực tài chính kinh doanh

Ông là thành viên BKS của FPT từ năm 2008 và được bầu làm Trưởng BKS nhiệm kỳ 2012 - 2017 và 2017 - 2022. Hiện ông đảm nhiệm vị trí Phó Hiệu trưởng trường ĐH FPT kiêm Viện trưởng Viện quản trị kinh doanh và công nghệ.



Ông Nguyễn Khải Hoàn

Thành viên Ban Kiểm soát

Quốc tịch: Việt Nam

Kinh nghiệm: 28 năm trong lĩnh vực tài chính

Ông là thành viên BKS của FPT từ năm 2007 và là người có nhiều năm kinh nghiệm trong lĩnh vực tài chính. Hiện ông đảm nhiệm vị trí Phó Tổng Giám đốc FPT Software.



Bà Nguyễn Thị Kim Anh

Thành viên Ban Kiểm soát

Quốc tịch: Việt Nam

Kinh nghiệm: 13 năm trong lĩnh vực tài chính đầu tư

Bà là thành viên BKS của FPT từ năm 2017. Từ năm 2008 đến nay, bà làm việc tại Tổng Công ty Đầu tư và Kinh doanh vốn nhà nước (SCIC).

II. CHIẾN LƯỢC PHÁT TRIỂN



NÂNG TẦM VỊ THẾ

Linh hoạt nắm bắt cơ hội, tối ưu vận hành, quản trị dựa trên công nghệ và dữ liệu theo thời gian thực, FPT đã vượt qua thách thức, ghi nhận kết quả kinh doanh ấn tượng, khẳng định năng lực công nghệ và vị thế người đi đầu.

II. CHIẾN LƯỢC PHÁT TRIỂN

Bối cảnh kinh tế vĩ mô và các xu hướng

Kinh tế thế giới trong năm 2021 đã phục hồi nhanh hơn kỳ vọng và dần trở lại giai đoạn trước đại dịch với mức tăng trưởng 5,8%. Theo Tổng giám đốc Quỹ tiền tệ quốc tế (IMF) Kristalina Georgeva, nền kinh tế thế giới đang có động lực mạnh mẽ để thúc đẩy tăng trưởng quay lại quỹ đạo ổn định như trước đại dịch nhờ việc đẩy mạnh thích ứng an toàn với Covid-19.

Tuy nhiên, khả năng phục hồi tăng trưởng kinh tế của các quốc gia tùy thuộc vào chính sách kiểm soát dịch bệnh và quy mô các gói phục hồi kinh tế. Theo dự báo công bố tháng 12-2021 của Quỹ Tiền tệ quốc tế (IMF), kinh tế Mỹ có khả năng chỉ đạt 3,5% năm 2022 và 2,9% năm 2023. Trong khi khu vực EU được dự báo sẽ phục hồi mạnh mẽ với mức tăng trưởng 4,3% năm 2022 và 2,3% năm 2023. Trung Quốc, nhiều khả năng sẽ đạt mức tăng 5,1% năm 2022 và năm 2023.

Tại Việt Nam, dự báo của các tổ chức quốc tế uy tín đều đánh giá Việt Nam có khả năng phục hồi trễ lại cao ở mức 6% đến 6,5% vào năm 2022 trong bối cảnh dịch bệnh được kiểm soát, tỷ lệ tiêm chủng được phủ rộng và biến chủng mới Omicron không gây ra nhiều thiệt hại đối với nền kinh tế.

Một trong những yếu tố quan trọng thúc đẩy quá trình phục hồi của kinh tế toàn cầu giai đoạn hiện nay gắn liền với chuyển đổi mô hình kinh tế, dịch chuyển chuỗi cung ứng. Nhiều quốc gia đang tích cực đẩy nhanh cuộc Cách mạng công nghiệp lần thứ tư, thực thi chính sách cải cách, chuyển đổi nền kinh tế sang các lĩnh vực kinh tế số, công nghệ cao... từ đó tạo thêm động lực tăng trưởng cho nền kinh tế.

Trên thế giới, năm 2021 và các năm tiếp theo sẽ chứng kiến sự bùng nổ của nền kinh tế số, với lượng dữ liệu khổng lồ được luân chuyển qua Internet. Tại Đông Nam Á, khu vực có khoảng 670 triệu người, kinh tế Internet được dự báo đạt 1.000 tỷ USD vào năm 2030, với hàng chục triệu người tham gia mua sắm trực tuyến và giao hàng thực phẩm.

Tiềm năng, cơ hội phát triển của ngành CNTT

Tổng quan ngành CNTT

Thế giới

Năm 2021, thế giới tiếp tục học cách thích nghi linh hoạt và tiến vào bình thường mới sau khi đại dịch Covid-19 xuất hiện, làm xáo trộn và thay đổi mọi lĩnh vực kể từ năm 2020 tới nay. Việc ứng dụng công nghệ thông tin và phát triển các công nghệ mới không chỉ để phản ứng trước khủng hoảng mà còn nhằm nắm lấy cơ hội trong bình thường mới và trở thành người dẫn đầu.

Theo Research & Markets, lĩnh vực công nghệ thông tin toàn cầu tăng trưởng từ quy mô 7.850 tỷ USD năm 2020 lên 8.371 tỷ USD năm 2021 với CAGR (tỷ lệ tăng trưởng kép hàng năm) đạt 6,6%. Thị trường chứng kiến sự tăng trưởng ổn định của cả hai mảng là dịch vụ công nghệ thông tin (hệ thống mạng, đường truyền, dịch vụ công nghệ...) và các sản phẩm hàng hoá có liên quan (máy tính, thiết bị viễn thông, các thiết bị được sử dụng để cung cấp dịch vụ CNTT...).

Bắc Mỹ vẫn là thị trường lớn nhất trên toàn cầu, chiếm tỷ trọng 34%, tiếp theo là châu Á - Thái Bình Dương với tỷ trọng 32%.

Theo báo cáo về kinh tế số của Hội Liên hợp quốc về thương mại và phát triển (UNCTAD), lưu lượng dữ liệu toàn cầu hằng tháng có thể đạt 780 exabyte vào năm 2026, tăng hơn gấp ba lần so với năm 2020.

Quy mô của thị trường IoT toàn cầu dự kiến sẽ tăng từ 381,3 tỷ USD vào năm 2021 lên 1.850 tỷ USD vào năm 2028 và mức tăng trưởng hằng năm sẽ là 25,4% trong giai đoạn 2021-2028.

Các doanh nghiệp cũng chi tiêu cho công nghệ một cách có chiến lược và chiến thuật hơn. Đa phần tập trung vào các công nghệ như Trí tuệ nhân tạo, (AI), Điện toán đám mây (Cloud), Dữ liệu lớn (Big Data), Công nghệ chuỗi khối (Blockchain)... bởi đây là những công nghệ có khả năng giúp doanh nghiệp ứng phó nhanh với các rủi ro, đẩy mạnh khai thác dữ liệu, tiếp cận và mang đến những trải nghiệm vượt trội cho khách hàng, đảm bảo hoạt động kinh doanh thông suốt, tăng trưởng bền vững...

Quy mô thị trường CNTT toàn cầu



(Nguồn: Research and Markets)

Việt Nam

Năm 2021 là năm rất đặc biệt với nhiều khó khăn do dịch bệnh, nhưng đồng thời cũng là năm chứng kiến làn sóng chuyển đổi số thổi vào tất cả các lĩnh vực của đời sống kinh tế - xã hội tại Việt Nam, với nhiều mục tiêu của 10 - 20 năm đã được đẩy nhanh thực hiện trong một năm, thậm chí nhanh hơn.

Theo đó, dù chịu ảnh hưởng của nhiều làn sóng dịch Covid-19 liên tiếp, kinh tế Việt Nam nói chung và ngành công nghệ thông tin vẫn đạt được những thành tựu đáng kể. Theo số liệu từ Bộ Thông tin và Truyền thông, tổng doanh thu toàn ngành năm 2021 đạt 3.462.170 tỷ đồng, tăng 9,6% so với năm trước đó.

Tổng doanh thu toàn ngành Thông tin và truyền thông giai đoạn 2016 - 2021



(Nguồn: Bộ Thông tin và Truyền thông)

Đánh giá về chiến lược chuyển đổi số trong năm 2021, theo Bộ Thông tin và Truyền thông, trong thời gian rất ngắn, công cuộc chuyển đổi số quốc gia đã lan tỏa sâu rộng tạo nên một làn sóng chuyển đổi số khắp các địa phương, cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp trên cả nước.

Trong đó, điểm nhấn là việc ứng dụng CNTT tại các cơ sở công, chính quyền các địa phương. Đáng chú ý, tính tới cuối năm 2021, 54/63 địa phương đã ban hành Kế hoạch/Chương trình/Nghị quyết chuyển đổi số; 63/63 địa phương đã hoàn thành kết nối thử nghiệm với cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư để khai thác dịch vụ xác thực thông tin công dân, 15/22 bộ ngành và 54/63 tỉnh thành xây dựng, cập nhật kiến trúc Chính quyền điện tử Việt Nam phiên bản 2.0; 54/63 tỉnh thành đã và đang triển khai Đô thị thông minh...

Cùng với đó, chương trình hỗ trợ chuyển đổi số cho doanh nghiệp nhỏ và vừa ngay trong năm đầu tiên triển khai đã giúp hơn 16.000 doanh nghiệp được tiếp cận các nền tảng, giải pháp chuyển đổi số hàng đầu của Việt Nam, giúp đương đầu với dịch bệnh để tiếp tục kinh doanh, sản xuất.

Đối với cộng đồng doanh nghiệp, kết quả khảo sát "Thực trạng chuyển đổi số trong doanh nghiệp trong bối cảnh dịch bệnh Covid-19" do Phòng Thương mại và Công nghiệp Việt Nam (VCCI) thực hiện, khảo sát trên 400 doanh nghiệp cho thấy, các doanh nghiệp Việt Nam đã bắt đầu nhận thức và ứng dụng các công nghệ số vào các khâu như quản trị nội bộ, mua hàng, logistics, sản xuất, marketing, bán hàng và thanh toán... và quá trình này đã được đẩy mạnh hơn nữa trong năm 2021 khi đại dịch có diễn biến khốc liệt, sâu rộng.

Trong một thời gian ngắn, tỷ lệ các doanh nghiệp ứng dụng các công nghệ số tăng nhanh so với trước đây, cụ thể như trong việc quản lý nhân sự từ xa, hội nghị trực tuyến, học trực tuyến, phê duyệt nội bộ... Chẳng hạn, trong lĩnh vực quản trị nội bộ, hạ tầng điện toán đám mây được nhiều doanh nghiệp Việt Nam sử dụng nhất, với tỷ lệ 60,6%, tăng 19,5% so với thời điểm trước đại dịch Covid-19. Tiếp theo là hệ thống hội nghị trực tuyến, hệ thống quản lý công việc và quy trình...

Tiềm năng và cơ hội phát triển

Thế giới

Gia tăng đầu tư công nghệ

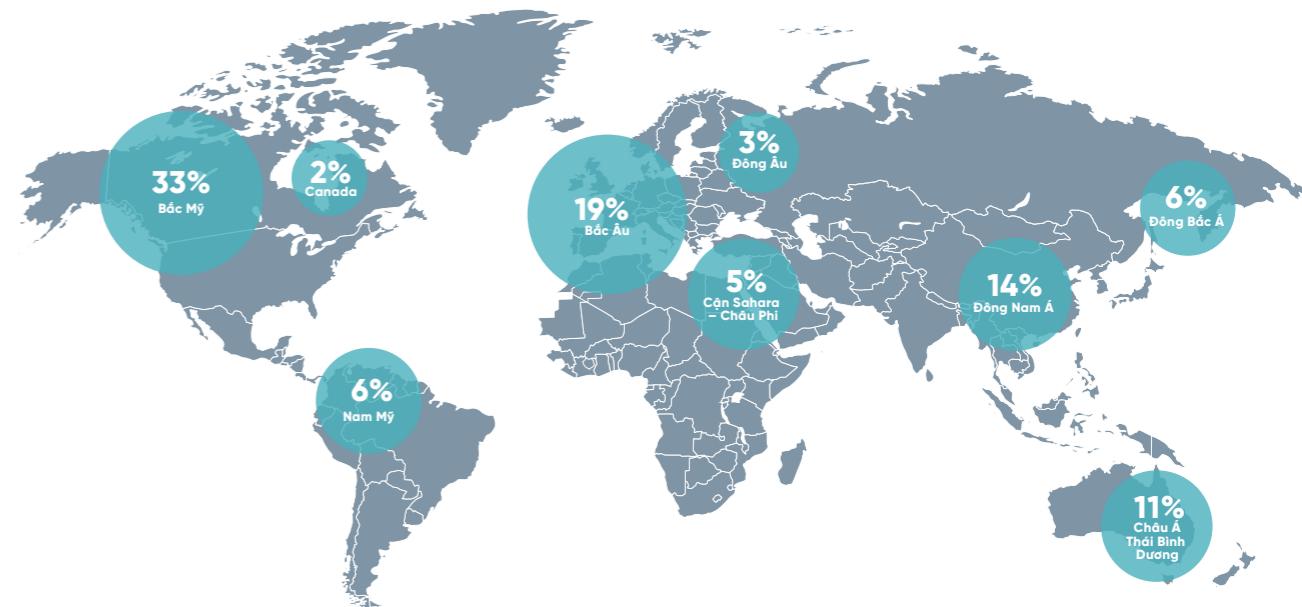
Trong hai năm kể từ khi đại dịch xuất hiện, mọi doanh nghiệp, tổ chức, cá nhân đều nhận ra và trải nghiệm sức mạnh của công nghệ. Các hoạt động sản xuất kinh doanh, thực hành và quản trị đều cần ứng dụng công nghệ để đảm bảo hiệu quả, tính liên tục và bền vững. Đây là lý do các khoản đầu tư cho công nghệ dự kiến sẽ tăng trưởng với tốc độ ổn định không chỉ trong năm 2022 mà còn kéo dài trong thập kỷ tới.

Gartner dự báo Dịch vụ CNTT tăng 7% trong năm 2022, lên 1.280 tỷ USD và dự kiến tăng 8,8% vào năm 2023. Tiếp theo là doanh số bán phần mềm doanh nghiệp sẽ tăng 11%, lên 672 tỷ USD và vào năm 2023 con số tăng trưởng dự kiến sẽ đạt 11,9%. Doanh thu của các hệ thống cho trung tâm dữ liệu trong năm nay sẽ tăng 4,7%, lên 226 tỷ USD.

Dự báo của IDC - Hàng cung cấp dữ liệu thị trường về công nghệ thông tin hàng đầu thế giới cũng cho thấy, đầu tư vào chuyển đổi số toàn cầu vẫn đang tăng với tốc độ tăng trưởng kép hàng năm (CAGR) dự báo đạt 15,5% trong giai đoạn 2020 - 2023.

IDC cũng dự báo, đầu tư cho chuyển đổi số tiếp tục gia tăng và cuối năm 2022, có 70% các tổ chức và doanh nghiệp đã tăng tốc chuyển đổi số, nhằm chuyển đổi quy trình hoạt động hiện tại để tăng cường tương tác với khách hàng, cải thiện năng suất lao động và nâng cao năng lực phục hồi của doanh nghiệp.

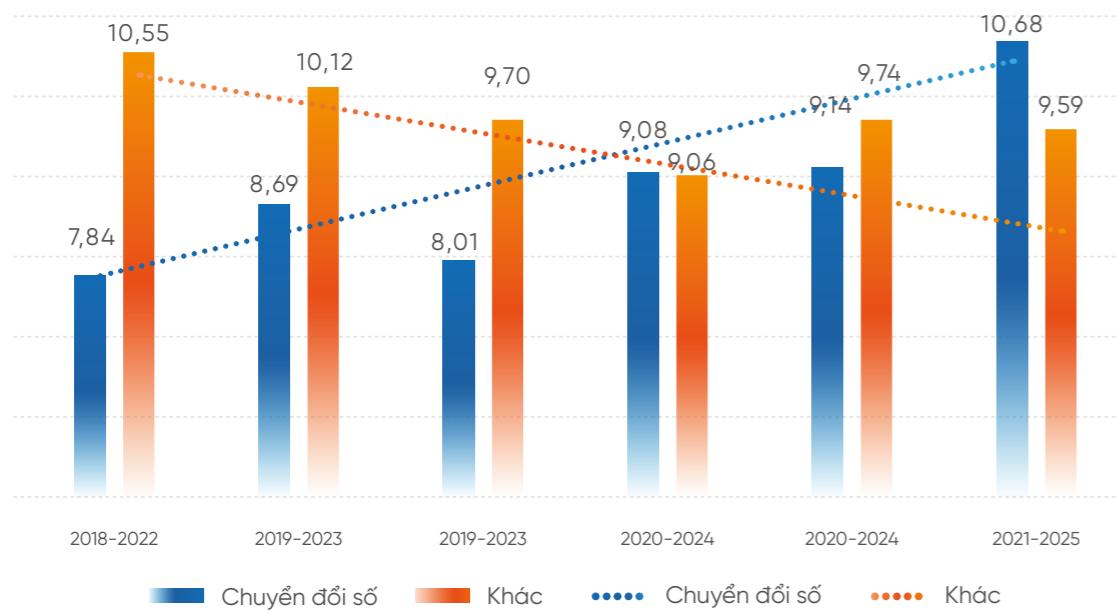
Tỷ lệ chi tiêu ngành CNTT toàn cầu theo thị trường



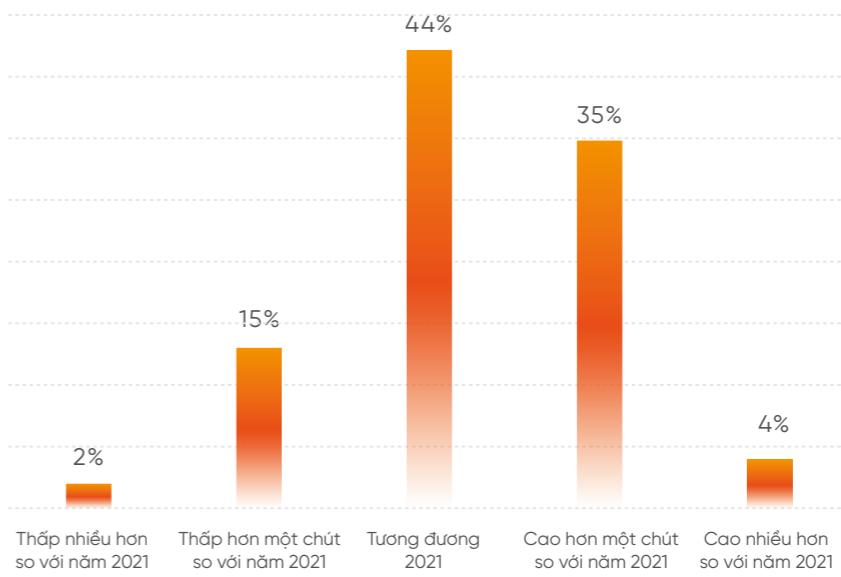
IDC dự đoán rằng ngành công nghệ đang trên đà vượt mức 5.300 tỷ USD vào năm 2022. Sau cú tăng tốc vào năm 2020, ngành này đang trở lại mô hình tăng trưởng trước đây với mức trung bình hàng năm 5% - 6%. Mỹ là thị trường công nghệ lớn nhất trên thế giới, chiếm 33% tổng chi tiêu, tương đương khoảng 1.800 tỷ USD cho năm 2022. Phần mềm và dịch vụ công nghệ chiếm một nửa tổng chi tiêu trên thị trường công nghệ Mỹ, cao hơn đáng kể so với tỷ lệ ở nhiều khu vực toàn cầu khác.

Dự kiến chi tiêu cho chuyển đổi số

Đơn vị: Nghìn Tỷ USD



Tỷ lệ doanh nghiệp đầu tư ngân sách cho công nghệ



Các xu hướng chính

Với việc ngân sách đầu tư gia tăng, theo Compita, có hai lĩnh vực các chuyên gia công nghệ thông tin thấy cần đầu tư thêm. Thứ nhất là các công nghệ tiên tiến, sáng tạo với các tiếp cận mang tính chiến lược hơn. Thứ hai là các công cụ cộng tác, nhất là khi môi trường làm việc đã có nhiều thay đổi, với yêu cầu trên hết là tinh linh hoạt.

Trong số các công nghệ tiên tiến sáng tạo, chuyển dịch lên môi trường điện toán đám mây (Cloud) là ưu tiên hàng đầu của các doanh nghiệp. Theo Gartner, khoảng 95% khối lượng công việc công nghệ mới sẽ được triển khai trên Cloud vào năm 2025, so với mức 30% trong năm 2021. Doanh thu từ mảng này năm 2022 có thể đạt 474 tỷ USD trên toàn cầu, tăng 16,2% so với năm trước đó.

Cho dù giao dịch với các bên liên quan nội bộ hay khách hàng bên ngoài, các công ty tiếp tục nhấn mạnh trải nghiệm người dùng. Theo đó, Trí tuệ nhân tạo và máy học (Machine Learning) sẽ có thêm bước tiến trong năm nay khi các công ty theo đuổi mục tiêu gia tăng lợi thế cạnh tranh bằng các thuật toán thông minh.

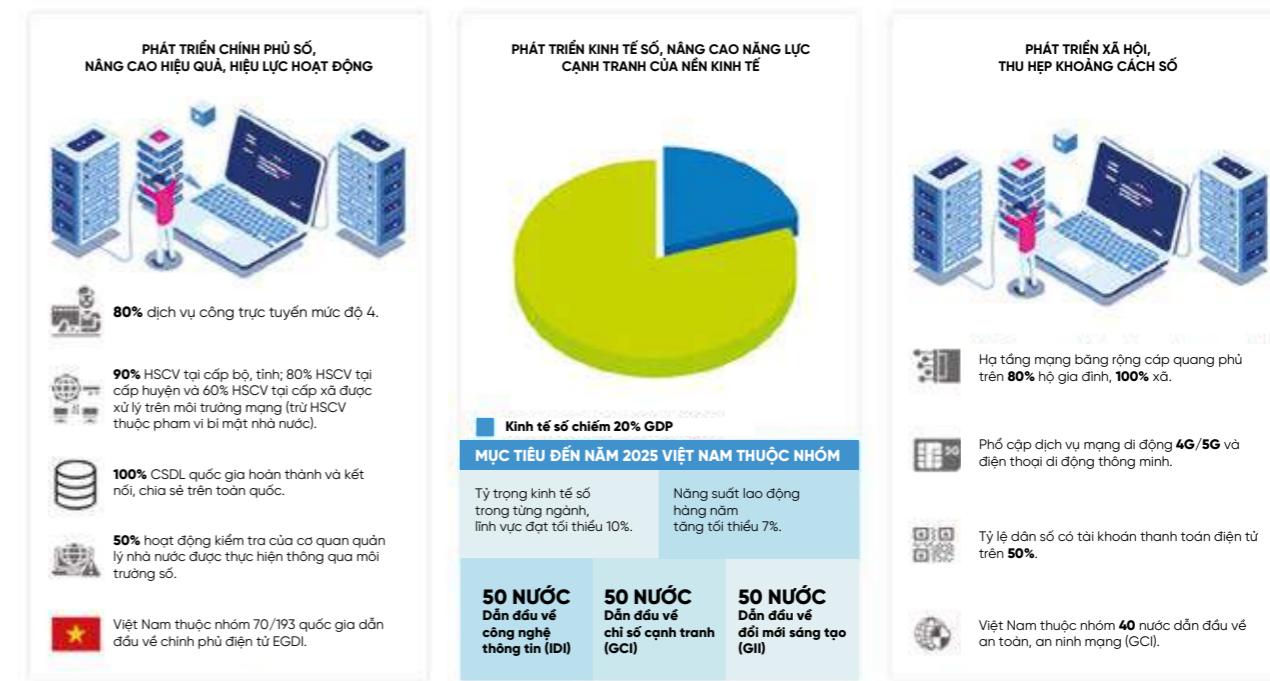
Bên cạnh đó, năm 2022 sẽ chứng kiến các nhà lãnh đạo công nghệ đổi mới để đạt được thành công liên tục trong kinh doanh và hỗ trợ năng suất của nhân viên bằng cách sử dụng công nghệ được thiết kế đặc biệt cho công việc kết hợp/tự xa.

Trong đó, với việc AI và máy học đang được sử dụng làm cho các thiết bị Internet vạn vật (IoT) thông minh hơn và an toàn hơn, năm 2022, hơn 80% các sáng kiến IoT sẽ sử dụng AI và máy học.

Theo phân tích của Fortune Business Insights, quy mô thị trường AI được dự báo tăng từ mức 47,47 tỷ USD năm 2021 lên 360,36 tỷ USD năm 2028 với CAGR đạt 33,6% trong giai đoạn này.

Quy mô thị trường Big Data tăng từ 162,6 tỷ USD năm 2021 lên 273,4 tỷ USD năm 2026 với CAGR 11% trong giai đoạn 2021-2026. Bên cạnh đó, quy mô thị trường chuyển đổi số toàn cầu tăng từ mức 522 tỷ USD năm 2021 lên 1.248 tỷ USD năm 2026 với CAGR đạt 19,1% (2021-2026).

Một số mục tiêu chuyển đổi số cơ bản tới năm 2025



Việt Nam

Năm 2022, Bộ Thông tin và Truyền thông đặt mục tiêu đẩy nhanh tiến trình chuyển đổi số quốc gia toàn dân, toàn diện trên cả ba trụ cột chính phủ số, kinh tế số và xã hội số với trọng tâm đồng hành cùng các bộ, ban ngành, địa phương chuyển đổi số và tạo đột phá về thúc đẩy cơ sở dữ liệu dân cư, đất đai.

Chuyển đổi số quốc gia thành công sẽ góp phần (i) kích thích nền kinh tế phục hồi với các dự án đầu tư lớn về hạ tầng công nghệ, là cơ hội để vực dậy các doanh nghiệp công nghệ trong nước, (ii) thiết lập một thị trường đầy tiềm năng cho nền kinh tế số (dự báo tổng giá trị đạt hơn 360 tỷ USD đến năm 2025) và (iii) công nghệ sẽ giúp kinh tế số tiếp cận đến mọi người dân, mọi hộ gia đình, thu hẹp khoảng cách số trong xã hội là tiền đề quan trọng để phát triển kinh tế - xã hội.

Cụ thể hơn, năm 2022 và giai đoạn tiếp theo, Bộ Thông tin và Truyền thông xác định ba nhiệm vụ trọng tâm cần tập trung triển khai để sớm hiện thực hóa các mục tiêu chuyển đổi số quốc gia đến năm 2025.

Một là phát triển các nền tảng số quốc gia quan trọng để tăng tốc thực hiện chuyển đổi số quốc gia. Đây là các nền tảng công nghệ trọng yếu giúp hiện thực hóa các mục tiêu của ba trụ cột: Chính phủ số - Kinh tế số - Xã hội số.

hai là kết nối liên thông đảm bảo việc chia sẻ, lưu trữ dữ liệu thông suốt và nhất quán giúp tạo ra, làm giàu và khai thác hiệu quả tài nguyên dữ liệu mang đến nhiều hơn nữa các giá trị gia tăng cho chính quyền, doanh nghiệp và người dùng cá nhân.

ba là nâng cao chất lượng phục vụ người dân, doanh nghiệp dựa trên kho tài nguyên dữ liệu kết nối liên thông.

Các nền tảng số và kho tài nguyên dữ liệu được kỳ vọng sẽ góp phần giúp Chính phủ nhanh chóng phục hồi và phát triển kinh tế - xã hội.

Với chất xúc tác từ đại dịch Covid-19, các doanh nghiệp đang đẩy nhanh hơn nữa quá trình ứng dụng công nghệ thông tin và sẵn sàng đầu tư thích đáng cho chuyển đổi số để phát triển mô hình kinh doanh, sáng tạo ra các sản phẩm, dịch vụ mới và giúp nâng cao hiệu quả quản trị, sử dụng tài nguyên và khả năng ra quyết định.

Theo báo cáo thường niên chuyển đổi số doanh nghiệp 2021 do Cục Phát triển doanh nghiệp, Bộ Kế hoạch và Đầu tư công bố dự trên kết quả khảo sát hơn 1.000 doanh nghiệp Việt Nam cho thấy, 57% doanh nghiệp tìm kiếm các giải pháp tiếp thị trực tuyến, 53,7% doanh nghiệp có nhu cầu về các giải pháp về các hoạt động nghiệp vụ nội bộ. Tiếp đến là các giải pháp giao dịch điện tử (43%) và hạ tầng mạng, dữ liệu (39,6%).

Đối với các doanh nghiệp đang tăng trưởng và có nhu cầu chuyển đổi số để tăng tốc, nhu cầu lớn nhất trong giai đoạn này là giải pháp về phân tích dữ liệu, báo cáo thông minh (BI, Big Data, Data warehouse) với 63,5% tổng số doanh nghiệp tham gia khảo sát lựa chọn. 60,7% tổng số doanh nghiệp khảo sát có nhu cầu về giải pháp quản lý hệ thống khách hàng (CRM) và quản lý đa kênh bán hàng (Omni Channel Sales). Hai giải pháp còn lại bao gồm Hệ thống hoạch định tài nguyên doanh nghiệp (ERP) và an toàn dữ liệu (Database & Security) có nhu cầu tương đương nhau với tỷ lệ lần lượt 57,8% và 50,2% số doanh nghiệp tham gia khảo sát lựa chọn.

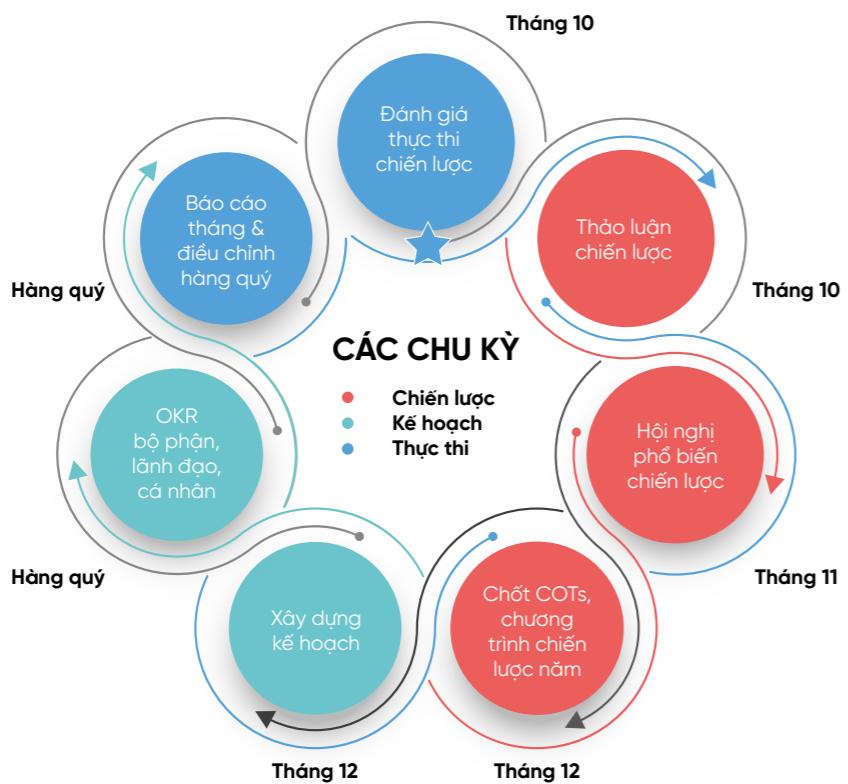
Dịch Covid-19 đã và đang thúc đẩy sự thay đổi trong toàn nền kinh tế và đời sống xã hội. Theo dự báo, có tới sáu lĩnh vực sẽ thay đổi lớn sau Covid-19 bao gồm: Làm việc trực tuyến; Giáo dục trực tuyến; Y tế từ xa; Các phương tiện lái tự động; Mua sắm trực tuyến; Ngành công nghiệp; Tổ chức các sự kiện, hội chợ triển lãm ảo trên không gian mạng thay vì tổ chức trong đời thực.

Các doanh nghiệp ngành Công nghệ thông tin được kỳ vọng hưởng lợi nhờ xu hướng chuyển đổi số tại Việt Nam và trên thế giới. Cùng với đó, sự gia tăng của các gói thầu đầu tư công nghệ cũng sẽ là điều kiện thuận lợi để các doanh nghiệp ngành công nghệ thông tin viễn thông tăng trưởng mạnh.

Chiến lược phát triển giai đoạn 2022 - 2024

Phương pháp xây dựng và quản trị chiến lược

Chu trình xây dựng và quản trị chiến lược của FPT



Công nghệ là ngành luôn thay đổi và đòi hỏi sự đổi mới, sáng tạo, do đó, chu trình xây dựng và quản trị chiến lược tại FPT được thực hiện hàng năm dựa trên hai yếu tố nòng cốt là (1) Đánh giá việc thực thi chiến lược trong năm, các chương trình/ kế hoạch trọng điểm, các mục tiêu then chốt trong năm và (2) Phân tích bối cảnh kinh tế vĩ mô, xu hướng thị trường/công nghệ/khởi nghiệp, thị hiếu/nhu cầu khách, lợi thế cạnh tranh.... Từ các đánh giá và phân tích này, Tập đoàn và các công ty thành viên thực hiện các hiệu chỉnh, bổ sung hoặc đưa ra các định hướng mới cho giai đoạn ba năm tiếp theo với các chương trình trọng điểm được triển khai cân bằng trong ba lĩnh vực: Kinh doanh - Quản trị - Công nghệ. Các chương trình trọng điểm này được đánh giá, phân tích hàng tháng và các kế hoạch, mục tiêu được điều chỉnh liên tục mỗi quý phù hợp với tình hình kinh doanh và sự biến động của thị trường.

Chiến lược 2022 – 2024 và Tầm nhìn 2030

Tập đoàn chú trọng vào lợi nhuận, năng suất và đổi mới hướng tới mục tiêu lớn, dài hạn là trở thành doanh nghiệp số và đứng trong Top 50 Công ty hàng đầu thế giới về cung cấp dịch vụ, giải pháp chuyển đổi số toàn diện vào năm 2030.

Từ năm 2021, FPT đưa ra định hướng chiến lược Data Driven – Customer Centric (Vận hành dựa trên dữ liệu - Khách hàng làm trung tâm) với mong muốn trở thành đồng minh tin cậy của các doanh nghiệp, tổ chức đem lại những trải nghiệm số xuất sắc thông qua quản trị, vận hành dựa trên dữ liệu gần thời gian thực.

Với phương pháp xây dựng và quản trị chiến lược như trên, giai đoạn 2022 – 2024, Tập đoàn vẫn kiên định theo đuổi định hướng Data Driven – Customer Centric với trọng tâm "Thúc đẩy tăng trưởng nhanh từ việc tập trung phát triển các sản phẩm công nghệ mới, cũng như cung cấp dịch vụ Chuyển đổi số với quy mô lớn".

Các chương trình dự án trọng điểm giai đoạn 2022 – 2024

Các chương trình, dự án trọng điểm trong toàn Tập đoàn giai đoạn ba năm tới được tổ chức triển khai cân bằng trên cả ba khía cạnh: Kinh doanh - Quản trị - Công nghệ.

Kinh doanh

Với định hướng khách hàng làm trung tâm, Tập đoàn tiếp tục đổi mới, sáng tạo trong các hoạt động kinh doanh, bán hàng để mở rộng hơn nữa tập khách hàng ở mọi quy mô và lĩnh vực, thúc đẩy tăng trưởng bền vững trong dài hạn.

Tại thị trường nước ngoài, FPT sẽ tập trung xây dựng năng lực tư vấn, phát triển các giải pháp công nghệ mới để hoàn thiện gói giải pháp số cho khách hàng toàn cầu. Đồng thời, tiếp tục theo đuổi chiến lược "Săn cá voi", tập trung khai thác các khách hàng có quy mô doanh số lớn. Để không bỏ lỡ bất cứ cơ hội nào, Tập đoàn ưu tiên phát triển nguồn nhân lực không chỉ ở Việt Nam mà còn ở các trung tâm khu vực khác như Ấn Độ, Philippines, Slovakia, Czech, Canada, Costa Rica, Columbia, Nhật Bản...; mở rộng đầu tư tại các thị trường mới, đáp ứng nhu cầu tăng cao trên quy mô toàn cầu. Từ đó, đưa Tập đoàn trở thành đối tác chiến lược trong hành trình chuyển đổi số của các khách hàng triệu đô trên toàn cầu.

Với nhóm khách hàng doanh nghiệp tư nhân, đặc biệt nhóm doanh nghiệp lớn, dẫn đầu các ngành Tài chính, Bất động sản và Sản xuất, Tập đoàn tập trung cung cấp các hệ thống công nghệ nền tảng hỗ trợ kinh doanh và quản trị như ERP, CRM, HRM, quản trị sản xuất... tích hợp các ứng dụng, giải pháp chuyên sâu dựa trên các công nghệ mới và các dịch vụ quản trị hạ tầng CNTT điện toán đám mây.

Với nhóm khách hàng doanh nghiệp vừa và nhỏ, FPT tiếp tục phát triển và mở rộng các giải pháp Made by FPT kết hợp với nền tảng quản trị doanh nghiệp Basevn tạo ra một nền tảng quản trị duy nhất tất cả trong một đáp ứng nhu cầu khách hàng trong mọi lĩnh vực.

Với khách hàng cá nhân, FPT đẩy mạnh các dịch vụ, sản phẩm mới và trải nghiệm dịch vụ tốt nhất trong mọi điểm chạm. Các dịch vụ và sản phẩm tiêu dùng do FPT sản xuất/phân phối sẽ được cung cấp rộng rãi khắp 63 tỉnh thành thông qua các hệ thống cửa hàng, kênh phân phối và đại lý phân phối mới. Đồng thời, dịch vụ khách hàng và trải nghiệm dịch vụ được cải tiến và nâng cao liên tục với sự hỗ trợ của công nghệ qua các hệ thống Chatbot, Voicebot, AI...

Quản trị

Các hoạt động quản trị tập trung vào sáu chương trình trọng điểm gồm: Đào tạo, Nâng cao năng lực và hiệu quả ngành dọc quản trị, Chương trình khoán, Luân chuyển, Quản trị theo mục tiêu và kết quả then chốt, Chuyển đổi số.

Về đào tạo, Tập đoàn tiếp tục đẩy mạnh và đa dạng hóa hoạt động đào tạo nhằm bổ trợ, chia sẻ kiến thức, kinh nghiệm thích ứng với những thay đổi nhanh chóng của thị trường và xã hội. Kết hợp đa dạng các hình thức đào tạo từ trực tiếp, trực tuyến hoặc kết hợp giữa trực tiếp và trực tuyến với phương pháp học kiến tạo xã hội để đem lại hiệu quả tốt nhất cho người học.

Về luân chuyển, các lãnh đạo, cán bộ quản lý ở tất cả các cấp trên toàn Tập đoàn sẽ tiếp tục được chuyển đổi vị trí với những thử thách, trải nghiệm mới nhằm duy trì sức sáng tạo, động lực cống hiến vì một mục tiêu chung.

Về nâng cao năng lực và hiệu quả các ngành dọc quản trị, Tập đoàn tiếp tục cải tiến kênh thông tin, kết nối hoạt động thống nhất và phối hợp đồng bộ, nâng cao chất lượng và hiệu suất trong các hoạt động quản trị/hỗ trợ kinh doanh, làm nền tảng cho tăng trưởng kinh doanh nhanh và bền vững.

Về quản trị mục tiêu và kết quả then chốt (OKRs), từng cá nhân, từng phòng ban, từng công ty thành viên cho tới Tập đoàn tiếp tục đặt ra những mục tiêu thách thức đi kèm với những hành động cụ thể và đánh giá kết quả theo tháng, theo quý nhằm thúc đẩy hành động và thích ứng linh hoạt trong vận hành tổ chức và triển khai công việc.

Về chuyển đổi số, chúng tôi tiếp tục tạo môi trường, thúc đẩy và triển khai các sáng kiến số nhằm đẩy mạnh quá trình Chuyển đổi số trong nội bộ Tập đoàn theo phương pháp luận FPT Digital Kaizen. Việc ứng dụng công nghệ trong hoạt động quản trị giúp Ban lãnh đạo nắm bắt thông tin nhanh chóng, chính xác, hỗ trợ công tác ra quyết định kịp thời, nhờ vậy tối ưu hoạt động quản trị, vận hành.

Về chương trình khoán, chúng tôi tạo ra sự minh bạch và đúng đắn trong chi trả lương thưởng theo hiệu quả hoạt động. Qua đó tạo động lực cống hiến mạnh mẽ trong mỗi CBNV.

Công nghệ

Là công ty công nghệ hàng đầu Việt Nam, FPT đón đầu những xu hướng công nghệ mới trên thế giới, dẫn dắt sự phát triển của thị trường công nghệ trong nước, đáp ứng nhu cầu bức thiết của các doanh nghiệp, tổ chức, cá nhân trên toàn cầu, đồng thời tạo động lực tăng trưởng cho Tập đoàn trong dài hạn.

Để bám sát định hướng trên, Tập đoàn sẽ tiếp tục đầu tư, phát triển công nghệ theo các hướng sau:

- Dành ít nhất 5% lợi nhuận trước thuế năm liền trước để chi cho các hoạt động nghiên cứu và phát triển.** Trong đó, riêng với công nghệ AI, trong năm 2021, Tập đoàn đã quyết định đầu tư 300 tỷ đồng, thậm chí cao hơn tuỳ vào nhu cầu thực tế, để đẩy mạnh nghiên cứu, phát triển công nghệ này trong năm năm tới. Hợp tác chặt chẽ với Viện Nghiên cứu AI - Mila trong việc đào tạo nguồn nhân lực trí tuệ nhân tạo. Trong đó, FPT đã đề xuất với Viện trưởng Viện nghiên cứu AI hàng đầu thế giới này về việc mở một trung tâm nghiên cứu phát triển của Mila tại Việt Nam trong thời gian tới;
- Đầu tư chiến lược vào những nền tảng, giải pháp, sản phẩm công nghệ tiềm năng.** Trong năm 2021, FPT đã đầu tư chiến lược vào nền tảng quản trị doanh nghiệp phổ biến nhất Việt Nam - Base.vn mở rộng hệ sinh thái sản phẩm, dịch vụ tiếp cận sâu hơn khối doanh nghiệp vừa và nhỏ. Hiện có 7.000 doanh nghiệp vừa và nhỏ đang sử dụng các ứng dụng trên nền tảng Base.vn;
- Thúc đẩy đổi mới sáng tạo, "khởi nghiệp trong lòng doanh nghiệp".** Trong năm năm qua, thông qua Giải iKhiến - Giải tim kiếm, quảng bá và nhân rộng những sáng tạo của FPT, đã có hơn 2.500 sáng kiến được triển khai xuyên suốt trong toàn Tập đoàn, giúp tăng 30% năng suất lao động. Trong đó có những sáng tạo đã trở thành những nền tảng phổ biến tại Việt Nam và đóng góp tích cực vào sự phát triển của Tập đoàn như: Nền tảng tự động hóa quy trình nghiệp vụ doanh nghiệp - akaBot; Nền tảng công nghệ chuỗi khối - akaChain;
- Thu hút chuyên gia công nghệ trẻ tài năng.** Gia nhập FPT, các chuyên gia công nghệ sẽ được thử sức với nhiều bài toán công nghệ mang tầm quốc gia, ngành, lĩnh vực và khám phá sức mạnh của công nghệ mới. Năm 2021, các chuyên gia của FPT đã giải thành công bài toán quốc gia xử lý vấn đề kỹ thuật của Sàn giao dịch chứng khoán Tp. HCM trong 100 ngày.



Công nghệ mũi nhọn

Trong năm 2022 và những năm tiếp theo, hệ sinh thái công nghệ Made by FPT sẽ tiếp tục được đầu tư mạnh mẽ dựa trên các công nghệ dẫn đầu xu hướng như AI, Cloud, Big Data, Blockchain, Hyper Automation để phát triển và cung cấp các sản phẩm, giải pháp, nền tảng có tính mở, tin cậy và linh hoạt, thông minh, bảo mật và có tính ứng dụng cao trong mọi lĩnh vực từ chính phủ điện tử, giao thông, y tế, tài chính ngân hàng, viễn thông, giáo dục đến sản xuất, tiêu dùng...

Trí tuệ nhân tạo - AI

Chúng tôi sẽ tăng cường khả năng tiếp nhận kiến thức, tư duy, xử lý thông tin/vấn đề của AI tiệm cận sát nhất với trí tuệ của các chuyên gia đứng đầu mỗi lĩnh vực/ngành nghề, tạo ra những "chuyên viên ảo" từ đó cộng hưởng sức mạnh của người và máy trong tất cả các lĩnh vực kinh tế - xã hội vì một cuộc sống tốt đẹp hơn. Đồng thời, công nghệ AI cũng sẽ được tích hợp vào tất cả các sản phẩm, giải pháp, dịch vụ Made by FPT tạo ra những sản phẩm, giải pháp thông minh với những tính năng vượt trội cho từng ngành, từng lĩnh vực.

Hiện nền tảng trí tuệ nhân tạo FPT.AI với hơn 20 giải pháp đang phục vụ hơn 11 triệu người dùng cuối, và 200 triệu lượt sử dụng/năm. Trong thời gian qua, FPT đã phát triển và đào tạo các chuyên viên ảo như: chuyên viên tuyển dụng ảo, chuyên viên chăm sóc khách hàng ảo, chuyên viên y tế ảo, chuyên viên bán hàng ảo... giúp nhiều doanh nghiệp, tổ chức ghi nhận những đột phá về hiệu suất làm việc.

Chuyên viên chăm sóc khách hàng ảo



3.000.000

Tin nhắn/tháng



132.000.000

Phút gọi/tháng

Chuyên viên y tế ảo



80%

Không cần sự can thiệp
của con người khi theo dõi,
chăm sóc người bệnh



Chúng tôi cũng đang đẩy mạnh việc hình thành cộng đồng nghiên cứu AI thông qua trung tâm trí tuệ nhân tạo đang được triển khai xây dựng tại Quy Nhơn, Bình Định. Hiện Tập đoàn đã quy tụ được hơn 300 chuyên gia, 40 tiến sĩ có nhiều thành tích xuất sắc trong lĩnh vực AI.

Triển khai trên nền tảng Trí tuệ Nhân tạo AI tân tiến nhất

| Các giải pháp chính | Xử lý ngôn ngữ tự nhiên | Tổng hợp và nhận dạng giọng nói | Hệ thống suy luận | Thị giác máy tính |
|---------------------|---|---|---|--|
| Công nghệ IOT | Cho cả tập thể và cá nhân hiểu được ý định và thái độ của khách hàng. | Để có những tương tác âm thanh tự nhiên với giọng điệu hấp dẫn. | Để xử lý linh hoạt các đầu vào của người dùng bên ngoài các tập lệnh được xác định trước. | Để trích xuất thông tin phong phú từ hình ảnh. |



Điện toán đám mây - Cloud

Tập đoàn định hướng sẽ trở thành một trong những nhà cung cấp dịch vụ Cloud top đầu thị trường với hệ sinh thái đa dạng các sản phẩm đáp ứng mọi nhu cầu khách hàng, tăng tốc đổi mới sáng tạo, từ đó tạo ra bước nhảy vọt về năng suất lao động, trải nghiệm khách hàng, đáp ứng nhu cầu kinh doanh trong thời đại số.

Trong ba năm tiếp theo, dự kiến tổng mức đầu tư cho nghiên cứu công nghệ Cloud (bao gồm chi phí thiết bị hạ tầng, phát triển ứng dụng) của FPT là 2.300 tỷ đồng. Trong đó, tập trung xây dựng hạ tầng thiết bị Cloud (Data Center) đạt tiêu chuẩn Tier III Constructed facility.

Các dịch vụ Cloud của FPT có tính năng vượt trội như:

- Được xây dựng trên nền tảng VMWare và OpenStack;
- Triển khai trên hệ thống 04 Data Center hiện đại của FPT đặt tại Việt Nam, hoạt động ổn định thông qua 07 kết nối cáp quang quốc tế;
- Kết nối trực tiếp đến hệ thống Public Cloud từ các hãng lớn (Microsoft, AWS, Google);
- Hệ thống lưu trữ dự phòng cho việc vận hành hơn 10.000 máy chủ ảo và sẵn sàng mở rộng khi cần thiết;
- Cung cấp đa dạng các sản phẩm, giải pháp, tiện ích từ dịch vụ hạ tầng (IaaS), dịch vụ nền tảng (PaaS) đến dịch vụ phần mềm (SaaS);
- Kiến trúc hệ thống linh hoạt, đảm bảo những yêu cầu khắt khe về thiết kế hệ thống và an toàn thông tin;
- Sẵn sàng mở rộng và tăng cường, đảm bảo sự ổn định cho các quy trình vận hành của doanh nghiệp.

- Bảo mật chủ động mô hình bảo mật đa lớp tuân thủ theo tiêu chuẩn ISO 27001, 27017 và tích hợp công nghệ tiên tiến từ các đối tác bảo mật hàng đầu thế giới.

Hiện, hệ sinh thái Cloud của FPT có hơn 50 dịch vụ, sản phẩm, giải pháp và sẽ tiếp tục mở rộng lên con số 100 trong năm 2022. Trong cùng năm, FPT cũng đào tạo nâng cao trình độ cho khoảng 4.000 chuyên gia để đáp ứng các nhu cầu chuyển đổi, ứng dụng, nâng cấp Cloud cho khách hàng và chiến lược Cloud nội bộ.

FPT là đối tác cung cấp dịch vụ Cloud của hơn 100 doanh nghiệp lớn trong nhiều lĩnh vực, hơn 10.000 lập trình viên, tiêu biểu như: GreenFeed, World Bank...

Một số dự án chuyển đổi lên hạ tầng Cloud thành công trong năm 2021:

- Triển khai hệ thống ERP trên môi trường FPT Cloud cũng như các công nghệ tiên tiến khác cho 90 công ty thành viên tập đoàn Đất Xanh trong thời gian 28 tháng. Dự án dự kiến sẽ dịch chuyển toàn bộ hạ tầng CNTT, triển khai các giải pháp chuyển đổi số trên môi trường FPT Cloud nhằm phát huy thế mạnh về tốc độ và khả năng mở rộng của điện toán đám mây, đồng thời xây dựng nền tảng dữ liệu tích hợp để tối ưu hóa tính năng phân tích dữ liệu trên Cloud;
- Dịch chuyển toàn bộ hệ thống ERP lên Cloud giúp GreenFeed giảm chi phí vận hành, tiết kiệm 50% chi phí đầu tư cho hệ thống, dễ dàng nâng cấp, quản trị theo yêu cầu và đáp ứng đầy đủ cam kết bảo mật theo tiêu chuẩn quốc tế.

Phân tích dữ liệu lớn - Big Data

Dữ liệu được ví như nguồn dầu mỏ của doanh nghiệp. Hầu hết các giá trị ở thời điểm hiện tại cũng như trong tương lai đã và sẽ được sinh ra từ dữ liệu. FPT sẽ tập trung cùng các doanh nghiệp khai phá sức mạnh của dữ liệu giúp họ nhạy bén hơn trong kinh doanh, linh hoạt hơn trong vận hành, quản trị, nâng cao năng suất lao động.

Theo đó, chúng tôi sẽ tập trung vào:

- Thiết lập các quy trình thu thập, xử lý, phân tích dữ liệu chuẩn có khả năng áp dụng linh hoạt cho doanh nghiệp ở mọi quy mô, lĩnh vực;
- Tạo dựng hồ dữ liệu (Data Lake) với nguồn dữ liệu được thu thập từ tất cả các điểm kết nối liên quan trong hoạt động kinh doanh, vận hành, quản trị của doanh nghiệp.

Từ 2020, Tập đoàn đã đầu tư 1 triệu USD để xây dựng hồ dữ liệu tập hợp tất cả các dữ liệu từ tài chính, quản lý bán hàng và nhân sự của Tập đoàn và công ty thành viên. Hồ dữ liệu này cho phép tất cả các cấp quản lý gia tăng tối đa hiệu suất quản trị thông qua việc nhanh chóng có được mọi thông tin cần thiết theo nhiều chiều, nhiều mức độ và gần với thời gian thực (near real time). Đồng thời, ghi nhận được những cảnh báo tự động dựa theo các mục tiêu kế hoạch giúp các cấp quản lý nhanh chóng nắm bắt chính xác thông tin/vấn đề để ra quyết định kịp thời.

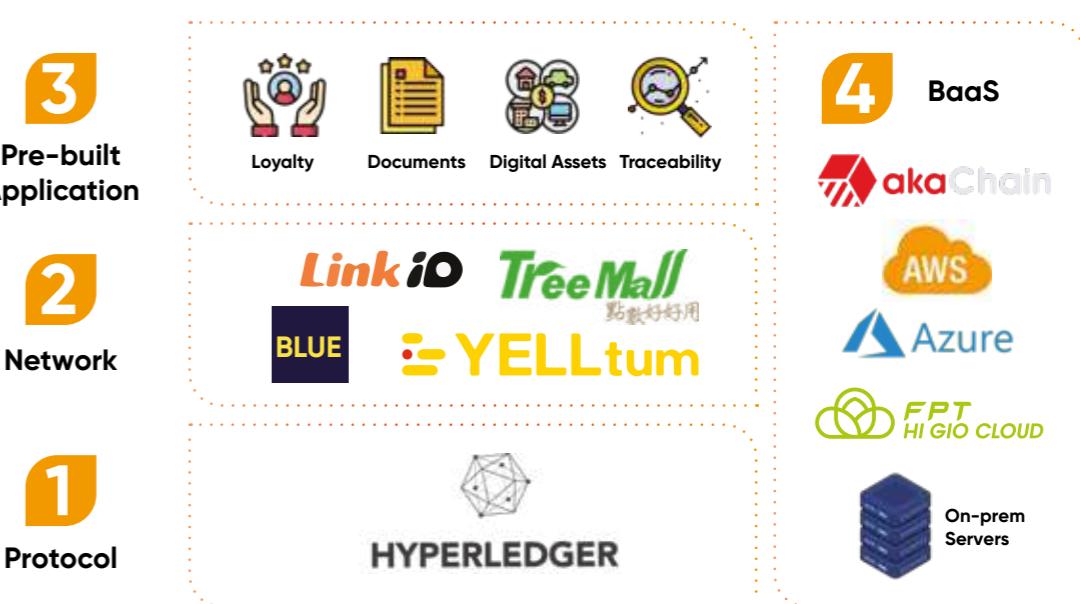
Một số dự án về Big Data được triển khai tại FPT

- Nền tảng dữ liệu khách hàng:** xây dựng từ năm 2021, để đưa ra gợi ý chăm sóc, bán hàng, vận hành phù hợp dựa trên hệ thống xử lý dữ liệu lớn và mô hình học dữ liệu. Nền tảng này đã làm lợi cho FPT 124 tỷ đồng từ việc khai thác tài nguyên dữ liệu. FPT đã mở rộng nền tảng này sang các lĩnh vực phân khúc thị trường dịch vụ quảng cáo, bán hàng, chăm sóc khách hàng bán lẻ... Tập đoàn kỳ vọng tăng 50% - 70% hiệu quả sử dụng dữ liệu trên hệ thống so với trước đây.
- Chăm sóc khách hàng đa kênh:** Hệ thống kết nối đồng bộ - nhất quán dữ liệu theo thời gian thực từ tất cả các kênh chăm sóc khách hàng online & offline giúp tự động hóa một số điểm tiếp xúc khách hàng, cá nhân hóa các tương tác với khách hàng và tối ưu nguồn lực các kênh. Với nguồn dữ liệu thu thập được, hệ thống đã thực hiện hai triệu cuộc gọi/năm giúp tiết kiệm 25 tỷ đồng chi phí vận hành, tăng năng suất lao động của tổng đài viên, đặc biệt trong giai đoạn giãn cách.

Công nghệ chuỗi khối - Blockchain

FPT định hướng trở thành công ty dẫn đầu về công nghệ Blockchain cho doanh nghiệp. Theo đó, chúng tôi đã và sẽ tiếp tục đẩy mạnh nghiên cứu, phát triển công nghệ Blockchain theo hướng:

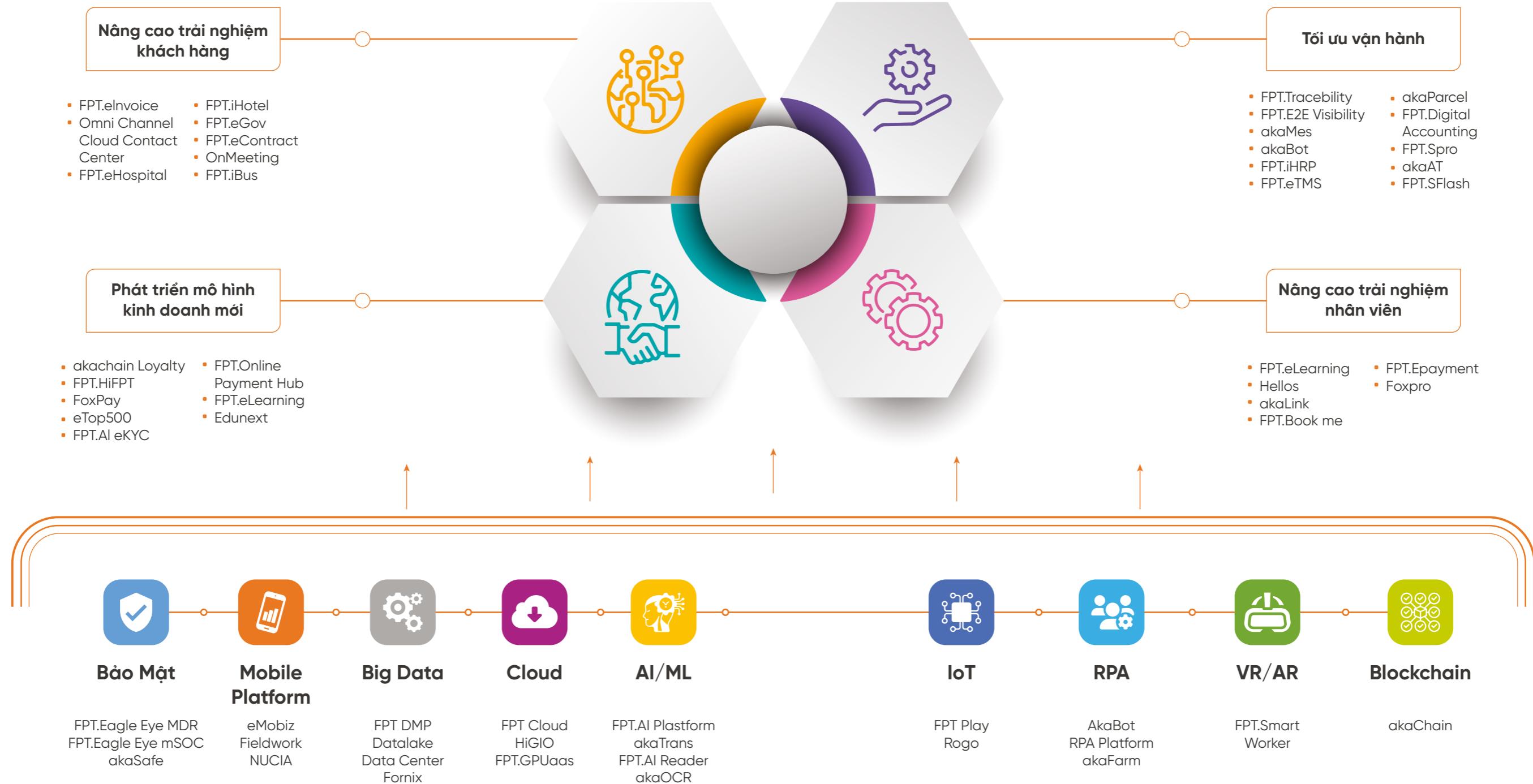
- Tập trung đưa Blockchain vào lĩnh vực tài chính, ngân hàng;
- Tiếp tục phát triển nền tảng akaChain bằng cách cung cấp giải pháp triển khai tự động trên cơ sở hạ tầng đám mây khác nhau, các mẫu ứng dụng kinh doanh được tạo sẵn và các dịch vụ hỗ trợ chuyên nghiệp.



Hệ sinh thái công nghệ Made by FPT

Với các nền tảng, giải pháp, sản phẩm, dịch vụ tiên tiến, Hệ sinh thái công nghệ Made by FPT giúp doanh nghiệp, tổ chức ở mọi quy mô, lĩnh vực đẩy nhanh quá trình chuyển đổi số, gia tăng năng suất, tiết kiệm chi phí, tận dụng tối đa nguồn lực để vượt qua các thách thức. Với tốc độ tăng trưởng doanh thu 42,8% năm 2021, Hệ sinh thái Made by FPT được xem là một trong những động lực tăng trưởng mũi nhọn quan trọng của FPT trong dài hạn.

Hệ sinh thái công nghệ Made by FPT được phát triển dựa trên các nền tảng công nghệ lõi gồm AI, Blockchain, Cloud, IoT và Lowcode và có khả năng ứng dụng rộng rãi trong nhiều lĩnh vực trọng yếu như chính phủ điện tử, giao thông, y tế, tài chính ngân hàng, viễn thông, giáo dục, sản xuất....



Kế hoạch và định hướng năm 2022

Các mục tiêu chủ yếu

Với định hướng chiến lược và những thành tựu đạt được trong năm 2021, HĐQT đưa ra kế hoạch kinh doanh năm 2022 như sau:

| Khối kinh doanh | Doanh thu | | | Lợi nhuận trước thuế | | |
|-------------------------------|---------------|---------------|--------------|----------------------|--------------|--------------|
| | Năm 2021 | Năm 2022 | Thay đổi | Năm 2021 | Năm 2022 | Thay đổi |
| Khối công nghệ | 20.736 | 24.900 | 21,1% | 2.799 | 3.360 | 20,0% |
| Khối Viễn thông | 12.686 | 14.560 | 14,8% | 2.395 | 2.812 | 17,4% |
| Khối Giáo dục, Đầu tư và Khác | 2.235 | 2.960 | 32,5% | 1.143 | 1.446 | 26,5% |
| Tổng cộng | 35.657 | 42.420 | 19,0% | 6.337 | 7.618 | 20,2% |

Định hướng cho từng khối kinh doanh trong năm 2022

Khối Công nghệ

Nhận thấy những thành công bước đầu trong việc phát triển sản phẩm và dịch vụ công nghệ giúp doanh nghiệp và chính phủ chuyển đổi số, FPT tiếp tục phát triển các gói giải pháp tiên tiến ứng dụng các công nghệ mới như Điện toán đám mây (Cloud), Trí tuệ nhân tạo (AI), Công nghệ chuỗi khối (Blockchain)... và mở rộng kênh bán hàng trong và ngoài nước để đẩy mạnh tăng trưởng trong các năm tới.

Lĩnh vực Dịch vụ CNTT cho thị trường nước ngoài

- Tiếp tục đẩy mạnh cung cấp dịch vụ chuyển dịch lên điện toán đám mây, chuyển đổi số thông qua các công nghệ Lowcode và tự động hóa. Bên cạnh đó, FPT cũng sẽ phát triển các giải pháp riêng phục vụ hệ thống công nghệ lõi của khách hàng;
- Tập trung cung cấp sản phẩm, dịch vụ, giải pháp cho các doanh nghiệp Fortune Global 500 trong các ngành nghề đang tăng trưởng nhanh và mở rộng thị trường thông qua mua bán và sáp nhập;
- Thúc đẩy tuyển dụng chuyên gia đầu ngành và đào tạo, thu hút sinh viên tài năng để bổ sung nguồn lực nghiên cứu, tư vấn, triển khai; không ngừng tìm kiếm các cơ hội M&A. Nhờ đó, FPT nâng cao năng lực đổi mới sáng tạo và phát triển các nền tảng trí tuệ nhân tạo, sản phẩm, giải pháp công nghệ mới.

Lĩnh vực Dịch vụ CNTT cho thị trường Việt Nam

- Tập trung bán hàng cho khối Khách hàng Tư nhân, đặc biệt là các doanh nghiệp lớn trong Top 500 doanh nghiệp tư nhân Việt Nam (VNR500), nhờ vào vị thế, kinh nghiệm, và nguồn lực công nghệ của toàn Tập đoàn. Đặc biệt, xây dựng các giải pháp công nghệ cho các doanh nghiệp trong các ngành quan trọng như Bất động sản, Tài chính ngân hàng và Sản xuất;
- Mở rộng các chiến dịch tư vấn và triển khai chuyển đổi số cho các đơn vị công cấp trung ương và địa phương, góp phần xây dựng chính quyền số hiệu quả;
- Phát triển các sản phẩm công nghệ Made by FPT phục vụ thị trường tiêu dùng chung;
- Phát triển giải pháp trí tuệ nhân tạo số 1 tại Việt Nam và những sản phẩm đặc thù phục vụ những ngành quan trọng của nền kinh tế.
- Tiếp tục xây dựng các chính sách thu hút nguồn nhân lực công nghệ đồng thời chú trọng chủ động về nguồn nhân lực chất lượng cao thông qua hoạt động đào tạo của Tổ chức Giáo dục FPT.

Khối Viễn thông

Dưới sự ảnh hưởng của dịch bệnh, người dân và doanh nghiệp Việt Nam đang chuyển dịch nhanh chóng các hoạt động hàng ngày lên không gian mạng. Do vậy, nhu cầu đối với hạ tầng công nghệ và năng lực xử lý dữ liệu tăng trưởng mạnh mẽ, thúc đẩy các đơn vị viễn thông như FPT mở rộng đầu tư và ứng dụng công nghệ, để đáp ứng tối đa các nhu cầu của khách hàng theo thời gian thực.

Bên cạnh đó, việc dành nhiều thời gian làm việc, giải trí, nghiên cứu thông tin qua Internet tạo ra cơ hội cho các đơn vị có năng lực phát triển nội dung số như FPT. Trong tương lai gần, với sự phát triển của các công nghệ mới như thực tế ảo, thực tế tăng cường, FPT mong muốn sẽ tích hợp các trải nghiệm nội dung số, công nghệ mới vào các sự kiện của tương lai.

Lĩnh vực Dịch vụ Viễn thông

- Tiếp tục tập trung xây dựng trải nghiệm khách hàng xuất sắc thông qua ứng dụng dữ liệu lớn và phân tích hành vi khách hàng cũng như sử dụng các công nghệ mới. Quản trị sâu sát và đổi mới quá trình chăm sóc khách hàng, từ khâu bán hàng đến hậu mãi, bảo trì, các dịch vụ gia tăng;
- Mở rộng dịch vụ truyền hình trả tiền với các tuyến nội dung mới, nội địa hóa, giúp thu hút người dùng mới, đặc biệt những người dùng sử dụng gói dịch vụ trọn gói Internet và truyền hình của FPT;
- Mở rộng các dịch vụ, sản phẩm cho doanh nghiệp như OnCX, SD Swan... cũng như phát triển hệ thống trung tâm dữ liệu hiện đại, phục vụ nhu cầu chuyển đổi số ngày càng gia tăng;
- Xây dựng các kênh bán hàng mới giúp tiếp cận các khách hàng tại khu vực ngoại ô, nông thôn một cách hiệu quả hơn;
- Liên tục đầu tư hạ tầng công nghệ cũng như hệ thống đường truyền Internet quốc tế, đảm bảo chất lượng dịch vụ cao cho người dùng.

Lĩnh vực Dịch vụ nội dung số

- Mở rộng hoạt động tổ chức sự kiện, đặc biệt chú trọng ứng dụng công nghệ để tổ chức các sự kiện kết hợp trực tuyến và ngoại tuyến;
- Xây dựng các trung tâm nội dung với tốc độ phát triển cao, tập trung vào các tuyến nội dung nhiều tiềm năng như bất động sản, sức khỏe, xe...

Khối Giáo dục

Với dân số 100 triệu dân, trong đó gần 20 triệu người đang trong độ tuổi đi học phổ thông (06 – 17 tuổi) và 10 triệu trẻ dưới sáu tuổi, Việt Nam là một thị trường giáo dục quy mô lớn, ước tính đạt 10 tỷ USD (Euromonitor). Cùng lúc đó, tầng lớp trung lưu tại Việt Nam cũng tăng trưởng nhanh chóng, tạo nên nhu cầu lớn đối với các đơn vị giáo dục tư nhân chất lượng cao. Chính vì vậy, giáo dục dự kiến tăng trưởng tốt trong các năm tới, số lượng trường công lập có xu hướng giảm trong khi số lượng trường ngoài công lập lại tăng mạnh trong những năm vừa rồi.

Nhận thấy xu thế chuyển dịch sang giáo dục tư nhân chất lượng cao, FPT sẽ triển khai mở rộng cả theo chiều dọc (bổ sung các chương trình dạy học mới cho các phân khúc học sinh khác nhau) và chiều ngang (mở rộng và xây mới các cơ sở mới tại các tỉnh thành khác nhau), quyết tâm trở thành hệ thống giáo dục mega quy mô lớn tại Việt Nam. Để đạt được điều này, FPT sẽ ứng dụng chuyển đổi số để đảm bảo chất lượng đào tạo, xây dựng trải nghiệm của học sinh và đẩy mạnh phát triển thương hiệu giáo dục của FPT.

Kế hoạch đầu tư dự kiến trong năm 2022

Nhằm đảm bảo đà tăng trưởng lâu dài, FPT sẽ triển khai đầu tư xây dựng mới với các nội dung chính như sau:

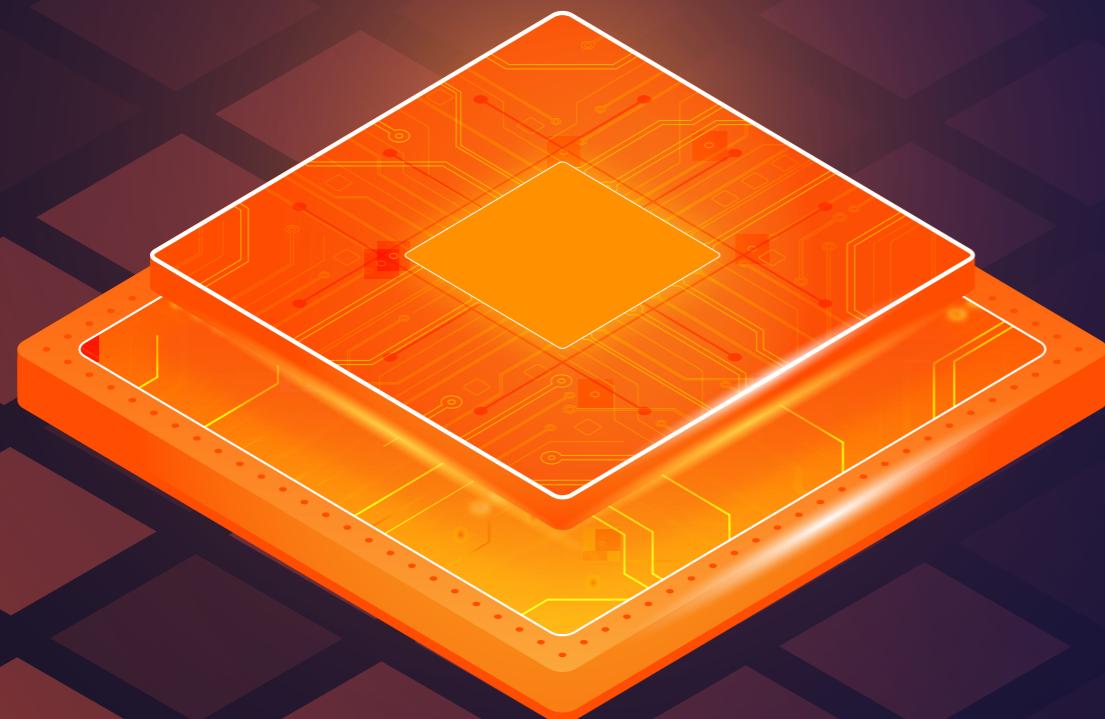
- Khối Công nghệ:** Tiếp tục mở rộng các khu tổ hợp văn phòng tại các thành phố lớn như Hà Nội, Đà Nẵng, Tp.HCM... cũng như đầu tư vào hạ tầng công nghệ phục vụ hoạt động kinh doanh;
- Khối Viễn thông:** Đầu tư bổ sung một tuyến trực để đảm bảo hệ thống tuyến nội địa, tiếp tục nâng cấp chất lượng hạ tầng mạng nội địa và hệ thống trung tâm dữ liệu;
- Lĩnh vực Giáo dục:** Đầu tư mở rộng các khuôn viên tại khu vực Hà Nội, Tp.HCM, Cần Thơ, Đà Nẵng, Bình Định; đưa vào hoạt động hai điểm trường phổ thông mới tại Bắc Ninh, Hải Phòng; tiếp tục hoàn tất thủ tục đầu tư các dự án trường liên cấp tại Quảng Nam, Bắc Giang, Hà Nam....

1.200 Tỷ VNĐ
Khối Công nghệ

2.000 Tỷ VNĐ
Khối Viễn thông

800 Tỷ VNĐ
Lĩnh vực Giáo dục

III. PHÂN TÍCH HOẠT ĐỘNG KINH DOANH



KHAI PHÁ CƠ HỘI

FPT không ngừng nắm bắt, khai phá mọi cơ hội trong các lĩnh vực hoạt động, từ đó xây dựng bệ phóng vững chắc, đảm bảo kinh doanh liên tục và mở rộng tăng trưởng.

III. PHÂN TÍCH HOẠT ĐỘNG KINH DOANH

Báo cáo Ban Điều hành về kết quả kinh doanh 2021 và nhận định 2022

Đánh giá chung

Bối cảnh chung

Năm 2021, chiến dịch tiêm vaccine quy mô toàn cầu được triển khai quyết liệt thúc đẩy việc nhiều nền kinh tế lớn trên thế giới đã mở cửa trở lại. Đặc biệt, các chính sách nới lỏng tiền tệ trong suốt thời gian dịch bệnh là chất xúc tác lớn giúp thúc đẩy nhu cầu tiêu dùng gia tăng mạnh khi các quy định cách ly được gỡ bỏ. Trong bối cảnh đó, với nguồn lực tài chính ổn định và nhận thức sâu sắc về tầm quan trọng của công nghệ, các tập đoàn lớn đã đẩy mạnh triển khai đầu tư chuyển đổi số một cách toàn diện, tạo ra làn sóng phát triển ngành dịch vụ công nghệ thông tin lần thứ ba trên toàn thế giới.

Tại Việt Nam, với các biến chứng có độ lây lan nhanh, Covid-19 cũng đã gây ra những tác động nghiêm trọng đến bức tranh kinh tế vĩ mô và vi mô. Gần bốn tháng áp dụng biện pháp giãn cách xã hội trên diện rộng, có khoảng 62% lao động mất việc, 85% doanh nghiệp đóng cửa hoặc tạm dừng hoạt động. Tuy nhiên, nhờ vào nỗ lực tiêm chủng nhanh chóng và hiệu quả cùng các chính sách thúc đẩy phát triển kinh tế của Chính phủ, nền kinh tế Việt Nam một lần nữa lấy lại đà tăng trưởng, với GDP tăng trưởng 2,58% vượt xa so với các dự báo trước đó. Theo Báo cáo cập nhật Triển vọng Phát triển châu Á (ADO 9/2021), kinh tế Việt Nam dự kiến tăng trưởng 6,5% vào năm 2022. Tăng trưởng có thể được hỗ trợ bởi sự phục hồi của nhu cầu nội địa, việc đẩy mạnh giải ngân vốn đầu tư công, mở rộng hoạt động sang các thị trường xuất khẩu mới và sự phục hồi của kinh tế toàn cầu.

Vượt qua mọi khó khăn chưa từng có trong lịch sử, FPT đã chủ động, linh hoạt, quyết liệt nắm bắt cũng như kiến tạo các cơ hội, đẩy mạnh cung cấp các sản phẩm/giải pháp/dịch vụ mới, tăng cường chuyển đổi số nội bộ và nâng cao năng lực nhân sự tạo đà tăng trưởng kinh tế nhanh, bền vững trong dài hạn.

Kết quả kinh doanh

Với sự chuẩn bị về mặt nhân lực cũng như hạ tầng công nghệ từ những làn sóng dịch bệnh đầu tiên năm 2020, FPT đã thích ứng nhanh chóng, không để những đợt giãn cách xã hội lâu dài trong năm 2021 ảnh hưởng lên kết quả kinh doanh chung. Tận dụng những cơ hội được mở ra nhờ vào nhu cầu chuyển đổi số tăng mạnh trên toàn cầu, FPT đã đẩy mạnh phát triển sản phẩm và dịch vụ mới, gia tăng hoạt động bán hàng tại các thị trường trong và ngoài nước cũng như thúc đẩy sự hợp tác của các mảng kinh doanh. Nhờ những nỗ lực không ngừng nghỉ, doanh thu và lợi nhuận trước thuế của Tập đoàn tiếp tục đà tăng trưởng tốt, đạt lần lượt 35.657 tỷ đồng và 6.337 tỷ đồng, tăng trưởng 19,5% và 20,4% so với 2020, vượt mục tiêu kế hoạch đề ra trong năm 2021. Trong đó, doanh thu dịch vụ CNTT và LNTT cho thị trường nước ngoài tăng lần lượt 21,2% và 23,0%, gấp đôi so với mức tăng trưởng trong năm 2020 nhờ sự phục hồi hậu Covid từ các nền kinh tế phát triển. Doanh thu chuyển đổi số năm 2021 chứng kiến sức tăng trưởng đầy ấn tượng 72%, đạt 5.522 tỷ đồng do nhu cầu bùng nổ về chuyển đổi số trên toàn cầu. Doanh thu đến từ sản phẩm, giải pháp Made by FPT tăng 42,8% lên 713 tỷ đồng, góp phần giúp các doanh nghiệp đẩy mạnh quá trình chuyển đổi số cũng như tạo động lực mở rộng biên lợi nhuận cho FPT trong dài hạn. Số lượng dự án có quy mô trên 5 triệu USD cũng tăng mạnh, 111% so với cùng kỳ.

Nhằm kiến tạo động cơ tăng trưởng mới, Tập đoàn đã đẩy mạnh việc phát triển sản phẩm dịch vụ mới, nhanh chóng đón đầu nhu cầu và giải quyết các khó khăn bức thiết nhất của khách hàng trong từng giai đoạn của dịch bệnh cũng như đầu tư vào công ty khởi nghiệp với sản phẩm công nghệ có tiềm năng lớn. Trong năm 2021, mảng kinh doanh Cloud của Tập đoàn đã cho ra mắt 37 giải pháp Điện toán đám mây và bốn giải pháp trí tuệ nhân tạo, đặc biệt phục vụ những nhu cầu giải quyết công việc trực tuyến nhanh chóng và tối ưu. Bên cạnh đó, Tập đoàn cũng triển khai đầu tư chiến lược vào Base.vn, một công ty khởi nghiệp chuyên cung cấp các phần mềm dạng dịch vụ (Software-as-a-Service) cho doanh nghiệp vừa và nhỏ của Việt Nam.

Cuối cùng, để tối ưu nguồn lực trên toàn Tập đoàn, FPT đã gia tăng sự hợp tác của các mảng kinh doanh trong quá trình cung cấp giải pháp công nghệ toàn diện cho khách hàng. Trong thời gian cao điểm của dịch bệnh, FPT đã tung ra gói giải pháp FPT eCovax – vaccine cho doanh nghiệp, bao gồm nhiều sản phẩm từ nhiều khối kinh doanh nhằm giúp doanh nghiệp có thể thích ứng với điều kiện làm việc mới. Trong đó, Tập đoàn cũng bắt đầu triển khai Nền tảng dữ liệu khách hàng (Customer Data Platform), phân tích dữ liệu của hơn 48 triệu khách hàng sử dụng các nền tảng dịch vụ của FPT. Từ đó, FPT có thể hiểu hơn về nhu cầu, hành vi tiêu dùng của khách hàng và đưa ra những giải pháp phù hợp, kịp thời trong tương lai.

Một số chỉ tiêu hoạt động kinh doanh chính trong năm 2021

Đơn vị: tỷ VND

| Chỉ tiêu | 2020 | 2021 | Tăng/Giảm |
|------------------------------------|--------|--------|-----------|
| Tổng giá trị tài sản | 41.734 | 53.698 | 28,7% |
| Doanh thu kinh doanh hợp nhất | 29.830 | 35.657 | 19,5% |
| Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh | 5.191 | 6.228 | 20,0% |
| LNTT, lãi vay và khấu hao (EBITDA) | 6.423 | 7.460 | 16,1% |
| Lợi nhuận trước thuế | 5.263 | 6.337 | 20,4% |
| Lợi nhuận sau thuế | 4.424 | 5.349 | 20,9% |
| Lãi cơ bản trên cổ phiếu (VND) | 3.579 | 4.349 | 21,5% |
| Cổ tức tiền mặt trả trong năm | 1.466 | 1.697 | 15,8% |
| Tỷ lệ lợi nhuận trả cổ tức | 41,4% | 39,1% | -5,6% |

Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu

Chỉ tiêu về khả năng thanh toán

Hệ số thanh toán ngắn hạn cải thiện từ 1,15 lần năm 2020 lên 1,18 lần trong năm 2021. Bên cạnh đó, hệ số thanh toán nhanh tăng lên từ 1,09 lần lên 1,13 lần. Với các hệ số đều nằm ở mức an toàn, trên 1,0 và lượng tiền, các khoản tương đương tiền và tiền gửi có kỳ hạn đều ở mức cao, cho thấy rủi ro về khả năng thanh toán của FPT rất thấp.

Chỉ tiêu về cơ cấu vốn

Vào ngày 31/12/2021, tổng tài sản của FPT đạt 53.698 tỷ đồng, tăng 28,7% so với cùng kỳ. Tiền và các khoản tương đương tiền đạt 5.418 tỷ đồng, tăng trưởng 15,6% so với cùng kỳ. Đặc biệt, tiền gửi có kỳ hạn đạt 20.718 tỷ đồng, tăng 66,8%. Do đó, mặc dù tỷ lệ nợ/tổng tài sản và nợ/vốn chủ sở hữu đều tăng nhưng hệ số nợ thuần/vốn chủ sở hữu lại giảm về -28,2%, đảm bảo cơ cấu vốn an toàn và năng lực trả lãi vay luôn ở mức cao.

Chỉ tiêu về năng lực hoạt động

Vòng quay hàng tồn kho giảm nhẹ trong năm vừa qua, xuống 12,5 lần do các biện pháp gia tăng dự trữ nguồn cung, đảm bảo năng lực phục vụ khách hàng bất chấp các rủi ro liên quan đến chuỗi cung ứng trong mùa dịch. Trước những diễn biến phức tạp của dịch bệnh, Tập đoàn đã chủ động đẩy mạnh vòng quay khoản phải thu từ 5,3 lên 6,1 lần bằng các chính sách kiểm soát công nợ quyết liệt. Nhờ các nỗ lực không ngừng nghỉ, FPT đã đưa vòng quay tiền mặt trung bình từ 50 ngày xuống còn 47 ngày, đảm bảo hoạt động hiệu quả của Tập đoàn, giảm thiểu tối đa rủi ro về dòng tiền.

Chỉ tiêu về khả năng sinh lời

Nhờ các nỗ lực phát triển sản phẩm, dịch vụ mới với giá trị cao cũng như đẩy mạnh chuyển đổi số giúp tối ưu chi phí vận hành, tỷ suất lợi nhuận của FPT tiếp tục cải thiện, đạt 15,0% cho biên lợi nhuận ròng. Tỷ suất sinh lời trên vốn chủ sở hữu (ROE) tăng gần 2% lên 26,7%, trong khi đó tỷ suất sinh lời trên tổng tài sản cùng tỷ suất sinh lời trên vốn đầu tư (ROCE) giảm nhẹ do nợ vay tăng nhẹ.

Các chỉ số hoạt động cơ bản

| Chỉ tiêu | 2020 | 2021 |
|---|--------|--------|
| 1, Chỉ tiêu về khả năng thanh toán | | |
| Hệ số thanh toán ngắn hạn (lần) | 1,15 | 1,18 |
| Hệ số thanh toán nhanh (lần) | 1,09 | 1,13 |
| 2, Chỉ tiêu về cơ cấu vốn và đảm bảo lãi vay | | |
| Hệ số Nợ/Tổng tài sản | 30,5% | 37,4% |
| Hệ số Nợ/Vốn chủ sở hữu | 68,5% | 93,8% |
| Hệ số Nợ thuần/Vốn chủ sở hữu | -23,5% | -28,2% |
| 3, Chỉ tiêu về năng lực hoạt động | | |
| Vòng quay hàng tồn kho (lần) | 13,3 | 12,5 |
| Vòng quay khoản phải thu (lần) | 5,3 | 6,1 |
| Vòng quay khoản phải trả (lần) | 7,8 | 8,6 |
| Vòng quay tiền mặt (ngày) | 50,0 | 46,6 |
| 4, Chỉ tiêu về khả năng sinh lời | | |
| Tỷ suất lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh | 17,4% | 17,5% |
| Tỷ suất lợi nhuận trước thuế | 17,6% | 17,8% |
| Tỷ suất lợi nhuận sau thuế | 14,8% | 15,0% |
| Tỷ suất sinh lời trên vốn đầu tư (ROCE) | 17,5% | 15,8% |
| Tỷ suất sinh lời trên vốn chủ sở hữu (ROE) | 24,8% | 26,7% |
| Tỷ suất sinh lời trên tổng tài sản | 12,1% | 11,4% |

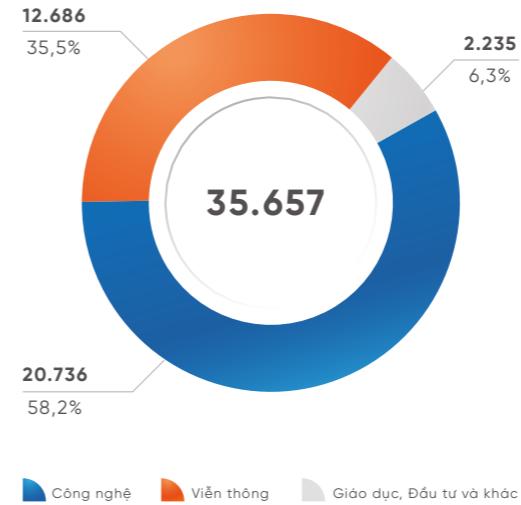


Phân tích kết quả kinh doanh theo khối

Trước những khó khăn thách thức do diễn biến phức tạp của dịch Covid-19, Tập đoàn FPT đã ứng phó linh hoạt, khai thác tối đa được vị thế, cơ hội, và nguồn lực để đảm bảo các mục tiêu đề ra, không để những đợt giãn cách xã hội lâu dài ảnh hưởng lên kết quả kinh doanh chung. Đóng góp trong mức tăng trưởng doanh thu 19,5% của toàn Tập đoàn không thể thiếu những nỗ lực không ngừng nghỉ của đội ngũ FPT của cả ba khối: Công nghệ; Viễn thông; Giáo dục, Đầu tư và Khác với mức tăng trưởng doanh thu so với cùng kỳ lần lượt đạt 23,4%, 10,6% và 43,1%.

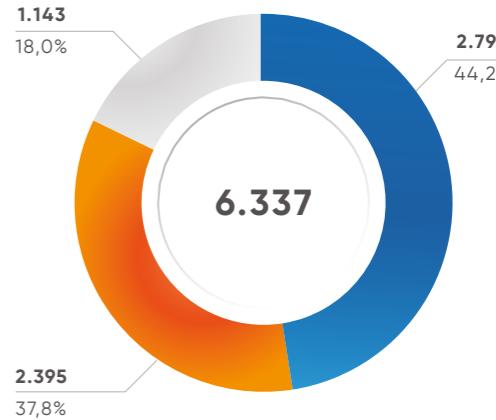
Doanh thu theo khối kinh doanh

Đơn vị: Tỷ VNĐ



Lợi nhuận trước thuế theo khối kinh doanh

Đơn vị: Tỷ VNĐ

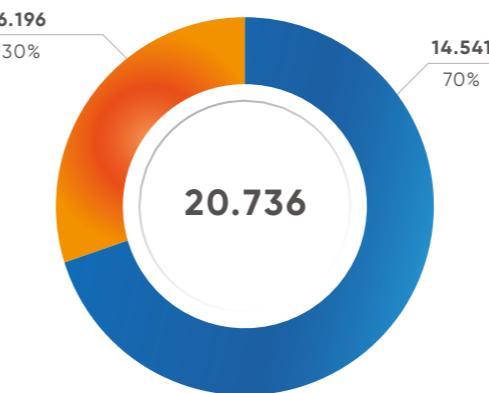


Khối Công nghệ

Khối Công nghệ đạt doanh thu 20.736 tỷ đồng và LNTT 2.799 tỷ đồng, tăng trưởng lần lượt 23,4% và 24,3% so với cùng kỳ.

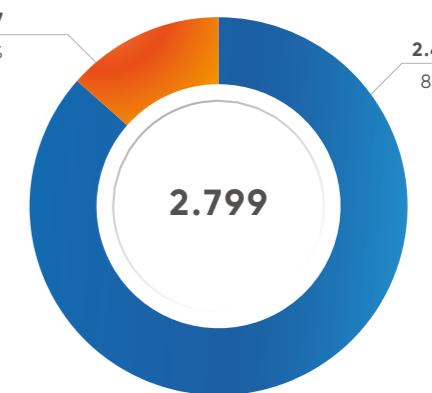
Doanh thu khối Công nghệ

Đơn vị: Tỷ VNĐ



Lợi nhuận trước thuế khối Công nghệ

Đơn vị: Tỷ VNĐ



Nhờ các khoản đầu tư từ sớm vào hệ thống công nghệ nội bộ, đội ngũ nhân sự và các giải pháp ứng dụng công nghệ số, FPT đã đón đầu nhu cầu chuyển đổi số của doanh nghiệp và Chính phủ trong năm 2021. Nhờ vậy, doanh thu ký mới của khối Công nghệ tại cả thị trường trong nước và nước ngoài đạt 22.467 tỷ đồng, tăng trưởng 19% so với cùng kỳ, trong đó doanh thu ký mới từ thị trường nước ngoài đạt 15.541 tỷ đồng, tăng trưởng 19% so với cùng kỳ cho thấy nhu cầu từ khách hàng toàn cầu đạt mức cao.

Trong thời gian tới, khối Công nghệ sẽ tiếp tục mở rộng các khu văn phòng làm việc theo mô hình campus tại các thành phố lớn như: F-Ville 3 (khu Công nghệ cao Hòa Lạc, Hà Nội), FPT Complex giai đoạn ba (Khu đô thị FPT City, Đà Nẵng), F-Town 3 giai đoạn hai (Khu Công nghệ cao Thủ Đức, Tp.HCM), ... cũng như đầu tư vào hạ tầng công nghệ phục vụ hoạt động kinh doanh.

Lĩnh vực Dịch vụ CNTT cho thị trường nước ngoài

Ông Phạm Minh Tuấn

Tổng Giám đốc FPT Software

“Dù phải đương đầu với đại dịch Covid-19 ở Việt Nam và nhiều nước khác trong năm 2021, nhưng nhờ sự chủ động thích ứng với hoàn cảnh, linh hoạt đáp ứng các yêu cầu của khách hàng với tốc độ vượt trội đã giúp công ty nám bắt thành công các cơ hội kinh tế toàn cầu phục hồi, tiếp tục đưa công ty tăng trưởng cao hai chữ số, triển khai thành công nhiều dự án lớn với giá trị lên đến hàng trăm triệu đô. Năm 2022 và các năm tiếp theo, với tinh thần ONE TEAM, công ty tập trung xây dựng năng lực tư vấn, giải pháp, dịch vụ chuyển đổi số trọn gói, phát triển nguồn nhân lực không chỉ ở Việt Nam mà còn ở các trung tâm khu vực khác như Ấn Độ, Philippines, Slovakia, Czech, Canada, Costa Rica, Columbia, Nhật Bản... Từ đó, đưa công ty trở thành đối tác chiến lược trong hành trình chuyển đổi số của các khách hàng triệu đô trên toàn cầu, sớm hiện thực hóa mục tiêu công ty tỷ đô có đẳng cấp thế giới.”



Doanh thu và LNTT lĩnh vực Dịch vụ CNTT nước ngoài của FPT đạt lần lượt 14.541 tỷ đồng và 2.424 tỷ đồng, tăng trưởng 21,2% và 23,0% so với cùng kỳ. Trong đó, nhờ việc mở cửa trở lại của các nền kinh tế sau đại dịch cũng như nhanh chóng đẩy mạnh đầu tư chuyển đổi số, doanh thu từ các thị trường như Mỹ và Châu Á Thái Bình Dương (APAC) đều đạt mức tăng trưởng cao, lần lượt 52% và 27%. Doanh thu từ thị trường Nhật Bản và châu Âu do vẫn chịu tác động tiêu cực của dịch bệnh nên tăng trưởng có phần chậm hơn các thị trường khác, với mức tăng trưởng lần lượt là 5% và 15%. Ngoài ra, tỷ giá đồng Yên giảm mạnh trong năm 2021 cũng là yếu tố gây sụt giảm tốc độ tăng trưởng doanh thu tại thị trường Nhật Bản. Nếu tính theo giá trị tiền Yên, doanh thu thị trường Nhật Bản tăng trưởng trên 11% so với năm 2020.

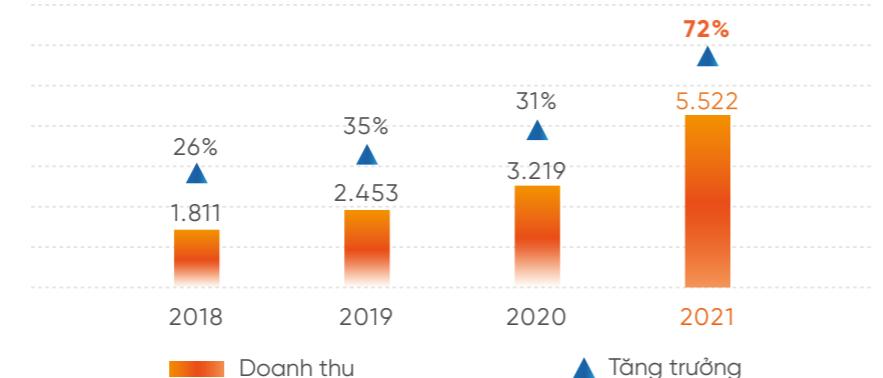
Tuy nhiên, nhờ các biện pháp chủ động phòng ngừa rủi ro về tỷ giá, gia tăng đóng góp của doanh thu chuyển đổi số cũng như việc thăng thầu các dự án có quy mô lớn và giá trị cao nên biên lợi nhuận của lĩnh vực Dịch vụ CNTT thị trường nước ngoài vẫn tiếp tục tăng trưởng nhẹ từ 16,4% năm 2020 lên 16,7%.

Tập trung xây dựng năng lực chuyển đổi số và các giải pháp công nghệ mới

Với nhu cầu chuyển đổi số ngày càng tăng mạnh, doanh thu chuyển đổi số dựa trên công nghệ mới đạt mức kỷ lục 5.522 tỷ đồng, tăng trưởng 72% so với cùng kỳ, đóng góp 38% vào doanh thu Dịch vụ CNTT nước ngoài. Đặc biệt, các dịch vụ, giải pháp liên quan đến Điện toán đám mây đem về doanh thu trên 100 triệu USD, tăng trưởng 161%. Bên cạnh đó, doanh thu từ các công nghệ khác như AI, Big Data và Lowcode cũng lần lượt tăng trưởng 204% và 142%, đóng góp lớn vào kết quả kinh doanh ấn tượng của mảng chuyển đổi số cho thị trường nước ngoài.

Tăng trưởng doanh thu Chuyển đổi số

Đơn vị: Tỷ VND



Để đáp ứng nhu cầu thị trường về các sản phẩm, giải pháp, dịch vụ dựa trên các công nghệ mới, Tập đoàn đã liên tục triển khai nghiên cứu và phát triển các sản phẩm, giải pháp, dịch vụ ứng dụng công nghệ số để hoàn thiện gói giải pháp dành cho khách hàng toàn cầu. Trong đó, nổi bật là giải pháp tự động hóa quy trình nghiệp vụ doanh nghiệp tích hợp công nghệ trí tuệ nhân tạo, akaBot và Ubot. akaBot là sản phẩm Top 1 được các công ty tài chính, ngân hàng sử dụng nhằm tối ưu hóa quy trình xử lý hồ sơ nội bộ, còn Ubot được các công ty vừa và nhỏ ưa chuộng nhờ vào quy trình sử dụng ba bước vô cùng đơn giản. Ra mắt vào tháng 03/2021, hiện Ubot đã có hơn 150 công ty sử dụng, cho thấy tiềm năng lớn từ các sản phẩm số này.

Đẩy mạnh triển khai dịch vụ cho các khách hàng “cá voi” và thăng thầu các dự án quy mô lớn

Chiến lược “săn cá voi” (khách hàng thuộc danh sách Fortune Global 500) của FPT cho thấy hiệu quả rõ rệt khi số lượng khách hàng đem về doanh số trên 01 triệu USD tăng lên 128 khách hàng và lần đầu tiên ghi nhận khách hàng đem về doanh số trên 70 triệu USD. Đây là kết quả của việc triển khai thăng thầu dự án lớn tại Mỹ trong năm 2020. Trong tương lai, FPT sẽ tiếp tục tìm đến các khách hàng “cá voi” để gia tốc tăng trưởng tại tất cả các thị trường.

Không chỉ vậy, đối với các khách hàng cũ và mới, Tập đoàn tập trung cung cấp gói giải pháp, dịch vụ quy mô lớn, giúp FPT tối ưu về nguồn lực cũng như cải thiện biên lợi nhuận. Trong năm 2021, số lượng dự án có quy mô trên 05 triệu USD tăng lên 19 dự án, tương đương mức tăng trưởng 111%. Đặc biệt, FPT cũng thăng thầu dự án xây dựng quy mô trên 40 triệu USD cho Chính phủ Singapore, cho thấy tiềm năng phát triển vô cùng lớn của chiến lược “săn cá voi” này. Ngoài việc đẩy mạnh chiến lược tăng trưởng các dự án lớn quy mô triệu USD, số lượng dự án quy mô vừa trên 500.000 USD đạt 257 dự án, tăng trưởng 33% so với cùng kỳ, cho thấy sự năng động và đa dạng trong hoạt động kinh doanh của Khối Công nghệ.

Số lượng khách hàng của FPT theo quy mô doanh số

| Dữ liệu | 2020 | 2021 |
|--|------|------|
| Số khách hàng có doanh số lớn hơn 20 triệu USD | 1 | 2 |
| Số khách hàng có doanh số lớn hơn 10 triệu USD | 5 | 6 |
| Số khách hàng có doanh số lớn hơn 05 triệu USD | 14 | 16 |
| Số khách hàng có doanh số lớn hơn 01 triệu USD | 118 | 128 |

Đẩy mạnh phát triển nguồn lực nhân sự và mở rộng đầu tư tại các thị trường mới đáp ứng nhu cầu tăng cao

Doanh thu ký mới đạt 15.541 tỷ đồng, tăng trưởng 19% so với cùng kỳ cho thấy nhu cầu cao từ khách hàng toàn cầu. Để đáp ứng yêu cầu và chất lượng dự án ngày càng phức tạp, FPT liên tục đẩy mạnh tuyển dụng các chuyên gia từ nhiều lĩnh vực và bổ sung nguồn lực sản xuất trong năm 2021. Số lượng nhân sự lĩnh vực Dịch vụ CNTT cho thị trường nước ngoài đạt trên 18.000 người. Bên cạnh đó, Lĩnh vực này cũng mở rộng hoạt động thông qua việc mở mới chi nhánh tại Ấn Độ, Philippines hay đầu tư vào các đối tác như Intertec International - Công ty có trên 20 năm kinh nghiệm trong lĩnh vực dịch vụ CNTT tại thị trường Trung Mỹ. Tỷ lệ nghỉ việc của lĩnh vực Dịch vụ CNTT nước ngoài tăng nhẹ từ 17,5% lên 18,7% do thị trường lao động ngành CNTT tấp nập trở lại, nhưng vẫn nằm ở mức thấp so với thị trường chung.

| Tiêu chí | 2020 | 2021 | +/- |
|---|--------|--------|-------|
| Tổng nhân sự bình quân (người) | 16.132 | 18.214 | 12,9% |
| Tổng nhân sự bình quân sản xuất (người) | 14.821 | 16.787 | 13,2% |
| Doanh thu/người (triệu VND) | 742 | 807 | 8,6% |

Doanh thu/người tăng tốc lên mức 8,6% do tốc độ tăng trưởng nhân sự đạt mức cao để kịp phục vụ nhu cầu lớn của khách hàng quốc tế. Tập đoàn cũng triển khai đào tạo đội ngũ và tuyển thêm các chuyên gia công nghệ hàng đầu trong các lĩnh vực Trí tuệ nhân tạo, Blockchain, Điện toán đám mây... để gia tăng năng lực phục vụ khách hàng.

Lĩnh vực Dịch vụ CNTT cho thị trường trong nước

Ông Nguyễn Hoàng Minh
Tổng Giám đốc FPT IS

“
Doanh thu ký mới tăng trưởng mạnh, đặc biệt trong mảng doanh nghiệp cho thấy nhu cầu thị trường tăng cao. Chúng tôi tập trung đầu tư phát triển các “vũ khí” chủ lực là giải pháp, sản phẩm chuyên ngành vượt trội và đẳng cấp, giúp giải quyết tối ưu các bài toán kinh doanh, vận hành của khách hàng. Năm 2022, Công ty tiếp tục nỗ lực hướng tới mục tiêu trở thành đối tác công nghệ số 1, đồng hành phát triển cùng doanh nghiệp và tổ chức trong cả nước với lợi nhuận tăng trưởng 27%. ”



Năm 2021 đánh dấu sự tăng trưởng vượt bậc của lĩnh vực Dịch vụ CNTT trong nước. Doanh thu và LNTT lần lượt đạt 6.196 tỷ đồng và 377 tỷ đồng, tăng trưởng 29,0% và 33,9% so với cùng kỳ. Doanh thu ký mới đạt 6.926 tỷ đồng, tăng trưởng 19,9%, cho thấy nhu cầu chuyển đổi số nội địa vô cùng lớn, mở ra làn sóng cơ hội lớn, giúp FPT khẳng định năng lực vượt trội trên thị trường.

Tăng tốc độ khai thác nhu cầu chuyển đổi số doanh nghiệp

Dịch Covid-19 khiến tốc độ chuyển đổi số, số hóa trong các doanh nghiệp thuộc mọi lĩnh vực diễn ra nhanh hơn. Công nghệ được xem là liều vaccine quan trọng để doanh nghiệp vượt qua khó khăn. Mảng doanh nghiệp khởi sắc với doanh thu ký mới tăng trưởng 45,9%.

Là đơn vị cung cấp dịch vụ CNTT hàng đầu tại thị trường Việt Nam, FPT thấu hiểu nhu cầu và sớm đầu tư phát triển giải pháp công nghệ toàn diện cho một số ngành nghề trọng điểm của Việt Nam như ngân hàng, xây dựng - bất động sản và sản xuất... Với kinh nghiệm triển khai dày dặn, FPT đã đồng hành giải các bài toán kinh doanh và vận hành của doanh nghiệp với thời gian triển khai tối ưu hơn.

Chỉ trong năm 2021, FPT liên tiếp thiết lập kỷ lục cho ngành xây dựng - bất động sản (XD-BDS) - một mảng thị trường đặc thù với yêu cầu phức tạp bậc nhất. Điển hình như: Golve hệ thống phần mềm quản trị doanh nghiệp ERP cho tổng thầu Coteccons chỉ trong 100 ngày - tạo nên chuẩn mực mới triển khai ERP cho ngành XD-BDS; Khởi động triển khai dự án chuyển đổi số tổng thể và toàn diện với quy mô triển khai lớn nhất với thời gian tối ưu 28 tháng cho tập đoàn Đất Xanh.

Điển hình như: Golve hệ thống phần mềm quản trị doanh nghiệp ERP cho tổng thầu Coteccons chỉ trong 100 ngày - tạo nên chuẩn mực mới triển khai ERP cho ngành XD-BDS; Khởi động triển khai dự án chuyển đổi số tổng thể và toàn diện với quy mô triển khai lớn nhất với thời gian tối ưu 28 tháng cho tập đoàn Đất Xanh. Bên cạnh đó, nhiều khách hàng đầu ngành tiếp tục lựa chọn FPT là đơn vị đồng hành triển khai như Tập đoàn An Gia, Filmore. Những thành công bước đầu này giúp FPT khẳng định năng lực tư vấn, triển khai các hệ thống quản trị doanh nghiệp tổng thể cho ngành XD-BDS, là tiền đề để FPT tiếp tục phát triển giải pháp chuyên sâu cho các chuyên ngành khác và chinh phục thêm nhiều khách hàng lớn trong năm 2022.

Đẩy mạnh tiếp cận khối khách hàng Chính phủ, địa phương

Năm 2020, Thủ tướng Chính phủ phê duyệt “Chương trình Chuyển đổi số quốc gia đến năm 2025, định hướng đến năm 2030” với mong muốn Việt Nam trở thành quốc gia số, tiên phong thử nghiệm các công nghệ và mô hình mới, với mục tiêu phát triển Chính phủ số, kinh tế số và xã hội số. Theo đó, các bộ, ngành, địa phương đang nhanh chóng xây dựng và bắt đầu triển khai các chương trình, đề án, kế hoạch về chuyển đổi số trong năm 2021.

Nhận thấy cơ hội lớn từ nguồn lực công, Tập đoàn FPT đã đẩy mạnh tiếp cận các cơ quan chính phủ cấp Bộ và địa phương để đề xuất tư vấn và triển khai nhiều dự án công nghệ lớn.

Cụ thể, công ty đầu tư mở rộng hợp tác với các bộ, ban ngành trọng điểm, có nhiều nghiệp vụ cốt lõi tác động sâu rộng đến phát triển xã hội và cuộc sống của người dân, ví dụ như lĩnh vực liên quan đến an sinh xã hội. Bên cạnh đó, FPT đặt mục tiêu trở thành đối tác đồng hành tin cậy giúp các địa phương chuyển đổi số toàn diện, làm nền tảng cho việc phát triển kinh tế - xã hội với hai mũi nhọn chính là chính quyền số và đô thị thông minh. Trong năm 2021, FPT mở rộng quan hệ với 05 bộ ngành mới, tiếp cận 40 tỉnh thành và kí kết, triển khai dự án, đào tạo thay đổi nhận thức chuyển đổi số cho 14 tỉnh thành trên toàn quốc.

FPT Smart Cloud: Mảng kinh doanh mới đầy triển vọng

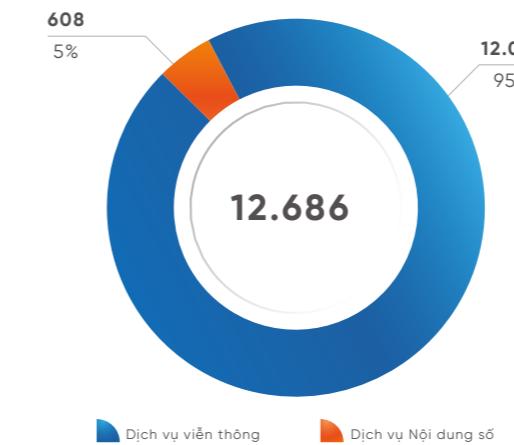
Trong năm 2021, lần đầu tiên Tập đoàn đã tách mảng kinh doanh Điện toán đám mây và Trí tuệ nhân tạo tại thị trường nội địa thành một khối kinh doanh riêng, hoạt động độc lập và nằm trong khu vực đầu tư mới. Mảng kinh doanh mới này đã có kết quả vô cùng ấn tượng khi cho ra mắt 37 sản phẩm Điện toán đám mây và 04 sản phẩm Trí tuệ nhân tạo, đem về 12 triệu USD doanh thu ký và 127 tỷ đồng doanh thu thực hiện. Trong đó, giải pháp tổng đài hỗ trợ F0 đã thực hiện 80 triệu cuộc gọi hỗ trợ người bị nhiễm Covid-19, giúp giảm áp lực lên hệ thống y tế quốc gia.

Khối Viễn thông

Khối Viễn thông đem về doanh thu 12.686 tỷ đồng và LNTT 2.395 tỷ đồng, lần lượt tăng trưởng 10,6% và 15,5% so với cùng kỳ. Biên lợi nhuận trước thuế tăng trưởng từ 18,1% lên 18,9%. Khối viễn thông đã lên kế hoạch đầu tư bổ sung một tuyến trực để đảm bảo hệ thống tuyến trực nội địa, tiếp tục nâng cấp chất lượng hạ tầng mạng nội địa và hệ thống trung tâm dữ liệu trong tương lai.

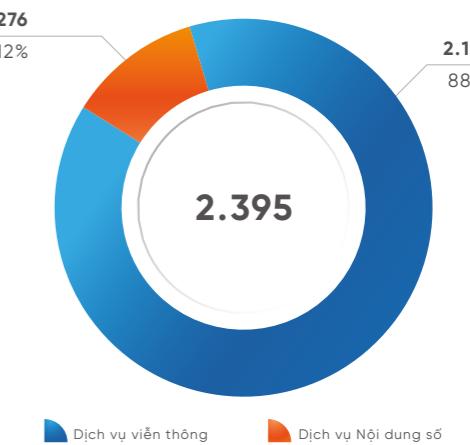
Doanh thu khối Viễn thông

Đơn vị: Tỷ VNĐ



Lợi nhuận trước thuế khối Viễn thông

Đơn vị: Tỷ VNĐ



Lĩnh vực Dịch vụ Viễn thông

Ông Hoàng Việt Anh
Tổng Giám đốc FPT Telecom

“
Năm 2021, công ty đã triển khai hàng loạt chiến dịch kinh doanh, thi đua, chăm sóc khách hàng xuyên suốt tạo động lực quan trọng thúc đẩy kinh doanh, đẩy mạnh tăng trưởng doanh thu, lợi nhuận, kết nối khách hàng. Năm 2022, công ty tiếp tục theo đuổi chiến lược nâng cao trải nghiệm khách hàng, đồng thời đẩy mạnh việc triển khai các sản phẩm công nghệ mới, tạo động lực gia tăng doanh thu và lợi nhuận. ”



Doanh thu và LNTT Dịch vụ Viễn thông lần lượt đạt 12.079 tỷ đồng và 2.119 tỷ đồng, tăng trưởng 11,2% và 16,5% so với cùng kỳ. Biên LNTT tăng từ 16,7% lên 17,5% nhờ vào lợi nhuận tăng vọt của mảng dịch vụ truyền hình trả tiền.

Bất chấp các khó khăn trong việc triển khai bán hàng trong năm 2021 do ảnh hưởng tiêu cực của dịch bệnh, số lượng người dùng Internet và truyền hình trả tiền của FPT vẫn tăng trưởng ở mức cao, giúp tăng độ phủ cấp quận, huyện từ 55% năm 2020 lên 59% năm 2021. Thành công trên là nhờ việc công ty đã nhanh chóng thích ứng với tình hình, chuyển đổi mô hình bán hàng từ trực tiếp sang trực tuyến và đa dạng hóa các kênh kinh doanh theo nhiều hướng khác nhau. Đặc biệt, lợi nhuận của mảng dịch vụ truyền hình trả tiền tăng lên hơn 08 lần nhờ vượt điêm hòa vốn từ giữa năm 2020.

Về hoạt động công nghệ và chuyển đổi số, công ty đã tối ưu trải nghiệm khách hàng cũng như phát triển thêm các sản phẩm, dịch vụ mới. Nhờ ứng dụng công nghệ, FPT đã kiểm soát tỷ lệ rời mạng hiệu quả hơn thông qua đánh giá chi tiết về hành vi khách hàng, giúp dự báo sớm hơn xu hướng rời mạng của nhiều nhóm khách hàng khác nhau. Bên cạnh đó, công ty cũng đã đóng gói hoàn thiện sản phẩm Smart Home với trung tâm là thiết bị FPT Play Box, đây là một trong những sản phẩm chiến lược để hình thành hệ sinh thái của công ty trong các năm tiếp theo.

Trong năm 2021, FPT cũng liên tục đầu tư mở rộng hệ thống hạ tầng công nghệ, hỗ trợ cho tiến trình chuyển đổi số của doanh nghiệp và quốc gia. Theo đó, rút kinh nghiệm từ các sự cố cáp quốc tế trong năm 2020, công ty đã đẩy mạnh việc tìm kiếm và đa dạng hóa các kênh truyền từ nước ngoài, từ đó đã giúp băng thông quốc tế 2021 đạt trên 3.000 Gbps, đảm bảo có thể đáp ứng được nhu cầu của khách hàng ngay cả trong những trường hợp sự cố tương tự như 2020. Trong khi đó, trung tâm dữ liệu hiện đạt bậc nhất FPT Fornix cũng liên tục được ghi nhận và chiến thắng các giải thưởng lớn, khẳng định chất lượng hạ tầng với khách hàng trong nước và nước ngoài: “Nhà cung cấp dịch vụ Trung tâm dữ liệu hàng đầu Việt Nam” tại lễ trao giải Cloud & Data Center, danh hiệu “Cơ sở sử dụng năng lượng xanh năm 2021” trao bởi UBND TP. Hà Nội, chứng chỉ TIA 924 chuẩn quốc tế đầu tiên tại Việt Nam...

Lĩnh vực Dịch vụ Nội dung số

Ông Ngô Mạnh Cường
Tổng Giám đốc FPT Online

Năm 2021, Công ty nỗ lực thần tốc ra mắt hàng loạt sản phẩm mới như eBox, Online Fair, Hybrid Event, Health Care Connect, Edu Connect... giải quyết các nhu cầu đứt gãy về mặt thông tin của các ngành trọng điểm. Công ty kiên định theo đuổi mục tiêu trở thành Công ty truyền thông marketing số hàng đầu Việt Nam với phương châm "Mỗi điểm chạm là một cơ hội".



Do ảnh hưởng của việc đóng cửa kinh tế kéo dài, việc tổ chức và triển khai các sự kiện và bán hàng của lĩnh vực Nội dung số bị gián đoạn trong năm 2021. Vì vậy, doanh thu và LNTT lần lượt đạt 608 tỷ đồng và 276 tỷ đồng, tăng trưởng 1,4% và 8,1%, tương ứng với 90% mức kế hoạch đề ra.

Quyết tâm nêu sức bật, lĩnh vực Dịch vụ này đã phát triển nhiều loại hình dịch vụ và sản phẩm mới trong năm 2021. Đầu tiên, công ty đã cho triển khai nhiều hybrid-event (sự kiện kết hợp trực tuyến và trực tiếp), áp dụng công nghệ số để gia tăng trải nghiệm người dùng. Các chương trình Tech Awards, CTO Summit, Agri Online Expo, Debate Challenge... lần lượt được tổ chức, bất chấp các thách thức của đại dịch Covid 19.

Các chương trình thể thao được đưa lên nền tảng online VRace, thu hút hơn 60.000 người tham gia, giúp người dùng có nhiều cơ hội tham gia các chương trình thể thao nâng cao sức khỏe, kết hợp các chiến dịch thiện nguyện, từ thiện như: Run for Vaccine, Cùng miền Tây vượt hạn mặn, Bản lĩnh Việt Nam...

Trước các nhu cầu cấp thiết về chăm sóc sức khỏe, lĩnh vực Dịch vụ này đã cho ra mắt các chuyên trang như Covid 19, dành cho F0... cung cấp các thông tin hữu ích cho người dùng về phòng dịch, chăm sóc người bệnh, các phương án điều trị hậu Covid... Nhờ vậy, lĩnh vực Dịch vụ nội dung số đã kí kết thành công được nhiều hợp đồng với quy mô lớn chưa từng có ở mảng Dược Y tế.

Bên cạnh đó, FPT tiếp tục phát triển các sản phẩm nội dung số mới, tập trung giải quyết các đứt gãy của các ngành như Giáo dục, Sức khỏe như EduConnect và HealthCare Connect. Cuối năm 2021, công ty cũng đã lần đầu ký kết được hợp đồng giá trị lớn ở mảng Giáo dục.

Đối mặt với thời gian giãn cách, đa phần mọi người phải ở nhà, FPT nhận thấy nhu cầu học tập, thu nạp kiến thức tăng cao và ngay lập tức cho ra mắt nền tảng chia sẻ kiến thức eBox trong vòng hai tuần. Ngay sau đó, eBox với các khóa chia sẻ về Chứng khoán, Tài chính, Bất động sản... đã lên sóng với nhiều diễn giả nổi tiếng trong và ngoài nước, thu hút hàng ngàn người tham gia, mang lại nguồn doanh thu mới cho công ty.

Trong năm 2022, với mục tiêu tăng trưởng lớn, lĩnh vực Dịch vụ nội dung số tập trung phát huy các giá trị và sản phẩm cốt lõi trong mảng Nội dung số, Quảng cáo trực tuyến. Bên cạnh đó, công ty tiếp tục mở rộng các hoạt động kinh doanh trong lĩnh vực Nền tảng công nghệ, phát triển các sản phẩm dịch vụ số mới, tiệm cận xu thế phát triển của thế giới và mở ra các cơ hội trong việc hợp tác với hàng ngàn các doanh nghiệp, đối tác.

Lĩnh vực Giáo dục

Ông Lê Trường Tùng
Tổng Giám đốc FPT Education

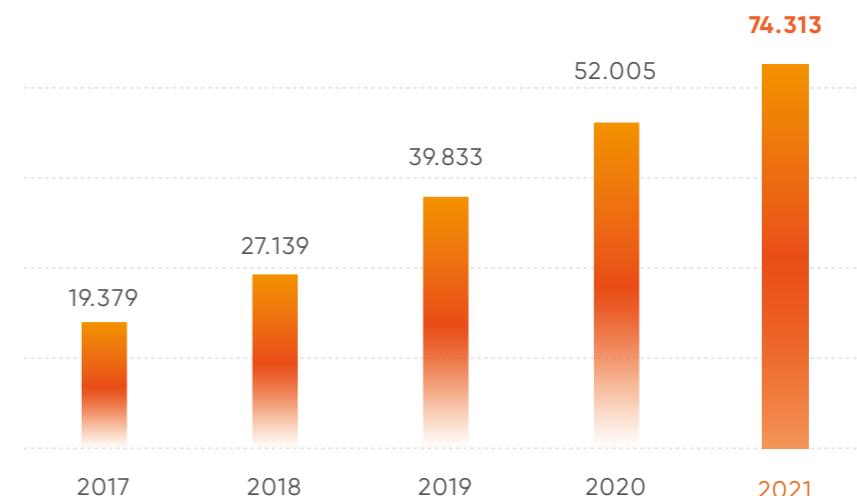
2021 Tổ chức giáo dục FPT đã linh hoạt thích ứng vượt qua thách thức với các dấu ấn nổi trội về phương thức đào tạo, mở rộng địa bàn, nâng cao chất lượng, trở thành không gian giáo dục chất lượng cao - chi phí phù hợp, thu hút đông đảo người học.



Năm 2021 tiếp tục là một năm hoạt động hiệu quả của Hệ thống Giáo dục FPT (FPT Education). Doanh thu năm 2021 của lĩnh vực Giáo dục đạt 3.087 tỷ đồng, tăng 43,1%. Số lượng người học quy đổi từ tiểu học đến đại học trên toàn hệ thống là 74.313 người học, tăng 43% so với cùng kỳ.

Số lượng người học quy đổi trên toàn hệ thống

Đơn vị: Người học quy đổi



Trong năm FPT đã làm việc với nhiều tỉnh thành để tìm kiếm cơ hội hợp tác đầu tư các dự án giáo dục, hỗ trợ phát triển giáo dục đào tạo chất lượng cao tại địa phương.

FPT Education đồng thời cũng liên tục nâng cao chất lượng và uy tín của hệ thống giáo dục thông qua việc có được chứng nhận đánh giá ISO 21001:2018 – chuẩn chất lượng riêng của ngành giáo dục. Tập đoàn cũng công bố hơn 300 bài báo quốc tế thuộc danh mục Scopus.

Năm 2022, FPT Education sẽ tiếp tục đầu tư mở rộng các khuôn viên tại khu vực Hà Nội, Tp.HCM, Cần Thơ, Đà Nẵng, Bình Định; đưa vào hoạt động hai điểm trường phổ thông mới tại Bắc Ninh, Hải Phòng; tiếp tục hoàn tất thủ tục đầu tư các khu giáo dục tập trung và các trường liên cấp tại một số tỉnh thành khác.

Với tầm nhìn trở thành chuỗi giáo dục quy mô lớn (Mega Education), FPT dự kiến sẽ tiếp tục mở rộng theo cả chiều dọc (cho ra mắt các sản phẩm đào tạo mới) và chiều ngang (mở rộng cơ sở tại các tỉnh thành trên toàn quốc).

Tình hình thực hiện các dự án đầu tư

- Khối Dịch vụ CNTT: Hoàn thành Công trình FPT Complex giai đoạn hai tại khu công nghiệp ở Đà Nẵng, đã đưa vào sử dụng cuối năm 2021. Mở rộng văn phòng ở Cần Thơ, Quy Nhơn;
- Khối Viễn thông: Tiếp tục triển khai giai đoạn hai của các trung tâm dữ liệu tại Tp.HCM và Hà Nội, dự kiến sẽ đưa giai đoạn hai vào hoạt động trong Quý 03 năm 2022;
- Lĩnh vực Giáo dục: Hoàn thiện và đưa vào vận hành nhiều tòa nhà, giảng đường mới tại Hà Nội, Đà Nẵng, Cần Thơ, Bình Định cùng các hạ tầng cảnh quan trên toàn quốc.

Tình hình thực hiện các dự án đầu tư

Đơn vị: Tỷ VNĐ

| Khối | Giải ngân 2020 | Giải ngân 2021 | Chú thích | +/- |
|--------------------------|----------------|----------------|---|------|
| Công nghệ | 996 | 1.197 | Hoàn thành Công trình FPT Complex giai đoạn hai tại khu công nghiệp ở Đà Nẵng, đã đưa vào sử dụng cuối năm 2021. Mở rộng văn phòng ở Cần Thơ, Quy Nhơn. | 20% |
| Viễn thông | 1.365 | 1.318 | Tiếp tục triển khai giai đoạn hai của các trung tâm dữ liệu | -3% |
| Giáo dục, Đầu tư và Khác | 657 | 401 | Hoàn thiện và đưa vào vận hành nhiều tòa nhà và giảng đường mới | -39% |

Tối ưu hóa quản trị

2021, Tập đoàn tiếp tục đẩy mạnh triển khai các dự án chuyển đổi số nội bộ nhằm đảm bảo hoạt động của Tập đoàn được thống nhất, thông suốt và minh bạch hướng đến mô hình công ty hoạt động theo thời gian thực. Đây cũng là một trong những yếu tố quan trọng giúp FPT chỉ huy dựa trên dữ liệu theo thời gian thực đảm bảo song song hai mục tiêu: sức khỏe, an toàn của CBNV và tăng trưởng kinh doanh trong bối cảnh dịch Covid-19 diễn biến phức tạp và khó dự đoán.

Trong năm 2021, đã có 43 dự án chuyển đổi số nội bộ liên quan đến tự động hóa, số hóa quy trình nghiệp vụ; quản lý chăm sóc khách hàng; quản lý nhân sự; quản lý các chỉ tiêu, kế hoạch kinh doanh... được triển khai trên toàn Tập đoàn và tại các CTTV giúp tiết kiệm 98 tỷ đồng chi phí và đóng góp 141 tỷ đồng doanh thu. Trong đó có một số dự án tiêu biểu như:

- Tổng đài Omnichannel Contact Center – FTEL giúp kết nối đồng bộ - nhất quán dữ liệu theo thời gian thực từ tất cả các kênh chăm sóc khách hàng online & offline của lĩnh vực Viễn thông; Tự động hóa một số điểm tiếp xúc khách hàng, cá nhân hóa các tương tác với khách hàng và tối ưu nguồn lực các kênh;
- Dự án Quản lý trực quan và theo thời gian thực kế hoạch kinh doanh phân kỳ theo từng bộ phận, cá nhân với các cảnh báo được tự động đưa ra theo tuần/tháng giúp tối ưu giá trị triển khai của các hợp đồng;
- Dự án hỗ trợ tìm - nhận thêm việc nội bộ giúp giảm thời gian và chi phí tìm kiếm nguồn lực bổ sung cho dự án, cũng như tăng thu nhập cho nhân viên.

Hoạt động trách nhiệm xã hội

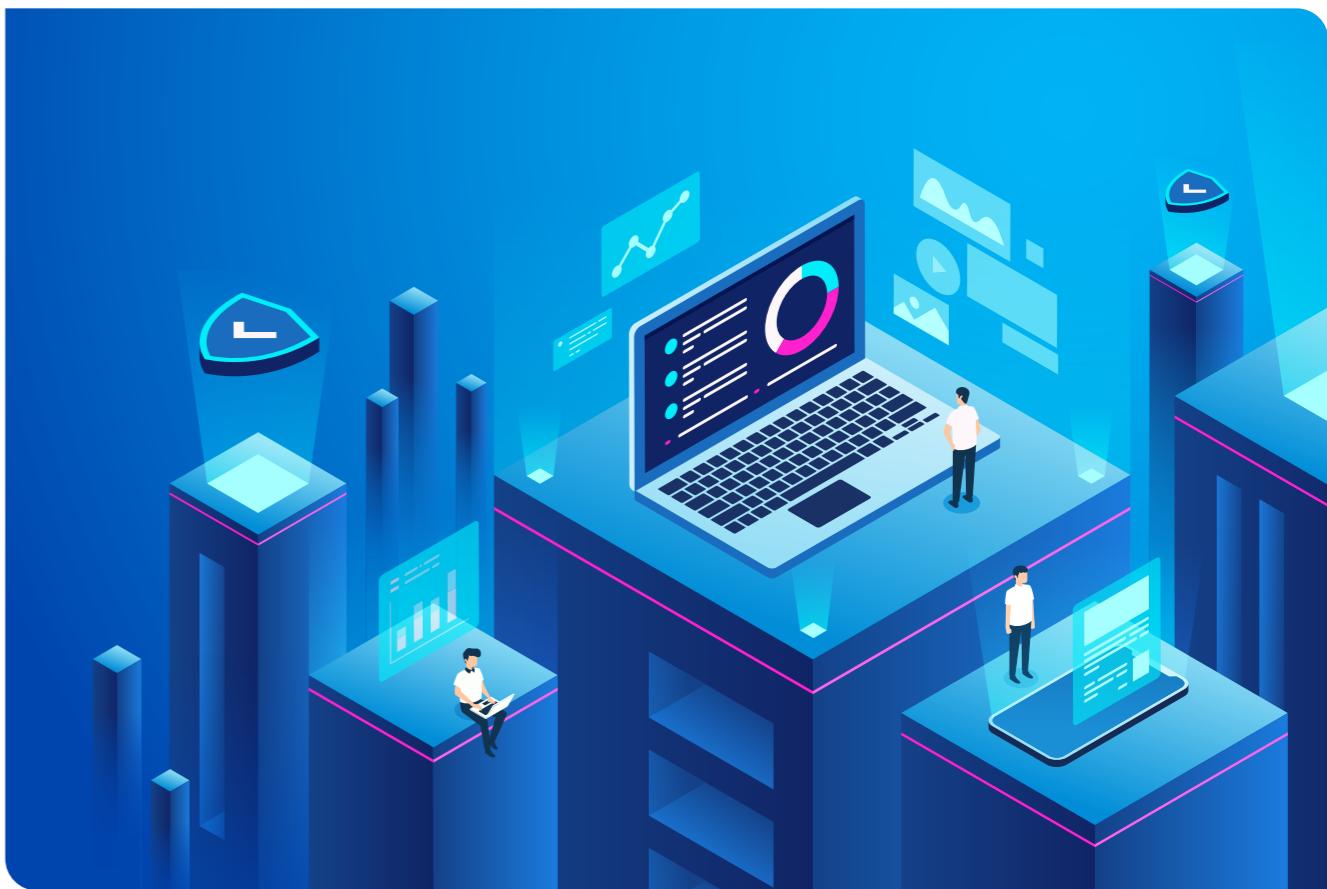
Chiến lược phát triển bền vững của FPT được xây dựng dựa trên đảm bảo sự hài hòa của ba yếu tố: Phát triển kinh tế; Hỗ trợ cộng đồng và Bảo vệ môi trường. Năm 2021, Tập đoàn tiếp tục duy trì sự phát triển hài hòa giữa kinh tế, xã hội và môi trường mà cốt lõi là phải cùng chia sẻ lợi ích, chia sẻ giá trị và cả những rủi ro, đồng thời phải thực sự đặt yếu tố con người vào trung tâm của sự phát triển. Do đó, trong năm 2021, các chương trình hành động triển khai định hướng và chiến lược phát triển bền vững của FPT luôn hướng đến việc giúp các bên liên quan và cộng đồng giảm thiểu tối đa những tác động tiêu cực của đại dịch.

Cùng với sự chung tay của 37.180 CBNV, trong năm 2021, FPT đã hỗ trợ 183,6 tỷ đồng cho hơn 100 hoạt động trách nhiệm xã hội, mang lại những giá trị cả về vật chất và tinh thần thiết thực nhất cho 134.494 người trên phạm vi toàn quốc.

Trong nhiều năm, FPT luôn kiên trì thực hiện các hoạt động phát triển bền vững với định hướng con người là yếu tố then chốt. Bởi vậy, FPT luôn chú trọng đầu tư phát triển nguồn nhân lực cũng như các hoạt động hỗ trợ giáo dục và thế hệ trẻ. Cùng với đó, FPT cho rằng, lòng nhân ái và tinh thần sẻ chia cũng là một trong những yếu tố giúp xây dựng một xã hội bình ổn và phát triển. Mỗi năm, các cán bộ nhân viên cũng như đối tác của FPT đều cùng góp phần vào sự nghiệp phát triển bền vững thông qua những hành động thiết thực, từ đồng hành trực tiếp cùng Tập đoàn trong các hoạt động thiện nguyện tới việc tham gia đóng góp tài chính.

Đánh giá của HĐQT về hoạt động của Tập đoàn

Năm 2021, đại dịch Covid-19 tiếp tục gây ảnh hưởng lớn đến hoạt động sản xuất kinh doanh của mọi quốc gia trên thế giới. Làn sóng dịch bệnh với biến chứng mới có tốc độ lây lan nhanh chóng, nguy hiểm diễn biến phức tạp đã ảnh hưởng nghiêm trọng đến phát triển kinh tế - xã hội. Trong bối cảnh đó, với sự lãnh đạo thống nhất từ Tập đoàn cùng sự chỉ đạo, điều hành quyết liệt của lãnh đạo, sự đồng lòng, nhất trí của các cấp quản lý cùng sự ủng hộ, tích cực hưởng ứng của toàn bộ CBNV đối với mọi quyết sách của tập đoàn, FPT đã đạt được những kết quả đáng khích lệ.



Về kết quả kinh doanh đặt ra

ĐHĐCĐ thường niên 2021 đã thông qua kế hoạch năm khá thách thức. Tuy nhiên, với sự chủ động ứng phó, thích ứng linh hoạt với "bình thường mới", Ban Điều hành không những giữ được tăng trưởng ổn định mà còn vượt kế hoạch, tròn 10 năm liên tục giữ vững danh hiệu Top 50 Công ty kinh doanh hiệu quả nhất Việt Nam và nằm trong danh sách doanh nghiệp tỷ đô 2020-2021, đồng thời đứng trong Top 5 Doanh nghiệp Quản trị công ty tốt nhất năm 2021.

Tổng doanh thu hợp nhất toàn Tập đoàn năm 2021 đạt 35.657 tỷ đồng, tăng 19,5% và lợi nhuận trước thuế hợp nhất đạt 6.337 tỷ đồng, tăng 20,4% so với năm 2020 và đạt tương ứng 103% kế hoạch doanh thu, 102% kế hoạch lợi nhuận.

Trong đó, Khối Công nghệ vẫn giữ vững vị thế khái kinh doanh chủ lực của Tập đoàn. Lĩnh vực Dịch vụ CNTT nước ngoài có kết quả tăng trưởng ở tất cả các thị trường - ghi dấu sự dẫn hồi phục của nền kinh tế toàn cầu. Lĩnh vực Dịch vụ CNTT trong nước có mức tăng trưởng mạnh mẽ nhờ chú trọng phát triển các giải pháp, nền tảng Made by FPT cũng như hoàn thiện năng lực cung cấp các sản phẩm - dịch vụ chuyển đổi số, tăng tốc trong bối cảnh đại dịch. Doanh thu từ dịch vụ chuyển đổi số tăng trưởng vượt bậc ở mức 72%, cho thấy FPT đã bắt kịp việc chuyển đổi số tiếp tục là xu hướng lớn với nhu cầu gia tăng. Bên cạnh đó, khối Viễn thông và khối Giáo dục đều tăng trưởng tốt trong mùa dịch.

Về kết quả đạt được theo định hướng chiến lược

Theo định hướng chiến lược đề ra, trong năm 2021 các chương trình, dự án trọng điểm trong toàn Tập đoàn được tổ chức triển khai cân bằng trên cả ba khía cạnh: Kinh doanh - Công nghệ - Quản trị và ghi nhận những kết quả như kỳ vọng.

Ở khía cạnh kinh doanh

FPT đã tiếp cận và hợp tác với hơn 20 Tập đoàn lớn nhất Việt Nam, đem lại tăng trưởng mạnh mẽ trong mảng Doanh nghiệp với số lượng hợp đồng ký mới tăng 45%. Trong đó, các hợp đồng với khách hàng khối Ngân hàng có sự tăng trưởng vượt trội, đồng thời, khối ngành Bất động sản khai phá nhiều hợp đồng chuyển đổi số quy mô lớn.

Chương trình Chuyển đổi số cho các địa phương cũng đạt những thành quả đáng khích lệ khi FPT ký kết hợp tác chuyển đổi số và đào tạo thay đổi nhận thức chuyển đổi số của lãnh đạo các cấp của hơn 40 tỉnh/thành phố.

Đồng thời, nhằm nâng cao chất lượng dịch vụ, FPT đã tiến hành tái tổ chức nhiều bộ phận kinh doanh như: Công ty FPT Smart Cloud, Công ty Tư vấn Chuyển đổi số FPT Digital, Hợp nhất dịch vụ IPTV và FPT Play.

Trong định hướng phát triển mảng sản phẩm cho doanh nghiệp vừa và nhỏ, thông qua thương vụ đầu tư vào Base.vn, Tập đoàn đã hoàn thiện hệ sinh thái các sản phẩm, giải pháp công nghệ Made by FPT đáp ứng nhu cầu cho tất cả các doanh nghiệp ở mọi quy mô, ngành nghề kinh doanh, mang lại doanh thu 713 tỷ đồng. Hơn 3.000 doanh nghiệp vừa và nhỏ cũng đã tiếp cận bộ giải pháp FPT eCovax, nhờ đó đảm bảo kinh doanh không gián đoạn ngay trong bối cảnh giãn cách.

Ở khía cạnh công nghệ

Các sản phẩm, dịch vụ công nghệ mới (AI, RPA, Lowcode, Blockchain...) tiếp tục có tăng trưởng nhanh (trên 50%). Trong đó, nền tảng FPT Cloud đưa ra thị trường 37 sản phẩm mới, đồng thời, gần 20% hệ thống nội bộ FPT đã được dịch chuyển lên nền tảng FPT Cloud giúp tối ưu chi phí, nâng cao hiệu suất. EduNext – nền tảng học tập theo phương pháp kiến tạo xã hội, được triển khai thành công trong hệ thống giáo dục FPT từ đại học, cao đẳng, và bắt đầu ở cấp phổ thông với gần 9.000 giáo viên, học sinh đã giảng dạy và học tập trên nền tảng này với hơn 7.600 giờ học. OnMeeting – Giải pháp họp trực tuyến thông minh trên đa nền tảng đã hỗ trợ 30.000 người dùng trên toàn hệ thống với tổng thời lượng hơn sáu triệu giờ họp. Đồng thời hỗ trợ chương trình đào tạo chuyển đổi số trên quy mô lớn cho hơn 40 tỉnh thành trên toàn quốc.

Ở khía cạnh quản trị

Chương trình luân chuyển được triển khai quyết liệt trong năm 2021, nhằm phát hiện, bồi dưỡng các cán bộ trẻ, có năng lực quản lý và lãnh đạo trở thành lực lượng cốt cán của Tập đoàn trong tương lai. Chương trình đã luân chuyển gần 500 cán bộ;

FPT chuyển dịch mạnh mẽ từ mô hình kế hoạch năm sang kế hoạch kinh doanh theo quý cùng với phương pháp quản trị mục tiêu theo kết quả then chốt (OKRs) được áp dụng sâu, rộng trong toàn Tập đoàn. Các mục tiêu kinh doanh, chương trình chiến lược được xem xét và điều chỉnh hàng quý thay vì các kỳ sáu tháng và cuối năm. Đồng thời, các mục tiêu của Tập đoàn/Công ty thành viên/Phòng ban được chuyển dịch thành các OKRs với vai trò cụ thể, rõ ràng của từng cá nhân giúp tính nhất quán (hướng tâm) trong tổ chức được nâng cao;

Các chương trình chuyển đổi số nội bộ đã đem lại lợi ích quy đổi tương đương 240 tỷ đồng. 75% các dự án chuyển đổi số nội bộ đạt kết quả như kỳ vọng, giúp tự động hóa phần lớn các hoạt động nghiệp vụ và nâng cao năng suất lao động, hiệu quả trong toàn Tập đoàn. Trong đó, dự án Hồ dữ liệu (DataLake) được triển khai thành công với toàn bộ dữ liệu các mảng Tài chính, Nhân sự, Bán hàng đã được thu thập và xây dựng các báo cáo quản trị giúp đẩy nhanh quá trình ra quyết định.

Về hoạt động của Ban Điều hành

HĐQT đánh giá cao kết quả điều hành hoạt động kinh doanh năm 2021 trong bối cảnh phải ứng phó và thích nghi với các đợt dịch Covid-19 trong nước và toàn cầu. Với kết quả kinh doanh đạt được năm 2021, các tiền đề chiến lược đã tạo ra được trong hai năm vừa qua, Ban Điều hành (BĐH) đang chứng tỏ năng lực và sự sẵn sàng để đưa FPT bước vào chu kỳ tăng trưởng mạnh mẽ mới.

Hoạt động giám sát

Căn cứ Điều lệ Công ty và Quy chế Quản trị Công ty, HĐQT đã thực hiện việc kiểm tra, giám sát hoạt động của TGĐ và các thành viên Ban Điều hành trong việc điều hành sản xuất kinh doanh và triển khai các nghị quyết của ĐHĐCĐ và HĐQT trong năm 2021 như sau:

- Việc thực thi chiến lược và kế hoạch kinh doanh;
- Việc tổ chức thực hiện các nghị quyết của HĐQT;
- Việc thực hiện nghiêm túc chế độ Báo cáo tài chính quý, Báo cáo tài chính bán niên, Báo cáo tài chính năm và Báo cáo thường niên;
- Việc triển khai các chương trình, chính sách nhân sự cấp cao;
- Các hoạt động đầu tư.

Kết quả giám sát

Một là, trong bối cảnh dịch bệnh vô cùng phức tạp, công tác điều hành vẫn luôn thông suốt, duy trì hoạt động kinh doanh liên tục và linh hoạt thích ứng giữ vững tốc độ tăng trưởng, đồng thời tạo ra các động lực tăng trưởng mới bám sát chiến lược và tầm nhìn của Tập đoàn.

Hai là, các nghị quyết của Hội đồng quản trị được thi hành đúng hạn và được đảm bảo bằng sự minh bạch trong công bố thông tin cũng như thực hiện báo cáo quản trị định kỳ theo đúng quy định.

Ba là, Ban Điều hành nghiêm túc thực hiện chế độ Báo cáo tài chính quý, Báo cáo tài chính bán niên, Báo cáo tài chính năm và Báo cáo thường niên. Trong mùa dịch, Ban Điều hành siết chặt hơn việc kiểm soát kết quả kinh doanh, tình hình công nợ mỗi tuần, đảm bảo tiến độ hoàn thành kế hoạch tài chính năm và luôn kịp thời có điều chỉnh khi gặp khó khăn.

Bốn là, Ban Điều hành đã quyết liệt chỉ đạo ban hành và triển khai Quy định luân chuyển cán bộ, cũng như phối hợp cùng ngành dọc nhân sự quy hoạch, đánh giá và bổ nhiệm, luân chuyển nhiều vị trí lãnh đạo, hoàn thiện bộ máy lãnh đạo các cấp. Ban Điều hành đã cho ban hành nhiều chính sách đài ngộ trong thời kỳ bình thường mới, tạo sự an tâm cho cán bộ nhân viên làm việc, đóng góp cho sự phát triển của Tập đoàn giữa bối cảnh khó khăn chung của toàn cầu.

Năm là, đánh dấu năm hợp tác của FPT với chính quyền các tỉnh, thành phố thông qua nhiều thỏa thuận hợp tác tư vấn xây dựng quy hoạch, chiến lược chuyển đổi số toàn diện và các chương trình đào tạo nâng cao nhận thức chuyển đổi số quy mô lớn.

IV. QUẢN TRỊ CÔNG TY

LINH HOẠT THÍCH ỨNG

Tuân thủ các quy tắc quản trị hiện đại, minh bạch hóa thông tin, sự tận tâm tận lực của đội ngũ giúp FPT luôn xuất sắc trong quản trị vận hành, tạo bệ phóng phát triển bền vững.



IV. QUẢN TRỊ CÔNG TY

Mô hình quản trị và vai trò của các bên



Quản trị công ty năm 2021

Trong năm 2021, FPT tuân thủ tất cả các quy định trọng yếu của pháp luật có liên quan đến quản trị công ty nói chung cũng như các quy định quản trị đối với công ty niêm yết. Đồng thời, để nâng cao tính tuân thủ thực hiện quy định pháp luật về quản trị công ty, FPT cũng đã nỗ lực nâng cao chất lượng quản trị theo chuẩn quốc tế, thông qua việc áp dụng và ngày càng bám sát các tiêu chí trong Nguyên tắc Quản trị quốc tế của OECD, Thủ điểm Quản trị công ty khu vực ASEAN và Bộ Nguyên tắc Quản trị công ty theo thông lệ tốt nhất của Việt Nam do Ủy ban Chứng khoán Nhà nước và Công ty Tài chính quốc tế (IFC) phối hợp soạn thảo.

Năm 2021, FPT đứng trong danh sách Top 5 Doanh nghiệp quản trị tốt nhất năm 2021 nhóm vốn hóa lớn tại Lễ Công bố và vinh danh các doanh nghiệp đạt giải cuộc bình chọn doanh nghiệp niêm yết năm 2021 do Sở Giao dịch Chứng khoán TP.HCM, Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội và Báo Đầu tư tổ chức.

Hiện nay, đối chiếu với các tiêu chí của Bộ Nguyên tắc Quản trị công ty theo thông lệ tốt nhất của Việt Nam và Thủ điểm Quản trị công ty khu vực ASEAN, FPT đã có những nỗ lực trong việc cải thiện tình hình quản trị công ty trong nhiều năm qua và đang tiệm cận gần như đầy đủ với các chuẩn mực của khu vực. Trong đó, FPT được đánh giá cao ở các nội dung Đảm bảo vai trò của các bên liên quan, công bố và minh bạch thông tin, Quyền của cổ đông và Trách nhiệm của HĐQT. Ở nội dung môi trường kiểm soát, FPT đã và đang nỗ lực để đáp ứng một cách tốt nhất các nguyên tắc của Bộ Nguyên tắc Quản trị công ty theo thông lệ tốt nhất của Việt Nam, Thủ điểm Quản trị công ty khu vực ASEAN cũng như các quy định liên quan khác.

Theo kết quả đánh giá về Phát triển bền vững do Sở Giao dịch Chứng khoán TP.HCM thực hiện kỳ tháng 07/2021, điểm quản trị công ty của Tập đoàn tăng 08 điểm phần trăm, từ tổng điểm 69% trong năm 2020 lên 77% trong năm 2021. Trong đó, điểm về đảm bảo vai trò của các bên liên quan và công bố, minh bạch thông tin của Tập đoàn đạt số điểm tối đa 100%.

Kết quả đánh giá về Quản trị công ty của FPT do Sở Giao dịch Chứng khoán TP.HCM thực hiện năm 2021

| STT | Nội dung | Thang điểm chung | Điểm của FPT năm 2020 | Điểm của FPT năm 2021 |
|-----|---------------------------------------|------------------|-----------------------|-----------------------|
| 1 | Trách nhiệm của Hội đồng quản trị | 100% | 64% | 73% |
| 2 | Môi trường kiểm soát | 100% | 25% | 25% |
| 3 | Công bố thông tin và minh bạch | 100% | 83% | 100% |
| 4 | Quyền của cổ đông | 100% | 75% | 89% |
| 5 | Đảm bảo vai trò của các bên liên quan | 100% | 100% | 100% |

Dưới đây là thông tin chi tiết về quản trị công ty của FPT trong năm 2021 tham chiếu với các nội dung của Bộ Nguyên tắc Quản trị công ty theo thông lệ tốt nhất của Việt Nam gồm: Trách nhiệm của HĐQT; Môi trường kiểm soát; Công bố thông tin và Minh bạch; Quyền của Cổ đông.



Trách nhiệm của Hội đồng quản trị

Trong năm 2021, HĐQT đã hoạt động tích cực và tuân thủ đầy đủ các quy định liên quan đối với hoạt động và trách nhiệm của HĐQT đảm bảo các lợi ích của cổ đông.

Nguyên tắc 01: Thiết lập rõ vai trò, trách nhiệm và cam kết của HĐQT

- Mô hình hoạt động, cơ cấu, vai trò, trách nhiệm và thù lao của thành viên HĐQT được quy định rõ trong Điều lệ công ty và Quy chế quản trị công ty, đồng thời được công bố công khai trên Báo cáo thường niên và website của Tập đoàn;
- HĐQT xem xét và phê duyệt định hướng chiến lược của Tập đoàn, kế hoạch kinh doanh hàng năm, các khoản đầu tư không thuộc kế hoạch kinh doanh và ngân sách vượt quá 10% giá trị kế hoạch và ngân sách kinh doanh hàng năm;
- HĐQT đã và đang thể hiện tốt vai trò giám sát trong việc theo dõi tính hiệu quả của công tác quản trị, việc tuân thủ pháp luật hiện hành của Tập đoàn. Điều này được thể hiện trong nội dung Báo cáo đánh giá của HĐQT về hoạt động của Tập đoàn và Đánh giá của HĐQT về Ban Điều hành đính kèm trong Báo cáo thường niên;
- HĐQT cũng đã thực hiện giám sát, thúc đẩy các chuẩn mực cao về đạo đức kinh doanh, văn hóa ứng xử cũng như tính liêm chính của Báo cáo tài chính;
- Tất cả các thành viên HĐQT đều tham gia đầy đủ các cuộc họp định kỳ hàng quý hoặc thông qua các lần lấy ý kiến bằng văn bản. Các tài liệu họp được gửi đầy đủ đến các thành viên HĐQT tối thiểu 07 ngày trước ngày họp. Trong năm 2021, do thực hiện giãn cách xã hội và đảm bảo an toàn trước diễn biến phức tạp của Covid-19, HĐQT đã tiến hành 07 cuộc họp, trong đó, có 04 cuộc họp theo hình thức trực tuyến và 03 cuộc họp xin ý kiến bằng văn bản, đảm bảo đúng quy định về số lượng 01 cuộc họp/quý. HĐQT cũng đã ban hành 09 Nghị quyết.

Nội dung các phiên họp và Nghị quyết

| Phiên họp | Thành phần tham dự | Nội dung họp và Nghị quyết |
|---------------------------------------|--|---|
| Phiên 01 Ngày 26/01/2021 | HĐQT: 07/07 thành viên Quan sát viên: • Ban Kiểm soát: 03/03 • Ban Điều hành: 03/03 Ban hành Nghị quyết số 01.01-2021/NQ-HĐQTFTPT ngày 26/01/2021 | <ul style="list-style-type: none"> Thông qua Kết quả kinh doanh 2020; Thông qua và trình ĐHĐCD phê duyệt Kế hoạch kinh doanh 2021; Thông qua và trình ĐHĐCD định hướng chiến lược 2021-2023; Thông qua tăng vốn điều lệ cho Công ty TNHH Phần mềm FPT và Công ty TNHH Đầu tư FPT; Thông qua việc thành lập công ty con là Công ty FPT Digital; Triển khai nghị quyết ĐHĐCD thường niên năm 2020, thông qua Quy chế về chương trình phát hành cổ phiếu cho CBNV có thành tích đóng góp trong năm 2020 và Quy chế về Chương trình phát hành cổ phiếu cho cán bộ lãnh đạo cấp cao trong đợt phát hành năm 2021; Thông qua ngày chốt danh sách ĐHĐCD và ngày họp ĐHĐCD 2021. |
| Phiên 02 Ngày 12/03/2021 | HĐQT: 07/07 thành viên Quan sát viên: • Ban Kiểm soát: 02/03 • Ban Điều hành: 02/03 Ban hành Nghị quyết số 01.03-2021/NQ-HĐQTFTPT ngày 12/03/2021 Ban hành Nghị quyết số 02.03-2021/NQ-HĐQTFTPT ngày 12/03/2021 | <ul style="list-style-type: none"> Thông qua Chương trình ĐHĐCD 2021, trình ĐHĐCD phê duyệt; Thông qua Báo cáo HĐQT năm 2020, định hướng và kế hoạch 2021, trình ĐHĐCD phê duyệt; Thông qua ngân sách thu nhập của HĐQT năm 2021, trình ĐHĐCD phê duyệt; Thông qua Báo cáo tài chính 2020 đã kiểm toán, trình ĐHĐCD phê duyệt; Thông qua phương án sử dụng lợi nhuận 2020 và chính sách chi trả cổ tức năm 2021, trình ĐHĐCD phê duyệt; Thông qua đề xuất lựa chọn (1) trong (4) công ty kiểm toán (Big4) thực hiện kiểm toán báo cáo tài chính năm 2021, trình ĐHĐCD phê duyệt; Thông qua phương án bán cổ phiếu quỹ cho CBNV theo chương trình lựa chọn người lao động (ESOP), trình ĐHĐCD phê duyệt và ủy quyền cho HĐQT quyết định chi tiết và tổ chức thực hiện; Thông qua đề xuất chuyển địa chỉ trụ sở chính của Công ty, trình ĐHĐCD phê duyệt; Thông qua đề xuất sửa đổi Điều lệ Công ty, trình ĐHĐCD phê duyệt; Thông qua đề xuất sửa đổi Quy chế nội bộ về quản trị công ty, trình ĐHĐCD phê duyệt; Thông qua Quy chế hoạt động của HĐQT, trình ĐHĐCD phê duyệt; Thông qua Quy chế tổ chức ĐHĐCD thường niên FPT 2021; Thông qua tăng vốn điều lệ Công ty TNHH Giáo dục FPT; Thông qua chủ trương thực hiện các hợp đồng, giao dịch giữa Công ty với các doanh nghiệp và người có liên quan. |

| Phiên họp | Thành phần tham dự | Nội dung họp và Nghị quyết | | | |
|--|---|---|---------------------------------|--------------------------|-------------------|
| Phiên 03 Từ ngày 28/04 – 29/04/2021 | Xin ý kiến bằng văn bản Ban hành Nghị quyết số 01.04-2021/NQ-HĐQTFTPT ngày 29/04/2021 Ban hành Nghị quyết số 02.04-2021/NQ-HĐQTFTPT ngày 29/04/2021 | <ul style="list-style-type: none"> Thông qua việc tăng vốn điều lệ cho Công ty Cổ phần FPT bằng việc phát hành cổ phiếu theo chương trình lựa chọn cho đối tượng là cán bộ nhân viên có thành tích đóng góp trong năm 2020; và phát hành cổ phiếu mới theo chương trình phát hành cổ phiếu cho đối tượng là cán bộ lãnh đạo cấp cao năm 2021; Giao cho Tổng Giám đốc thực hiện thủ tục sửa đổi nội dung Đăng ký Doanh nghiệp và Điều lệ tương ứng; Thông qua phương án chi trả cổ tức còn lại năm 2020 bằng tiền mặt; Thông qua phương án phát hành cổ phiếu để trả cổ tức từ nguồn lợi nhuận giữ lại của Công ty cho cổ đông hiện hữu; Ủy quyền cho Chủ tịch HĐQT triển khai phương án chi trả cổ tức còn lại năm 2020 và phát hành cổ phiếu để trả cổ tức. | | | |
| Phiên 04 Từ ngày 02/06 – 03/06/2021 | Xin ý kiến bằng văn bản Ban hành Nghị quyết số 01.06-2021/NQ-HĐQTFTPT ngày 03/06/2021 | <ul style="list-style-type: none"> Thông qua việc lựa chọn Công ty TNHH PwC Việt Nam là đơn vị kiểm toán Báo cáo Tài chính năm 2021 cho Công ty và các đơn vị thành viên trực thuộc. | | | |
| Phiên 05 Ngày 30/07/2021 | HĐQT: 07/07 thành viên Quan sát viên: • Ban Kiểm soát: 03/03 • Ban Điều hành: 03/03 Ban hành Nghị quyết số 01.07-2021/NQ-HĐQTFTPT ngày 30/07/2021 | <ul style="list-style-type: none"> Phê duyệt tạm ứng cổ tức đợt 01 năm 2021 bằng tiền. | | | |
| Phiên 06 Ngày 09/11/2021 | HĐQT: 07/07 thành viên Quan sát viên: • Ban Kiểm soát: 03/03 • Ban Điều hành: 03/03 Ban hành Nghị quyết số 01.07-2021/NQ-HĐQTFTPT ngày 30/07/2021 | <ul style="list-style-type: none"> Thông qua phương án và ban hành quy chế phát hành cổ phiếu theo chương trình lựa chọn cho cán bộ nhân viên từ nguồn cổ phiếu quỹ. | | | |
| Phiên 07 Từ ngày 04/12 – 08/12/2021 | Xin ý kiến bằng văn bản Ban hành Nghị quyết số 01.12-2021/NQ-HĐQTFTPT ngày 08/12/2021 | <ul style="list-style-type: none"> Thông qua danh sách người lao động được tham gia mua cổ phiếu theo chương trình lựa chọn cho cán bộ nhân viên từ nguồn cổ phiếu quỹ. | | | |
| <ul style="list-style-type: none"> Thành viên HĐQT có trách nhiệm tham gia tất cả các cuộc họp trong năm và có ý kiến rõ ràng về các vấn đề được đưa ra thảo luận, đồng thời đảm bảo tối thiểu 01 cuộc họp/quý. Trong trường hợp không thể tham dự cuộc họp, thành viên HĐQT phải thông báo bằng văn bản cho Văn phòng Chủ tịch HĐQT. | | | | | |
| Danh sách Thành viên HĐQT và số cuộc họp tham dự trong năm 2021 | | | | | |
| STT | Thành viên HĐQT | Chức vụ | Ngày bắt đầu là thành viên HĐQT | Số buổi họp HĐQT tham dự | Tỷ lệ tham dự họp |
| 1 | Ông Trương Gia Bình | Chủ tịch HĐQT | 31/03/2017 | 07/07 | 100% |
| 2 | Ông Bùi Quang Ngọc | Phó Chủ tịch HĐQT | 31/03/2017 | 07/07 | 100% |
| 3 | Ông Đỗ Cao Bảo | Ủy viên HĐQT | 31/03/2017 | 07/07 | 100% |
| 4 | Ông Lê Song Lai | Ủy viên HĐQT | 31/03/2017 | 07/07 | 100% |
| 5 | Ông Jean-Charles Belliol | Ủy viên HĐQT độc lập | 31/03/2017 | 07/07 | 100% |
| 6 | Ông Hamaguchi Tomokazu | Ủy viên HĐQT độc lập | 31/03/2017 | 07/07 | 100% |
| 7 | Ông Dan E Khoo | Ủy viên HĐQT độc lập | 31/03/2017 | 07/07 | 100% |

- Về quy hoạch nhân sự kế cận, HĐQT vẫn tiếp tục thực hiện và bám sát chương trình quy hoạch và luân chuyển cán bộ lãnh đạo cấp cao nhằm mục tiêu xây dựng đội ngũ cán bộ lãnh đạo vững mạnh ở mọi cấp. Lãnh đạo FPT các cấp được luân chuyển trong các mảng kinh doanh của Tập đoàn để tạo sự trải nghiệm đa dạng, nâng cao năng lực điều hành cũng như bổ sung lực lượng trẻ vào Ban Điều hành Tập đoàn và các đơn vị thành viên. Trong năm 2021, đã có gần 500 cán bộ được luân chuyển trong toàn Tập đoàn.

Nguyên tắc 02: Thiết lập một HĐQT có năng lực và chuyên nghiệp

Căn cứ theo Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên 2017, ngày 31/03/2017, cơ cấu HĐQT nhiệm kỳ 2017 – 2022 của FPT gồm 07 thành viên, đảm bảo các nguyên tắc đa dạng về kinh nghiệm chuyên môn, số lượng thành viên HĐQT độc lập và thành viên HĐQT không điều hành. Đồng thời, đảm bảo tính khách quan, tính chuyên nghiệp và hiệu quả vì sự phát triển bền vững của Tập đoàn và lợi ích cao nhất của cổ đông và các bên liên quan. Xem thông tin chi tiết giới thiệu về các thành viên từ trang 34 đến trang 35 của Báo cáo này.

| STT | Thành viên HĐQT | Chức vụ | Ngày bắt đầu là thành viên HĐQT | Kinh nghiệm chuyên môn | Tỷ lệ sở hữu | Chức danh kiêm nhiệm trong HĐQT của các công ty khác (Tính đến 31/12/2021) |
|-----|--------------------------|----------------------|---------------------------------|------------------------|--------------|--|
| 1 | Ông Trương Gia Bình | Chủ tịch HĐQT | 31/03/2017 | CNTT | 7,05% | <ul style="list-style-type: none"> Thành viên HĐQT FPT Telecom; Chủ tịch HĐTV FPT Education; Thành viên HĐQT ĐH FPT; Ủy viên HĐTV FPT IS (đến 25/03/2021); Ủy viên HĐQT Ngân hàng TMCP Ngoại thương Việt Nam. |
| 2 | Ông Bùi Quang Ngọc | Phó Chủ tịch HĐQT | 31/03/2017 | CNTT | 1,98% | <ul style="list-style-type: none"> Thành viên HĐQT ĐH FPT; Ủy viên HĐTV FPT IS (đến 25/03/2021). |
| 3 | Ông Đỗ Cao Bảo | Ủy viên HĐQT | 31/03/2017 | CNTT | 1,13% | <ul style="list-style-type: none"> Ủy viên HĐQT Công ty Cổ phần Đầu tư FPT Đà Nẵng; Ủy viên HĐTV FPT IS (đến 25/03/2021). |
| 4 | Ông Lê Song Lai | Ủy viên HĐQT | 31/03/2017 | Tài chính | 0% | <ul style="list-style-type: none"> Phó Tổng Giám đốc Tổng Công ty Đầu tư và Kinh doanh vốn nhà nước; Thành viên HĐQT Tổng Công ty Thép Việt Nam - CTCP; Chủ tịch HĐTV Công ty TNHH MTV Đầu tư SCIC. |
| 5 | Ông Jean-Charles Belliol | Ủy viên HĐQT độc lập | 31/03/2017 | Tài chính | 0% | |
| 6 | Ông Hamaguchi Tomokazu | Ủy viên HĐQT độc lập | 31/03/2017 | Kinh doanh quốc tế | 0% | <ul style="list-style-type: none"> Thành viên HĐQT Công ty Kuraray. |
| 7 | Ông Dan E Khoo | Ủy viên HĐQT độc lập | 31/03/2017 | Kinh doanh quốc tế | 0% | <ul style="list-style-type: none"> Thành viên HĐQT độc lập Công ty Vstecs Berhad |

- Về đào tạo quản trị, tính đến thời điểm 31/12/2021, Tập đoàn đã có 04 cán bộ là thành viên Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát, Ban Điều hành có chứng chỉ đào tạo về quản trị công ty. Cụ thể như sau:
 - Ông Lê Song Lai – Ủy viên HĐQT
 - Ông Đỗ Cao Bảo – Ủy viên HĐQT
 - Ông Nguyễn Việt Thắng – Trưởng Ban Kiểm soát Công ty Cổ phần FPT
 - Bà Nguyễn Thị Kim Anh – Thành viên Ban Kiểm soát Công ty Cổ phần FPT

Hiện nay, các thành viên còn lại của HĐQT, Ban Kiểm soát và Ban Điều hành vẫn liên tục cập nhật và tuân thủ theo các quy định của pháp luật về quản trị công ty. Trong thời gian tới, các thành viên này sẽ sắp xếp thời gian để tham gia khóa học đào tạo về quản trị công ty.

Nguyên tắc 03: Đảm bảo vai trò lãnh đạo hiệu quả và tính độc lập của HĐQT

- HĐQT của FPT hiện có 03 thành viên độc lập, chiếm tỷ lệ gần 1/2 tổng số thành viên HĐQT. Các thành viên độc lập gồm có: ông Jean Charles Belliol, ông Hamaguchi Tomokazu và ông Dan E Khoo. Thành viên HĐQT độc lập của FPT đều năng lực, kinh nghiệm chuyên môn và đáp ứng đúng các tiêu chí của IFC về định nghĩa "thành viên HĐQT độc lập góp phần đảm bảo để việc ra quyết định được khách quan hơn, đặc biệt trong các tình huống có xung đột lợi ích";
- HĐQT của FPT đa dạng về kiến thức, kinh nghiệm chuyên môn. Tất cả các thành viên HĐQT đều am hiểu hoặc có kiến thức chuyên môn về tài chính, quản lý rủi ro, CNTT, pháp lý, quản trị kinh doanh, kinh nghiệm quốc tế, môi trường kinh doanh. Trong đó, có 02 thành viên có kinh nghiệm nhiều năm trong lĩnh vực tài chính là ông Lê Song Lai và ông Jean-Charles Belliol; 03 thành viên dày dạn kinh nghiệm trong lĩnh vực CNTT và 02 thành viên am hiểu sâu sắc môi trường kinh doanh quốc tế. Tập đoàn cũng đang xem xét và cân nhắc tìm kiếm các ứng viên để bổ sung vào HĐQT đảm bảo các quy định liên quan, trong đó có yếu tố về giới;
- Từ năm 2013, FPT đã tách bạch vai trò của Chủ tịch HĐQT và TGĐ thể hiện sự độc lập và phân chia trách nhiệm rõ ràng giữa HĐQT và Ban Điều hành nhằm đảm bảo sự phân quyền trong việc ra quyết định và nâng cao tính độc lập trong hoạt động của HĐQT.

Nguyên tắc 04: Thành lập các Ủy ban thuộc HĐQT

HĐQT FPT đã thành lập 03 tiểu ban để hỗ trợ HĐQT trong việc thực hiện các trách nhiệm cụ thể và thực hiện tốt nhiệm vụ giám sát của mình.

- Ủy ban Nhân sự và Lương thưởng (Ủy ban NS<):** có chức năng chỉ đạo xây dựng khung chính sách và quy trình nhân sự cho Tập đoàn và toàn bộ các CTTV; hỗ trợ HĐQT trong việc lựa chọn, đề xuất, bổ nhiệm, bãi nhiệm, đánh giá hiệu quả hoạt động của các thành viên BĐH, người đại diện và các chức danh quản lý cao cấp khác của Tập đoàn và các CTTV;
- Ủy ban Chính sách phát triển (Ủy ban CSPT):** chịu trách nhiệm đề xuất định hướng phát triển lên HĐQT; chỉ đạo và giám sát các vấn đề liên quan đến chiến lược phát triển của Tập đoàn và các CTTV;
- Văn phòng Chủ tịch HĐQT:** Đóng vai trò là Thư ký Tập đoàn và là cơ quan hỗ trợ trực thuộc HĐQT; có trách nhiệm trợ giúp HĐQT, Chủ tịch HĐQT trong việc thực hiện các chức năng và nhiệm vụ của HĐQT, Chủ tịch HĐQT.

● **Nguyên tắc 05: Đảm bảo hoạt động hiệu quả của HĐQT**

Thước đo tốt nhất về hiệu quả của HĐQT là thông qua quy trình đánh giá và lương thưởng của HĐQT. Hàng năm, HĐQT tự thực hiện đánh giá công việc của HĐQT và các tiểu ban trực thuộc giúp các thành viên hiểu rõ được vai trò và trách nhiệm của mình để hoạt động hiệu quả hơn.

Thù lao của HĐQT, BKS, Ban Điều hành và các vị trí quản lý khác được công bố công khai và lập thành một mục riêng trong Báo cáo Tài chính của Tập đoàn, đồng thời tuân thủ theo đúng quy định tại Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên năm 2021.

Chi tiết thù lao của từng thành viên HĐQT năm 2021

(Đơn vị: VNĐ)

| STT | Thành viên HĐQT | Chức danh | Thù lao |
|-----|--------------------------|-------------------|---------------|
| 1 | Ông Trương Gia Bình | Chủ tịch HĐQT | 0 |
| 2 | Ông Bùi Quang Ngọc | Phó Chủ tịch HĐQT | 0 |
| 3 | Ông Đỗ Cao Bảo | Ủy viên HĐQT | 0 |
| 4 | Ông Lê Song Lai | Ủy viên HĐQT | 264.000.000 |
| 5 | Ông Jean-Charles Belliol | Ủy viên HĐQT | 600.000.000 |
| 6 | Ông Hamaguchi Tomokazu | Ủy viên HĐQT | 2.292.000.000 |
| 7 | Ông Dan E Khoo | Ủy viên HĐQT | 2.292.000.000 |

● **Nguyên tắc 06: Thiết lập và duy trì văn hóa đạo đức công ty**

FPT đã ban hành Bộ Quy tắc ứng xử (tháng 08/2004); Bộ Quy tắc Đạo đức Nghề nghiệp (tháng 07/2003); Nội quy lao động (cập nhật tháng 01/2020); Quy định Ứng xử trên các phương tiện truyền thông (tháng 05/2020) áp dụng trong toàn Tập đoàn thiết lập chuẩn mực cho hành vi chuyên môn, đạo đức và văn hóa doanh nghiệp, đồng thời làm rõ những hành vi và hoạt động được và không được chấp nhận trong quan hệ nội bộ và bên ngoài. Năm 2021, ĐHĐCĐ thường niên cũng đã thông qua Quy chế nội bộ về Quản trị Công ty và Quy chế hoạt động của HĐQT, trong đó nêu rõ các quy tắc đạo đức và quy định báo cáo, công khai các lợi ích của thành viên HĐQT.

Những quy tắc, quy chế này được phổ biến cho HĐQT, Ban Điều hành và CBNV trong toàn Tập đoàn thông qua các kênh truyền thông, trao đổi nội bộ nhằm nâng cao nhận thức và đảm bảo việc tuân thủ.

● **Môi trường kiểm soát**

Công ty đã thành lập Bộ phận Giám sát tuân thủ trực thuộc Ban Điều hành.

● **Nguyên tắc 07: Thiết lập khung quản lý rủi ro và môi trường kiểm soát vững mạnh**

- HĐQT đã thiết lập các tiêu chí lựa chọn công ty kiểm toán độc lập, đánh giá chất lượng công việc của kiểm toán độc lập cũng như quy trình để theo dõi việc thực hiện các khuyến nghị mà kiểm toán độc lập đưa ra. Theo ủy quyền của ĐHĐCĐ, HĐQT chọn Công ty TNHH PwC Việt Nam là đơn vị kiểm toán độc lập cho năm tài chính 2021. Trong năm 2021, Tập đoàn không phát sinh chi phí dịch vụ phi kiểm toán, tổng phí kiểm toán là 4,2 tỷ đồng;
- Hàng năm, HĐQT phê duyệt chiến lược và giám sát Ban Điều hành thực hiện các mục tiêu đề ra một cách hiệu quả. Thông tin chi tiết xem trong phần Đánh giá của HĐQT về hoạt động của Tập đoàn và hoạt động của Ban Điều hành trang 73-75 trong báo cáo này;
- Nhằm hạn chế rủi ro ở mức thấp nhất, bộ máy quản trị rủi ro của FPT được tổ chức ở cấp Tập đoàn và cấp CTTV và được phân cấp, ủy quyền, phối hợp thành một hệ thống thống nhất, xuyên suốt trong toàn Tập đoàn.

● **Công bố thông tin và Minh bạch**

FPT luôn tuân thủ đầy đủ, chính xác và đúng thời hạn các quy định về công bố thông tin đối với công ty niêm yết. Đồng thời, tất cả các bên liên quan đều có thể tiếp cận thông tin phải công bố của FPT một cách cập nhật trên website của Tập đoàn.

● **Nguyên tắc 08: Tăng cường hoạt động công bố thông tin của Công ty**

- Tập đoàn cam kết luôn tuân thủ việc minh bạch và công bằng trong việc công bố thông tin đến tất cả các cổ đông và các bên có quyền lợi liên quan khác. Trong năm 2021, Tập đoàn không vi phạm pháp luật về công bố thông tin;
- Tập đoàn có bộ phận Quan hệ nhà đầu tư và Bộ phận Công bố thông tin chịu trách nhiệm cập nhật thông tin đầy đủ, chính xác, kịp thời và giám sát truyền thông ra bên ngoài cho các cổ đông và lưu trữ thông tin theo quy định của pháp luật. Là một trong 50 Công ty niêm yết tốt nhất Việt Nam, FPT luôn định hướng hoạt động quan hệ cổ đông, nhà đầu tư hướng tới minh bạch thông tin, tuân thủ các quy định pháp luật, bảo vệ và thực hiện đầy đủ quyền cho cổ đông. Trong năm 2021, để đảm bảo cung cấp thông tin kịp thời và đảm bảo an toàn cho nhà đầu tư trong bối cảnh lây lan của dịch Covid-19, FPT đã tăng cường tương tác, trao đổi với các nhà đầu tư thông qua hình thức trực tuyến;
- 100% các nội dung thông tin công bố được cập nhật chính xác và tuân thủ theo đúng các quy định liên quan về công bố thông tin đối với công ty niêm yết trên website của Tập đoàn và các kênh liên quan bằng cả tiếng Việt và tiếng Anh. Các thông tin liên quan và trọng yếu về hoạt động kinh doanh của Tập đoàn được công bố kịp thời thông qua nhiều kênh như website, kênh truyền thông đại chúng, gấp gõ định kỳ với nhà đầu tư, phóng viên và các bên liên quan khác;
- Trong tất cả các cuộc trao đổi, gấp gõ với nhà đầu tư và tại ĐHĐCĐ thường niên, nhà đầu tư được quyền chủ động đặt câu hỏi liên quan đến hoạt động của Tập đoàn và được lãnh đạo công ty giải đáp trực tiếp tại sự kiện. Đồng thời, Biên bản và Nghị quyết của ĐHĐCĐ thường niên được đăng tải công khai và đầy đủ trên website của Tập đoàn giúp các cổ đông, nhà đầu tư chủ động nắm bắt thông tin;
- Thông tin về cấu trúc sở hữu và mô hình hoạt động của Tập đoàn; dữ liệu về cổ đông lớn, cổ đông nội bộ, thành viên HĐQT và Ban Điều hành; giao dịch với các bên liên quan được công bố cập nhật công khai trong báo cáo thường niên và website của Tập đoàn;
- Thông tin về tác động môi trường và xã hội cũng như các hoạt động trách nhiệm xã hội của FPT được công bố công khai và cập nhật trong báo cáo thường niên của Tập đoàn.



Quyền của cổ đông

Tháng 04/2021, FPT tiếp tục một lần nữa tổ chức ĐHĐCĐ theo cả hai hình thức trực tiếp và trực tuyến với tinh thần đảm bảo quyền lợi và sự an toàn của các cổ đông trong "bình thường mới". Trong năm 2021, Tập đoàn đã luôn nỗ lực vì lợi ích cao nhất của tất cả các cổ đông, nhà đầu tư bao gồm cả quyền lợi về tài chính, quyền tiếp cận thông tin và tham gia vào một số quyết định quan trọng của Tập đoàn.

Nguyên tắc 09: Thiết lập khuôn khổ để thực hiện hiệu quả quyền của cổ đông

- Tập đoàn đã thực hiện chi trả đầy đủ cổ tức cho cổ đông theo chính sách chia cổ tức được ĐHĐCĐ 2021 thông qua và được công bố công khai trên website của Tập đoàn. Cụ thể như sau:
 - Trả phần cổ tức còn lại của năm 2020 bằng tiền mặt cho cổ đông theo tỷ lệ 10%/mệnh giá vào ngày 16/06/2021;
 - Trả cổ tức bằng cổ phiếu năm 2020 cho cổ đông theo tỷ lệ 15%, chốt tại ngày 02/06/2021;
 - Tạm ứng cổ tức đợt 01 năm 2021 bằng tiền mặt cho cổ đông theo tỷ lệ 10%/mệnh giá vào ngày 01/09/2021;
- Ngày 08/04/2021, ĐHĐCĐ thường niên của Tập đoàn đã được tổ chức thành công theo cả hai hình thức trực tiếp và trực tuyến, tuân thủ đầy đủ các quy định pháp luật hiện hành đảm bảo quyền và lợi ích tối đa của cổ đông. Cụ thể như sau:
 - Thông báo mời họp được gửi đến tất cả các cổ đông với nội dung thông tin đầy đủ về thời gian, địa điểm, chương trình họp và những thông tin cơ bản về việc đăng ký tham dự. Đặc biệt, để đảm bảo quyền lợi của cổ đông tham gia hội nghị theo hình thức trực tuyến, FPT đã ứng dụng công nghệ AI để xác thực và định danh cổ đông hoàn toàn tự động. Các cổ đông được xác thực danh tính theo 03 bước: Xác thực thông tin (Loại hình Cổ đông; Ảnh chụp/scan giấy tờ tùy thân có ảnh (CMND/CCCD/GPĐKKD); Thông tin cá nhân (email; số điện thoại); Xác thực khuôn mặt và xác thực email. Cổ đông chỉ mất khoảng 02 giây để chờ hệ thống thực hiện quy trình định danh trực tuyến bao gồm: tự động nhận diện hình ảnh, phân tích, trích xuất, xác thực thông tin và gửi phản hồi cho cổ đông;
 - Toàn bộ thông báo, tài liệu ĐHĐCĐ, giấy ủy quyền bằng hai ngôn ngữ tiếng Việt và tiếng Anh được gửi trực tiếp cho cổ đông thông qua thư điện tử, hoặc đăng công khai trên website của Tập đoàn trước thời điểm diễn ra ĐHĐCĐ 20 ngày;
 - Tham gia ĐHĐCĐ năm 2021, các cổ đông thực hiện quyền biểu quyết theo hình thức trực tiếp hoặc gửi phiếu đến cuộc họp (bỏ phiếu từ xa) theo quy định tại Quy trình về trình tự, thủ tục triệu tập, biểu quyết tại đại hội và các điều lệ công ty và quy định pháp luật có liên quan;
 - Tại ĐHĐCĐ, các cổ đông cũng đã trực tiếp đặt 19 câu hỏi cho đoàn chủ tọa về các nội dung liên quan đến hoạt động của Tập đoàn và các CTTV. Chủ tịch HĐQT, Tổng Giám đốc và các thành viên đoàn chủ tọa đã giải đáp đầy đủ các ý kiến của cổ đông ngay tại sự kiện;
 - Toàn bộ quá trình kiểm tra tư cách cổ đông, giám sát quá trình bỏ phiếu và kiểm phiếu biểu quyết đều có sự tham gia của bên thứ ba là Công ty Cổ phần Chứng khoán FPT;
 - Nghị quyết và Biên bản họp ĐHĐCĐ được đăng tải trên website của Tập đoàn bằng cả hai ngôn ngữ tiếng Việt và tiếng Anh trong vòng 24 giờ theo đúng quy định với đầy đủ các thông tin theo đúng trình tự thời gian. Trong đó có ghi nhận chính xác và đầy đủ các ý kiến phát biểu của cổ đông, số phiếu và tỷ lệ biểu quyết xin ý kiến cổ đông về các nội dung họp.
- Về việc đảm bảo các xung đột lợi ích được quản lý hợp lý và bảo vệ lợi ích của Tập đoàn, cổ đông, Điều 38 và 39 của Điều lệ công ty quy định rõ các thành viên HĐQT phải có trách nhiệm cẩn trọng, trung thực và tránh các xung đột về quyền lợi và vi quyền lợi tối cao của các cổ đông và Công ty. Đồng thời, thành viên HĐQT phải thực hiện các quyền, nghĩa vụ và trách nhiệm theo quy định của Luật doanh nghiệp, Điều lệ công ty, Quy chế quản trị công ty, các quy định nội bộ khác.
- Các giao dịch liên quan đến lợi ích của thành viên HĐQT được quy định chi tiết trong Điều lệ công ty và thông tin được công bố định kỳ trong báo cáo Quản trị công ty 06 tháng và cả năm, Báo cáo thường niên.

Giao dịch cổ phiếu của Cổ đông lớn và Cổ đông nội bộ

| STT | Người thực hiện giao dịch | Quan hệ với người nội bộ | Số cổ phiếu sở hữu đầu kỳ | | Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ | | Lý do tăng, giảm (mua, bán, chuyển đổi, thường...) |
|-----|------------------------------------|--|---------------------------|-------|----------------------------|----------|---|
| | | | Số cổ phiếu | Tỷ lệ | Số cổ phiếu | Tỷ lệ | |
| 1 | Ông Hoàng Việt Anh | Phó Tổng Giám đốc | 765.346 | 0,10% | 1.202.551 | 0,13% | Nhận 36.952 CP từ Chương trình ESOP 2021 và 358.400 từ Chương trình ESOP dành cho lãnh đạo cấp cao, bán 115.000, nhận 156.853 CP từ đợt trả cổ tức bằng CP với tỷ lệ 15%. |
| 2 | Ông Hoàng Hữu Chiến | Kế toán trưởng | 329.562 | 0,04% | 294.806 | 0,03% | Nhận 46.792 CP từ Chương trình ESOP 2021, bán 120.000 CP, và nhận 38.452 CP từ đợt trả cổ tức bằng CP với tỷ lệ 15%. |
| 3 | Ông Bùi Quang Ngọc | Phó Chủ tịch Hội đồng quản trị | 19.252.713 | 2,46% | 22.428.228 | 2,47% | Nhận 15.094 CP từ Chương trình ESOP 2021, mua 235.000 CP, và nhận 2.925.421 CP từ đợt trả cổ tức bằng CP với tỷ lệ 15%. |
| 4 | Ông Nguyễn Việt Thắng | Trưởng ban kiểm soát | 148.350 | 0,02% | 112.450 | 0,01% | Nhận 9.433 CP từ Chương trình ESOP 2021, bán 60.000 CP, và nhận 14.667 CP từ đợt trả cổ tức bằng CP với tỷ lệ 15%. |
| 5 | Công ty CP Đầu tư & Thương mại BDM | Người đại diện theo pháp luật là bà Đỗ Thị Ngọc Mai Ông Đỗ Cao Bảo là cổ đông lớn | 581.779 | 0,07% | 90 | 0,00001% | Bán 581.700 CP, và nhận 11 CP từ đợt trả cổ tức bằng CP với tỷ lệ 15%. |
| 6 | Ông Bùi Quang Ngọc | Phó Chủ tịch Hội đồng quản trị | 22.428.228 | 2,47% | 17.928.228 | 1,98% | Bán 4.500.000 cổ phiếu. |

Với mô hình tổ chức công ty mẹ - công ty con, một số thành viên HĐQT và Tổng Giám đốc của Tập đoàn đồng thời kiêm nhiệm các vị trí trong HĐQT/HĐTV và BKS của các CTTV. Trong năm 2021, FPT thực hiện các giao dịch thường xuyên với các CTTV và các công ty mà FPT nắm quyền kiểm soát như sau:

Hợp đồng hoặc giao dịch với cổ đông nội bộ

| STT | Tên tổ chức | Mối quan hệ liên quan với công ty | Số giấy NSH, ngày cấp, nơi cấp | Nơi thành lập, đăng ký hoạt động | Thời điểm giao dịch | Số nghị quyết/ quyết định của ĐHĐCĐ/ HĐQT,... thông qua* | Nội dung, số lượng, tổng giá trị giao dịch | | |
|-----|--|-----------------------------------|---|---|---------------------|---|---|---|--|
| | | | | | | | Giao dịch | Số lượng (gói) | Tổng giá trị (VND) |
| 1 | Công ty TNHH Phần mềm FPT | Công ty con trong cùng tập đoàn | 0101601092 23/12/2004 Sở Kế hoạch và Đầu tư TP HN | Số 17, Phố Duy Tân, Phường Dịch Vọng Hậu, Quận Cầu Giấy, Hà Nội | Năm 2021 | Giao dịch giữa công ty với các doanh nghiệp và người có liên quan thực hiện theo Nghị Quyết số 02.03-2021/NQ-HĐQT FPT ban hành ngày 12/03/2021 và có hiệu lực đến khi có Nghị quyết khác thay thế | Cung cấp dịch vụ, chia sẻ chi phí và tiện ích dùng chung Mua dịch vụ Vay Trả nợ vay | 1 1 2.265.000.000.000 3.796.030.000.000 | 114.635.416.586 53.765.999.290 2.265.000.000.000 3.796.030.000.000 |
| 2 | Công ty TNHH Hệ thống thông tin FPT | Công ty con trong cùng tập đoàn | 0104128565 13/08/2009 Sở Kế hoạch và Đầu tư TP HN | Tầng 22, Tòa nhà Keangnam Landmark 72, E6 đường Phạm Hùng, phường Mễ Trì, quận Nam Từ Liêm, TP Hà Nội, Việt Nam | Năm 2021 | Giao dịch giữa công ty với các doanh nghiệp và người có liên quan thực hiện theo Nghị Quyết số 02.03-2021/NQ-HĐQT FPT ban hành ngày 12/03/2021 và có hiệu lực đến khi có Nghị quyết khác thay thế | Cung cấp dịch vụ, chia sẻ chi phí và tiện ích dùng chung Mua hàng hóa, dịch vụ Cho vay Vay Trả nợ vay | 1 1 171.825.000.000 4.340.000.000.000 3.306.000.000.000 | 37.884.318.566 138.881.472.867 171.825.000.000 4.340.000.000.000 3.306.000.000.000 |
| 3 | Công ty Cổ phần Viễn thông FPT | Công ty con trong cùng tập đoàn | 0101778163 28/07/2005 Sở Kế hoạch và Đầu tư TP HN | Số 17, Phố Duy Tân, Phường Dịch Vọng Hậu, Quận Cầu Giấy, Hà Nội | Năm 2021 | Giao dịch giữa công ty với các doanh nghiệp và người có liên quan thực hiện theo Nghị Quyết số 02.03-2021/NQ-HĐQT FPT ban hành ngày 12/03/2021 và có hiệu lực đến khi có Nghị quyết khác thay thế | Cung cấp dịch vụ, chia sẻ chi phí và tiện ích dùng chung Mua hàng hóa, dịch vụ | 1 1 | 89.210.422.492 21.392.041.128 |
| 4 | Công ty Cổ phần Dịch vụ trực tuyến FPT | Công ty con trong cùng tập đoàn | 0305045911 21/06/2007 Sở Kế hoạch và Đầu tư TP. HCM | Lô L, 29B-31B-33B đường Tân Thuận, phường Tân Thuận Đông, quận 7, TP Hồ Chí Minh, Việt Nam | Năm 2021 | Giao dịch giữa công ty với các doanh nghiệp và người có liên quan thực hiện theo Nghị Quyết số 02.03-2021/NQ-HĐQT FPT ban hành ngày 12/03/2021 và có hiệu lực đến khi có Nghị quyết khác thay thế | Cung cấp dịch vụ, chia sẻ chi phí và tiện ích dùng chung Mua dịch vụ quảng cáo | 1 1 | 3.946.111.672 3.775.616.250 |
| 5 | Công ty TNHH Giáo dục FPT | Công ty con trong cùng tập đoàn | 0104900076 07/09/2010 Sở Kế hoạch và Đầu tư TP HN | Số 17, Phố Duy Tân, Phường Dịch Vọng Hậu, Quận Cầu Giấy, Hà Nội | Năm 2021 | Giao dịch giữa công ty với các doanh nghiệp và người có liên quan thực hiện theo Nghị Quyết số 02.03-2021/NQ-HĐQT FPT ban hành ngày 12/03/2021 và có hiệu lực đến khi có Nghị quyết khác thay thế | Cung cấp dịch vụ, chia sẻ chi phí và tiện ích dùng chung Mua dịch vụ đào tạo Vay Trả nợ vay | 1 1 2.056.000.000.000 1.836.000.000.000 | 15.864.560.165 195.799.191.731 2.056.000.000.000 1.836.000.000.000 |

Hợp đồng hoặc giao dịch với cổ đông nội bộ (Tiếp theo)

| STT | Tên tổ chức | Mối quan hệ liên quan với công ty | Số giấy NSH, ngày cấp, nơi cấp | Địa chỉ trụ sở chính | Thời điểm giao dịch | Số nghị quyết/ quyết định của ĐHĐCĐ/ HĐQT,... thông qua* | Nội dung, số lượng, tổng giá trị giao dịch | | |
|-----|--|-----------------------------------|--|--|---------------------|---|--|----------------|--------------------|
| | | | | | | | Giao dịch | Số lượng (gói) | Tổng giá trị (VNĐ) |
| | | | | | | | Chia sẻ chi phí và tiện ích dùng chung | 1 | 2.657.236.247 |
| 6 | Công ty TNHH Đầu tư FPT | Công ty con trong cùng tập đoàn | 0105173948 03/03/2011 Sở Kế hoạch và Đầu tư TP HN | Số 10 phố Phạm Văn Bạch, phường Dịch Vọng, quận Cầu Giấy, TP. Hà Nội | Năm 2021 | Giao dịch giữa công ty với các doanh nghiệp và người có liên quan thực hiện theo Nghị Quyết số 02.03-2021/NQ-HĐQT FPT ban hành ngày 12/03/2021 và có hiệu lực đến khi có Nghị quyết khác thay thế | Mua dịch vụ | 1 | 29.036.932 |
| | | | | | | | Cho vay | | 223.000.000.000 |
| | | | | | | | Thu hồi khoản cho vay | | 185.000.000.000 |
| | | | | | | | Trả nợ vay | | 5.000.000.000 |
| 7 | Công ty Cổ phần Synnex FPT | Công ty liên kết | 0103841131 06/08/2009 Sở Kế hoạch và Đầu tư TP HN | Số 17, Phố Duy Tân, Phường Dịch Vọng Hậu, Quận Cầu Giấy, Hà Nội | Năm 2021 | Giao dịch giữa công ty với các doanh nghiệp và người có liên quan thực hiện theo Nghị Quyết số 02.03-2021/NQ-HĐQT FPT ban hành ngày 12/03/2021 và có hiệu lực đến khi có Nghị quyết khác thay thế | Cung cấp dịch vụ, chia sẻ chi phí và tiện ích dùng chung | 1 | 421.040.911 |
| | | | | | | | Mua hàng hóa, dịch vụ | 1 | 613.190.908 |
| 8 | Công ty Cổ phần Bán lẻ Kỹ thuật số FPT | Công ty liên kết | 0311609355 08/03/2012 Sở Kế hoạch và Đầu tư TP HCM | 261-263 Khánh Hội, Phường 5, Quận 4, TP. Hồ Chí Minh | Năm 2021 | Giao dịch giữa công ty với các doanh nghiệp và người có liên quan thực hiện theo Nghị Quyết số 02.03-2021/NQ-HĐQT FPT ban hành ngày 12/03/2021 và có hiệu lực đến khi có Nghị quyết khác thay thế | Cung cấp dịch vụ, chia sẻ chi phí và tiện ích dùng chung | 1 | 4.615.608.087 |
| | | | | | | | Mua hàng hóa, dịch vụ | 1 | 76.664.883.720 |
| | | | | | | | Vay | | 8.050.000.000.000 |
| | | | | | | | Trả nợ vay | | 7.375.000.000.000 |
| 9. | Công ty TNHH FPT Smart Cloud | Công ty con trong cùng tập đoàn | 0109307938 13/08/2020 Sở Kế hoạch và Đầu tư TP HN | Số 10 phố Phạm Văn Bạch, phường Dịch Vọng, quận Cầu Giấy, TP. Hà Nội | Năm 2021 | Giao dịch giữa công ty với các doanh nghiệp và người có liên quan thực hiện theo Nghị Quyết số 02.03-2021/NQ-HĐQT FPT ban hành ngày 12/03/2021 và có hiệu lực đến khi có Nghị quyết khác thay thế | Cung cấp dịch vụ, chia sẻ chi phí và tiện ích dùng chung | 1 | 3.249.859.882 |
| | | | | | | | Mua dịch vụ | 1 | 15.619.699.581 |
| | | | | | | | Trả nợ vay | | 82.000.000.000 |
| 10. | Công ty TNHH FPT Digital | Công ty con trong cùng tập đoàn | 0109525069 08/02/2021 Sở Kế hoạch và Đầu tư TP HN | Số 10 phố Phạm Văn Bạch, phường Dịch Vọng, quận Cầu Giấy, TP. Hà Nội | Năm 2021 | Giao dịch giữa công ty với các doanh nghiệp và người có liên quan thực hiện theo Nghị Quyết số 02.03-2021/NQ-HĐQT FPT ban hành ngày 12/03/2021 và có hiệu lực đến khi có Nghị quyết khác thay thế | Cung cấp dịch vụ, chia sẻ chi phí và tiện ích dùng chung | 1 | 2.335.450.281 |
| | | | | | | | Mua dịch vụ | | 1.528.234.703 |
| | | | | | | | Vay | | 54.000.000.000 |
| | | | | | | | Trả nợ vay | | 12.000.000.000 |

Quan hệ với các bên có quyền lợi liên quan

Năm 2021, song song với việc đảm bảo tăng trưởng ổn định trước những diễn biến phức tạp và khó lường của Covid-19, các hoạt động kinh doanh của Tập đoàn đều được thực hiện trên nguyên tắc đảm bảo lợi ích cao nhất cho các bên liên quan. Đồng thời, để các bên liên quan có thể lên tiếng và/hoặc khiếu kiện về những vi phạm có thể xảy ra đối với quyền lợi của họ, FPT công khai thông tin liên hệ theo từng lĩnh vực trên website của Tập đoàn tại địa chỉ: <https://fpt.com.vn/vi/lien-he>.

Nguyên tắc 10: Tăng cường tham gia hiệu quả của các bên có quyền lợi liên quan

| Bên liên quan | Cam kết của FPT |
|---------------------------------|--|
| Khách hàng | Đầu tư phát triển các nền tảng, giải pháp, sản phẩm công nghệ đáp ứng nhu cầu của khách hàng và không ngừng nâng cao uy tín thương hiệu, chất lượng nguồn nhân lực nhằm đảm bảo uy tín với khách hàng. |
| Cổ đông, nhà đầu tư | Minh bạch hóa thông tin và nỗ lực mang lại lợi ích cao nhất cho cổ đông, nhà đầu tư. |
| Cán bộ nhân viên | Tạo điều kiện tốt nhất để CBNV phát huy thế mạnh, thành công vượt trội. |
| Cộng đồng | Ứng dụng công nghệ kết nối cộng đồng, mang lại những giá trị tốt đẹp hơn cho cuộc sống và trở thành điểm tựa tin cậy cho sự phát triển của cộng đồng. |
| Chính phủ và các bộ, ban ngành | Luôn đồng hành với các chương trình, đề án lớn của Quốc gia hướng đến mục tiêu vì một Việt Nam hùng cường. |
| Đối tác, nhà cung cấp | Nỗ lực thiết lập quan hệ với các đối tác trên cơ sở thấu hiểu sâu sắc, phát huy tối đa sức mạnh hợp tác, gắn bó lâu dài, cùng thành công và phát triển bền vững. |
| Báo chí và cơ quan truyền thông | Cung cấp kịp thời và minh bạch các thông tin liên quan đến hoạt động của FPT cũng như các CTTV. |

HĐQT cũng đã ban hành Nghị quyết quản lý giao dịch với các bên liên quan đối với các giao dịch nhỏ hơn 35% tổng giá trị tài sản của Tập đoàn được ghi trong Báo cáo Tài chính tại thời điểm gần nhất. Trong năm 2021, FPT không phát hiện bất kỳ giao dịch nào có xung đột lợi ích với Tập đoàn. Chính sách chống tham nhũng và chống hối lộ cũng được Tập đoàn thực hiện nghiêm ngặt.



Báo cáo của HĐQT

Đánh giá chung

Căn cứ vào các quy định chung đối với hoạt động của HĐQT và Điều lệ Công ty, năm 2021 vừa qua, HĐQT đã chỉ đạo kịp thời cũng như giám sát chặt chẽ và tham vấn cho hoạt động của Ban Điều hành nhằm đảm bảo thực hiện các mục tiêu chiến lược đã đặt ra.

Công tác hoạch định chiến lược tiếp tục được kiện toàn trong toàn Tập đoàn, nhờ đó, các mục tiêu chiến lược, hành động chiến lược và các chương trình hành động được triển khai nhanh gọn, rõ ràng và nhất quán.

Kết thừa hành động và kết quả của những năm trước và dựa trên kinh nghiệm quản trị lâu năm và uy tín cao trong ngành CNTT khu vực, cùng mạng lưới quan hệ rộng rãi của các thành viên HĐQT, đặc biệt là các thành viên HĐQT độc lập, trong năm 2021, công tác quản trị tiếp tục được minh bạch hóa, góp phần giúp FPT giữ vững vị thế là một trong những tập đoàn công nghệ hàng đầu thị trường Việt Nam và thế giới.

Đánh giá hoạt động của các tiểu ban

Ủy ban Nhân sự và Lương thưởng

Trong vai trò chỉ đạo xây dựng chính sách và quy trình nhân sự, trong năm 2021, Ủy ban đã giúp Tập đoàn ban hành 17 chính sách, quy định liên quan đến hoạt động nhân sự, đảm bảo kinh doanh liên tục, chủ động, sẵn sàng ứng phó trong các tình huống ảnh hưởng bởi Covid-19.

Một số kết quả nổi bật đạt được của Ủy ban trong năm 2021 như sau:

- Chỉ đạo triển khai rà soát, ưu tiên chuyên chuyển nguồn nhân lực nội bộ giữa các Công ty thành viên (CTTV) nhằm đảm bảo việc làm cho Cán bộ nhân viên (CBNV);
- Chỉ đạo xây dựng chính sách nhân sự nhằm tạo điều kiện hỗ trợ tốt nhất cho CBNV và người thân ảnh hưởng bởi dịch Covid-19;
- Chỉ đạo ban hành, triển khai các chương trình quy hoạch, đánh giá, bổ nhiệm, luân chuyển, hoàn thiện bộ máy lãnh đạo cấp cao tại Tập đoàn và CTTV. Trong năm 2021, Chính sách luân chuyển cán bộ được thực hiện xuyên suốt nhằm phát hiện, bồi dưỡng những cán bộ trẻ, có năng lực quản lý và lãnh đạo trở thành lực lượng cốt cán của Tập đoàn trong tương lai. Chương trình luân chuyển vị trí của gần 500 cán bộ;
- Định hướng và chỉ đạo ban hành các chính sách nhân sự quan trọng của Tập đoàn như: Chính sách đai ngộ dành cho CBNV, Chính sách lương khoán, Chính sách khuyến khích CBNV tham gia giảng dạy, Chính sách dành cho nguyên cán bộ lãnh đạo có đóng góp quan trọng cho Tập đoàn.

Ủy ban Chính sách Phát triển

Để ứng phó với tình hình dịch bệnh Covid-19 diễn biến phức tạp, Ủy ban Chính sách phát triển đã tham mưu để xuất đưa ra những sáng kiến kinh doanh và ý tưởng phát triển sản phẩm công nghệ mới nhằm đem lại những giá trị tích cực tới cộng đồng, đồng thời đảm bảo duy trì kinh doanh liên tục, đẩy nhanh tốc độ tăng trưởng.

Các quy trình, quy định áp dụng Quản trị theo mục tiêu và kết quả then chốt (OKRs) tiếp tục được áp dụng một cách nghiêm túc, định kỳ theo quý trên toàn hệ thống. Sau ba năm thực hiện, OKRs đã trở thành công cụ quản trị chiến lược thông suốt, hiệu quả giúp FPT hiện thực hóa được các nhiệm vụ quan trọng trong phát triển sản xuất, kinh doanh; tăng trưởng lợi nhuận gấp đôi sau mỗi ba năm và khẳng định vị thế dẫn đầu trên thị trường.

Trong vai trò đề xuất định hướng phát triển, Ủy ban cũng đã tham gia tư vấn, hoàn tất thương vụ đầu tư vào nền tảng quản trị doanh nghiệp Base.vn và các cơ hội mua bán sáp nhập tại thị trường Nam Mỹ, Ấn Độ giúp Tập đoàn mở rộng hệ sinh thái công nghệ và quy mô hoạt động trên toàn cầu.

Nhằm đảm bảo thúc đẩy tăng năng suất lao động, Ủy ban cũng đã rà soát, triển khai chính sách lương khoán đến toàn bộ CTTV 100% CBNV dựa trên dữ liệu được đánh giá, phân tích trên hệ thống iPMS.

Văn phòng Chủ tịch HĐQT

Cùng với việc hoàn thành tốt vai trò Thu ký Tập đoàn và hỗ trợ HĐQT trong các hoạt động nghiệp vụ, trong năm 2021, Văn phòng Chủ tịch HĐQT cũng đã tích cực tham gia duy trì và thúc đẩy công tác đối ngoại phục vụ phát triển kinh doanh nhằm đảm bảo các hoạt động bán hàng vẫn được diễn ra liên tục không gián đoạn, dù gặp trong mùa dịch. Đồng thời, Văn phòng HĐQT cũng đảm bảo việc cung cấp thông tin kịp thời, chính xác giúp việc công bố thông tin các nghị quyết, báo cáo quản trị công ty được triển khai đúng thời hạn, quy định liên quan. Năm 2021, Văn phòng HĐQT cũng phối hợp với các bên liên quan tổ chức thành công ĐHĐCĐ 2021 vào tháng 04/2021.

Đánh giá của HĐQT độc lập về hoạt động của Tập đoàn

Ông Dan E Khoo: "Năm 2021 khởi đầu với kỳ vọng vaccine có thể giúp thế giới phục hồi sau những ảnh hưởng nặng nề trong năm 2020, tuy nhiên, những biến chủng mới tiếp tục đe nặng áp lực lên những nỗ lực tái cấu nền kinh tế của các quốc gia trên toàn cầu. Trong bối cảnh đó, Tập đoàn đã nỗ lực hết mình và đạt những kết quả đáng ghi nhận cả về hoạt động kinh doanh và nâng tầm vị thế trên thị trường quốc tế. Chủ tịch HĐQT nói riêng và HĐQT nói chung đã làm việc tận tâm để hoàn thành nhiệm vụ giám sát, chỉ đạo và tham vấn Ban Điều hành. Định hướng và hành động quyết liệt lấy khách hàng làm trung tâm, tập trung vào quản trị, điều hành dựa trên dữ liệu sẽ tiếp tục giúp Tập đoàn tăng trưởng bền vững trong dài hạn. Việc làm mới các giải pháp hiện có và tạo ra các giải pháp mới với công nghệ và mô hình kinh doanh sáng tạo cũng đã giúp Tập đoàn nâng cao giá trị và lợi thế cạnh tranh. Điều đáng chú trọng là Tập đoàn đã tiếp tục đẩy mạnh đầu tư phát triển nguồn nhân lực và cơ sở vật chất tạo môi trường làm việc hấp dẫn thu hút nhân tài".

Ông Jean-Charles Belliol: "Trong suốt năm 2021, mặc dù có nhiều thách thức nhưng HĐQT đã thực hiện tốt các nội dung liên quan được ĐHĐCĐ thông qua, đóng góp quan trọng vào sự phát triển của Tập đoàn, mang lại lợi ích cho cổ đông và các bên liên quan. HĐQT, Ban Điều hành và các giám đốc nghiệp vụ đã có những tranh luận sôi nổi, minh bạch và hiệu quả, bao quát đầy đủ các chủ đề: kinh doanh, xu hướng công nghệ cũng như chiến lược, cách thức triển khai, tài chính, nhân sự, vận hành, bao gồm giao dịch mua bán và sáp nhập. HĐQT sẵn sàng lắng nghe và ghi nhận các kiến nghị cũng như đóng góp của các thành viên HĐQT độc lập về hoạt động tài chính, đầu tư cũng như một số chỉ tiêu kinh doanh năm 2022 và giai đoạn 2022-2024 của Tập đoàn và các công ty thành viên".

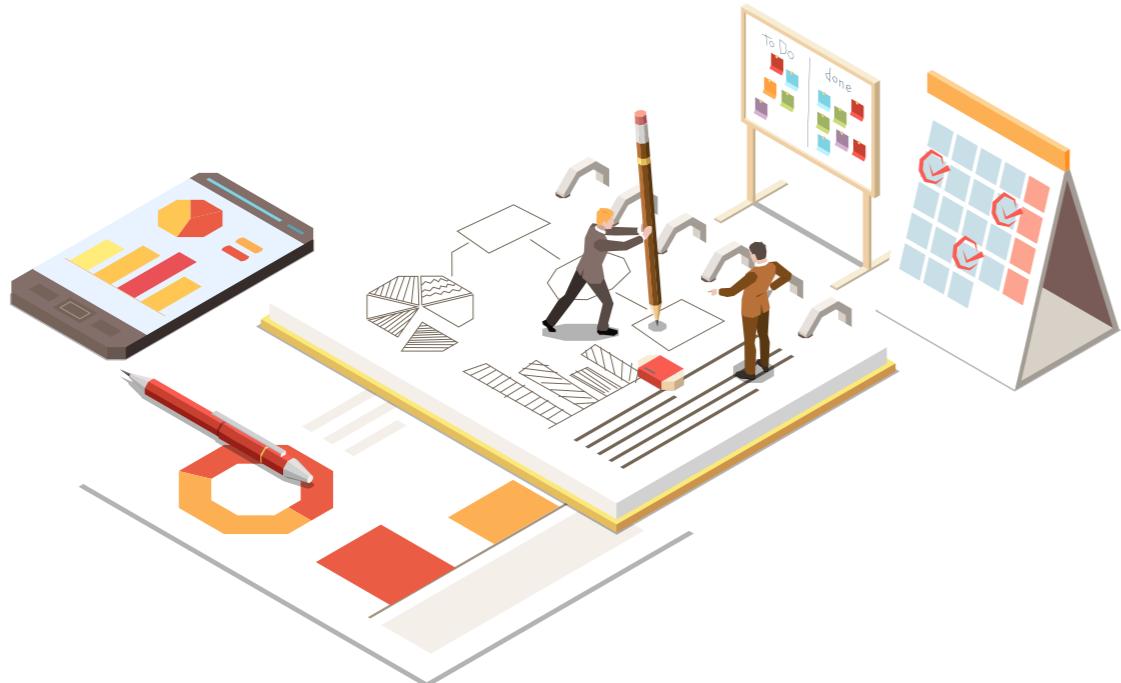
Ông Hamaguchi Tomokazu: "Trong bối cảnh dịch bệnh căng thẳng và nền kinh tế bị ảnh hưởng tương đối lớn nhưng Tập đoàn đã đạt được những kết quả đáng ghi nhận theo từng tháng, quý cũng như cả năm. HĐQT cũng đã đưa ra định hướng chiến lược với những lĩnh vực trọng tâm như chuyển đổi số và xu hướng phát triển của tương lai – Metaverse. Những định hướng chiến lược cho các ngành dọc như tài chính, nhân sự và các ngành khách cũng được HĐQT định hướng trong Chiến lược 2022 – 2024".

Định hướng hoạt động của HĐQT năm 2022

Để tiếp nối những thành công của năm 2021, trong năm 2022, HĐQT sẽ tiếp tục bám sát, trao đổi và phối hợp chặt chẽ cùng Ban Điều hành để chỉ đạo thực hiện những mục tiêu chiến lược nhằm củng cố vị thế của FPT và mở rộng các lĩnh vực kinh doanh theo cả chiều ngang lẫn chiều dọc.

Bên cạnh đó, các thành viên HĐQT sẽ tiếp tục tham vấn và đóng góp để cải thiện chính sách quản trị công ty cùng chế độ đãi ngộ cho cán bộ nhân viên để đảm bảo vận hành tốt, thu hút nhân tài.

Quản trị mục tiêu và kết quả then chốt (OKRs) vẫn sẽ tiếp tục được sử dụng như một công cụ quản trị nội bộ để thực hiện mục tiêu chuyển đổi số, nâng cao năng suất lao động để trở thành nhà cung cấp dịch vụ công nghệ số một Việt Nam và có danh tiếng mạnh trên thị trường quốc tế.



Báo cáo của Ban kiểm soát

Ban Kiểm soát (BKS) của Tập đoàn căn cứ theo luật định có các nhiệm vụ chính sau:

- Thực hiện quyền giám sát việc thực thi Điều lệ Công ty;
- Giám sát việc thực thi Nghị quyết của ĐHĐCĐ thường niên năm 2021 đã được thông qua, nhằm bảo vệ quyền lợi các cổ đông;
- Cùng kiểm toán độc lập giám sát tính minh bạch hoạt động tài chính của Tập đoàn;
- Giám sát tính thực thi của Hội đồng Quản trị (HĐQT) và Ban Điều hành (BDH) theo luật định.

Thông tin về thành viên BKS năm 2021

| STT | Thành viên BKS | Chức vụ | Ngày bắt đầu là thành viên BKS | Số buổi họp | Tỷ lệ tham dự | Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu |
|-----|-----------------------|------------|--|-------------|---------------|-----------------------|
| 1 | Ông Nguyễn Việt Thắng | Trưởng Ban | 12/04/2012 nhiệm kỳ 2012 - 2017 31/03/2017 nhiệm kỳ 2017 - 2022 | 04/04 | 100% | 0,01% |
| 2 | Ông Nguyễn Khải Hoàn | Thành viên | 12/04/2012 nhiệm kỳ 2012 - 2017 31/03/2017 nhiệm kỳ 2017 - 2022 | 04/04 | 100% | 0,08% |
| 3 | Bà Nguyễn Thị Kim Anh | Thành viên | 31/03/2017 nhiệm kỳ 2017 - 2022 | 04/04 | 100% | 0,00% |

Trong năm 2021, BKS đã tiến hành họp bốn phiên với nội dung chi tiết như sau:

| Phiên họp | Thành phần tham dự | Nội dung họp |
|-----------------------------|--------------------|--|
| Phiên 01 Ngày 21/01/2021 | 03/03 | <ul style="list-style-type: none">Thảo luận về số liệu tài chính quý IV năm 2020 và số liệu báo cáo hợp nhất cả năm 2020 được Ban Điều hành (BDH) chuẩn bị cho cuộc họp HĐQT ngày 26/01/2021.Xem xét và đánh giá đề xuất của BDH tăng vốn cho 02 công ty thành viên là FPT Software (tăng từ 2.800 tỷ đồng lên 3.300 tỷ) và FPT Investment (tăng từ 800 tỷ đồng lên 1.000 tỷ đồng).Thảo luận, xây dựng kế hoạch hoạt động BKS năm 2021. |
| Phiên 02 Ngày 05/04/2021 | 03/03 | <ul style="list-style-type: none">Đánh giá nội dung Báo cáo tài chính năm 2020; Xem xét và đánh giá kết quả hoạt động kinh doanh năm 2020 của các công ty thành viên cũng như Báo cáo hợp nhất số kế toán năm 2020 toàn Tập đoàn, xem xét công tác chuẩn bị hồ sơ ĐHĐCĐ 2021.Trao đổi và đánh giá công tác giám sát tính tuân thủ các quy định của các ủy viên HĐQT; các thành viên BDH và các vị trí quản lý công ty trong năm 2020.Thống nhất các nội dung soạn thảo đưa vào Báo cáo BKS trình ĐHĐCĐ 2021.Thảo luận về nội dung báo cáo Tổng kết tình hình hoạt động BKS năm 2020 và dự kiến kế hoạch hoạt động năm 2021. |
| Phiên 03 Ngày 23/07/2021 | 03/03 | <ul style="list-style-type: none">Xem xét các nội dung kế hoạch hoạt động năm 2021.Đề xuất phương án phối kết hợp hoạt động giữa BKS và Ban Giám sát tuân thủ.Xem xét báo cáo tài chính 06 tháng đầu năm 2021; dự kiến kế hoạch quý III/2021. |
| Phiên 04 Ngày 18/10/2021 | 03/03 | <ul style="list-style-type: none">Xem xét và thảo luận về số liệu tài chính quý III/2021 và các chỉ tiêu kinh doanh quý IV cũng như cả năm 2021 của Tập đoàn.Lên kế hoạch kiểm soát công nợ quá hạn, hàng tồn kho quá hạn và đề phòng rủi ro tài chính năm 2021.Xem xét, đánh giá tính hợp lệ việc phát hành cổ phiếu ưu đãi cho người lao động được ĐHĐCĐ năm 2021 thông qua. |

Hoạt động giám sát tình hình thực hiện nghị quyết ĐHĐCĐ

Kết quả kinh doanh năm 2021 rất tốt trong bối cảnh nền kinh tế Việt Nam và Thế giới tiếp tục sang năm thứ 02 bị ảnh hưởng do đại dịch Covid-19.

Ban Lãnh đạo Tập đoàn đã điều hành quyết liệt với nhiều chính sách cũng như phương án triển khai thích nghi với "Bình thường mới", nhờ đó, các hoạt động kinh doanh đạt vượt mức các mục tiêu kế hoạch đề ra. Trong đó, doanh thu tăng trưởng 19,5% so với cùng kỳ và vượt 3% kế hoạch đặt ra; chỉ số EPS, chỉ tiêu quan trọng đánh giá hiệu quả đầu tư dành cho các cổ đông hiện hữu, tăng 21,5%. Lợi nhuận sau thuế có mức đạt ấn tượng (5.349 tỷ đồng), tăng 20,9% so 2020 và vượt 2% so kế hoạch đề ra. Đây là một nỗ lực rất lớn trong bối cảnh dịch bệnh kéo dài gây ảnh hưởng nghiêm trọng tới tất cả các lĩnh vực.

Năm 2021, Tập đoàn tiếp tục phát huy tính hiệu quả của các công cụ quản trị mục tiêu và kết quả then chốt (OKRs) trong điều hành, quản trị công việc góp phần quan trọng thúc đẩy tăng trưởng, nâng cao tinh thần kỷ luật, tự giác và tự chịu trách nhiệm trước kế hoạch của tập thể và cá nhân. Đồng thời, việc thực thi chính sách cắt giảm 20% lương của cán bộ quản lý cấp cao thể hiện sự thíc ứng, cẩn trọng trong công tác điều hành của Tập đoàn với giai đoạn nền kinh tế ảnh hưởng của đại dịch, biến động không định đoán được.

Hoạt động giám sát của BKS đối với HĐQT, Ban Điều hành và cổ đông

BKS đã bố trí thành viên trực tiếp tham dự toàn bộ các cuộc họp HĐQT trong năm 2021.

BKS đã thực hiện quyền giám sát đảm bảo chính sách phát hành cổ phiếu ưu đãi cho người lao động có đóng góp đặc biệt trong năm 2020 được triển khai theo đúng nội dung Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên 2021, cũng như đảm bảo tính minh bạch và công bằng.

BKS cũng đã giám sát việc thực hiện tạm ứng chi trả thù lao HĐQT, BKS trong năm 2021. Trong năm 2021, Tập đoàn đã tạm ứng chi trả thù lao đầy đủ cho các thành viên HĐQT và BKS theo đúng quy định cũng như định mức đã được ĐHĐCĐ 2021 thông qua.

Trong năm 2021, BKS không nhận được khiếu nại của cổ đông về các sai phạm của HĐQT, Ban Điều hành, Ban Kiểm soát trong quá trình triển khai thực hiện nhiệm vụ được giao.

Sự phối hợp giữa BKS với HĐQT, Ban Điều hành và các cán bộ quản lý khác

Trong năm 2021, BKS luôn nhận được đầy đủ, kịp thời thông tin về kế hoạch, tình hình thực hiện kế hoạch kinh doanh quý, cũng như cả năm của Tập đoàn.

BKS đã chủ động phối hợp chặt chẽ với HĐQT và Ban Điều hành trong quá trình triển khai các hoạt động chuyên môn cũng như khi có vấn đề phát sinh trong quá trình quản trị, vận hành, kinh doanh.

Giám sát tuân thủ

Trong năm 2021, BKS chưa nhận dấu hiệu bất thường nào làm ảnh hưởng đến quyền lợi cổ đông, hay vi phạm quy định của Nhà nước cũng như của Tập đoàn trong công tác chỉ đạo, điều hành của các thành viên HĐQT, các thành viên BĐH, các cán bộ quản lý.

Tổng kết thù lao và chi phí hoạt động của BKS

BKS đã nhận 1.248.000.000 đồng tiền thù lao, nằm trong tổng chi hoạt động của các thành viên BKS đã được ĐHĐCĐ thông qua. Trong năm 2021, do nội dung và nhu cầu công việc BKS đã không phải sử dụng 02 khoản mục ngân sách gồm dịch vụ thuê tư vấn bên ngoài và chi công tác phí.

Chi tiết thù lao và chi phí hoạt động của BKS

| STT | Nội dung | Ngân sách được duyệt | Đã tạm ứng chi trả |
|-----|--|----------------------|----------------------|
| 1 | Thuê tư vấn bên ngoài | 100.000.000 | |
| 2 | Thù lao hoạt động thành viên Ban kiểm soát | 1.248.000.000 | 1.248.000.000 |
| 3 | Đi lại, công tác phí | 75.000.000 | |
| | Tổng | 1.423.000.000 | 1.248.000.000 |

Báo cáo kiểm soát giao dịch giữa Công ty và các bên liên quan

Căn cứ Điều 290 khoản 4 Nghị định 155/2020/NĐ-CP quy định về việc giám sát các báo cáo giao dịch giữa công ty với các bên liên quan. Trong năm 2021, Ban Kiểm soát đã ghi nhận báo cáo từ Ban Điều hành về hoạt động này. Theo đó, Tập đoàn và các công ty thành viên, công ty con chủ yếu thực hiện các giao dịch nghiệp vụ trao đổi dịch vụ, hàng hóa thông thường như: dịch vụ phần mềm, dịch vụ đào tạo, thiết bị tin học, vay ngắn hạn... BKS chưa ghi nhận có dấu hiệu bất thường trong các giao dịch này. Cụ thể tổng giá trị các giao dịch trong năm 2021 được báo cáo giám sát như sau:

- Tổng các giao dịch Cung cấp dịch vụ, chia sẻ chi phí và tiện ích dùng chung: 274 tỷ đồng;
- Tổng các khoản giao dịch Mua hàng hóa; dịch vụ phần mềm, đào tạo: 508 tỷ đồng;
- Tổng các giao dịch vay: 16.765 tỷ đồng;
- Tổng các giao dịch trả nợ vay: 16.412 tỷ đồng;
- Tổng các giao dịch cho vay: 394 tỷ đồng;
- Tổng các giao dịch thu hồi cho vay: 185 tỷ đồng.

Trong năm, BKS chưa ghi nhận các giao dịch bất thường hay sai quy định nào giữa Tập đoàn với công ty trong đó thành viên HĐQT, Tổng Giám đốc (Giám đốc), người điều hành khác của Tập đoàn là thành viên sáng lập hoặc là người quản lý doanh nghiệp trong thời gian 03 năm gần nhất trước thời điểm giao dịch.

BKS cũng chưa nhận thấy có phát sinh các giao dịch khác của Tập đoàn có thể mang lại lợi ích vật chất hoặc phi vật chất với thành viên HĐQT, thành viên BKS, thành viên Ban Điều hành trong năm.

Kế hoạch hoạt động của Ban kiểm soát năm 2022

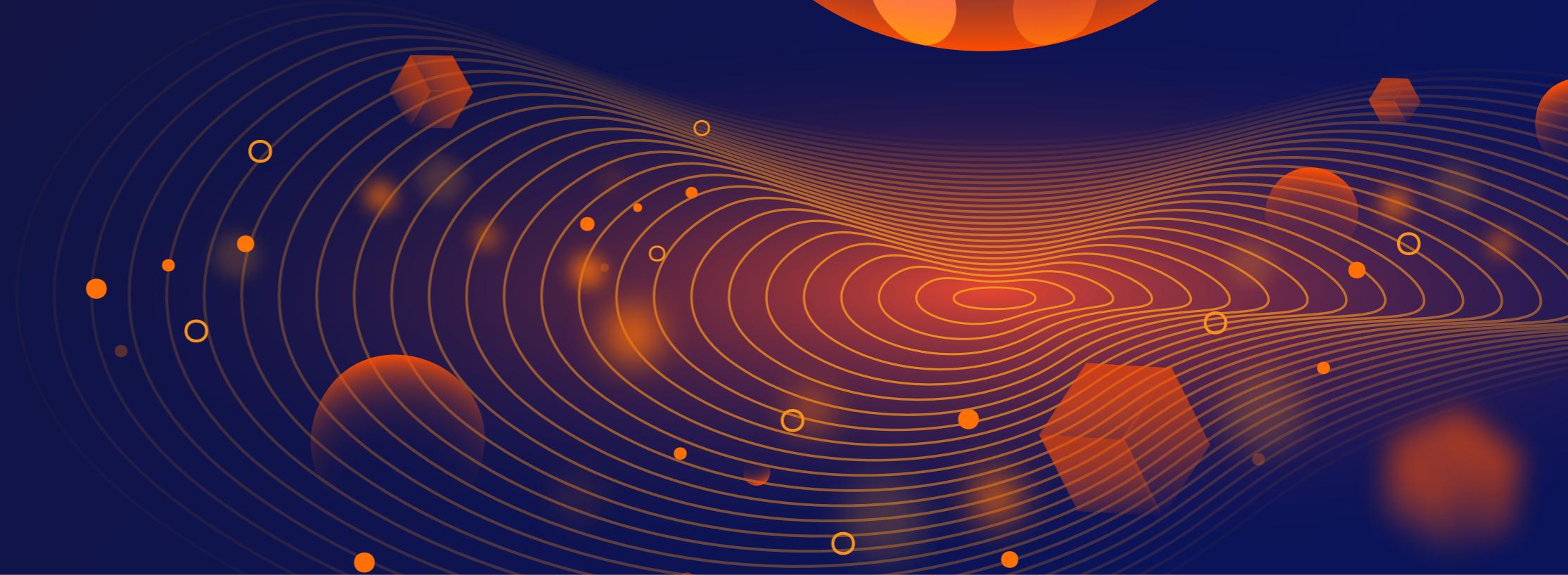
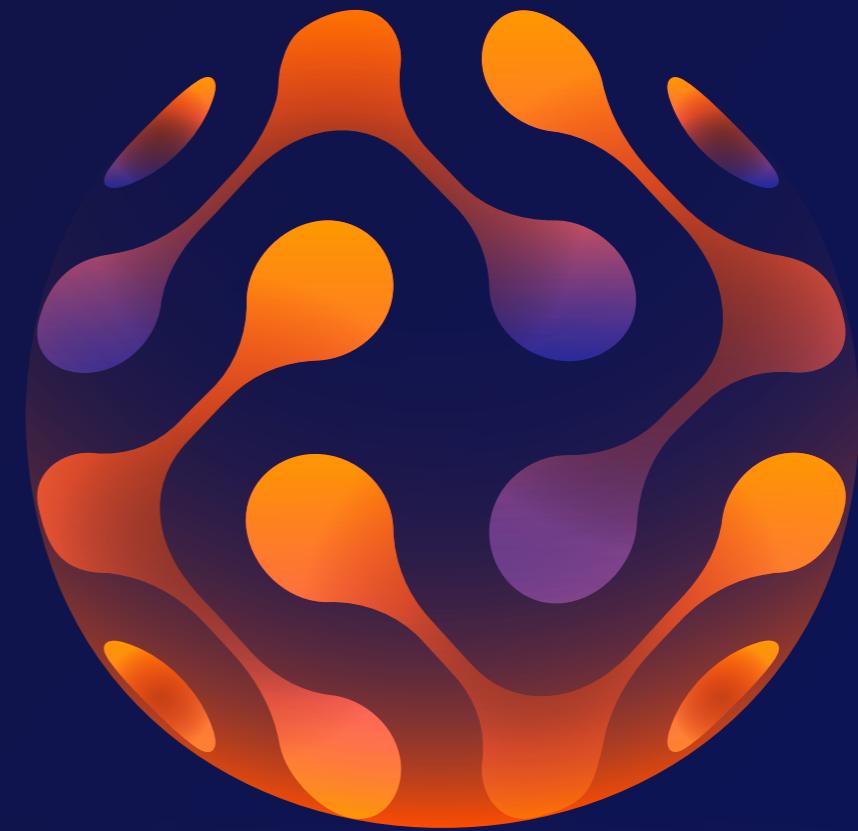
BKS sẽ tiếp tục thực hiện các nhiệm vụ trọng tâm theo luật định và bám sát các định hướng, kế hoạch phát triển, kinh doanh của Tập đoàn hướng đến mục tiêu cao nhất là đảm bảo quyền lợi cho Cổ đông. Theo đó, BKS sẽ tập trung giám sát tình tuân thủ Nghị quyết ĐHĐCĐ năm 2022; tinh nghiêm túc, minh bạch, đúng quy định trong công tác bầu mới thành viên HĐQT và BKS nhiệm 2022-2027. Đồng thời, BKS cũng sẽ tiếp tục phối hợp chặt chẽ với đơn vị Kiểm toán độc lập trong việc xem xét các báo cáo đánh giá và thực thi các vấn đề được bêu kiểm toán đưa ra trong thuyết minh và thư khuyến nghị kiểm toán (nếu có).

Trong năm 2022, BKS cũng sẽ tăng cường giám sát việc ban hành các quy chế tài chính, quy chế hoạt động cũng như các quy định chính sách do HĐQT và BĐH ban hành nhằm đảm bảo tính tuân thủ luật pháp, lợi ích của cổ đông trong việc thực thi các quy chế này. Đối với hoạt động giám sát tuân thủ, BKS cũng sẽ đẩy mạnh phối hợp với Ban Giám sát tuân thủ (trực thuộc HĐQT) để đánh giá, xử lý kịp thời các sự vụ phát sinh và giám sát việc xử lý trong và sau thanh kiểm tra.

V. BÁO CÁO ESG

HỢP LỰC TƯƠNG SINH

Bằng thế mạnh công nghệ, sự thấu hiểu sâu sắc, FPT luôn tận tâm, nỗ lực đồng hành cùng Chính phủ, tỉnh thành, các tổ chức, doanh nghiệp và cộng đồng trên bước đường phát triển, vì sự phát triển thịnh vượng chung.



V. BÁO CÁO ESG

Thông tin về báo cáo

Thông tin chung

Hai năm qua Việt Nam cũng như nhiều quốc gia trên phạm vi toàn cầu liên tiếp gánh chịu những tác động ngoài tầm kiểm soát của đại dịch Covid-19 cũng những biến đổi bất thường của khí hậu, thiên tai. Bên cạnh những tác động khách quan từ thiên nhiên, các xung đột địa chính trị cũng gây ảnh hưởng không nhỏ đến an ninh, kinh tế của các quốc gia.

Chúng tôi tin rằng, con đường để doanh nghiệp đổi mới với những thách thức trên, tìm ra cơ hội, hướng đi mới trong tương lai đó chính là không chỉ tập trung thúc đẩy tăng trưởng về kinh tế mà còn phải quan tâm nhiều hơn nữa đến sự phát triển của cộng đồng và hạn chế tối đa các tác động đến môi trường. Năm 2021, các hoạt động về phát triển bền vững của FPT cũng đã được ghi nhận với chỉ số điểm đánh giá đạt 76%, tăng 11 điểm phần trăm so với năm 2020. Số điểm này được Sở Giao dịch Chứng khoán Tp.HCM đánh giá dựa trên 100 tiêu chí về Môi trường, Xã hội và Quản trị doanh nghiệp (ESG) nhằm thúc đẩy đầu tư trách nhiệm và bền vững trên thị trường chứng khoán Việt Nam.

Nhằm khẳng định mạnh mẽ hơn nữa các cam kết của Tập đoàn về phát triển bền vững cũng như giúp nhà đầu tư, cổ đông và các bên liên quan tiếp cận thông tin đầy đủ về định hướng chiến lược và hoạt động phát triển bền vững của FPT trên cả ba khía cạnh Môi trường - Con người - Quản trị, 2021 là năm đầu tiên, FPT lập Báo cáo Môi trường - Trách nhiệm xã hội - Quản trị (Báo cáo ESG) và là một phần quan trọng trong Báo cáo thường niên của Tập đoàn.

Trong báo cáo này, các lĩnh vực trọng yếu được xác định dựa trên đánh giá kết hợp giữa mức độ quan tâm của các bên liên quan và tác động của chúng tới FPT.

Báo cáo được lập cho giai đoạn 01/01/2021 – 31/12/2021 trong phạm vi hoạt động của Tập đoàn, các công ty thành viên và tham chiếu theo bộ tiêu chuẩn GRI Standards của Tổ chức Sáng kiến toàn cầu (GRI) gồm 03 tiêu chuẩn cơ sở tổng quát áp dụng cho tất cả các doanh nghiệp và 33 tiêu chuẩn theo các chủ đề cụ thể được sắp xếp theo các lĩnh vực kinh tế, xã hội, môi trường. Đồng thời, chúng tôi cũng tham khảo Hướng dẫn công bố thông tin Môi trường và xã hội do Ủy ban Chứng khoán Nhà nước phối hợp với Tổ chức IFC (International Finance Corporation) phát hành.

Ngoài ra, trên cơ sở các mục tiêu và hoạt động chiến lược của Tập đoàn, chúng tôi cũng quy chiếu chiến lược phát triển bền vững với Kế hoạch hành động Quốc gia thực hiện Chương trình nghị sự 2030 vì sự phát triển bền vững và Văn kiện "Chuyển đổi thế giới của chúng ta: Chương trình nghị sự 2030 vì sự phát triển bền vững" được Đại hội đồng Liên hợp quốc thông qua vào tháng 9 năm 2015 (17 mục tiêu thiên niên kỷ hướng tới phát triển bền vững của Liên hiệp quốc).

Báo cáo cũng được xây dựng trên nguyên tắc đảm bảo các yếu tố sau: tính toàn diện, tính rõ ràng, tính cập nhật và tính tin cậy.

Báo cáo do Ban Marketing - Truyền thông FPT thực hiện.

Để gửi các câu hỏi, các khuyến nghị liên quan đến hoạt động phát triển bền vững của FPT cũng như nội dung chi tiết của báo cáo, vui lòng liên hệ với chúng tôi theo thông tin như sau:

Bà: Mai Thị Lan Anh – Phó Giám đốc Marketing & Truyền thông

Trụ sở: Số 10 phố Phạm Văn Bạch, phường Dịch Vọng, quận Cầu Giấy, Tp.Hà Nội

Điện thoại: +84 24 7300 7300 hoặc gửi về hộp thư điện tử: ftpnews@fpt.com.vn



- Con số và hoạt động nổi bật
- Con số nổi bật

CHUNG TAY CÙNG CỘNG ĐỒNG TRONG ĐẠI DỊCH COVID-19

183,6 Tỷ VNĐ

Đóng góp cho các hoạt động hỗ trợ cộng đồng

4.747

Đơn vị máu được hiến tặng

134.494

Người hưởng lợi

37.180

Việc làm ổn định

107

Hoạt động triển khai liên tiếp trên toàn quốc

5.750 Tỷ VNĐ

Nộp Ngân sách Nhà nước

PHÁT TRIỂN NGUỒN NHÂN LỰC VƯỢT TRỘI

74.313

Người học quy đổi trên toàn hệ thống được đào tạo tại Tổ chức Giáo dục FPT

818.580

Lượt CBNV được đào tạo

9.530

Suất học bổng

3.803.220

Giờ đào tạo cho CBNV

ĐẢM BẢO TĂNG TRƯỞNG KINH TẾ BỀN VỮNG

35.657 Tỷ VNĐ

Doanh thu

1.697 Tỷ VNĐ

Chi trả cổ tức

6.337 Tỷ VNĐ

Lợi nhuận trước thuế

17,8%

Tỷ suất lợi nhuận trước thuế

• Ứng phó với Covid-19

Duy trì sản xuất kinh doanh liên tục

Đảm bảo mục tiêu kép vừa thích ứng an toàn, linh hoạt và kiểm soát hiệu quả vừa tăng trưởng kinh tế. Doanh thu năm 2021 của toàn Tập đoàn đạt 35.657 tỷ đồng, lợi nhuận trước thuế đạt 6.337 tỷ đồng, tăng trưởng tương ứng 19,5% và 20,4% so với cùng kỳ.

Ứng dụng công nghệ xuyên suốt hoạt động quản trị, vận hành, kinh doanh đảm bảo hoạt động ổn định trong bình thường mới. Năm 2021, Tập đoàn đã triển khai 43 dự án chuyển đổi số nội bộ theo mô hình quản trị, điều hành, ra quyết định dựa trên dữ liệu theo thời gian thực; văn phòng không giấy tờ và tự động hóa toàn bộ các tác vụ nội bộ.

Đảm bảo an toàn sức khỏe và đời sống CBNV

Xây dựng môi trường làm việc an toàn, thích ứng linh hoạt. FPT tiếp tục triển khai linh hoạt mô hình làm việc hybrid – kết hợp giữa đến văn phòng với làm việc từ xa, giúp CBNV tăng năng suất lao động. Cùng với việc xây dựng môi trường làm việc an toàn, Tập đoàn cũng nhanh chóng phối hợp với các bên liên quan hỗ trợ tiêm vaccine cho 100% CBNV. Đồng thời áp dụng các công cụ, ứng dụng công nghệ để kiểm soát tốt tình hình dịch bệnh tạo môi trường làm việc xanh.

Đảm bảo thu nhập và phúc lợi cho 37.180 CBNV. Cùng với việc đảm bảo các chỉ tiêu kinh doanh tiếp tục tăng trưởng tốt, Tập đoàn luôn tạo điều kiện và duy trì các chế độ lương thưởng, phúc lợi đầy đủ kể cả khi người lao động làm việc ở nhà trong giai đoạn giãn cách vì dịch bệnh hay không may mắc Covid-19. Trong năm 2021, 13.246 CBNV và người thân đã được hỗ trợ vượt qua khó khăn của đại dịch với số tiền 26,6 tỷ đồng.

Đồng hành cùng chính phủ và cộng đồng

Đồng hành thúc đẩy chuyển đổi số các tỉnh, thành phố trên toàn quốc. FPT đã và đang đồng hành thúc đẩy chuyển đổi số tổng thể và toàn diện cho gần 40 tỉnh thành trên toàn quốc trên cả ba trụ cột kinh tế số, chính phủ số, xã hội số hướng đến mô hình quốc gia số, thích ứng linh hoạt với trạng thái bình thường mới.

Triển khai chương trình vaccine số FPT eCovax, giúp doanh nghiệp vượt khó trong Covid-19. Hơn 3.000 doanh nghiệp tại Việt Nam đã tiếp cận miễn phí chương trình vaccine số của FPT đảm bảo hoạt động không gián đoạn ngay trong bối cảnh giãn cách, đảm bảo môi trường làm việc xanh toàn diện, chủ động thích ứng với mọi biến động.

Chi 69,5 tỷ đồng cho các hoạt động hỗ trợ phòng chống Covid-19. 2021, Covid-19 tiếp tục gây ảnh hưởng nghiêm trọng tới cộng đồng. Với mong muốn giảm bớt các thiệt hại về cả vật chất và tinh thần của mỗi cá nhân, FPT đã triển khai 67 hoạt động hỗ trợ cộng đồng trên phạm vi toàn quốc.



Định hướng phát triển bền vững

Định hướng và mô hình phát triển bền vững

Dựa trên chiến lược kinh doanh, FPT xây dựng định hướng và chiến lược phát triển bền vững đảm bảo sự hài hòa của ba yếu tố: Phát triển kinh tế, Hỗ trợ cộng đồng và Bảo vệ môi trường. Đồng thời, khi xác lập các chương trình hành động, FPT cũng tham chiếu với 17 mục tiêu phát triển bền vững của Liên hiệp quốc và bộ tiêu chuẩn GRI Standards.

Các mục tiêu phát triển bền vững kêu gọi hành động toàn cầu hướng đến một tương lai phát triển bền vững của tất cả các quốc gia vào năm 2030. Là Tập đoàn công nghệ hàng đầu Việt Nam, FPT sẵn sàng tham gia và đóng vai trò trong tất cả 17 mục tiêu thiên niên kỷ này. Nhưng với đặc thù hoạt động kinh doanh, các hoạt động của chúng tôi ảnh hưởng trực tiếp nhất đến 08 điều được nêu dưới đây.

Giáo dục có chất lượng; Bình đẳng giới; Năng lượng sạch với giá thành hợp lý; Công việc tốt và tăng trưởng kinh tế; Công nghiệp, sáng tạo và phát triển hạ tầng; Tiêu thụ và sản xuất có trách nhiệm; Hành động về khí hậu; Quan hệ đối tác vì các mục tiêu.

Các chương trình hành động

Ở một khía cạnh nào đó, đại dịch Covid - 19 kéo dài trong suốt hai năm vừa qua, đã cho thấy một cách tiếp cận sâu sắc và toàn diện hơn về phát triển bền vững trên phạm vi toàn cầu cũng như tại mỗi quốc gia, mỗi doanh nghiệp, tổ chức. Phát triển bền vững không chỉ là sự hài hòa giữa kinh tế, xã hội và môi trường mà cốt lõi là phải cùng chia sẻ lợi ích, chia sẻ giá trị và cả những rủi ro, đồng thời phải thực sự đặt yếu tố con người vào trung tâm của sự phát triển. Do đó, trong năm 2021 cũng như trong dài hạn, các chương trình hành động triển khai định hướng và chiến lược phát triển bền vững của FPT luôn hướng đến việc giúp các bên liên quan và cộng đồng giảm thiểu tối đa những tác động tiêu cực của đại dịch cùng phát triển thịnh vượng bám sát các chương trình trọng điểm của 17 mục tiêu thiên niên kỷ.



| Nhóm chủ đề | Chương trình hành động | Kết quả năm 2021 |
|-------------|--|---|
| Kinh tế | Duy trì tăng trưởng kinh tế. | Các chỉ tiêu kinh doanh tiếp tục tăng trưởng cao với doanh thu và lợi nhuận tăng trưởng lần lượt 19,5% và 20,4%. Nộp Ngân sách nhà nước 5.750 tỷ VNĐ. |
| | Thúc đẩy nâng cao năng suất lao động thông qua đa dạng hóa, đổi mới và nâng cấp công nghệ. | Năm 2021, Tập đoàn đã triển khai 43 dự án chuyển đổi số nội bộ xuyên suốt hoạt động quản trị, vận hành, kinh doanh đảm bảo hoạt động liên tục, nâng cao năng suất lao động trong bình thường mới. |
| | Tăng sự tiếp cận công nghệ của các doanh nghiệp quy mô nhỏ. | Hơn 3.000 doanh nghiệp tại Việt Nam đã tiếp cận miễn phí Chương trình vaccine số FPT eCovax đảm bảo hoạt động không gián đoạn ngay trong bối cảnh giãn cách, đảm bảo môi trường làm việc xanh toàn diện, chủ động thích ứng với mọi biến động. |
| | Nâng cấp năng lực công nghệ trong các ngành công nghiệp. | Mở rộng hệ sinh thái Made by FPT thúc đẩy quá trình chuyển đổi số thích ứng linh hoạt và tăng trưởng kinh tế bền vững của mọi lĩnh vực trong bình thường mới. Năm 2021, doanh thu chuyển đổi số của Tập đoàn tiếp tục tăng trưởng tốt, đạt 713 tỷ đồng, tăng 42,8% so với cùng kỳ. |
| | Đảm bảo giáo dục chất lượng, toàn diện và công bằng và thúc đẩy các cơ hội học tập suốt đời cho mọi người. | 74.313 người học quy đổi trên toàn hệ thống được đào tạo tại tất cả các cấp học thuộc Tổ chức giáo dục FPT. Về đào tạo nội bộ, trong năm 2021, Tập đoàn đã dành 99,3 tỷ đồng cho các hoạt động đào tạo, với 818.580 lượt CBNV tham gia, 3.803.220 giờ đào tạo. |
| | Cơ hội bình đẳng trong lãnh đạo ở các cấp. | Số cán bộ quản lý là nữ giới trong năm 2021 tăng 17,5% so với tỷ lệ tăng 10,9% của cán bộ quản lý là nam giới. |
| Xã hội | Cung cấp công ăn việc làm chất lượng và bền vững cho tất cả phụ nữ và nam giới, kể cả những người trẻ tuổi và người khuyết tật, và trả công bằng nhau cho công việc có giá trị ngang nhau. | Trong năm 2021, số nhân sự nữ tăng tới 21,4% so với cùng kỳ, tỷ lệ này cũng tương đồng với mức tăng của nhân sự nam là 21,3%. Nguồn nhân lực của FPT tiếp tục được trẻ hóa với độ tuổi trung bình là 29 (năm 2020 con số này là 30). Tỷ lệ cán bộ quản lý dưới 40 tuổi chiếm 76,7% tổng số cán bộ quản lý của FPT, tương đương 2.022 người |
| | Cung cấp cơ hội tiếp cận Internet một cách phổ cập và trong khả năng chi trả. | Bất chấp các khó khăn trong việc triển khai bán hàng trong năm 2021 do ảnh hưởng tiêu cực của dịch bệnh, số lượng người dùng Internet và truyền hình trả tiền vẫn tăng trưởng ở mức cao, giúp tăng độ phủ cấp quận, huyện từ 55% năm 2020 lên 59% năm 2021. Băng thông quốc tế đạt 3.000Gbps. |
| | Tuân thủ các quy định về bảo vệ môi trường và tuyên truyền nâng cao ý thức tiết kiệm năng lượng của CBNV, bảo vệ môi trường chống biến đổi khí hậu. | Các tác động đến môi trường của FPT chủ yếu đến từ việc xả thải, tiêu thụ năng lượng tại các văn phòng làm việc, các cửa hàng. Trong năm 2021, FPT tuân thủ đầy đủ các quy định về quản lý chất thải và khí thải tại các tòa nhà thuộc sở hữu của Tập đoàn và không để xảy ra vi phạm gì liên quan. |
| Môi trường | Tăng cường sử dụng các nguồn năng lượng tái nguyên có thể tái chế và các vật liệu tiết kiệm năng lượng. | Áp dụng thiết kế xanh, các giải pháp công nghệ để giảm thiểu việc sử dụng năng lượng khi vận hành các văn phòng, các cửa hàng trên phạm vi toàn quốc. Mô hình văn phòng xanh không chỉ giúp Công ty đạt được những hiệu quả nhất định trong việc tiết kiệm năng lượng, giảm chi phí vận hành văn phòng mà còn góp phần nâng cao nhận thức về môi trường cho CBNV. |

Vai trò và trách nhiệm của các bên trong quản trị phát triển bền vững

| Bộ phận chịu trách nhiệm | Vai trò và trách nhiệm |
|--------------------------|---|
| HĐQT | Phê duyệt, ban hành chiến lược và định hướng phát triển bền vững trong toàn Tập đoàn. |
| Ban Điều hành | Đảm bảo việc triển khai chiến lược phát triển bền vững thông qua các hoạt động: <ul style="list-style-type: none">• Xây dựng mục tiêu phát triển bền vững cụ thể cho Tập đoàn và CTTV.• Chỉ đạo triển khai các chương trình hiện thực hóa chiến lược phát triển bền vững của Tập đoàn.• Giám sát kết quả thực hiện mục tiêu phát triển bền vững của Tập đoàn và CTTV. |
| Công ty thành viên | <ul style="list-style-type: none">• Đảm bảo hiện thực hóa các mục tiêu phát triển bền vững theo định hướng và chiến lược chung của Tập đoàn.• Thực hiện báo cáo định kỳ về tình hình triển khai chiến lược phát triển bền vững của đơn vị. |

Xác định các vấn đề trọng yếu

Dựa trên mức độ quan tâm của các bên liên quan, hoạt động của doanh nghiệp cũng như tham chiếu 17 mục tiêu thiên niên kỷ của Liên hiệp quốc, Tập đoàn xác định các vấn đề trọng yếu nhằm xác định mức độ ưu tiên và thực hiện phân bổ nguồn lực nhằm đáp ứng tốt nhất kỳ vọng của các bên liên quan.

Quy trình xác định các vấn đề trọng yếu

Bước 1:

Xác định các vấn đề chính có ảnh hưởng lớn đến hoạt động kinh doanh của Tập đoàn và lợi ích của các bên liên quan dựa trên:

- Nghiên cứu thông tin từ các báo cáo thị trường, báo cáo ngành.
- Phân tích các báo cáo đánh giá, khảo sát khách hàng của Tập đoàn.
- Phân tích đặc thù kinh doanh của ngành và các lĩnh vực hoạt động cụ thể của Tập đoàn.
- Phản hồi từ cổ đông, nhà đầu tư và các bên liên quan khác.
- Tìm hiểu các hướng dẫn về xây dựng báo cáo phát triển bền vững.

Bước 2:

Đánh giá các vấn đề trọng yếu được các bên quan tâm dựa trên:

- Sàng lọc các lĩnh vực quan trọng cần ưu tiên.
- Thẩm định, xác nhận từ lãnh đạo cấp cao
- Lựa chọn danh sách, phân loại các vấn đề trọng yếu đối với Tập đoàn/Công ty thành viên theo 3 nội dung: Kinh tế, xã hội, môi trường

Bước 3:

Lựa chọn các vấn đề trọng yếu tập trung triển khai:

- Vì một môi trường xanh với hoạt động trọng tâm: xây dựng các khu campus, văn phòng làm việc xanh, đáp ứng các tiêu chuẩn về môi trường, tiết kiệm năng lượng.
- Vì sự phát triển của các bên liên quan hướng đến một cuộc sống tốt đẹp hơn.
- Nâng cao hiệu quả quản trị trên tất cả các khía cạnh đáp ứng tiêu chuẩn quốc tế và đảm bảo sự phát triển bền vững của Tập đoàn.

Hoạt động vì môi trường xanh

Quan điểm của FPT về bảo vệ môi trường

Là doanh nghiệp hoạt động trong lĩnh vực công nghệ, các tác động trực tiếp lên môi trường trong quá trình vận hành, kinh doanh của FPT là không đáng kể. Tuy nhiên, chúng tôi hiểu việc giám sát, thích ứng và áp dụng các sáng kiến, ứng dụng linh hoạt công nghệ trong quá trình sử dụng năng lượng, tài nguyên là vô cùng cần thiết giúp giảm thiểu các tác động đến môi trường, ứng phó với tình hình dịch bệnh, biến đổi khí hậu và bảo vệ môi trường chung của toàn nhân loại.

Về phát thải khí nhà kính, theo lộ trình quy định tại Nghị định số 06/2022/NĐ-CP quy định giảm nhẹ phát thải khí nhà kính và bảo vệ tầng ô-dôn, kể từ năm 2023 các cơ sở có mức tiêu thụ năng lượng ở mức từ 1.000 TOE (Tấn dầu quy đổi) trở lên sẽ phải kiểm kê khí nhà kính, giảm nhẹ phát thải khí nhà kính. Theo dữ liệu thống kê sơ bộ từ các tòa nhà thuộc sở hữu của FPT, mức tiêu thụ điện năng trung bình khoảng 4 triệu kWh, tương đương 700 TOE. Hiện FPT chưa thực hiện đánh giá đạc chỉ số phát thải khí nhà kính. Tuy nhiên, đây là mối quan tâm hàng đầu của FPT khi đầu tư vào các tòa nhà văn phòng, các khu campus trên phạm vi toàn quốc. Trong giai đoạn tới, FPT sẽ tiếp tục có những sáng kiến và biện pháp giảm thiểu cũng như đánh giá, đo lường chỉ số này.

Hoạt động trọng yếu

Chú trọng đầu tư xây dựng môi trường làm việc xanh

Với hệ thống văn phòng làm việc trải rộng trên toàn quốc, FPT luôn ý thức mô hình văn phòng xanh không chỉ giúp Công ty đạt được những hiệu quả nhất định trong việc tiết kiệm năng lượng, giảm chi phí vận hành văn phòng mà còn góp phần nâng cao nhận thức về môi trường cho CBNV.

Bên cạnh đó, khi đầu tư xây dựng các khu văn phòng, FPT luôn thực hiện lập báo cáo đánh giá tác động môi trường và tuân thủ các quy định liên quan đến bảo vệ môi trường. Đồng thời, trong quá trình thiết kế, FPT luôn ưu tiên việc ứng dụng các công nghệ mới, chất liệu thân thiện với môi trường và tận dụng tối đa các nguồn năng lượng tự nhiên để giảm thiểu tối đa tác động đến môi trường cũng như tiêu thụ năng lượng. Các khu tổ hợp đào tạo và công viên phần mềm của FPT tại Hà Nội, Đà Nẵng, Bình Định, Tp.HCM và Cần Thơ được xây dựng theo mô hình campus với khu nhà văn phòng tích hợp khu vui chơi, giải trí, cây xanh, cảnh quan thân thiện với môi trường như Làng phần mềm F-Ville tại khu Công nghệ cao Hòa Lạc (Hà Nội); ĐH FPT tại khu Công nghệ cao Hòa Lạc (Hà Nội); khu phức hợp văn phòng FPT Complex tại khu Đô thị FPT City (Đà Nẵng); F-Town tại khu Công nghệ cao Thủ Đức (Tp.HCM) Trong đó nhiều công trình đã được các tổ chức trong và ngoài nước đánh giá cao về kiến trúc xanh đáp ứng các tiêu chí thân thiện với môi trường, hiệu quả trong việc sử dụng tài nguyên thiên nhiên.

- Wallpaper - Tạp chí hàng đầu về kiến trúc, mỹ thuật và thời trang nước Anh đã xếp campus F-Town 3 vào bộ ba công trình đặc trưng cho lối kiến trúc Sinh khí hậu (bioclimatic) - phong cách xây dựng, thiết kế cấu trúc tòa nhà tận dụng tối đa lợi thế của khí hậu, thiên nhiên để mang đến môi trường sống thoải mái, tiện nghi cho con người. Hơn 40% công trình bao gồm cả không gian mở và các hành lang đều không cần trang bị điều hòa nhiệt độ;
- Khu phức hợp văn phòng FPT Complex (Đà Nẵng) được Bộ Xây dựng và Ngân hàng Thế giới trao Chứng chỉ EDGE (Excellence in Design for Greater Efficiencies) dựa trên việc đạt được mức tiết kiệm ít nhất 20% đối với cả ba tiêu chí năng lượng, nước và vật liệu so với các công trình điển hình;
- Tòa nhà hiệu bộ FPT (khu công nghệ cao Hòa Lạc, Hà Nội) được vinh danh trong hạng mục Giáo dục tương lai tại Festival kiến trúc thế giới và giành giải nhất tại cuộc thi Kiến trúc xanh do Hội kiến trúc sư Việt Nam tổ chức về việc sử dụng vật liệu xanh và tiết kiệm năng lượng;
- Nhận thức được tầm quan trọng của việc sử dụng các nguồn năng lượng sạch, và dựa trên đặc thù lĩnh vực hoạt động, FPT luôn ưu tiên tối đa sử dụng năng lượng mặt trời trong việc đảm bảo cung cấp nhiệt lượng cho hệ thống dẫn nước chung của các tòa nhà. Việc này không chỉ giúp Tập đoàn đảm bảo các cam kết về bảo vệ môi trường mà còn giúp tiết kiệm chi phí điện năng, đảm bảo cung cấp nước nóng, sưởi ấm trong mùa đông tại các tòa nhà thuộc khu vực miền Bắc.

Các cơ sở của chúng tôi đều được đặt tại các thành phố lớn trên cả nước với khí hậu chia làm hai mùa: mùa khô và mùa mưa. Do đó, khi thiết kế các tòa nhà, chúng tôi đã xây dựng hệ thống lưu trữ nước nhân tạo để tận dụng tối đa nguồn nước từ tự nhiên vào mùa mưa. Đồng thời, các tòa nhà cũng được thiết kế hệ thống lọc nước thải để tận dụng làm nguồn

nước sửa dụng cho một số mục đích phù hợp như tưới cây, giúp tối ưu chi phí tiêu thụ nước, đặc biệt vào mùa khô. Ngoài ra, hệ thống hồng ngoại và máy phun xoay chiều tự động được áp dụng trên tất cả các khuôn viên cây xanh trong các tòa nhà để giảm thiểu việc sử dụng nước và đảm bảo sự phát triển của hệ thống cây xanh mang lại môi trường làm việc thân thiện với thiên nhiên cho CBNV.

Đối với nguồn nước sử dụng từ hệ thống nước sạch của thành phố, chúng tôi luôn đảm bảo thực hiện các quy định thống nhất trong các tòa nhà, campus về tiết kiệm và sử dụng nước. Các khu vực chung đều sử dụng vòi nước cảm ứng tự động tắt khi không sử dụng. Và phát động phong trào sử dụng nước tiết kiệm tại các văn phòng trên toàn hệ thống.

Đối với các hệ thống xử lý nước thải, chúng tôi đều vận hành để đạt chuẩn nước thải TCVN 14: 2008/BTNMT Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về nước thải sinh hoạt. Và trong năm 2021, Tập đoàn không để xảy ra bất cứ vi phạm nào về việc xả thải ra môi trường.



Chú trọng đầu tư xây dựng môi trường làm việc xanh

Với hệ thống văn phòng làm việc trải rộng trên toàn quốc, FPT luôn ý thức mô hình văn phòng xanh không chỉ giúp Công ty đạt được những hiệu quả nhất định trong việc tiết kiệm năng lượng, giảm chi phí vận hành văn phòng mà còn góp phần tạo ra môi trường làm việc sáng tạo từ đó thúc đẩy tăng trưởng bền vững. Theo đó, khi đầu tư xây dựng các khu văn phòng, FPT luôn thực hiện lập báo cáo đánh giá tác động môi trường và tuân thủ các quy định liên quan đến bảo vệ môi trường, tiêu thụ năng lượng, xử lý chất thải/khí thải. Đồng thời, trong quá trình thiết kế, FPT luôn ưu tiên việc ứng dụng các công nghệ mới, chất liệu thân thiện với môi trường và tận dụng tối đa các nguồn năng lượng tự nhiên để giảm thiểu tối đa tác động đến môi trường cũng như tiêu thụ năng lượng và xả thải.

Trong năm 2021, Tập đoàn FPT, bao gồm các công ty thành viên không ghi nhận các biên bản/thông báo nào liên quan đến việc vi phạm các điều Luật và Quy định về môi trường. Việc xác nhận không có trường hợp vi phạm cũng được FPT căn cứ dựa trên các dữ liệu các văn bản đến và đi được lưu trữ trên hệ thống thông tin dữ liệu của công ty.

Quản lý, tiêu thụ hiệu quả năng lượng và nước

Phạm vi, phương pháp tính toán dữ liệu

Công nghệ là ngành nghề thân thiện với môi trường nên các tác động đến môi trường của FPT chủ yếu đến từ việc xả thải, tiêu thụ năng lượng tại các văn phòng làm việc, các cửa hàng và ý thức của CBNV. Do đó, trong số các vấn đề liên quan đến môi trường, FPT đặt mối quan tâm trọng yếu đến quản lý năng lượng (điện năng) và tiêu thụ nước, xử lý rác thải, chất thải. Các số liệu, thông tin liên quan đến tiêu thụ điện, nước và xử lý chất thải công bố trong báo cáo này được chúng tôi thu thập, phân tích, đánh giá dựa trên hóa đơn thanh toán dịch vụ hàng tháng và trong phạm vi một số tòa nhà thuộc sở hữu của FPT tại Việt Nam.

Năm 2021 vừa qua, mặc dù có sự gia tăng đáng kể về quy mô nhân sự, phạm vi hoạt động, nhưng chúng tôi đã thực hiện quản lý năng lượng triệt để, luôn giữ mức tiêu thụ năng lượng và tiêu thụ nước ở mức trung bình.

Cách hiệu quả để quản lý và giảm thiểu lãng phí

Nhằm giảm thiểu lãng phí trong tiêu thụ điện năng, FPT tập trung triển khai đồng bộ, liên tục và hiệu quả các biện pháp như sau:

- Tăng cường sử dụng các nguồn năng lượng/nước tự nhiên như: năng lượng mặt trời, nguồn nước ngầm và nước mưa.
- Giảm phát khí thải nhà kính thông qua giảm tiêu thụ năng lượng các tòa nhà văn phòng thuộc sở hữu của Tập đoàn trên phạm vi toàn quốc.
- Sử dụng hệ thống điều khiển các thiết bị điện, nước thông minh.
- Thực hiện theo dõi tiêu thụ điện năng hàng tháng chặt chẽ.
- Định kỳ làm vệ sinh các giàn trao đổi nhiệt, đặc biệt các giàn nóng giải nhiệt gió không để bám bụi bẩn làm giảm khả năng trao đổi nhiệt của giàn.



Số liệu điện năng tiêu thụ tại một số tòa nhà/campus thuộc sở hữu của FPT

| Địa điểm | Tòa nhà | 2020 | | 2021 | |
|-------------|---|----------------------|-------------------|------------|-----------|
| | | Điện (Kw) | Điện (Kw) | Điện (Kw) | Điện (Kw) |
| Hà Nội | FPT Phạm Văn Bạch (trụ sở chính) | Chưa đưa vào sử dụng | | 4.097.471 | |
| | FPT Duy Tân | | 11.859.900 | 12.159.900 | |
| | F-Ville 1 | 1.812.800 | 1.622.400 | | |
| | F-Ville 2 | 2.871.500 | 2.937.700 | | |
| Đà Nẵng | Đại học FPT tại Khu Công nghệ cao Hòa Lạc | 4.507.860 | 2.429.100 | | |
| | FPT Complex | 4.236.012 | 6.022.456 | | |
| | FPT Masda | 1.128.608 | 937.866 | | |
| | F-Town 1 và F-Town 2 | 4.010.679 | 3.235.862 | | |
| TP HCM | F-Town 3 | 2.235.293 | 2.588.796 | | |
| | Tân Thuận 1 | 23.963.481 | 26.028.284 | | |
| | Tân Thuận 2 | 2.133.511 | 2.311.790 | | |
| | Cần Thơ ĐH FPT Cần Thơ | 676.693 | 738.172 | | |
| Tổng | | 59.436.337 | 65.109.797 | | |

Chỉ số tiêu thụ nước

Trong năm 2021, tổng lượng nước tiêu thụ tại các tòa nhà thuộc sở hữu của FPT tăng so với năm 2020 do Tập đoàn đưa vào sử dụng Trụ sở mới và mở rộng quy mô nhân sự. Đồng thời, tại một số khu vực như Đại học FPT tại khu Công nghệ cao Hòa Lạc điều chỉnh việc sử dụng nguồn cung cấp nước đầu vào từ nguồn nước giếng khoan sang nguồn nước máy.

Chỉ số tiêu thụ nước tại một số tòa nhà/campus thuộc sở hữu của FPT

| Địa điểm | Tòa nhà | 2020 | | 2021 | |
|-------------|---|--------------------------|------------------------|--------------------------|------------------------|
| | | Nước (m ³) | Nước (m ³) | Nước (m ³) | Nước (m ³) |
| Hà Nội | FPT Phạm Văn Bạch (trụ sở chính) | Chưa đưa vào sử dụng | | 51.461 | |
| | FPT Duy Tân | | 20.454 | 22.336 | |
| | F-Ville 1 | Sử dụng nước giếng khoan | | Sử dụng nước giếng khoan | |
| | F-Ville 2 | Sử dụng nước giếng khoan | | Sử dụng nước giếng khoan | |
| Đà Nẵng | Đại học FPT tại Khu Công nghệ cao Hòa Lạc | 26.272 | 101.658 | | |
| | FPT Complex | 70.947 | 74.595 | | |
| | FPT Massda | 13.392 | 11.148 | | |
| | F-Town 1 và F-Town 2 | 31.427 | 20.617 | | |
| TP HCM | F-Town 3 | 36.377 | 31.418 | | |
| | Tân Thuận 1 | 5.080 | 4.585 | | |
| | Tân Thuận 2 | 28.254 | 27.803 | | |
| | Cần Thơ Đại học FPT Cần Thơ | 24.385 | 25.190 | | |
| Tổng | | 256.588 | 370.811 | | |

Vì sự phát triển của các bên liên quan

FPT xác định các bên liên quan là những bên có ảnh hưởng hoặc bị ảnh hưởng ở một mức độ nhất định từ hoạt động kinh doanh của Tập đoàn. Trong năm 2021, FPT chủ động triển khai các chương trình hành động hướng đến việc hỗ trợ các bên liên quan giảm thiểu tối đa thiệt hại do Covid-19, nhanh chóng thích ứng với bình thường mới, tạo đà phát triển trong tương lai. Đồng thời, tăng cường sử dụng kênh trực tuyến để đảm bảo cung cấp thông tin kịp thời và không bị gián đoạn; đảm bảo an toàn sức khỏe cho các bên liên quan trước diễn biến phức tạp Covid-19 và đặc biệt trong những thời điểm phải thực hiện giãn cách xã hội.

07 bên liên quan trọng yếu đối với FPT bao gồm: khách hàng; cổ đông và nhà đầu tư; cán bộ nhân viên; đối tác và nhà cung cấp; cộng đồng; Chính phủ, ban ngành; báo chí.

Phương thức tiếp cận và ghi nhận ý kiến phản hồi của các bên liên quan

| Đối tượng | Kênh tương tác | Tần suất |
|-----------------------|---|--|
| Khách hàng | Đội ngũ bán hàng, tư vấn, dịch vụ | Thường xuyên |
| | Trung tâm chăm sóc khách hàng và số hotline của các bộ phận liên quan | 24/7 |
| | Nền tảng truyền thông số: Facebook, diễn đàn | Thường xuyên |
| | Website FPT và CTTV | Thường xuyên |
| | Triển lãm, hội chợ, hội thảo... | Khi có sự kiện |
| Cổ đông và nhà đầu tư | Kênh trực tuyến: webex; zoom.... | Khi có sự kiện |
| | Gặp gỡ trực tiếp; trao đổi/giải đáp qua điện thoại/email | Hàng quý/Khi có yêu cầu/Khi có sự kiện |
| | Đại hội đồng Cổ đông | Một lần/năm |
| | Bản tin Nhà đầu tư | Hàng tháng |
| | Website FPT | Thường xuyên |
| Cán bộ nhân viên | Nền tảng truyền thông số: Facebook, diễn đàn | Thường xuyên |
| | Kênh trực tuyến: webex; zoom.... | Khi có sự kiện |
| | Hội nghị, hội thảo ... dành cho CBNV | Khi có sự kiện |
| | Trang tin nội bộ Chungta.vn, bản tin qua email và các ấn phẩm nội bộ khác | Thường xuyên |
| | Nền tảng truyền thông số: Facebook at Work | Thường xuyên |
| Đối tác, nhà cung cấp | Các chương trình đào tạo nội bộ | Thường xuyên |
| | Các sự kiện hoạt động nội bộ về thể thao, văn nghệ, tổng kết năm... | Thường xuyên |
| | Kênh trực tuyến: webex; zoom; Microsoft Teams;.... | Khi có sự kiện |
| Cộng đồng | Email, gọi điện, trao đổi trực tiếp | Thường xuyên |
| | Gặp gỡ trao đổi trực tiếp/trực tuyến | Khi có sự kiện/Khi có yêu cầu |
| | Tài liệu giới thiệu | Thường xuyên |

| Đối tượng | Kênh tương tác | Tần suất |
|-------------------------|---|---|
| Chính phủ, ban ngành TW | Tham gia các hội nghị, hội thảo, các cuộc họp định kỳ/đợt xuất trực tiếp/trực tuyến về ngành CNTT do Chính phủ, Bộ, Ngành tổ chức | Khi có sự kiện |
| | Tham gia các hội nghị nâng cao năng lực cạnh tranh, hội nghị chuyên ngành trực tiếp/trực tuyến của Chính phủ, Bộ, Ngành | Khi có sự kiện |
| | Tham gia các tổ chức, hiệp hội | Tùy thuộc vào nhu cầu của Tập đoàn tại từng thời điểm |
| | Họp báo, thông cáo báo chí | Khi có sự kiện |
| | Trao đổi, cung cấp thông tin, trả lời phỏng vấn trực tiếp/trực tuyến | Khi có sự kiện/Khi yêu cầu |
| Báo chí | Website FPT | Thường xuyên |
| | Nền tảng truyền thông số: Facebook, Youtube | Thường xuyên |
| | Bản tin FPT | Hàng tuần |

Sự tham gia của các bên liên quan trong chính sách và hoạt động của FPT

Thông tin, ý kiến phản hồi từ các bên liên quan là một trong những yếu tố quan trọng tác động đến tư duy, cách thức hành động của FPT trong việc quản lý và vận hành các hoạt động của Tập đoàn.

Khách hàng

Sự hài lòng của khách hàng chính là thước đo thành công của FPT. Do đó, FPT luôn nỗ lực đầu tư phát triển các nền tảng, giải pháp, sản phẩm công nghệ mang tính dẫn dắt thị trường đáp ứng nhu cầu và mang lại những giá trị vượt trội cho khách hàng. Đồng thời, không ngừng nâng cao uy tín thương hiệu, chất lượng nguồn nhân lực nhằm đảm bảo uy tín với khách hàng.

Năm 2021, Covid-19 đã gây ra đứt gãy chuỗi cung ứng trên toàn cầu, hoạt động kinh doanh của các doanh nghiệp bị gián đoạn. Trong bối cảnh đó, FPT đã nhanh chóng đưa ra bộ giải pháp số giúp các doanh nghiệp tối ưu vận hành, nâng cao trải nghiệm khách hàng và tìm kiếm các mô hình kinh doanh mới sẵn sàng thích ứng với bình thường mới.

| Hành động của FPT | Kết quả nổi bật năm 2021 |
|--|---|
| Dựa trên bản chất và đặc thù của bên liên quan | Đẩy mạnh cung cấp dịch vụ tư vấn chiến lược, hoàn thiện chuỗi giá trị dịch vụ công nghệ. |
| Khi có sự kiện/Khi có yêu cầu | Nâng cấp các sản phẩm, dịch vụ, giải pháp dựa trên các xu hướng công nghệ mới. |
| Khi có sự kiện/Khi có yêu cầu | Nâng cao uy tín thương hiệu của FPT. |
| Khi có sự kiện/Khi có yêu cầu | Thành lập công ty chuyên về tư vấn chuyển đổi số - FPT Digital và một công ty chuyên về dịch vụ Điện toán đám mây - FPT Cloud. |
| Khi có sự kiện/Khi có yêu cầu | Hình thành được hệ sinh thái đa dạng các nền tảng, giải pháp Made by FPT đăng cấp thế giới giúp các tổ chức, doanh nghiệp vượt qua thách thức trong và sau Covid-19, tạo đà bứt phá trong tương lai. |
| Khi có sự kiện/Khi có yêu cầu | Tập đoàn tiếp tục khẳng định vị trí doanh nghiệp dẫn đầu ngành công nghệ với những giải thưởng uy tín như: Top 10 Doanh nghiệp niêm yết có năng lực quản trị tốt nhất và Top các Doanh nghiệp có năng lực cạnh tranh tốt nhất; Top 50 công ty niêm yết tốt nhất Việt Nam. |

Cổ đông, nhà đầu tư

FPT luôn minh bạch thông tin giúp nhà đầu tư tiếp cận, cập nhật đầy đủ và chính xác thông tin hoạt động kinh doanh của Tập đoàn, đồng thời luôn trả cổ tức đúng hạn đảm bảo lợi ích cao nhất cho cổ đông, nhà đầu tư.

| Hành động của FPT | Kết quả nổi bật năm 2021 |
|--|--|
| Dựa trên bản chất và đặc thù của bên liên quan | Xây dựng định hướng, chiến lược kinh doanh bám sát theo xu hướng thị trường, xu hướng công nghệ trong nước và thế giới. Xây dựng các chương trình hành động, giải pháp đảm bảo hiện thực hóa các mục tiêu kinh doanh theo định hướng, chiến lược. Đảm bảo chi trả cổ tức đầy đủ và đúng hạn. Cung cấp, cập nhật thông tin hai chiều kịp thời, đầy đủ và minh bạch với cổ đông. |
| | Chiến lược giai đoạn 2021 – 2023 bám sát xu hướng, cơ hội, nhu cầu của thị trường Việt Nam và thế giới. FPT đã đầu tư mạnh mẽ vào 04 công nghệ lõi AI, Cloud, Blockchain, Bigdata và mở rộng hệ sinh thái công nghệ Made by FPT tạo động lực tăng trưởng trong dài hạn. Các chỉ tiêu kinh doanh tiếp tục tăng trưởng ổn định, với doanh thu và lợi nhuận tăng trưởng lần lượt 19,5% và 20,4%. Tập đoàn đã thực hiện chi trả đầy đủ cổ tức cho cổ đông theo chính sách chia cổ tức được ĐHĐCD 2021 thông qua. Tổng số tiền tạm ứng chi trả cổ tức là 1.697 tỷ đồng. Tất cả các cổ đông, nhà đầu tư đều có quyền tiếp cận những thông tin FPT phải công bố theo quy định thông qua Bộ phận Quan hệ nhà đầu tư; Báo cáo thường niên; website của Tập đoàn. Năm 2021, FPT đứng trong Top 5 Doanh nghiệp Quản trị công tốt nhất năm 2021 - Nhóm vốn hóa lớn. |
| | |

Cán bộ nhân viên

Nguồn nhân lực là giá trị cốt lõi tạo nên sự thành công của Tập đoàn, do đó, FPT luôn thực thi các chính sách phúc lợi ưu việt, tạo cơ hội phát triển công bằng và điều kiện tốt nhất để CBNV phát huy thế mạnh, thành công vượt trội.

Toàn bộ 37.180 CBNV FPT làm việc tại Việt Nam và các nước trên thế giới tiếp tục được đảm bảo an toàn về sức khỏe và việc làm ổn định trước những diễn biến phức tạp và khó lường của đại dịch Covid-19.

| Hành động của FPT | Kết quả nổi bật năm 2021 |
|---|--|
| Dựa trên bản chất và đặc thù của bên liên quan | Liên tục tạo cơ hội và thách thức trong công việc; xây dựng, triển khai chính sách thúc đẩy nghiên cứu, phát triển các giải pháp, sản phẩm công nghệ có tính sáng tạo cao. Xây dựng và thực thi kế hoạch phát triển nhân lực phù hợp với các mục tiêu và chiến lược phát triển của Tập đoàn. |
| | Tập đoàn tiếp tục thực hiện chính sách "khởi nghiệp" trong lòng doanh nghiệp, theo đó, khi giải pháp, sản phẩm được thương mại hóa thành công, các nhóm dự án sẽ được hưởng từ 10% – 20% doanh số bán sản phẩm. Năm 2021, Giải thưởng Sáng tạo FPT - iKhiến năm thứ 5 tiếp tục được triển khai với 1.990 sáng kiến đăng ký từ CBNV. |
| | Tập đoàn đã chi 99,3 tỷ đồng cho các hoạt động đào tạo nội bộ với 818.580 lượt CBNV được đào tạo. |
| Thực hiện các chế độ bảo hiểm, các chế độ phúc lợi theo quy định. | Trước những diễn biến phức tạp của Covid-19, Tập đoàn đã đẩy mạnh triển khai các hoạt động đảm bảo an toàn sức khỏe và việc làm ổn định cho toàn bộ CBNV làm việc tại Việt Nam cũng như tại nước ngoài. 13.426 CBNV và người thân được hỗ trợ với số tiền 26,6 tỷ đồng. Đồng thời, thực hiện đầy đủ các chế độ phúc lợi đối với CBNV và triển khai khám sức khỏe định kỳ, chương trình bảo hiểm FPT Care dành riêng cho CBNV và người thân. |
| Xây dựng và phát triển văn hoá, các giá trị cốt lõi của Tập đoàn. | Tập đoàn thường xuyên tổ chức triển khai các chương trình, hoạt động nhằm gắn kết, lan tỏa yêu thương, nâng cao sức khỏe cho CBNV như: Câu lạc bộ nhiếp ảnh, Hội nghệ sĩ FPT, Hội diễn văn nghệ, Hội làng, Câu lạc bộ chạy, câu lạc bộ bóng đá, Hội thao, Ngày FPT vi Cộng đồng, Ngày phụ huynh... |

Cộng đồng

Ứng dụng công nghệ kết nối cộng đồng, mang lại những giá trị tốt đẹp hơn cho cuộc sống, tạo nên những giá trị bền vững thúc đẩy sự phát triển của xã hội, quốc gia.

Covid-19 tiếp tục gây ảnh hưởng nghiêm trọng tới cộng đồng. Với mong muốn đồng hành cùng cộng đồng giảm tối đa những tác động tiêu cực của đại dịch và góp phần quan trọng vào sự phát triển bền vững của cộng đồng, quốc gia, mang đến cuộc sống tốt đẹp hơn cho mỗi cá nhân, FPT đã triển khai liên tục triển khai các hoạt động hỗ trợ cộng đồng trên phạm vi toàn quốc.

| Hành động của FPT | Kết quả nổi bật năm 2021 |
|--|--|
| Dựa trên bản chất và đặc thù của bên liên quan | Chung tay cùng cộng đồng vượt qua thách thức vì một cuộc sống tốt đẹp hơn. Triển khai các chương trình trao học bổng, hỗ trợ tài năng trẻ. |
| | FPT đã hỗ trợ 183,6 tỷ đồng cho hơn 100 hoạt động trách nhiệm xã hội, mang lại những giá trị cả về vật chất và tinh thần thiết thực nhất cho 134.494 người trên phạm vi toàn quốc. 9.530 suất học bổng đã được trao cho các tài năng trẻ trên toàn quốc với tổng giá trị hơn 97 tỷ đồng. |
| | Phát triển các chương trình ứng dụng CNTT vào giáo dục, hoạt động xã hội để tri thức và công nghệ mới được phát triển khắp cộng đồng. Trong thời gian giãn cách xã hội kéo dài do tác động của đại dịch, nền tảng học tập trực tuyến - VioEdu đã hỗ trợ 40.000 trường học thực hiện việc ôn luyện, kiểm tra, đánh giá học sinh một cách thông suốt. |

Chính phủ, bộ ban ngành

FPT luôn cam kết đồng hành với các chương trình, đề án lớn của Chương trình chuyển đổi số Quốc gia góp phần thúc đẩy phát triển kinh tế số, xã hội số, quốc gia số và thích ứng linh hoạt trong bình thường mới.

| Hành động của FPT | Kết quả nổi bật năm 2021 |
|---|---|
| Dựa trên bản chất và đặc thù của bên liên quan | Nghiên cứu, phát triển, triển khai các giải pháp công nghệ góp phần hiện thực hóa các mục tiêu của các chương trình, đề án lớn của Quốc gia. Đồng hành cùng các tỉnh thành trên toàn quốc vừa đảm bảo thích ứng an toàn vừa phát triển kinh tế trong đại dịch. |
| | FPT đã và đang đồng hành thúc đẩy chuyển đổi số toàn diện với 40 tỉnh, thành phố trên toàn quốc hướng đến mô hình kinh tế số, xã hội số, chính phủ số. Đồng thời tổ chức đào tạo thay đổi nhận thức chuyển đổi số cho hàng vạn cán bộ lãnh đạo các cấp tại nhiều tỉnh thành trên cả nước. Đơn cử tại Hà Giang, hơn 4.500 lãnh đạo các cấp đã cùng lúc kết nối tại 206 điểm cầu để tham gia chương trình đào tạo chuyển đổi số do Tập đoàn tổ chức. Ngay trong thời điểm khốc liệt nhất của làn sóng Covid-19 lần thứ 4, FPT đã đồng hành cùng Quận 7, Tp.HCM triển khai Trung tâm Điều hành kiểm soát dịch Covid-19, phục hồi kinh tế và dịch vụ hành chính công giúp Quận nhanh chóng trở thành quận xanh và thu ngân sách trong 1 tháng bằng cả quý trước đó. Trong đợt dịch cao điểm tháng 6 và 7 tại Bắc Giang các trại lý ảo dựa trên nền tảng công nghệ trí tuệ nhân tạo FPT.AI đã tham gia hỗ trợ kiểm soát, sàng lọc và truy vết các ca nhiễm. Chỉ trong 1 ngày, chatbot đã thực hiện 120.000 cuộc gọi để truy vết, sàng lọc các ca bệnh. Số cuộc gọi này nếu để nhân viên y tế làm thì phải mất 60 ngày. |
| Thực hiện nghiêm túc trách nhiệm của doanh nghiệp như nghĩa vụ nộp thuế, đóng bảo hiểm xã hội ... | Nộp ngân sách Nhà nước 7.450 tỷ đồng. |
| Nâng cao hình ảnh thương hiệu của ngành CNTT | Trong năm 2021, Tập đoàn đã tham gia tài trợ và phối hợp tổ chức 09 sự kiện lớn liên quan tới phát triển kinh tế số góp phần thúc đẩy phát triển nền kinh tế số tại Việt Nam và nâng cao hình ảnh thương hiệu của ngành CNTT Việt Nam tại nước ngoài. Nhiều nền tảng, giải pháp, sản phẩm công nghệ Made by FPT như akaMes, FPT.iPect, FPT Camera, FPT.HIE, FPT.AI, FPT.eContract, akaBot, akaChain, akaAT, FPT.EagleEye MDR, FPT.SPro... đã được vinh danh tại các giải thưởng uy tín trong nước và quốc tế như IT World Awards, The Asian Banker, Vietnam Country Awards, Channel Asia Innovation Awards, Giải thưởng Sao Khuê 2021, Giải thưởng thành phố thông minh.... |

Đối tác, nhà cung cấp

Nỗ lực thiết lập quan hệ với các đối tác trên cơ sở thấu hiểu sâu sắc, phát huy tối đa sức mạnh hợp tác, gắn bó lâu dài, cùng thành công và phát triển bền vững.

| Hành động của FPT | Kết quả nổi bật năm 2021 |
|--|--|
| Dựa trên bản chất và đặc thù của bên liên quan | |
| Xây dựng và áp dụng các chuẩn mực làm việc và ứng xử với đối tác. | Tập đoàn liên tục nâng cao hiệu quả quản trị doanh nghiệp và quản lý sản xuất đảm bảo sự hài lòng của khách hàng, nâng cao năng lực cạnh tranh và đem lại lợi ích bền vững cho các bên liên quan. Năm 2021, FPT tiếp tục đẩy mạnh triển khai phương pháp quản trị mục tiêu và kết quả then chốt (OKRs) trong toàn Tập đoàn góp phần nâng cao hiệu quả hoạt động và năng suất lao động. Bên cạnh đó, hoạt động của Tập đoàn nói chung và mỗi lĩnh vực hoạt động cốt lõi nói riêng cũng đang áp dụng và đạt được các chứng nhận tiêu chuẩn quốc tế uy tín. |
| Xây dựng liên minh lâu dài với các đối tác theo lĩnh vực, theo địa lý hoặc theo phân khúc thị trường/khách hàng. | Đồng hành giải quyết những bài toán mới nhất, khó nhất với các doanh nghiệp ở mọi quy mô và lĩnh vực trên phạm vi toàn cầu. Năm 2021, Tập đoàn đã ký kết và triển khai thành công nhiều dự án tri giá hàng chục, hàng trăm triệu đô-la Mỹ tại các "thủ phủ" công nghệ của thế giới như Mỹ, Nhật, Đức, Singapore... Những dự án lớn, những hợp đồng thời hạn 5-7 năm mà FPT được giao phó đã khẳng định sự tin cậy của khách hàng, uy tín và vị thế của Tập đoàn trên thị trường CNTT toàn cầu. |
| Thiết lập việc trao đổi thông tin hai chiều giữa các đơn vị trong Tập đoàn và đối tác, phối hợp hành động để tạo điều kiện giải quyết nhanh nhất các vấn đề phát sinh. | Tại Việt Nam, FPT đã đồng hành cùng 3.000 doanh nghiệp thông qua chương trình FPT eCovax - Vaccine số cho doanh nghiệp. |

Báo chí và các cơ quan truyền thông

Cung cấp kịp thời và minh bạch các thông tin liên quan đến hoạt động của FPT cũng như các công ty thành viên.

| Hành động của FPT | Kết quả nổi bật năm 2021 |
|--|---|
| Dựa trên bản chất và đặc thù của bên liên quan | |
| Thường xuyên chủ động cung cấp thông tin cho báo chí, thông qua: bản tin FPT, thông cáo báo chí, họp báo, bài viết... | Cung cấp kịp thời, đầy đủ những thông tin có giá trị, hữu ích cho cộng đồng với các chủ đề đa dạng, từ xu hướng thị trường CNTT, định hướng chiến lược đến kế hoạch kinh doanh và hoạt động của Tập đoàn, qua đó truyền tải/cập nhật thông tin cho các đối tượng liên quan. |
| Đưa ra các phân tích, đánh giá về xu hướng phát triển của ngành CNTT trong nước cũng như dự báo xu hướng thế giới, giúp báo chí có thông tin tổng quan về ngành. | Do Covid-19 tiếp tục ảnh hưởng đến việc tổ chức các sự kiện trực tiếp, nên FPT đã đẩy mạnh cung cấp thông tin cho báo chí thông qua các kênh trực tuyến như: các sự kiện trực tuyến; thư điện tử; các kênh giao tiếp số. |

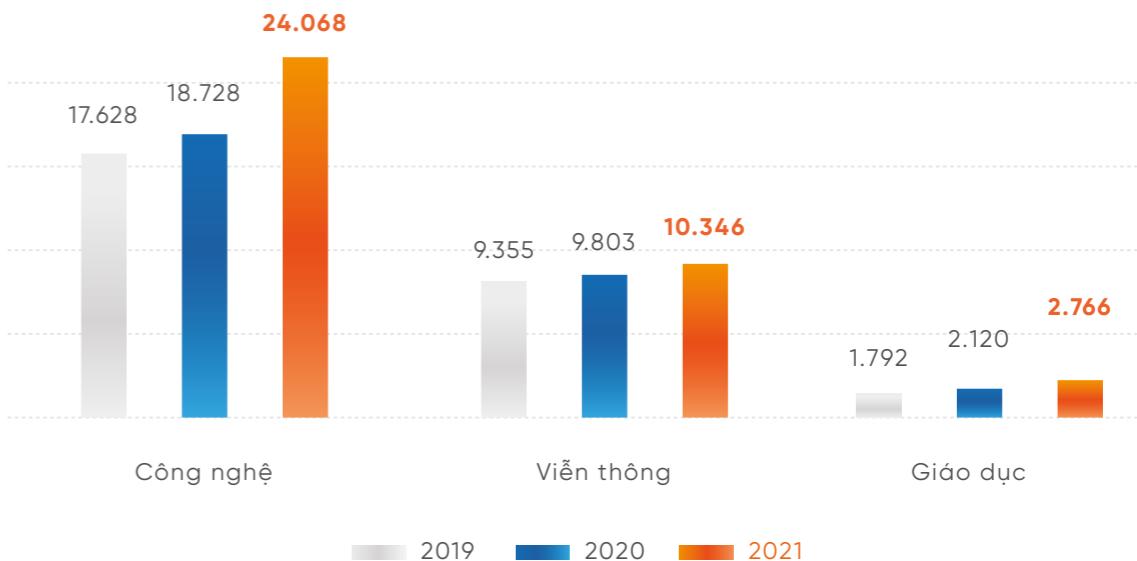
Một số bên liên quan trọng yếu

Trong phạm vi của báo cáo này chúng tôi sẽ tập trung phân tích sâu các chương trình hành động và giá trị Tập đoàn mang lại cho 03 nhóm đối tượng liên quan trọng yếu gồm: Người lao động; Cổ đông/Nhà đầu tư và Cộng đồng.

Người lao động

Tính đến hết 31/12/2021, quy mô nhân lực của FPT tăng 21,3% so với cùng kỳ, đạt 37.180 người. Trong đó, Khối Công nghệ tiếp tục đóng vai trò nòng cốt với 24.068 nhân sự, chiếm tới 64,7% tổng nhân lực của Tập đoàn, tăng 28,5% so với cùng kỳ. Đây cũng là lực lượng nòng cốt đóng góp quan trọng trong việc mở rộng hệ sinh thái, giải pháp chuyển đổi số Made by FPT, góp phần tạo động lực tăng trưởng mới cho Tập đoàn trong dài hạn.

Quy mô nhân lực của FPT theo các khối kinh doanh



Hiểu rõ tầm quan trọng của nguồn nhân lực trong sự phát triển bền vững của Tập đoàn, hoạt động quản trị và phát triển nhân sự của FPT tập trung vào 03 hoạt động bao gồm: (1) Gia tăng tính đa dạng của nguồn nhân lực, (2) Tạo điều kiện tốt nhất để phát triển tài năng, (3) Liên tục cải thiện các chính sách đãi ngộ và phúc lợi.

Những nỗ lực trên trong hoạt động nhân sự của FPT cũng đã được cộng đồng công nhận thông qua các giải thưởng lớn về Nhân sự từ các tổ chức uy tín trên thế giới. Năm 2021 là năm thứ 2 liên tiếp Tập đoàn được vinh danh "Nơi làm việc tốt nhất ngành công nghệ thông tin, phần mềm và ứng dụng, thương mại điện tử" do Tổ chức cộng đồng mạng nghề nghiệp Anphabe và Công ty nghiên cứu thị trường Intage công bố. Đồng thời, trong lĩnh vực cung cấp Dịch vụ CNTT cho thị trường nước ngoài, FPT Software (Công ty thành viên của Tập đoàn FPT) là một trong những doanh nghiệp xuất sắc được vinh danh là "Nơi làm việc tốt nhất châu Á" năm 2021 dựa trên khảo sát độc quyền do Tạp chí HR Asia thực hiện với 30.000 nhân sự từ 581 doanh nghiệp tại Việt Nam.

Gia tăng tính đa dạng của nguồn nhân lực

Là doanh nghiệp Việt Nam hoạt động trên toàn cầu, FPT có lực lượng nhân lực đa dạng về trình độ, tuổi tác, tôn giáo, vùng miền, dân tộc, ngôn ngữ, đặc trưng cá nhân.... FPT luôn tôn trọng và thấu hiểu, chấp nhận mọi người như họ vốn có, cả mặt mạnh, mặt yếu, cả điểm tốt và chưa hoàn thiện, đồng thời, tạo điều kiện tối đa để các thành viên được phát triển bản thân, hoài bão, nhờ đó, nâng cao chất lượng nguồn lực. Trong thời gian tới, lực lượng Gen Z dự kiến sẽ ngày càng gia tăng và trở thành lực lượng lao động chính trong tương lai, với những khác biệt so với các thế hệ trước và tiềm năng bức phá. FPT luôn sẵn sàng chào đón và là nơi nguồn nhân lực trẻ được thỏa sức học hỏi, sáng tạo và cống hiến.

Cải thiện tính cân bằng giới

Mặc dù ngành công nghệ có đặc thù là tỷ lệ nhân viên nam cao nhưng FPT luôn nỗ lực tạo cơ hội bình đẳng, công bằng cho tất cả người lao động, không phân biệt giới tính. Trong năm 2021, số nhân sự nữ tăng tới 21,4% so với cùng kỳ, tỷ lệ này cũng tương đồng với mức tăng của nhân sự nam là 21,3%. Đặc biệt, số cán bộ quản lý là nữ giới cũng tăng 17,5% so với tỷ lệ tăng 10,9% của cán bộ quản lý là nam giới.

Cơ cấu nhân lực theo giới tính

| | 2021 (người) | Tăng trưởng | Tỷ lệ trên tổng quy mô nhân lực |
|--------------------------------|--------------|-------------|---------------------------------|
| Tổng quy mô nhân lực | | | |
| Nữ | 13.841 | 21,4% | 37,2% |
| Nam | 23.339 | 21,3% | 62,8% |
| Số lượng Cán bộ quản lý | | | |
| Nữ | 853 | 17,5% | 32,4% |
| Nam | 1.782 | 10,9% | 67,6% |

Thu hút nhân sự từ nhiều nền văn hóa và sắc tộc

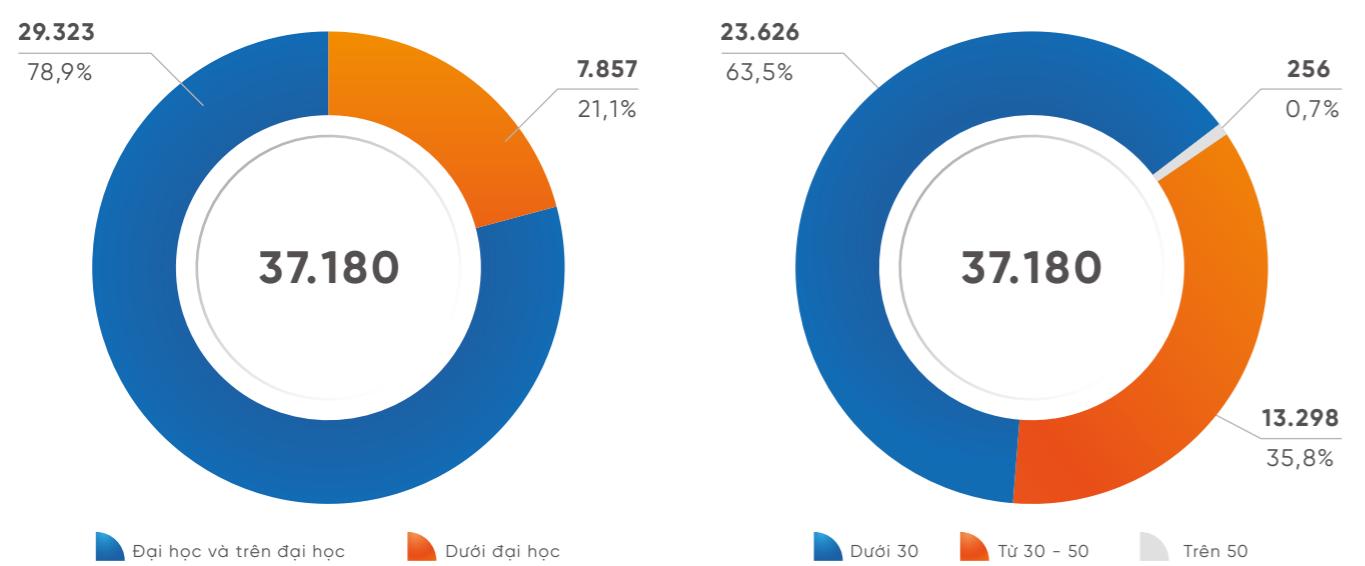
Là Tập đoàn công nghệ có quy mô toàn cầu, Tập đoàn không chỉ tập trung mở rộng quy mô hoạt động mà còn chú trọng tăng cường sử dụng đội ngũ nhân sự, chuyên gia bản địa tăng lợi thế cạnh tranh và hiểu rõ hơn văn hóa kinh doanh, làm việc của từng thị trường. Do đó, đội ngũ nhân sự của FPT không ngừng được mở rộng về cả quốc tịch và địa bàn làm việc. 37.180 CBNV hoạt động trải rộng tại 26 quốc gia và vùng lãnh thổ với 52 quốc tịch khác nhau như: Mỹ, Nhật Bản, Đức, Anh Pháp, Slovakia, Philippines, Ấn Độ... Tại nước ngoài, FPT có tới gần 3.000 nhân sự đang làm việc tại các khu vực Châu Á, Châu Âu và Châu Mỹ, trong đó tập trung chủ yếu tại Nhật Bản. Với nguồn nhân lực đa dạng làm việc trên hầu khắp thế giới, FPT đã phát huy được trí tuệ và sức mạnh của nguồn nhân lực đa dạng trên toàn cầu, đóng góp vào sự phát triển bền vững của Tập đoàn.

Thúc đẩy cơ hội nghề nghiệp cho nhân sự trẻ với nền tảng giáo dục khác nhau

Nguồn nhân lực của FPT tiếp tục được trẻ hóa với độ tuổi trung bình là 29 (năm 2020 con số này là 30). Tỷ lệ nhân sự dưới 30 tuổi chiếm 63,5% tổng nhân lực toàn Tập đoàn, tương đương 23.626 người. Tỷ lệ nhân sự trên 50 tuổi chỉ chiếm 0,7% tổng nhân sự. Tỷ lệ cán bộ quản lý dưới 40 tuổi chiếm 76,7% tổng số cán bộ quản lý của FPT, tương đương 2.022 người. Đây tiếp tục là đội ngũ đóng vai trò thiết yếu vào quá trình tăng trưởng, khẳng định vị thế công ty công nghệ hàng đầu Việt Nam.

Cơ cấu nhân lực của FPT theo trình độ và theo độ tuổi

(Đơn vị: Người)



Số cán bộ quản lý theo độ tuổi

(Đơn vị: Người)

| Độ tuổi | Số lượng người | Tỷ lệ trên tổng số cán bộ quản lý |
|------------|----------------|-----------------------------------|
| Dưới 40 | 2.022 | 76,7% |
| Từ 40 - 50 | 560 | 21,3% |
| Trên 50 | 53 | 2,0% |

Tạo điều kiện tốt nhất để phát triển tài năng

Xây dựng nguồn nhân lực công nghệ chất lượng cao

Chiến lược phát triển của FPT, xác định con người là điểm trọng yếu trong chiến lược phát triển của FPT để đạt được các mục tiêu kinh doanh chiến lược trong suốt 34 năm qua. Với cam kết xây dựng nguồn lực nhân sự chất lượng cao không chỉ riêng cho nội bộ FPT mà còn cho nền kinh tế Việt Nam nói chung, Tập đoàn đã và đang đào tạo hàng trăm nghìn sinh viên, học sinh thông qua Hệ thống Giáo dục FPT từ cấp phổ thông cho đến Đại học và sau Đại học. Bên cạnh đó, trong quá trình thu hút và tuyển dụng đội ngũ nhân viên, FPT luôn chú trọng việc tìm kiếm và phát triển những tài năng trẻ tuổi, có trí tuệ, tư duy logic và sáng tạo. Bởi đây chính là nguồn nhân tố mới, tạo ra động lực tích cực cho môi trường làm việc tại các bộ phận, đáp ứng nhu cầu công việc cho các bộ phận đang có kế hoạch mở rộng/ các dự án của Công ty; đồng thời cung cấp nguồn đầu vào có chất lượng cho đội ngũ quản lý của Công ty. Hàng năm, FPT đều tổ chức các chương trình đào tạo fresher, sinh viên thực tập nhằm cung cấp các kiến thức, kỹ năng công nghệ tiên tiến, trải nghiệm làm việc thực tế, mang đến nhiều "bài toán" mới, thú vị, mang tính thử thách để người trẻ thỏa sức thể hiện năng lực. Với quy mô nhân sự ngày càng lớn và tốc độ tăng trưởng luôn là hai chữ số, trong thời gian tới, FPT tiếp tục đẩy mạnh việc ươm mầm và nuôi dưỡng những tài năng trẻ, đội ngũ kế thừa trong tương lai.

Một số chương trình ươm mầm tài năng tại FPT

- FPT Software Academy - chương trình đào tạo lập trình viên chuyên nghiệp của FPT Software (Công ty thành viên của FPT) dành cho tất cả sinh viên thuộc khối ngành Công nghệ thông tin trên cả nước. Với sứ mệnh cung cấp và đào tạo nguồn nhân lực công nghệ chất lượng cao cho các dự án lớn trên toàn cầu, FPT Software Academy mang đến cơ hội nghề nghiệp và môi trường đào tạo chuyên nghiệp theo tiêu chuẩn quốc tế. Đây chính là nơi khởi đầu cho những thành công của các kỹ sư CNTT hàng đầu trong tương lai, đáp ứng cho sự phát triển lớn mạnh về công nghệ của Tập đoàn.
- Chương trình đào tạo MiniMBA dành cho các cán bộ quản lý tiềm năng thuộc các đơn vị thành viên của FPT. MiniMBA là chương trình thu gọn và chắt lọc những nội dung tinh túy nhất của chương trình MBA, do trường Đào tạo Cán bộ FPT phối hợp với Viện Quản trị kinh doanh FPT tổ chức. Mục tiêu của chương trình là giúp học viên củng cố kiến thức quản trị cốt lõi, hệ thống hóa các kỹ năng quản lý thiết yếu và chuyên nghiệp phục

vụ cho công việc quản trị, điều hành doanh nghiệp hiện đại và nâng cao năng lực lãnh đạo, phát triển mạng lưới kinh doanh thông qua môi trường học hỏi, trao đổi kinh nghiệm đa chiều giữa các học viên và chuyên gia tư vấn cấp cao.

- Sáng tạo FPT - iKhiết là chương trình được tổ chức thường niên nhằm tìm kiếm, tôn vinh những sáng tạo thực tiễn đi vào hoạt động lâu dài và khuyến khích tinh thần đổi mới, sáng tạo trong tập đoàn. Giải thưởng sáng tạo này đã liên tục được triển khai trong nhiều năm, góp phần tìm kiếm được nhiều sáng kiến và khai thác tiềm năng sáng tạo của người FPT. Những sáng kiến này không chỉ được nhân rộng và triển khai trong FPT mà còn phát triển thị trường bên ngoài, đem lại nhiều thành công cho tập đoàn và mang lại nhiều ý nghĩa thiết thực cho xã hội.

- Chương trình đào tạo cán bộ cốt cán giúp những tài năng trẻ trau dồi kiến thức, kỹ năng, nâng cao năng lực lãnh đạo và quản lý để sẵn sàng trở thành thế hệ lãnh đạo kế cận của FPT.

- Trong năm 2021, bên cạnh việc đẩy mạnh quan hệ hữu nghị hợp tác với các trường Đại học trong và ngoài nước, FPT đã thành lập Mạng lưới cựu sinh viên Đại học Bách khoa Hà Nội tại FPT (HUSTA – FPT), góp phần làm cầu nối đưa các bạn sinh viên là những tài năng trẻ đến với FPT và hỗ trợ họ trong công việc và cuộc sống sau khi ra trường, đồng thời, thắt chặt tinh đoàn kết giữa các cựu sinh viên ĐH Bách Khoa Hà Nội đang làm việc tại FPT.

Xây dựng FPT thành tổ chức học hỏi, khuyến khích nâng cao năng lực cá nhân

Công nghệ đòi hỏi sự thay đổi và sáng tạo không ngừng, để làm được điều đó FPT cũng xây đắp nên các thế hệ nhân viên không ngừng học hỏi và phấn đấu. Tất cả các CBNV từ cấp 2.4 trở lên đều phải tham gia học tập hàng năm theo chương trình đào tạo của Tập đoàn hoặc hoàn thành ít nhất 01 khóa học online trên MOOC (Massive Open Online Course).

Trong năm 2021, mặc dù dịch bệnh vẫn tiếp tục diễn biến phức tạp và đặt ra nhiều thách thức cho hoạt động của Tập đoàn nói chung cũng như các hoạt động đào tạo, đặc biệt là đào tạo sâu về chuyên môn, nhưng các chương trình đào tạo vẫn được triển khai sâu rộng trên toàn Tập đoàn với 8.289 khóa đào tạo, tăng 25% so với cùng kỳ. Đặc biệt, tổng số lượt đào tạo trên MOOC tăng 234%. Số chứng chỉ công nghệ mới cũng tăng từ con số 2.815 trong năm 2020 lên 4.768 trong năm 2021, tăng tương ứng 69%.

Một số chỉ tiêu đào tạo năm 2021

| STT | Chỉ tiêu | 2021 |
|-----|----------------------------|-----------------|
| 1 | Ngân sách chi cho đào tạo | 99,3 tỷ đồng |
| 2 | Tổng số khóa đào tạo | 8.289 khóa |
| 3 | Tổng số lượt đào tạo | 818.580 lượt |
| 4 | Tổng số giờ đào tạo | 3.803.220 giờ |
| 5 | Số lượt đào tạo/người | 23 lượt/người |
| 6 | Số giờ đào tạo/người | 91 giờ/người |
| 7 | Số chứng chỉ công nghệ mới | 4.768 chứng chỉ |

Mở rộng vốn kinh nghiệm thông qua luân chuyển nội bộ cho cán bộ lãnh đạo

Tháng 2 năm 2021, Tập đoàn thành lập Công ty TNHH FPT Digital (FPT Digital), ông Hoàng Việt Anh, Phó Tổng giám đốc FPT được bổ nhiệm kiêm nhiệm vị trí Chủ tịch FPT Digital và ông Trần Huy Bảo Giang được điều chuyển từ vị trí Giám đốc chuyển đổi số vào vị trí Tổng Giám đốc FPT Digital.

Trong năm 2021, đội ngũ Giám đốc nghiệp vụ của FPT có một số thay đổi. Cụ thể, ông Võ Đặng Phát nguyên Giám đốc Trung tâm quản lý P&L đa ngành thị trường Hàn Quốc thuộc FPT Software (Công ty thành viên của FPT) được bổ nhiệm vị trí Giám đốc Marketing - Truyền thông FPT từ tháng 07/2021. Bà Phạm Thị Quỳnh Vi nguyên Trưởng ban Kiểm soát và Đảm bảo Chất lượng thuộc FPT Software (Công ty thành viên của FPT) được bổ nhiệm vị trí Giám đốc Chất lượng FPT từ tháng 06/2021.

Việc bổ nhiệm và luân chuyển này nằm trong chương trình "Quy hoạch và Luân chuyển lãnh đạo FPT" được triển khai từ năm 2014 để chuẩn bị nguồn lực cấp cao cho Tập đoàn và các CTTV trong những năm tới. Theo đó, lãnh đạo FPT các cấp sẽ được luân chuyển trong các mảng kinh doanh của Tập đoàn để tạo sự trải nghiệm đa dạng và nâng cao năng lực lãnh đạo, điều hành góp phần tạo bước phát triển mới cho các đơn vị trong tương lai. Hoạt động luân chuyển nội bộ đã trở thành huyết mạch lưu thông trong FPT nhiều năm qua với mục tiêu tăng hiệu quả công việc, phát huy đổi mới sáng tạo; Tạo điều kiện phát triển, nâng cao trình độ kiến thức, kỹ năng lãnh đạo, quản lý của đội ngũ cán bộ các cấp trong FPT; Phát hiện, bồi dưỡng, tạo nguồn thế hệ cán bộ quản lý kế cận các cấp.

Danh sách thành viên Ban Điều hành, Kế toán trưởng

| STT | Họ và tên | Chức danh | Tỷ lệ sở hữu cổ phần có quyền biểu quyết |
|----------------|-----------------------|-------------------|--|
| Ban Điều hành | | | |
| 1 | Ông Nguyễn Văn Khoa | Tổng Giám đốc | 0,02% |
| 2 | Ông Nguyễn Thế Phương | Phó Tổng Giám đốc | 0,10% |
| 3 | Ông Hoàng Việt Anh | Phó Tổng Giám đốc | 0,09% |
| Kế toán trưởng | | | |
| 1 | Ông Hoàng Hữu Chiến | Kế toán trưởng | 0,03% |

Danh sách các giám đốc nghiệp vụ

| STT | Họ và tên | Chức danh |
|-----|----------------------|-----------------------------------|
| 1 | Ông Vũ Anh Tú | Giám đốc Công nghệ |
| 2 | Ông Nguyễn Xuân Việt | Giám đốc Công nghệ Thông tin |
| 3 | Ông Chu Quang Huy | Giám đốc Nhân sự |
| 4 | Ông Võ Đặng Phát | Giám đốc Marketing & Truyền thông |
| 5 | Bà Phạm Thị Quỳnh Vi | Giám đốc Chất lượng |

Liên tục cải thiện chính sách đãi ngộ và phúc lợi

Hỗ trợ đời sống nhân viên thời dịch bệnh, thúc đẩy bình thường xanh

Trong năm 2021, nhằm đối phó với những ảnh hưởng to lớn của Covid-19 đối với người CBNV, FPT liên tục đưa ra các chính sách hỗ trợ kịp thời nhằm đảm bảo an toàn, sức khỏe và cuộc sống hàng ngày của mỗi CBNV. Để đảm bảo an toàn, sức khỏe CBNV, FPT tiếp tục triển khai làm việc từ xa tại tất cả các Công ty thành viên của Tập đoàn. Đồng thời, Tập đoàn cũng nhanh chóng phối hợp chặt chẽ với các cơ quan chức năng và các bên liên quan, liên tục tổ chức các chuyến bay đưa nhân viên FPT tại các vùng dịch về nước an toàn và tuân thủ đúng các quy định về cách ly; triển khai tiêm vaccine cho toàn bộ CBNV và người thân.

Nhằm đảm bảo cuộc sống ổn định cho các cán bộ nhân viên chịu ảnh hưởng từ dịch Covid-19, Tập đoàn đã ban hành và triển khai các chỉ thị, chính sách hỗ trợ về tài chính, hiện vật cho CBNV và người thân không may mắc Covid-19, hướng dẫn phòng chống dịch bệnh và áp dụng trên toàn Tập đoàn.

Tập đoàn cũng nhanh chóng triển khai chương trình "Chiến sĩ áo cam" nhằm biểu dương và vinh danh kịp thời các tập thể và cá nhân có tinh thần nỗ lực cao trong bối cảnh dịch bệnh, đồng thời truyền cảm hứng tích cực đến CBNV FPT.

Nâng cao đời sống nhân sự thông qua chính sách đãi ngộ cạnh tranh

Hơn ai hết, FPT hiểu rằng, người lao động chính là nguồn sức mạnh đưa doanh nghiệp đạt đến những đỉnh cao mới, những mục tiêu chiến lược trong kinh doanh.

Trong thời gian tới, FPT chú trọng đổi mới chính sách đãi ngộ, tăng cường trải nghiệm nhân viên, lấy người lao động làm trung tâm, chăm sóc toàn diện cho người lao động và gia đình họ.

FPT luôn chú trọng xây dựng chính sách đãi ngộ theo hướng cạnh tranh, chăm sóc toàn diện cho cán bộ nhân viên và gia đình, đảm bảo thu nhập tương xứng với kết quả công việc, giá trị đóng góp cho FPT và công bằng và minh bạch. CBNV sẽ được đánh giá thường xuyên và công bằng dựa trên tiêu chí "Làm nhiều – Hướng nhiều".

ĐÃI NGỘ & PHÚC LỢI



Thu nhập

- 13 tháng lương;
- Lương khoán theo quý.
- Tăng lương hàng năm và theo năng lực.



Phúc lợi

- Khám sức khỏe định kỳ;
- BHYT, BHXH, BHTN; Bảo hiểm FPT Care cho CBNV (và mua thêm cho gia đình).
- Đào tạo tập trung & khóa học online; Mini MBA,...
- Phụ cấp: Điện thoại, công tác phí trong và ngoài nước,...
- Các chương trình văn hóa đoàn thể, nghỉ mát, teambuilding.



Chính sách

- Hệ thống tôn vinh khen thưởng minh bạch, kịp thời và phong phú (Sao, Danh hiệu, Bằng khen,...).

Ưu đãi đặc biệt cho các cán bộ nhân viên có thành tích cao

Với mục tiêu đánh giá nhân sự một cách toàn diện, hiệu quả, công bằng và minh bạch, kết quả thực hiện công việc của CBNV được đánh giá trên các mục tiêu và chỉ tiêu đo lường rõ ràng. Điều này được thể hiện thông qua việc đánh giá hiệu quả làm việc hàng tháng của CBNV bằng hệ thống phần mềm đánh giá và quản lý kết quả công việc (iPMs), thiết lập và đánh giá mục tiêu và kết quả then chốt (OKRs) cá nhân hàng quý. Tinh thần "Leng Keng" (Nghỉ đến mục tiêu lớn) trong thiết lập OKRs đã trở thành động lực thúc đẩy nâng cao hiệu suất công việc của mỗi cán bộ nhân viên.

Nhằm tăng cường sự hòa đồng lợi ích lâu dài của cán bộ quản lý cấp cao trẻ với lợi ích của Tập đoàn, chúng tôi cũng triển khai Chương trình phát hành cổ phiếu cho cán bộ nhân viên có thành tích đóng góp và tiềm năng xây dựng Tập đoàn trong tương lai, sẵn sàng cam kết cống hiến lâu dài cho sự phát triển của Tập đoàn.

Đồng thời, FPT luôn ghi nhận những thành tích, nỗ lực làm việc của CBNV thông qua chế độ thưởng nóng Gold (1 gold = 1.000 VNĐ) trên ứng dụng MyFPT – phần mềm do FPT phát triển với mong muốn trở thành nền tảng gắn kết CBNV của FPT. Với mỗi thành tích đem lại ý nghĩa dù lớn hay nhỏ của nhân viên đều có thể được cấp Quản lý công khai ghi nhận và tặng thưởng Gold hoặc các hình thức động viên, ghi nhận khác trên ứng dụng. Trong năm 2021, Tập đoàn đã giải ngân tới 50 tỷ đồng tiền thưởng nóng nhằm ghi nhận kịp thời đóng góp của cán bộ nhân viên. Bên cạnh đó, hàng năm, FPT đều tổ chức các chương trình tôn vinh, khen thưởng đối với những cá nhân, tập thể có thành tích xuất sắc trong năm ở mọi cấp, từ tập đoàn đến các công ty thành viên, cấp trung tâm, phòng ban. Một số chương trình vinh danh tiêu biểu của FPT như FPT Under 35, Top 100 FPT,... được tổ chức với quy mô lớn, sáng tạo ở trong và ngoài nước, đem lại cảm xúc tự hào cho cán bộ nhân viên xuất sắc đạt danh hiệu, lan tỏa tinh thần dấn thân, không giới hạn cho toàn thể cán bộ nhân viên. Đồng thời, chương trình còn là sự tri ân của FPT đối với hậu phương vững chắc - người thân của cán bộ nhân viên.

Liên tục theo dõi mức độ hài lòng của cán bộ nhân viên để kịp thời nâng cao chính sách đai ngô

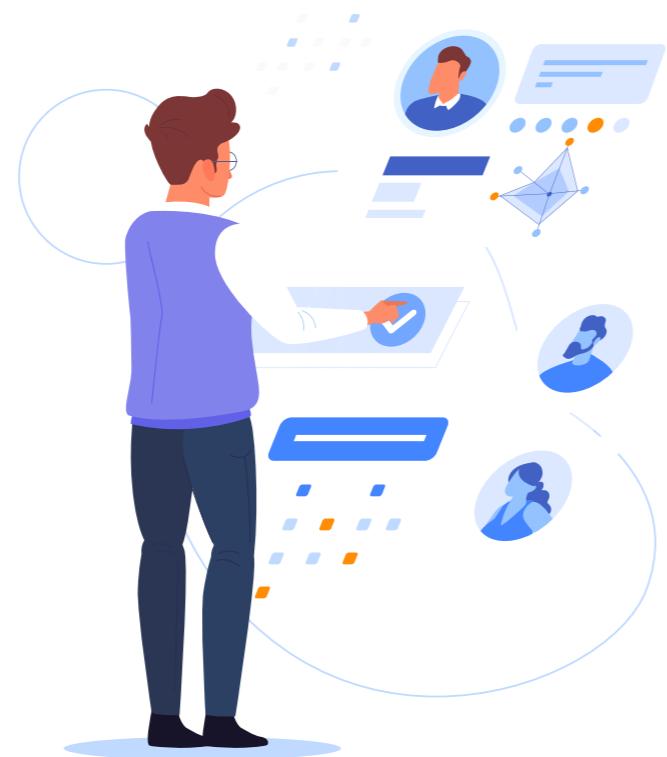
Với phương châm luôn lắng nghe những ý kiến đánh giá, nguyện vọng của cán bộ nhân viên để có những điều chỉnh kịp thời và đem đến những trải nghiệm nhân viên tốt nhất tại FPT. Hàng năm, khảo sát độ hài lòng của nhân viên đều được gửi đến toàn thể nhân viên FPT để họ có cơ hội nói lên tâm tư và nguyện vọng của mình. Đây là đầu vào quan trọng để FPT tiếp tục hoàn thiện chính sách đai ngô trong thời gian tới.

Đảm bảo mọi quyền lợi hợp pháp của người lao động

Năm 2021, trong bối cảnh kinh doanh gặp nhiều thách thức từ đại dịch Covid-19, nhiều doanh nghiệp phải cắt giảm nhân lực, cắt giảm giờ làm việc, giảm lương nhưng với việc đảm bảo kinh doanh liên tục và tập trung tối ưu năng suất lao động, FPT vẫn tiếp tục đảm bảo công ăn việc làm và thu nhập ổn định cho CBNV, đồng thời luôn tuân thủ các quy định của pháp luật về sử dụng lao động.

FPT là một trong số ít các doanh nghiệp Việt Nam xây dựng và duy trì được các giá trị văn hóa doanh nghiệp độc đáo tạo lợi thế riêng cho Tập đoàn trong thu hút nhân tài, cũng như tạo sự gắn kết giữa các CBNV và giữa CBNV với Tập đoàn. Với triết lý đem lại cho mỗi thành viên một cuộc sống đầy đủ về vật chất, phong phú về tinh thần và điều kiện phát triển tài năng tốt nhất, FPT cam kết xây dựng một môi trường làm việc công bằng, minh bạch, giữ vững nguyên tắc bình đẳng nam nữ trong việc tuyển dụng, sử dụng, đào tạo, trả lương, trả công lao động, khen thưởng, thăng tiến, về các chế độ bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế, bảo hiểm thất nghiệp, điều kiện lao động, an toàn lao động, thời giờ làm việc, thời giờ nghỉ ngơi và các chế độ phúc lợi khác. Đồng thời không phân biệt đối xử, không sử dụng lao động cưỡng bức cũng như lao động trẻ em trong tất cả các hoạt động sản xuất kinh doanh của Tập đoàn.

Trong hành trình 34 năm qua, FPT luôn tuân thủ đúng, nghiêm các quy định của pháp luật về sử dụng lao động, đảm bảo đầy đủ các quyền lợi của người lao động theo quy định của pháp luật. 100% người lao động tại FPT tham gia các thỏa ước lao động tập thể ở các cấp.



Cổ đông và Nhà đầu tư

Người lao động

Là công ty công nghệ hàng đầu Việt Nam, với tiềm lực về công nghệ và tài chính, FPT luôn đón đầu các xu hướng công nghệ mới trên toàn cầu cũng như nhanh chóng nắm bắt nhu cầu đầu tư mạnh mẽ vào chuyển đổi số của các doanh nghiệp, tổ chức. Để làm được điều này, FPT đã đang và sẽ tiếp tục đẩy mạnh dịch vụ tư vấn hoàn thiện chuỗi giá trị; đầu tư công nghệ lõi để phát triển hệ sinh thái sản phẩm, dịch vụ, nền tảng, giải pháp Made by FPT – vốn được xem là động lực tăng trưởng mũi nhọn quan trọng trong dài hạn. Với tầm nhìn dài hạn, chiến lược phát triển được hoạch định rõ ràng cùng nguồn lực dồi dào, FPT tự tin sẽ tiếp tục vững vàng, sáng tạo, linh hoạt, không ngừng nỗ lực tạo ra những giá trị cao hơn cho Quý cổ đông, nhà đầu tư, đối tác, khách hàng và CBCNV.

Năm 2021, cổ phiếu FPT nhận được sự quan tâm lớn từ các nhà đầu tư trong và ngoài nước bởi tiềm năng tăng trưởng mạnh mẽ, thanh khoản cổ phiếu cao với khối lượng giao dịch trung bình 2,4 triệu cổ phiếu/phiên, giá trị giao dịch tăng gấp đôi so với năm 2020, đạt 52,5 nghìn tỷ đồng. Giá cổ phiếu đóng cửa ngày 31/12/2021 tại mức 93.000 VNĐ/cổ phiếu, tăng trên 50% so với thời điểm đầu năm, vượt trội so với mức tăng của VNIndex trong năm 2021.

Lợi nhuận cổ phiếu FPT so với VNIndex

(Đơn vị: Người)



Điểm sáng tài chính

Trước những khó khăn thách thức do diễn biến phức tạp của Covid-19, Tập đoàn đã ứng phó linh hoạt, khai thác tối đa được vị thế, cơ hội và nguồn lực để đảm bảo các mục tiêu đề ra. Doanh thu và lợi nhuận trước thuế (LNTT) tăng lần lượt 19,5% và 20,4% so với năm 2020, đạt 35.657 tỷ đồng và 6.337 tỷ đồng. Trong đó, doanh thu dịch vụ CNTT và LNTT cho thị trường nước ngoài tăng lần lượt 21,2% và 23%, gấp đôi so với mức tăng trưởng trong năm 2020. Doanh thu chuyển đổi số năm 2021 chứng kiến mức tăng trưởng đầy ấn tượng 72%, đạt 5.522 tỷ đồng do nhu cầu bùng nổ về chuyển đổi số trên toàn cầu. Doanh thu đến từ sản phẩm, giải pháp Made by FPT tăng 42,8%, đạt 713 tỷ đồng, tạo động lực mở rộng biên lợi nhuận cho FPT trong dài hạn.

Doanh thu Dịch vụ CNTT Nước ngoài

Đơn vị: Tỷ VNĐ



Doanh thu Dịch vụ DT CNTT Nước ngoài

Đơn vị: Tỷ VNĐ



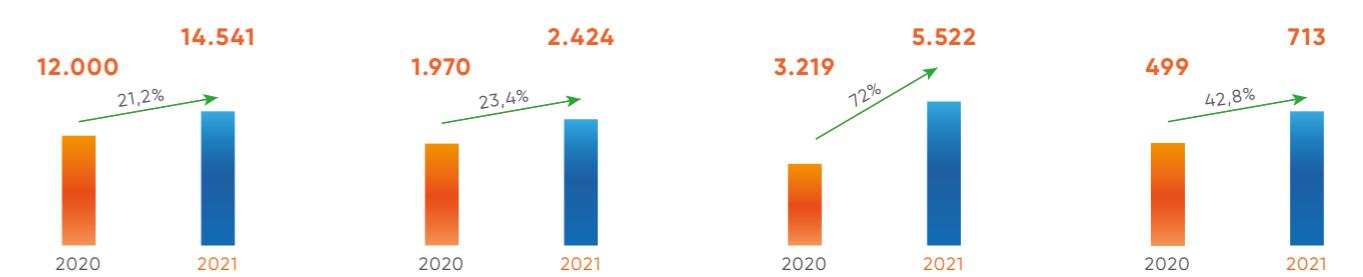
Doanh thu chuyển đổi số

Đơn vị: Tỷ VNĐ



Doanh thu Made by FPT

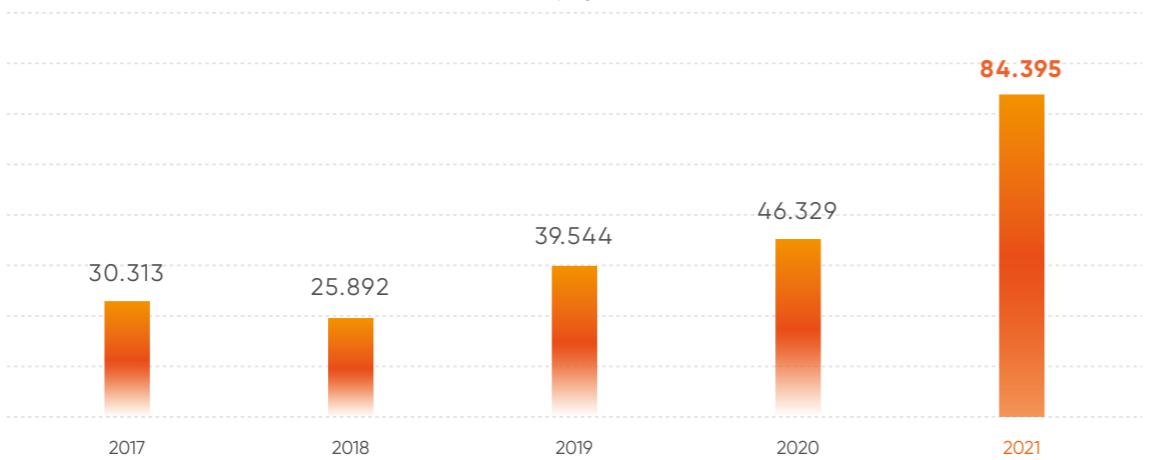
Đơn vị: Tỷ VNĐ



2021 là một năm đầy thăng hoa với cổ phiếu FPT khi vốn hóa thị trường FPT tiếp tục chinh phục đỉnh cao mới trong năm 2021 tại mức 84.395 tỷ đồng, tăng tới 82,1% so với năm trước.

Giá trị vốn hóa của FPT qua các năm

Đơn vị: Tỷ VNĐ



Điểm sáng về hoạt động kinh doanh

Là công ty công nghệ hàng đầu Việt Nam, FPT luôn khẳng định vị thế dẫn đầu thị trường trong tất cả lĩnh vực kinh doanh cốt lõi của Tập đoàn. Ở mảng công nghệ, FPT là công ty tiên phong trong các xu hướng công nghệ mới với hệ sinh thái nền tảng, giải pháp, sản phẩm, dịch vụ Made by FPT đáp ứng nhu cầu của các tổ chức, doanh nghiệp ở mọi quy mô, lĩnh vực. Năm 2021 cũng chứng kiến sự hợp tác cộng hưởng giữa FPT và nền tảng quản trị doanh nghiệp Base.vn, đánh dấu những bước đầu của FPT trên con đường "hợp lực chuyển đổi số vì một Việt Nam hùng cường". Ở mảng viễn thông, chúng tôi là một trong ba nhà cung cấp dịch vụ Internet hàng đầu Việt Nam với hạ tầng vươn tới 94% các tỉnh thành tại Việt Nam. Trong lĩnh vực giáo dục, Tổ chức Giáo dục FPT là thương hiệu giáo dục có tầm ảnh hưởng quốc tế. Nhờ những nỗ lực không ngừng nghỉ đó, FPT vinh dự đón nhận các giải thưởng lớn từ các tổ chức uy tín.

- Nơi làm việc tốt nhất châu Á năm 2021 dựa trên khảo sát độc quyền do Tạp chí HR Asia thực hiện với 30.000 nhân sự từ 581 doanh nghiệp tại Việt Nam.
- Nhà cung cấp Dịch vụ Trung tâm Dữ liệu hàng đầu Việt Nam tại lễ trao giải Cloud & Data Center 2021 do W.Media Asia Pacific tổ chức.
- Top 10 Doanh nghiệp niêm yết có năng lực quản trị tốt nhất và Top các Doanh nghiệp có năng lực cạnh tranh tốt nhất do Phòng Thương mại và Công nghiệp Việt Nam chỉ đạo triển khai.

Cơ cấu cổ đông

Dựa theo danh sách cổ đông chốt ngày 03/03/2022.

Dựa theo cổ phần

| Loại cổ phiếu | Số lượng cổ phiếu | Tỷ lệ | Mệnh giá |
|--------------------------------------|--------------------|---------------|----------|
| Cổ phiếu phổ thông | 907.551.649 | 100,0% | 10.000 |
| Cổ phiếu quỹ | 0 | 0,0% | 10.000 |
| Tổng số cổ phiếu đã phát hành | 907.551.649 | 100,0% | |

Dựa theo các mức cổ phiếu sở hữu

| Các mức cổ phiếu sở hữu | Số lượng cổ đông | Tỷ lệ/Tổng số cổ đông | Số lượng cổ phiếu sở hữu | Tỷ lệ / Tổng số cổ phiếu đã phát |
|-------------------------|------------------|-----------------------|--------------------------|----------------------------------|
| 1 - 999 | 37163 | 76,47% | 6.412.391 | 0,71% |
| 1.000 - 10.000 | 9.327 | 19,19% | 26.524.550 | 2,92% |
| 10.001 - 1.000.000 | 1.954 | 4,02% | 158.478.755 | 17,46% |
| 1.000.001 trở lên | 154 | 0,32% | 716.135.953 | 78,91% |
| Tổng số | 48.598 | 100,00% | 907.551.649 | 100,00% |

Dựa theo đối tượng sở hữu

| Đối tượng | Số lượng cổ đông | Tỷ lệ/Tổng số cổ đông | SLCP đang nắm giữ | Tỷ lệ / Tổng số cổ phiếu đã phát hành |
|-------------------------|------------------|-----------------------|--------------------|---------------------------------------|
| Nhà nước | 1 | 0,00% | 52.922.189 | 5,83% |
| Cổ đông nội bộ | 1.595 | 3,28% | 161.061.012 | 17,75% |
| Cổ đông ngoài (cá nhân) | 46.514 | 95,71% | 133.947.623 | 14,76% |
| Cổ đông ngoài (tổ chức) | 488 | 1,00% | 559.620.825 | 61,66% |
| Tổng số | 48.598 | 100,00% | 907.551.649 | 100,00% |

Dựa theo quốc tịch

| Đối tượng | Số lượng cổ đông | Tỷ lệ/Tổng số cổ đông | SLCP sở hữu | Tỷ lệ/Tổng số CP |
|-------------------|------------------|-----------------------|--------------------|------------------|
| Việt Nam | 47.354 | 97,44% | 462.849.596 | 51,00% |
| Cá nhân | 47.133 | 96,99% | 289.010.754 | 31,85% |
| Tổ chức | 221 | 0,45% | 173.838.842 | 19,15% |
| Nước ngoài | 1.244 | 2,56% | 444.702.053 | 49,00% |
| Cá nhân | 976 | 2,01% | 5.997.881 | 0,66% |
| Tổ chức | 268 | 0,55% | 438.704.172 | 48,34% |
| Tổng số | 48.598 | 100,00% | 907.551.649 | 100,00% |

Top 10 cổ đông lớn

| Cổ đông | Số cổ phần | Tỷ lệ |
|---|------------|-------|
| Ông Trương Gia Bình | 63.951.202 | 7,05% |
| Tổng Công ty Đầu tư và Kinh doanh vốn Nhà nước - Công ty TNHH | 52.922.189 | 5,83% |
| MACQUARIE BANK LIMITED | 37.363.137 | 4,12% |
| CÔNG TY TNHH QT | 34.217.974 | 3,77% |
| QUỸ ETF DCVFMVN DIAMOND | 23.352.212 | 2,57% |
| Ông Bùi Quang Ngọc | 17.928.228 | 1,98% |
| FIDELITY FUNDS | 15.100.715 | 1,66% |
| MATTHEWS ASIA DIVIDEND FUND | 14.584.000 | 1,61% |
| NTASIAN DISCOVERY MASTER FUND | 13.963.730 | 1,54% |
| Bà Trương Thị Thanh Thanh | 13.750.767 | 1,52% |

Thông tin cổ phiếu

Thống kê khối lượng giao dịch và giao dịch nhà đầu tư nước ngoài

| STT | Hạng mục | Số lượng | Đơn vị |
|-----|---|-------------|-----------|
| 1 | Tổng số phiên | 250 | Phiên |
| 2 | Tổng khối lượng khớp lệnh | 609.128.000 | Cổ phiếu |
| 3 | Tổng giá trị khớp lệnh | 52.584.480 | Triệu VNĐ |
| 4 | Khối lượng khớp lệnh bình quân/phiên | 2.428.915 | Cổ phiếu |
| 5 | Khối lượng khớp lệnh cao nhất 52 tuần (12/08/2021) | 8.399.400 | Cổ phiếu |
| 6 | Khối lượng khớp lệnh thấp nhất 52 tuần (18/02/2021) | 435.700 | Cổ phiếu |
| 7 | Giá đóng cửa cao nhất 52 tuần (25/11/2021) | 100.000 | VNĐ |

Khối lượng giao dịch trong năm 2021 đạt 609.128.000 cổ phiếu, tương đương với khối lượng trung bình 2,4 triệu cổ phiếu/phiên. Giá trị giao dịch tăng gấp đôi lên 52.584 tỷ đồng, số cổ phiếu lưu hành là 907.551.649 cổ phiếu. Tỷ lệ sở hữu của nhà đầu tư nước ngoài tại FPT hầu như luôn ở mức trên 49% trong năm 2021. Tại ngày 31/12/2021, do tỷ lệ sở hữu nước ngoài đã đạt mức tối đa nên FPT không còn cổ phiếu có thể giao dịch.

Hoạt động phát hành mới

Trong năm 2021, FPT thực hiện phát hành thêm 3.919.468 cổ phiếu cho cán bộ nhân viên có thành tích đóng góp trong năm 2020. Số cổ phiếu này bị hạn chế chuyển nhượng 03 năm kể từ ngày kết thúc đợt phát hành, ngày giao dịch dự kiến là ngày 08/04/2024. Ngoài ra, FPT cũng phát hành thêm 1.290.300 cổ phiếu cho cán bộ lãnh đạo cấp cao năm 2021, hạn chế chuyển nhượng 10 năm kể từ ngày kết thúc đợt phát hành, ngày giao dịch dự kiến là ngày 07/04/2031.

Giao dịch cổ phiếu quỹ

Tính đến 31/12/2021, Tập đoàn không thực hiện việc mua lại cổ phiếu nên số lượng cổ phiếu quỹ không thay đổi, vẫn giữ nguyên như thời điểm đầu năm là 82.376 cổ phiếu.

Đảm bảo quyền lợi cổ đông

Quyền lợi tài chính

1.697 Tỷ VNĐ
Cổ tức bằng tiền mặt, tăng 15,8%

39%
Lợi nhuận sau thuế
cổ đông công ty mẹ

15%
Cổ tức bằng cổ phiếu
cho cổ đông

Tập đoàn đã thực hiện chi trả đầy đủ cổ tức cho cổ đông theo chính sách chia cổ tức được ĐHĐCĐ 2021 thông qua và được công bố công khai trên website của Tập đoàn. Cụ thể như sau:

- Trả phần cổ tức còn lại của năm 2020 bằng tiền mặt cho cổ đông theo tỷ lệ 10%/mệnh giá vào ngày 16/06/2021.
- Trả cổ tức bằng cổ phiếu năm 2020 cho cổ đông theo tỷ lệ 15%, chốt tại ngày 02/06/2021.
- Tạm ứng cổ tức đợt 01 năm 2021 bằng tiền mặt cho cổ đông theo tỷ lệ 10%/mệnh giá vào ngày 01/09/2021.

Với doanh thu và lợi nhuận tiếp tục tăng trưởng ở mức cao hai con số, lãi cơ bản trên cổ phiếu (EPS) đã tăng 21,4% lên 4.349 VNĐ/cổ phiếu, tỷ suất sinh lời trên vốn chủ sở hữu (ROE) được giữ vững ở mức cao 26,7%.

"Lửa thử vàng, gian nan thử sức", FPT một lần nữa cho thấy sự thích ứng linh hoạt và bền bỉ trong khó khăn, củng cố vị thế là một công ty công nghệ tư nhân đầu ngành luôn hoạt động với tôn chỉ đảm bảo các quyền lợi tài chính cho cổ đông và nhà đầu tư.

Thống kê khối lượng giao dịch và giao dịch nhà đầu tư nước ngoài

Quyền lợi phi tài chính

FPT luôn đối xử công bằng và phù hợp, bảo vệ quyền của các cổ đông, chủ sở hữu của Tập đoàn. Quyền của Cổ đông được Điều lệ Công ty quy định rõ ràng và được pháp luật Việt Nam bảo vệ.

FPT luôn đảm bảo minh bạch thông tin thông qua các hành động cụ thể như:

- Tuân thủ kê khai xung đột lợi ích cho các cấp quản lý và nhà cung cấp.
- Tuân thủ quy định công bố thông tin cho các bên liên quan.
- Công bố thông tin hàng tháng và hàng quý về doanh nghiệp, số liệu về sản xuất kinh doanh... một cách chính xác, liên tục, minh bạch và kịp thời.
- Soạn lập và cung cấp các Báo cáo tài chính, Báo cáo quản trị công ty, Báo cáo thường niên, Báo cáo Phát triển bền vững chất lượng, với những thông tin về Tập đoàn trung thực, chi tiết, tuân thủ các quy định và chuẩn mực liên quan.
- Công bố thông tin song ngữ (tiếng Việt và tiếng Anh) để cổ đông và nhà đầu tư nước ngoài có thể cập nhật được thông tin nhanh nhất và thuận tiện nhất.
- Liên tục tổ chức các cuộc họp với nhà đầu tư trong nước và quốc tế để làm rõ các thông tin về Tập đoàn.

Trong năm 2021, FPT tuân thủ tất cả các quy định trọng yếu của pháp luật có liên quan đến quản trị công ty nói chung cũng như các quy định quản trị đối với công ty niêm yết. Đồng thời, để nâng cao tính tuân thủ thực hiện quy định pháp luật về quản trị công ty, Tập đoàn cũng đã nỗ lực nâng cao chất lượng quản trị theo tiêu chuẩn quốc tế, thông qua việc áp dụng và ngày càng bám sát các tiêu chí trong Nguyên tắc Quản trị quốc tế của OECD, Thủ điểm Quản trị công ty khu vực ASEAN và Bộ Nguyên tắc Quản trị công ty theo thông lệ tốt nhất của Việt Nam do Ủy ban Chứng khoán Nhà nước và Công ty Tài chính quốc tế (IFC) phối hợp soạn thảo.

Năm 2021, FPT đứng trong danh sách Top 5 Doanh nghiệp có quản trị công ty tốt nhất - nhóm vốn hóa lớn.

Cổ phiếu xanh

Không nằm ngoài xu hướng chung khuyến khích các doanh nghiệp lớn trên toàn cầu phát triển một cách bền vững, có trách nhiệm với môi trường, xã hội và gia tăng năng lực quản trị công ty, các nhà đầu tư thế giới cũng xem xét và đánh giá kỹ càng các khía cạnh này của doanh nghiệp trước khi đưa ra quyết định đầu tư. Xu hướng "Đầu tư có trách nhiệm" này đang dần thâm nhập thị trường vốn còn khá non trẻ của Việt Nam thông qua nguồn lực khổng lồ từ các quỹ đầu tư quốc tế, đặc biệt là từ các quốc gia phát triển. Do vậy, những doanh nghiệp Việt Nam chú trọng các yếu tố liên quan đến phát triển bền vững sẽ dễ dàng huy động vốn, mở rộng quy mô hơn trong tương lai. Với mong muốn đem đến các giá trị tích cực cho xã hội Việt Nam, FPT nhận thấy đây chính là cơ

hội để tận dụng vị thế dẫn đầu về công nghệ, chung tay hiện thực hóa các mục tiêu phát triển bền vững của Liên hợp quốc tại Việt Nam. Ngoài ra, Tập đoàn cũng cam kết nỗ lực phát triển bền vững, trong năm 2021, FPT tiếp tục giữ vững vị trí trong Top 20 cổ phiếu xanh VNSI, với tổng điểm ESG đạt 76% (2020 tổng điểm là 65%).

Chỉ số Phát triển bền vững Việt Nam (Sustainability Index - VNSI) được Sở Giao dịch chứng khoán TP.HCM - HoSE chính thức giới thiệu vào tháng 07/2017, với thành phần là 20 doanh nghiệp niêm yết có thực hành Quản trị - Xã hội - Môi trường cao nhất. Chỉ số VNSI cho thấy hiệu quả đầu tư của các mã cổ phiếu bền vững, đồng thời thu hút các quỹ đầu tư tổ chức quốc tế hoạt động theo các nguyên tắc đầu tư có trách nhiệm. Điểm phát triển bền vững được đánh giá dựa trên hơn 100 chỉ tiêu theo 3 tiêu chí: Môi trường, Xã hội và Quản trị công ty. Chỉ số VNSI hướng đến các mục tiêu:

- Xác định chuẩn phát triển bền vững cho các công ty niêm yết.
- Hỗ trợ nhà đầu tư tổ chức và cá nhân xác định những doanh nghiệp có đặc tính "xanh" để đầu tư.
- Tăng cường xu hướng phát triển bền vững của toàn bộ nền kinh tế.
- Xác định các tiêu chí về thông lệ tốt nhất về môi trường, xã hội và quản trị.
- Bổ sung thêm một công cụ đầu tư mới, góp phần thúc đẩy tăng trưởng thị trường chứng khoán và nền kinh tế.

Định hướng năm 2022

Trong năm 2022, FPT tiếp tục đảm bảo và gia tăng các quyền lợi của cổ đông bao gồm cả các quyền lợi tài chính (chi trả cổ tức) và quyền lợi phi tài chính (minh bạch thông tin, quản trị hiệu quả).

Tập đoàn tiếp tục tăng tốc các mảng kinh doanh cốt lõi, giúp tăng trưởng ổn định, mang lại lợi nhuận cho cổ đông, đồng thời đầu tư phát triển các mảng kinh doanh mới tạo cơ hội tăng trưởng trong dài hạn. Với kế hoạch tăng trưởng lợi nhuận trước thuế là 20% trong năm 2022, FPT kì vọng sẽ tăng trưởng tại tất cả mảng kinh doanh lớn như Dịch vụ CNTT, Dịch vụ Viễn thông và Giáo dục. Bên cạnh đó, với nguồn lực tài chính dồi dào, FPT cũng sẽ triển khai đầu tư, mua bán sáp nhập các công ty khởi nghiệp công nghệ có sản phẩm sáng tạo, đột phá, giúp tạo ra lợi thế cạnh tranh và tăng trưởng dài hạn, đảm bảo quyền lợi của cổ đông. Trong khi đó, FPT vẫn sẽ giữ vững mức chi trả cổ tức cao cho cổ đông.

Trong năm 2022, Tập đoàn không chỉ tuân thủ các quy định về công bố thông tin, đảm bảo tính minh bạch với cổ đông mà sẽ gia tăng truyền thông, đưa các thông tin về kết quả kinh doanh, năng lực vận hành và chiến lược phát triển đến với nhà đầu tư qua nhiều kênh thông tin mới một cách kịp thời, sáng tạo. Bên cạnh đó, Tập đoàn cũng triển khai, đáp ứng các tiêu chuẩn quốc tế về quản trị, giúp hệ thống vận hành hiệu quả, đảm bảo lợi ích không chỉ cho cổ đông mà còn cho tất cả các đối tượng liên quan.

Cộng đồng

Năm 2021, năm thứ hai liên tiếp kinh tế - xã hội của Việt Nam tiếp tục bị ảnh hưởng nặng nề của đại dịch Covid-19. Là doanh nghiệp công nghệ đầu ngành, chúng tôi thấu hiểu để phát triển bền vững, FPT không chỉ phải đảm bảo tăng trưởng tốt các chỉ tiêu kinh doanh mà còn phải chung tay cùng cộng đồng vượt qua các thách thức, hướng đến một xã hội phồn vinh, một quốc gia thịnh vượng.

Cùng với sự chung tay của 37.180 CBNV, trong năm 2021, FPT đã hỗ trợ 183,6 tỷ đồng thông qua hơn 100 hoạt động trách nhiệm xã hội, mang lại những giá trị cả về vật chất và tinh thần thiết thực nhất cho 134.494 người trên phạm vi toàn quốc. Các hoạt động chủ yếu tập trung vào hỗ trợ cộng đồng phòng, chống Covid-19; đào tạo nguồn nhân lực số/nguồn nhân lực chất lượng cao; hỗ trợ các hoàn cảnh khó khăn; hiến máu nhân đạo....

Chung tay cùng cộng đồng vượt qua thách thức

Covid-19 đã khiến hàng triệu người nhiễm bệnh, mất việc làm không còn kế sinh nhai. Với mong muốn sẻ chia cùng cộng đồng vượt qua những tác động chưa từng có trong lịch sử và không thể định đoán, FPT đã triển khai 67 hoạt động liên quan trực tiếp tới công tác hỗ trợ phòng chống đại dịch Covid-19, với số tiền hỗ trợ là 69,5 tỷ đồng và 57.556 người hưởng lợi.

Ngay khi 13 bệnh viện dã chiến được thành lập tại Tp.HCM và Đà Nẵng, FPT đã nhanh chóng hỗ trợ hạ tầng, thiết bị CNTT cấp thiết hỗ trợ kịp thời hoạt động khám, chữa bệnh hàng ngày của các y bác sĩ tuyến đầu. Bên cạnh đó, FPT cũng đồng hành cùng Quỹ Hy vọng triển khai nhiều chương trình ý nghĩa. Chương trình túi thuốc F0 tặng bệnh nhân Covid-19 đã trao tặng hơn 26.000 túi thuốc; chương trình "Máy tính tặng em" với 3.300 máy tính được trao tặng cho học sinh có hoàn cảnh khó khăn tại

7 tỉnh phía Nam. Hướng ứng lời kêu gọi từ các bệnh viện, FPT cũng ngay lập tức phát động chương trình "Giọt máu nghĩa tình", mỗi giọt máu trao đi, thêm một người được cứu, với 4.147 đơn vị máu được hiến tặng từ CBNV trên toàn quốc.

Bên cạnh đó, FPT cũng đã liên tiếp triển khai hoạt động hỗ trợ thiết thực như khu vực cách ly, vật dụng sinh hoạt, lương thực... tới những tỉnh, thành phố trọng điểm, nhằm hỗ trợ công tác cách ly và đảm bảo an toàn giãn cách và an sinh xã hội với nhiều chương trình ý nghĩa như "Túi gạo nghĩa tình", "Tiếp sức cho tâm dịch". Hàng nghìn túi gạo, túi ra rủ được gửi trực tiếp cho các hộ nghèo, trẻ em cơ nhỡ, người khuyết tật tại TP HCM để ổn định cuộc sống thường nhật ngay trong tâm dịch. Song song với hoạt động hỗ trợ nhóm yếu thế, FPT cũng đồng hành cùng Quỹ Hy vọng tiếp sức lực lượng tuyến đầu, gồm các chiến sĩ, bác sĩ, nhân viên y tế đang tham gia chống dịch tại các điểm nóng trên cả nước, thông qua hỗ trợ trang thiết bị, máy móc, vật tư y tế. Chương trình đã tiếp sức khoảng 10.000 chiến sĩ, y bác sĩ, nhân viên y tế thuộc hơn 30 đơn vị tuyến đầu. Với tinh thần ở đâu có văn phòng, trụ sở của FPT ở đó sẽ có khu cách ly, hỗ trợ tiêm vaccine mở rộng, trong năm 2021, Tập đoàn cũng đã hỗ trợ hàng nghìn chỗ cách ly và các điểm tiêm vaccine tại một số địa phương trọng điểm như Hà Nội, Cần Thơ, Tp.HCM...

Nhằm hỗ trợ các em nhỏ không may mất cha mẹ do Covid-19 ổn định cuộc sống và có một tương lai tốt đẹp hơn, FPT đã khởi xướng và đồng hành cùng Quỹ Hy vọng nhận nuôi dậy 1.000 trẻ em trong độ tuổi từ 06-18 tại ngôi trường với cái tên đầy ý nghĩa Trường Hy Vọng.

Không chỉ đồng hành và chia sẻ cùng các hoàn cảnh khó khăn trong cộng đồng và xã hội, FPT đã hỗ trợ tiền mặt, nhu yếu phẩm, thuốc men, đồ dùng và thiết bị y tế thiết yếu tới hơn 13.000 CBNV và người thân bị ảnh hưởng bởi dịch Covid-19 tại nhiều tỉnh, thành phố trên cả nước với tổng giá trị hơn 26 tỷ đồng.



• Phát triển nguồn nhân lực số, nguồn nhân lực chất lượng cao

Nguồn nhân lực có trình độ chuyên môn cao, kỹ năng mềm toàn diện là động lực tăng trưởng quan trọng cũng như lợi thế cạnh tranh của các công ty công nghệ nói chung cũng như của FPT nói riêng. Do đó, một trong những hướng đi quan trọng trong chiến lược phát triển bền vững của FPT là đẩy mạnh phát triển nguồn nhân lực chất lượng cao, đặc biệt là nguồn nhân lực số đáp ứng nhu cầu của thị trường trong cuộc cách mạng công nghiệp 4.0.

74.313 là số người học quy đổi trên toàn hệ thống được đào tạo trong toàn bộ các cấp học của Tổ chức giáo dục FPT. EduNext – nền tảng học tập theo phương pháp kiến tạo xã hội, được Tập đoàn triển khai thành công trong hệ thống giáo dục FPT từ đại học, cao đẳng, và bắt đầu ở cấp phổ thông với gần 9.000 giáo viên, học sinh đã giảng dạy và học tập trên nền tảng này với hơn 7.600 giờ học.

Với mong muốn tạo điều kiện cho các sinh viên trẻ tài năng trên toàn quốc phát triển một cách toàn diện và trưởng thành qua các dự án lớn, mỗi năm Trung tâm bồi dưỡng tài năng trẻ FPT (FYT) sẽ dành một khoản học bổng cho những sinh viên có thành tích học tập cao, đạt những giải thưởng quốc gia, quốc tế. Hiện có gần 550 thành viên đã và đang tham gia FYT. Trong suốt quá trình tham gia FYT, các bạn được khuyến khích theo đuổi khát vọng, được giao lưu, truyền cảm hứng học tập, đồng thời nâng cao các kỹ năng mềm cần thiết cho tương lai. Trong đó, có rất nhiều thành viên đã trưởng thành và trở

thành những nhà sáng lập và quản lý, nhà khoa học và chuyên gia có tầm ảnh hưởng cả trong nước và thế giới. Trong năm 2021, 30 học bổng đã được cấp cho các tài năng trẻ với tổng số tiền tương ứng là 216 triệu đồng.

Nhằm tìm kiếm, thu hút và bồi dưỡng nhân tài, trong năm 2021, FPT cũng đã dành 97 tỷ đồng, để trao tặng học bổng Nguyễn Văn Đạo cho 9500 sinh viên khó khăn có thành tích học tập xuất sắc hoặc có tài năng nổi trội tại nhiều tỉnh thành trên toàn quốc.

Cùng với các hoạt động hỗ trợ sinh viên, FPT cũng tổ chức sân chơi giải Toán trực tuyến VioEdu, với mô hình đấu trường mới lạ, hoàn toàn miễn phí dành cho học sinh Tiểu học và Trung học cơ sở trên toàn quốc nhằm thắp sáng đam mê học Toán - môn học xây dựng nền tảng cơ bản cho các kỹ sư công nghệ trong tương lai. Trải qua 03 mùa tổ chức với hàng nghìn vòng thi, sân chơi được đánh giá thành công khi thu hút đến 30 triệu lượt học sinh tham gia thi đấu, khẳng định là sân chơi trực tuyến quy mô lớn, uy tín và được yêu thích bởi các bậc cha mẹ, học sinh. Cuộc thi được tổ chức dựa trên nền tảng học tập trực tuyến VioEdu, nền tảng ứng dụng công nghệ trí tuệ nhân tạo và dữ liệu lớn tự động kiến tạo các câu hỏi, bài tập được cá nhân hóa dựa vào điểm mạnh, điểm yếu của từng học sinh. Trong thời gian gần cách xã hội kéo dài do tác động của đại dịch, VioEdu đã hỗ trợ 40.000 trường học thực hiện việc kiểm tra, đánh giá học sinh.



● Quản trị hướng đến phát triển bền vững

● Quy trình quản trị đáp ứng và bám sát các tiêu chuẩn quốc tế

● Áp dụng các quy trình quản trị theo chuẩn quốc tế

Tập đoàn liên tục nâng cao hiệu quả quản trị doanh nghiệp và quản lý sản xuất là phương thức hiệu quả nhất đảm bảo sự hài lòng của khách hàng, nâng cao năng lực cạnh tranh và đem lại lợi ích bền vững cho các bên liên quan. Đây cũng là công cụ quan trọng để đảm bảo tuân thủ và thực hiện các mục tiêu phát triển bền vững phù hợp với chuẩn mực quốc tế.

Năm 2021, FPT tiếp tục đẩy mạnh triển khai phương pháp quản trị mục tiêu và kết quả then chốt (OKRs) trong toàn Tập đoàn giúp thiết lập mục tiêu thống nhất của từng cá nhân với mục tiêu của phòng ban/CTTV/Tập đoàn đảm bảo đi theo đúng chiến lược, định hướng chung của Tập đoàn góp phần nâng cao hiệu quả hoạt động và năng suất lao động. Các mục tiêu và kết quả của Tập đoàn, các CTTV, các phòng ban cũng như của từng cá nhân được cập nhật, theo dõi, đánh giá định kỳ và trực tuyến trên công cụ quản lý OKRs giúp đo lường chính xác mức độ hoàn thành mục tiêu bám sát với kế hoạch chung của Tập đoàn.

Bên cạnh đó, hoạt động của Tập đoàn nói chung và mỗi lĩnh vực hoạt động cốt lõi nói riêng cũng đang áp dụng và đạt được các chứng nhận tiêu chuẩn quốc tế uy tín.

| STT | Khối Kinh doanh | Chứng chỉ/Chứng nhận |
|-----|-------------------|--|
| 1 | Tập đoàn | <ul style="list-style-type: none"> ISO 9001:2015: Tiêu chuẩn Hệ thống quản lý chất lượng. OKRs: Bộ tiêu chuẩn đánh giá chất lượng theo Mục tiêu và kết quả then chốt. |
| 2 | Khối Công nghệ | <ul style="list-style-type: none"> ISO 9001:2015: Tiêu chuẩn Hệ thống quản lý chất lượng. ISO/IEC 27001 Hệ thống Quản lý an ninh thông tin. ISO 22301: Tiêu chuẩn An ninh xã hội – hệ thống quản lý kinh doanh liên tục. ISO/IEC 27017: Quy tắc thực hành về kiểm soát an toàn thông tin cho các dịch vụ đám mây dựa trên ISO/IEC 27002. HIPAA: Đạo luật về Trách nhiệm giải trình và cung cấp thông tin bảo hiểm y tế 1996 của Mỹ. CMMiDEV/ 5: Mô hình năng lực thuần thực tích hợp cấp độ 5. ISO/IEC 20000-1: 2018: Tiêu chuẩn Quản lý dịch vụ công nghệ thông tin. TMMi Certitiec level 5: Tích hợp mô hình trưởng thành kiểm thử cấp độ 5. A-SPICE: Automotive - Software Process Improvement and Capability determination. |
| 3 | Khối Viễn thông | <ul style="list-style-type: none"> ISO/IEC 27001: Tiêu chuẩn Hệ thống Quản lý an toàn thông tin. ISO/IEC 27017: Quy tắc thực hành về kiểm soát an toàn thông tin cho các dịch vụ đám mây dựa trên ISO/IEC 27002. Uptime Design Tier III: Tiêu chuẩn về thiết kế hạ tầng Trung tâm dữ liệu – hạ tầng được thiết kế đảm bảo tính dự phòng, không gián đoạn dịch vụ khi thực hiện bảo trì. PCI DSS: Tiêu chuẩn bảo mật dành cho các tổ chức trong quá trình xử lý thẻ thanh toán quốc tế. TIA 942B Constructed Facility Rated 3: Tiêu chuẩn về thiết lập và vận hành hạ tầng Trung tâm dữ liệu – hạ tầng đã được thiết lập và vận hành đảm bảo tính dự phòng, không gián đoạn dịch vụ khi thực hiện bảo trì. |
| 4 | Lĩnh vực Giáo dục | <ul style="list-style-type: none"> Xếp hạng quốc tế 3 sao theo chuẩn QS Stars (một trong các chuẩn xếp hạng hàng đầu dành cho trường đại học trên toàn thế giới). ISO 21001:2018: Chứng chỉ quốc tế dành cho Hệ thống quản lý tổ chức giáo dục. Tiêu chuẩn kiểm định chất lượng cơ sở giáo dục do Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành. Tiêu chuẩn kiểm định chất lượng cơ sở giáo dục do Bộ Lao động Thương binh và Xã hội ban hành. Chứng nhận kiểm định chất lượng do tổ chức ACBSP của Mỹ – một trong các tổ chức chứng nhận kiểm định khối ngành kinh tế hàng đầu trên thế giới. Thành viên tổ chức Đảm bảo chất lượng các trường đại học Đông Nam Á - AUN-QA. Thành viên tổ chức Kiểm định chất lượng AACSB - Tổ chức kiểm định có uy tín hàng đầu thế giới. |

Lồng ghép tính bền vững trong chuỗi cung ứng, cải tiến quy trình lựa chọn nhà cung cấp dịch vụ

Việc lồng ghép vấn đề bền vững trong các quyết định mua sắm và sử dụng dịch vụ không chỉ giúp FPT giảm thiểu các rủi ro liên quan đến vấn đề kinh tế, xã hội, môi trường mà còn giúp FPT quản trị tốt hơn chuỗi cung ứng. Các hoạt động mua sắm và sử dụng dịch vụ của Tập đoàn được đánh giá, lựa chọn, thực hiện và giám sát bởi Phòng Mua sắm, đảm bảo tuân thủ quy trình và quy định riêng đối với từng nhóm dịch vụ, hàng hóa.

Để đảm bảo yếu tố bền vững, ngay từ khâu đầu vào, FPT đã đánh giá và lựa chọn các nhà cung ứng tuân thủ đầy đủ yêu cầu pháp luật, có ý thức trách nhiệm về bảo vệ môi trường và có đạo đức kinh doanh. Đồng thời, các nhà cung ứng được lựa chọn dựa trên bộ tiêu chí bao gồm các yếu tố như giá cả, uy tín, chất lượng, khả năng sẵn sàng cung cấp và giao hàng, trách nhiệm xã hội và môi trường. Các tiêu chí lựa chọn nhà cung ứng có thể được thay đổi phù hợp với từng loại hàng hóa/dịch vụ nhằm tìm kiếm nhà cung ứng phù hợp nhất, đảm bảo mang lại lợi ích cao nhất cho chính FPT và nhà cung ứng. Các tiêu chí được đánh giá theo thang điểm và những trọng số khác nhau tùy thuộc vào từng nhóm dịch vụ mua sắm.



Quản trị dữ liệu

Chiến lược quản lý dữ liệu

Phương pháp quản trị

Việc thu thập, xử lý, lưu trữ và bảo vệ dữ liệu được quy định thống nhất trong toàn Tập đoàn nhằm đảm bảo 04 yếu tố gồm:

- Tuân thủ yêu cầu và thực tiễn pháp lý về bảo vệ dữ liệu
- Bảo vệ quyền lợi hợp pháp của chủ thể dữ liệu
- Bảo vệ việc xử lý dữ liệu khỏi những rủi ro về vi phạm dữ liệu
- Bảo vệ Tổ chức khỏi những rủi ro tổn thất uy tín.

Nguyên tắc chung

Việc thu thập, xử lý, lưu trữ và sử dụng dữ liệu được tuân thủ các nguyên tắc sau:

- Hợp pháp: Dữ liệu phải được xử lý trong phạm vi quy định của pháp luật.
- Đúng mục đích: Dữ liệu chỉ được xử lý đúng với mục đích hợp pháp đã đăng ký và phê duyệt.
- Tối giản: Dữ liệu chỉ được xử lý trong phạm vi cần thiết để đạt được mục đích đã xác định.
- Sử dụng hạn chế: Dữ liệu chỉ được sử dụng khi có sự đồng ý của chủ thể dữ liệu hoặc sự phê duyệt bởi cấp thẩm quyền.
- Tính chính xác và toàn vẹn: Dữ liệu phải được xử lý đúng đắn, tôn trọng tính chính xác của dữ liệu; quyền và lợi ích hợp pháp của chủ thể dữ liệu.
- Tính bảo mật: Dữ liệu được áp dụng các biện pháp bảo vệ trong quá trình xử lý.
- Lưu trữ: Các hồ sơ xử lý dữ liệu cần phải được lưu trữ để phục vụ mục đích truy vấn hợp pháp.

Mô hình quản trị

Mô hình quản trị dữ liệu của FPT được định nghĩa để đảm bảo đồng thời các yếu tố sau:

- Trách nhiệm lãnh đạo cam kết cao nhất trong việc thu thập, xử lý, lưu trữ và sử dụng dữ liệu.
- Xác định có thẩm quyền các quyết định liên quan đến dữ liệu của Tập đoàn.
- Xác định tiêu chuẩn, thủ tục, quy trình để hướng dẫn việc quản lý, khai thác dữ liệu.
- Xác định công nghệ, cơ sở hạ tầng được sử dụng thống nhất trong Tập đoàn để đảm bảo tính an toàn, bảo mật khi khai thác dữ liệu.
- Thực thi nghiêm túc trong toàn Tập đoàn các chính sách liên quan đã ban hành.
- Giám sát tuân thủ và xác định rủi ro trong trường hợp bị rò rỉ dữ liệu.

Quyền riêng tư và bảo mật dữ liệu của khách hàng

Tại Tập đoàn hay tại công ty thành viên, chúng tôi đều có các bộ phận chuyên trách để thực hiện chức năng đảm bảo quyền riêng tư và bảo mật dữ liệu/thông tin cá nhân của khách hàng. Chúng tôi có nhận thức cao và nghiêm túc đảm bảo tính bảo mật các dữ liệu của những khách hàng đã tin tưởng sử dụng dịch vụ, sản phẩm, giải pháp của mình.

Phạm vi của chính sách và kế hoạch ứng phó sự cố hoặc phạm vi dữ liệu của công ty

Chính sách bảo vệ dữ liệu được áp dụng thống nhất trên toàn Tập đoàn và các công ty thành viên theo chuẩn quản trị của Tập đoàn.

Các kế hoạch ứng phó khi có sự cố phát sinh liên quan đến vấn đề bảo mật dữ liệu được FPT tuân thủ triệt để ở hai mức độ:

- Phòng ngừa: Dựa trên việc tìm hiểu nguyên nhân gốc rễ, các kế hoạch phòng ngừa cũng sẽ được đề ra và thực thi nghiêm túc.
- Khắc phục: Ngay lập tức việc vi phạm tính bảo mật sẽ được ngăn chặn, các lỗ hổng bảo mật sẽ được khắc phục bởi các bộ phận có chuyên môn cao về tính bảo mật. Việc đánh giá ảnh hưởng để kiểm tra những vùng dữ liệu liên quan cũng sẽ được thực hiện để đảm bảo sự cố không bị lan rộng.

Điểm quan trọng của tất cả các kế hoạch đảm bảo an toàn dữ liệu trên là toàn bộ kế hoạch, hành động được thiết kế có hệ thống trong toàn Tập đoàn, đồng thời, nhiệm vụ, trách nhiệm của từng bộ phận được kiểm soát, theo dõi, báo cáo của một bộ phận chuyên trách.

Chương trình đào tạo liên quan đến bảo mật thông tin

Chương trình đào tạo về bảo mật dữ liệu, rủi ro và quy trình liên quan đến bảo mật được thực hiện định kỳ cho tất cả CBNV trên nền tảng học online của Tập đoàn. Tất cả nhân sự mới gia nhập đều được đào tạo những quy định, quy trình, nguyên tắc và các ứng xử đối với bảo mật dữ liệu dựa trên tập hợp một hệ thống các tình huống giả định có thể xảy ra.

Quản trị rủi ro

Kết quả hoạt động hiệu quả xuyên suốt năm 2021 bối rối những diễn biến phức tạp của dịch bệnh cũng như những đóng góp xã hội của Tập đoàn cho thấy FPT đã thành công trong những nỗ lực quản trị rủi ro, đặc biệt là các rủi ro liên quan đến sự phát triển bền vững của công ty và cộng đồng. Với sự chuẩn bị cả về chính sách, nhân sự, tài chính và hạ tầng công nghệ từ năm 2020, FPT đã đảm bảo được sức khỏe nhân sự và hiệu suất làm việc, giúp tăng trưởng doanh thu và lợi nhuận lần lượt 19,5% và 20,4%.

Xác lập và quản trị rủi ro

Tùy theo đặc thù ngành nghề kinh doanh, từng mảng kinh doanh, khung quản lý rủi ro của Tập đoàn sẽ được Tổng Giám đốc chỉ đạo xây dựng, phê duyệt và cải tiến định kỳ hàng năm. Trong đó, đối với phát triển bền vững, Tập đoàn xác định có 04 nhóm rủi ro chính.

Rủi ro chiến lược

| Tên rủi ro | Nội dung | Biện pháp quản trị |
|-------------------------------------|--|--------------------|
| Rủi ro về chiến lược, tầm nhìn | <p>Rủi ro về chiến lược, tầm nhìn thường dẫn tới việc xác định sai đường hướng phát triển, từ đó đầu tư phản bội nguồn lực không hợp lý, không phát triển được những mảng kinh doanh mới tiềm năng, hoặc không đưa ra được các sản phẩm/dịch vụ mới có hàm lượng công nghệ cao đáp ứng tốt hơn nhu cầu của thị trường.</p> <ul style="list-style-type: none"> Tham gia các sự kiện kinh tế, công nghệ lớn tại Việt Nam và trên thế giới để nắm bắt các xu hướng công nghệ mới, tìm kiếm cơ hội phát triển cho Tập đoàn. Tổ chức Hội nghị chiến lược định kỳ hàng năm để cập nhật những xu hướng mới nhất trong kinh doanh và công nghệ nhằm đảm bảo tầm nhìn và định hướng chiến lược của Tập đoàn là đúng đắn. | |
| Rủi ro suy giảm năng lực cạnh tranh | <p>Đa phần các lĩnh vực kinh doanh của Tập đoàn có rào cản gia nhập ngành thấp, đã và đang đối diện với những khó khăn lớn khi các công ty nước ngoài hoặc các công ty mới nổi, năng động ở trong nước phát triển nhanh chóng, giành thị phần.</p> <ul style="list-style-type: none"> Đưa ra chiến lược cung cấp dịch vụ toàn diện và từng bước nâng cao vị thế trong chuỗi giá trị dịch vụ công nghệ thông tin. Chiến lược này sẽ giúp FPT không ngừng cải tiến và nâng cao năng lực cạnh tranh. Tăng cường đào tạo, phát triển đội ngũ cán bộ đặc biệt là đội ngũ cán bộ công nghệ nhằm nâng cao năng lực công nghệ mới, đáp ứng nhu cầu cạnh tranh. Số lượng nhân lực công nghệ của FPT là 24.068 nhân sự. Liên tục cải tiến mô hình kinh doanh, cải tiến hệ thống thông tin, quy trình nội bộ để tối ưu hóa việc vận hành và tối ưu hóa chi phí dựa trên hệ thống quản trị hiện đại. Đẩy mạnh chuyển đổi số nội bộ nhằm đảm bảo hoạt động của Tập đoàn được thống nhất, thông suốt và minh bạch hướng đến mô hình công ty hoạt động theo thời gian thực. Đây cũng là một trong những yếu tố quan trọng giúp FPT xây dựng năng lực cạnh tranh, vững vàng vượt qua những thách thức trong bối cảnh diễn biến phức tạp và khó lường của Covid-19. Năm 2021 đã có 43 dự án chuyển đổi số nội bộ được triển khai giúp Tập đoàn quản trị, vận hành, kinh doanh dựa trên dữ liệu theo thời gian thực. | |

Rủi ro hoạt động

| Tên rủi ro | Nội dung | Biện pháp quản trị |
|--|---|---|
| Rủi ro về công bố thông tin | <p>Thông tin công bố không đúng thời hạn và không đầy đủ, chính xác.</p> | <ul style="list-style-type: none"> Cập nhật đầy đủ các quy định liên quan đến công bố thông tin đối với công ty niêm yết Xây dựng quy trình nội bộ về cung cấp và công bố thông tin nhằm đảm bảo các thông tin hoạt động, thông tin tài chính được báo cáo chính xác, kịp thời, đúng thời hạn. Thường xuyên trao đổi với đại diện phụ trách công bố thông tin của Ủy ban Chứng khoán Nhà nước, Sở giao dịch Chứng khoán Tp. HCM để kiểm tra tính đầy đủ và chính xác của các thông tin cần công bố. |
| Rủi ro về nguồn nhân lực | <p>Rủi ro về nguồn nhân lực liên quan đến cạnh tranh thu hút nhân sự; số lượng, chất lượng không bắt kịp nhu cầu tăng trưởng cũng như những chuẩn mực quốc tế để toàn cầu hóa hiệu quả.</p> | <ul style="list-style-type: none"> Xây dựng FPT thành tổ chức học tập, phát triển lực lượng lao động có trình độ cao, tổ chức tốt nguồn nhân lực, quy hoạch nhân sự quản lý với định hướng lâu dài. Năm 2021, các chương trình đào tạo được triển khai sâu rộng trên toàn Tập đoàn với 8.289 khóa đào tạo, tăng 25% so với cùng kỳ. Số chứng chỉ công nghệ mới cũng tăng từ con số 2.815 trong năm 2020 lên 4.768 trong năm 2021, tăng tương ứng 69%. FPT xây dựng chính sách đền ngô đảm bảo các tiêu chí: "Làm nhiều – hưởng nhiều", thu nhập tương xứng với kết quả công việc, giá trị đóng góp cho FPT; công bằng và minh bạch; cạnh tranh theo thị trường. Ngoài ra FPT còn thực hiện các chính sách khác như trợ cấp mua nhà cho CBNV. Xây dựng môi trường làm việc tốt để nâng cao năng lực cạnh tranh trong thu hút nguồn nhân lực |
| Rủi ro về danh tiếng/ thương hiệu | <p>Danh tiếng xấu ảnh hưởng lớn tới các doanh nghiệp – từ hình ảnh thương hiệu đến các hiệu ứng tiền tệ.</p> | <ul style="list-style-type: none"> Xây dựng hệ thống thu thập và phân tích ý kiến khách hàng để kịp thời điều chỉnh, cải tiến dịch vụ, đáp ứng nhu cầu khách hàng. Định kỳ khảo sát đo độ hài lòng của các bên liên quan. Xây dựng quy trình quản trị xử lý khủng hoảng truyền thông. Xây dựng quy định phát ngôn, chia sẻ và cung cấp thông tin trên các phương tiện truyền thông. Giám sát, theo dõi các thông tin về Tập đoàn và CTTV trên các phương tiện truyền thông, mạng xã hội hàng ngày, hàng giờ để có phương án xử lý kịp thời khi có các thông tin không chính xác hoặc ảnh hưởng bất lợi đến danh tiếng/thương hiệu của Tập đoàn. |
| Rủi ro về bảo mật thông tin và rủi ro an ninh mạng | <p>Thông tin là một trong những tài sản quan trọng, quý giá đối với tổ chức doanh nghiệp. Những rủi ro đối với các thông tin như bị lộ, bị thay đổi, bị mất mát đều ảnh hưởng nghiêm trọng đến hoạt động, uy tín, chiến lược của tổ chức, doanh nghiệp.</p> | <ul style="list-style-type: none"> Áp dụng triệt để các biện pháp chống thất thoát dữ liệu và an toàn hệ thống nhằm đảm bảo an ninh thông tin của Tập đoàn. Tăng cường đầu tư hệ thống và giải pháp an toàn thông tin, cập nhật các quy trình áp dụng các tiêu chuẩn bảo mật mới nhất. Hiện tại, bên cạnh các hệ thống mua ngoài, FPT đã đầu tư phát triển một số sản phẩm về an toàn an ninh mạng như CyRadar, FPT.EagleEye... |

Rủi ro tài chính

| Tên rủi ro | Nội dung | Biện pháp quản trị |
|--------------------------|--|--|
| Rủi ro tỷ giá | Biến động tỷ giá là rủi ro tiềm ẩn đối với mảng hoạt động cung cấp dịch vụ CNTT cho thị trường nước ngoài của FPT. | <ul style="list-style-type: none"> Theo dõi sát biến động của các nhân tố chính tác động lên tỷ giá, đa dạng các nguồn thu ngoại tệ. Áp dụng các chính sách bảo hiểm tỷ giá phù hợp. Áp dụng các chính sách bán hàng linh hoạt dựa trên biến động tỷ giá. |
| Rủi ro kinh doanh thường | Rủi ro nợ xấu mất kiểm soát, hàng tồn tăng cao. | <ul style="list-style-type: none"> Xây dựng và tuân thủ các quy trình về mua bán hàng, triển khai hợp đồng, ... nhằm đảm bảo hạn chế rủi ro phát sinh trong quá trình triển khai hoạt động kinh doanh. Xây dựng chính sách kiểm soát công nợ của khách hàng, xây dựng chính sách quản lý tồn kho. Xây dựng hệ thống phần mềm tự động hóa các khâu kiểm soát, phê duyệt nhằm nâng cao hiệu quả quản trị, hạn chế rủi ro. Phân tích, kiểm soát chặt chẽ ngay từ khâu lượng hóa nhu cầu để nhập hàng. |

Rủi ro luật định

| Tên rủi ro | Nội dung | Biện pháp quản trị |
|-------------------------------------|---|--|
| Rủi ro liên quan đến các chính sách | FPT có hoạt động kinh doanh quy mô ngày càng lớn không chỉ ở lãnh thổ Việt Nam. Trong quá trình toàn cầu hóa, Tập đoàn cần quan tâm các vấn đề như: Tuân thủ về pháp luật, đặc biệt là pháp luật về lao động nhập cư tại các quốc gia mà FPT có hoạt động. Bên cạnh đó, khác biệt về văn hóa, thông lệ lao động của lực lượng lao động đa quốc gia và đối tác đang là thách thức ngày càng lớn. | <ul style="list-style-type: none"> Theo dõi sát sao các chính sách, định hướng, nghị quyết, quyết định của Chính phủ và các bộ ngành, tổ chức liên quan, chủ động nghiên cứu, đề xuất các cơ quan hữu quan nhằm hướng tới việc nâng cao vai trò của CNTT trong việc thúc đẩy tăng trưởng nền kinh tế. Nghiên cứu, cập nhật và tuân thủ luật định cũng như môi trường văn hóa, kinh doanh của các thị trường nước ngoài liên quan. Đào tạo cán bộ nhân viên về văn hóa, pháp luật của nước sở tại. |

Các hoạt động rà soát, đánh giá rủi ro trong năm 2021

Để đảm bảo kiểm soát được toàn bộ các rủi ro có thể xảy ra, đặc biệt trong bối cảnh đại dịch Covid-19 vẫn tiếp tục diễn biến phức tạp, trong năm 2021, Tập đoàn và các công ty thành viên tiếp tục đẩy mạnh:

- Kiện toàn hệ thống kiểm soát nội bộ và chính sách quản lý rủi ro trên toàn Tập đoàn và các CTTV.
- Giám sát việc tuân thủ các quy định pháp luật trong việc quản lý điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh của Tập đoàn và các CTTV.
- Phối hợp với các bộ phận chuyên môn của Tập đoàn để kiểm tra đột xuất và định kỳ các CTTV.
- Giám sát và quản trị các hoạt động giữa Tập đoàn/CTTV và các nhà cung cấp, đối tác để đảm bảo công bằng, minh bạch cho các đối tác và nhà cung cấp, trên tinh thần hợp tác cùng có lợi; và phòng ngừa và giảm thiểu rủi ro trong các mảng hoạt động sản xuất kinh doanh.
- Kiến nghị giải pháp quản lý rủi ro tiềm tàng có thể xảy ra trong tương lai đối với hoạt động của Tập đoàn/CTTV.

Quản lý rủi ro liên quan đến tham nhũng và thuế

Quy tắc tránh xung đột lợi ích

Tập đoàn FPT luôn đề phòng với các trường hợp phát sinh xung đột lợi ích và xử lý nghiêm khắc đối với mọi hành vi vi phạm kỷ luật tài chính. Để tránh các xung đột, Công ty yêu cầu CBNV tự giác thực hành các quy tắc ứng xử sau:

- Tránh xung đột lợi ích trong hoạt động đầu tư kinh doanh bên ngoài, ảnh hưởng tới việc ra quyết định cung như tác động tiêu cực đến lợi ích của Tập đoàn.
- Tránh xung đột lợi ích với hoạt động đầu tư của người thân CBNV, yêu cầu CBNV kê khai với Công ty và báo cáo với Quản lý trực tiếp nếu người thân góp vốn/giữ các vị trí điều hành tại các doanh nghiệp là khách hàng, nhà cung cấp, đối thủ cạnh tranh của Tập đoàn.
- Minh bạch, công tâm trong tuyển chọn và sử dụng nhân lực, dựa trên các tiêu chí rõ ràng về năng lực, kinh nghiệm và kỹ năng phù hợp theo đúng nhu cầu thực tế của Tập đoàn.

Chính sách chống tham nhũng và gian lận

Là một trong những doanh nghiệp quy mô lớn hoạt động tại nhiều quốc gia, FPT đã xây dựng chính sách và bộ quy tắc ứng xử để đảm bảo nhân sự ở tất cả các cấp, các phòng ban luôn tuân thủ các quy định pháp luật liên quan đến phòng chống tham nhũng. Theo đó, Tập đoàn đưa ra một số quy định trọng yếu như:

- Yêu cầu mọi món quà gửi đến cơ quan chức năng, đối tác hoặc bên thứ ba liên quan đều phải được sự chấp thuận của bộ phận pháp lý và kiểm soát tuân thủ phê duyệt bằng hình thức văn bản.
- Liên tục tổ chức đào tạo nhân sự trên toàn cầu về bộ nguyên tắc ứng xử, đặc biệt là về các vấn đề về tham nhũng và xung đột lợi ích giữa Tập đoàn và bên thứ ba.
- Xây dựng bộ phận chuyên trách và quy trình tiếp nhận, xử lý các báo cáo về việc vi phạm những chính sách chống tham nhũng và gian lận, tuân thủ nghiêm túc các quy định của Tập đoàn.

Tuân thủ các quy định về thuế

FPT luôn tuân thủ mọi quy định nghiêm ngặt về thuế tại Việt Nam cũng như các quốc gia, vùng lãnh thổ trên thế giới mà FPT đang hoạt động. Để làm được điều này, Tập đoàn đã xây dựng hệ thống quản trị minh bạch, hiệu quả cũng như đẩy mạnh công tác chuyển đổi số hệ thống tài chính kể toán nội bộ. Ngoài ra, FPT liên tục tổ chức các buổi thanh tra, kiểm soát nội bộ nhằm đảm bảo tính tuân thủ của toàn bộ hệ thống đối với các quy định về thuế tại địa phương liên quan và ngành nghề liên quan.

Chính sách chống tham nhũng đối với các nhà cung cấp

FPT, cùng với các công ty con trực tiếp và gián tiếp có chính sách không khoan nhượng đối với hành vi hối lộ và tham nhũng dưới mọi hình thức. Việc mua hàng hóa và dịch vụ cũng như việc lựa chọn nhà cung cấp cần phải được thực hiện dựa trên nhu cầu thực tế; chất lượng, giá cả và các tiêu chí được xác định một cách cụ thể, hợp lý và phải đặt lợi ích của Công ty là cao nhất. Công ty cũng mong muốn khách hàng và nhà cung cấp ứng xử một cách văn minh, tuân thủ pháp luật và phù hợp với các nguyên tắc:

- Không trực tiếp/gián tiếp chào mời, hứa hẹn hoặc ủy quyền thanh toán bất cứ khoản tiền, lợi ích vật chất cho bất kỳ nhân viên, lãnh đạo hay bên thứ ba của FPT để đảm bảo lợi thế không đúng đắn;
- Không gợi ý, gạ gẫm, chấp nhận bất cứ khoản tiền, lợi ích vật chất từ nhân viên, lãnh đạo, hoặc bất kỳ bên thứ ba nào khác của FPT để đổi lại lợi thế không đúng đắn;
- Không xúi giục, hỗ trợ người khác vi phạm các chính sách kể trên, nếu phát hiện vi phạm cần báo cáo ngay tới FPT và các bên liên quan;
- Các nhà cung cấp cần lưu giữ các tài liệu, hồ sơ, sổ sách chính xác và đầy đủ nhằm mục đích truy vấn trong tương lai. Các hóa đơn cần được lưu giữ chính xác, đầy đủ, chi tiết theo từng khoản, với biên nhận và tài liệu hỗ trợ đầy đủ khác đối với bất kỳ khoản chi phí nào được trả thay mặt FPT;
- Trong trường hợp FPT nghi ngờ hợp lý về việc nhà cung cấp đã vi phạm điều khoản chính sách này, FPT có thể chấm dứt/hạn chế mối quan hệ kinh doanh với nhà cung cấp. Bất cứ nhân viên, lãnh đạo nào của FPT bị phát hiện thấy vi phạm hoặc hỗ trợ người khác vi phạm các nguyên tắc trên đều có thể bị xử lý kỷ luật phù hợp.

Kiểm soát nội bộ

Mô hình kiểm soát nội bộ

Nhằm kiện toàn bộ máy, nâng cao năng lực quản trị của Tập đoàn và các công ty thành viên, đảm bảo tính minh bạch và quyền lợi của cổ đông cũng như các bên liên quan, FPT thiết kế hệ thống kiểm soát nội bộ tuân thủ các quy định pháp luật liên quan và quy chiếu với các quy chuẩn quốc tế.

Mô hình kiểm soát nội bộ

| Chủ thể | Trách nhiệm |
|--|--|
| Tổng Giám đốc | <ul style="list-style-type: none">Phê duyệt kế hoạch kiểm soát tuân thủ.Chỉ đạo giải quyết các tồn tại cũng như cải tiến hệ thống.Xây dựng, phê duyệt, triển khai và kiểm soát khung quản lý rủi ro của Tập đoàn. |
| Trưởng Ban Giám sát tuân thủ | <ul style="list-style-type: none">Hoạch định và tổ chức kiểm soát việc tuân thủ các yêu cầu của pháp luật, kiểm soát các lĩnh vực/hoạt động có rủi ro cao trong hệ thống quản trị của Tập đoàn.Tổ chức các đợt kiểm soát đột xuất theo yêu cầu của Ban Điều hành. |
| Giám đốc Ban Đảm bảo chất lượng | <ul style="list-style-type: none">Hoạch định và tổ chức kiểm soát việc tuân thủ các yêu cầu của hệ thống quản trị của Tập đoàn.Tổ chức các đợt kiểm soát theo yêu cầu của Ban Điều hành. |
| Trưởng các bộ phận chức năng ngành dọc | <ul style="list-style-type: none">Rà soát và cập nhật hệ thống tài liệu quản trị của tập đoàn trong phạm vi phụ trách nhằm đảm bảo sự phù hợp với các yêu cầu luật pháp, tiêu chuẩn quốc gia/ quốc tế liên quan và phù hợp với thực tế hoạt động.Phối hợp với Ban Đảm bảo chất lượng, Ban Giám sát tuân thủ trong các hoạt động kiểm soát và giải quyết các tồn tại cũng như cải tiến hệ thống. |

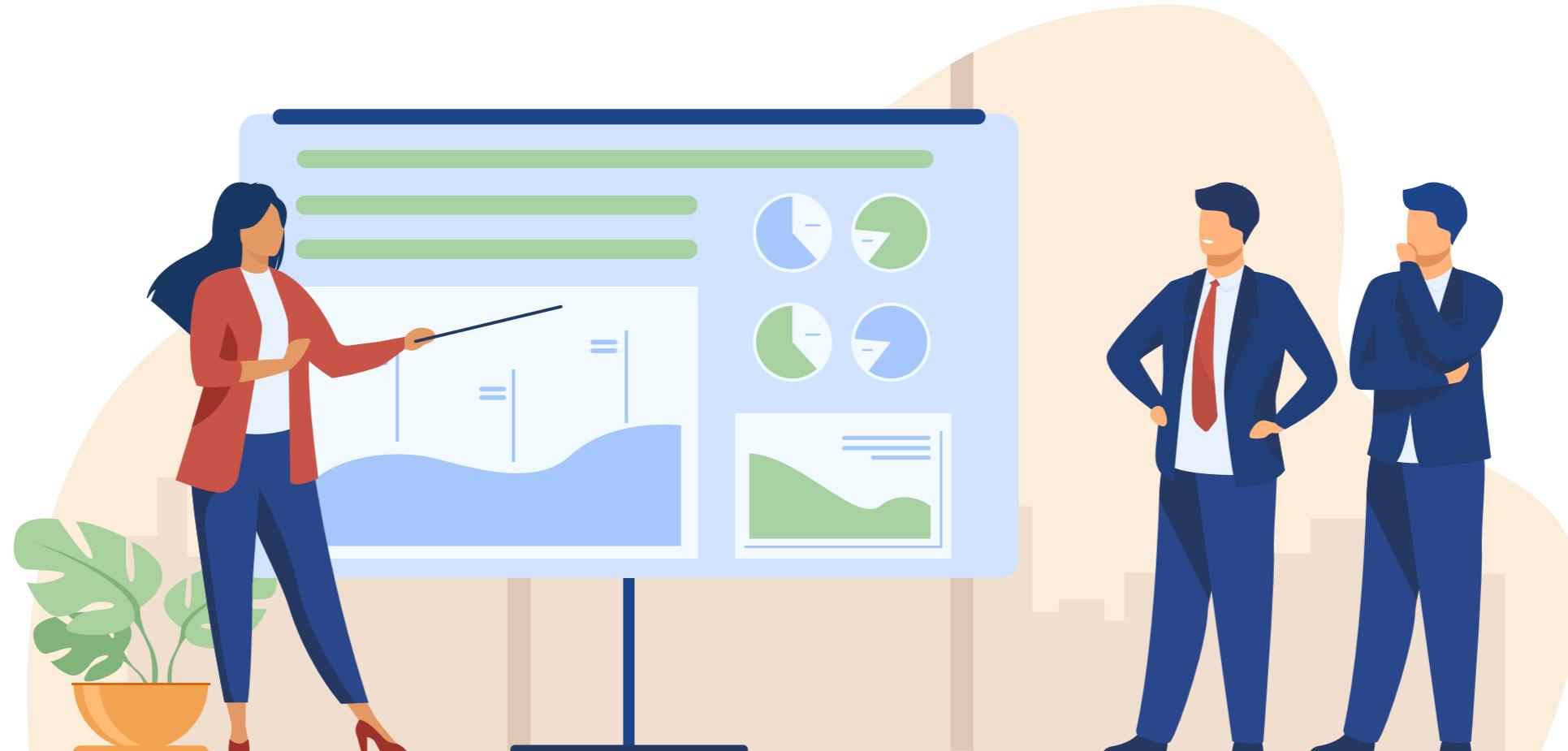
Để đảm bảo hoạt động kiểm soát nội bộ được hiệu quả và giảm thiểu rủi ro đặc biệt liên quan đến phát triển bền vững, Tập đoàn cũng xây dựng kế hoạch chi tiết hoạt động của bộ máy kiểm soát nội. Theo đó, Trưởng Ban Giám sát tuân thủ, Giám đốc Ban Đảm bảo chất lượng và Trưởng các bộ phận chức năng ngành dọc có trách nhiệm xây dựng kế hoạch kiểm soát tuân thủ tương ứng với phạm vi/lĩnh vực phụ trách quản lý.

Đồng thời, nhằm rà soát hệ thống để có các điều chỉnh kịp thời, ngoài các đợt kiểm soát theo kế hoạch, tùy theo tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh, Tập đoàn sẽ triển khai các đợt kiểm soát đột xuất.

Các hoạt động kiểm soát nội bộ trong năm

Trong năm, Tập đoàn đã triển khai nhiều hoạt động kiểm soát trọng điểm như:

- Kiện toàn hệ thống kiểm soát nội bộ và chính sách quản lý rủi ro trên toàn Tập đoàn và các CTTV.
- Giám sát việc tuân thủ các quy định pháp luật trong việc quản lý điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh của Tập đoàn và các Công ty thành viên.
- Phối hợp với các bộ phận chuyên môn của Tập đoàn để kiểm tra đột xuất và định kỳ các CTTV.
- Giám sát và quản trị các hoạt động giữa Tập đoàn/CTTV và các nhà cung cấp, đối tác để đảm bảo công bằng, minh bạch cho các đối tác và nhà cung cấp, trên tinh thần hợp tác cùng có lợi; và phòng ngừa và giảm thiểu rủi ro trong các mảng hoạt động sản xuất kinh doanh.
- Kiến nghị giải pháp quản lý rủi ro tiềm tàng có thể xảy ra trong tương lai đối với hoạt động của Tập đoàn/CTTV.



VI. BÁO CÁO TÀI CHÍNH

TĂNG TRƯỞNG BỀN VỮNG

Tiên phong làm chủ các công nghệ lõi có tính thực tiễn và ứng dụng cao, FPT luôn tạo ra các giá trị gia tăng, động lực phát triển mới, từ đó kiến tạo nền tảng, đà tăng trưởng bền vững, chuẩn bị cho những bước chuyển mình lớn hơn trong tương lai.

VI. BÁO CÁO TÀI CHÍNH

BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT

CHO NĂM TÀI CHÍNH KẾT THÚC NGÀY 31 THÁNG 12 NĂM 2021

Thông tin về doanh nghiệp

Giấy Chứng nhận Đăng ký Doanh nghiệp

Số: 0103001041
ngày 13 tháng 5 năm 2002

Giấy Chứng nhận Đăng ký Doanh nghiệp do Sở Kế hoạch và Đầu tư Thành phố Hà Nội cấp lần đầu ngày 13 tháng 5 năm 2002. Giấy Chứng nhận Đăng ký Doanh nghiệp thay đổi gần nhất (lần thứ 51) được cấp ngày 6 tháng 7 năm 2021.

MỤC LỤC

| | |
|---|-----|
| Thông tin về doanh nghiệp | 139 |
| Báo cáo của Ban Tổng Giám đốc | 140 |
| Báo cáo kiểm toán độc lập | 141 |
| Bảng cân đối kế toán hợp nhất (Mẫu số B 01 – DN/HN) | 142 |
| Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh hợp nhất (Mẫu số B 02 – DN/HN) | 146 |
| Báo cáo lưu chuyển tiền tệ hợp nhất (Mẫu số B 03 – DN/HN) | 147 |
| Thuyết minh báo cáo tài chính hợp nhất (Mẫu số B 09 – DN/HN) | 149 |

Hội đồng Quản trị

| | |
|--------------------------|--------------|
| Ông Trương Gia Bình | Chủ tịch |
| Ông Bùi Quang Ngọc | Phó chủ tịch |
| Ông Đỗ Cao Bảo | Ủy viên |
| Ông Jean Charles Belliol | Ủy viên |
| Ông Lê Song Lai | Ủy viên |

Ban Kiểm soát

| | |
|-----------------------|------------|
| Ông Nguyễn Việt Thắng | Trưởng ban |
| Ông Nguyễn Khải Hoàn | Thành viên |
| Bà Nguyễn Thị Kim Anh | Thành viên |

Ban Tổng Giám đốc

| | |
|-----------------------|-------------------|
| Ông Nguyễn Văn Khoa | Tổng Giám đốc |
| Ông Nguyễn Thế Phương | Phó Tổng Giám đốc |
| Ông Hoàng Việt Anh | Phó Tổng Giám đốc |

Người đại diện theo pháp luật

| | |
|---------------------|----------------------------|
| Ông Trương Gia Bình | Chủ tịch Hội đồng Quản trị |
| Ông Nguyễn Văn Khoa | Tổng Giám đốc |

Trụ sở chính

Số 10, Phố Phạm Văn Bạch, Phường
Dịch Vọng, Quận Cầu Giấy, Thành phố
Hà Nội, Việt Nam

Công ty kiểm toán

Công ty TNHH PwC (Việt Nam)

Báo cáo của Ban Tổng Giám đốc

Trách nhiệm của Ban Tổng Giám đốc của công ty đối với báo cáo tài chính hợp nhất

Ban Tổng Giám đốc của Công ty Cổ phần FPT ("Công ty") chịu trách nhiệm lập báo cáo tài chính hợp nhất của Công ty và các công ty con (gọi chung là "Tập đoàn") thể hiện trung thực và hợp lý tình hình tài chính hợp nhất của Tập đoàn tại ngày 31 tháng 12 năm 2021, cũng như kết quả hoạt động kinh doanh hợp nhất và tình hình lưu chuyển tiền tệ hợp nhất của Tập đoàn cho năm tài chính kết thúc vào ngày nêu trên. Trong việc lập báo cáo tài chính hợp nhất này, Ban Tổng Giám đốc được yêu cầu phải:

- Chọn lựa các chính sách kế toán phù hợp và áp dụng một cách nhất quán;
- Thực hiện các xét đoán và ước tính một cách hợp lý và thận trọng; và
- Lập báo cáo tài chính hợp nhất trên cơ sở Tập đoàn hoạt động liên tục trừ khi giả định Tập đoàn hoạt động liên tục là không phù hợp.

Ban Tổng Giám đốc chịu trách nhiệm bảo đảm rằng các sổ sách kế toán đúng đắn đã được thiết lập và duy trì để thể hiện tình hình tài chính của Tập đoàn với độ chính xác hợp lý tại mọi thời điểm và để làm cơ sở lập báo cáo tài chính hợp nhất tuân thủ theo chế độ kế toán được trình bày ở Thuyết minh 2 của báo cáo tài chính hợp nhất. Ban Tổng Giám đốc cũng chịu trách nhiệm đối với việc bảo vệ các tài sản của Tập đoàn và thực hiện các biện pháp hợp lý để ngăn ngừa và phát hiện các gian lận hoặc nhầm lẫn.

Người đại diện theo Pháp luật ủy quyền cho Phó Tổng Giám đốc của Công ty để phê duyệt và ký báo cáo tài chính hợp nhất của Tập đoàn cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2021 theo Giấy ủy quyền số 74/2021/QĐ-FPT-TGD ngày 29 tháng 3 năm 2021.

Phê chuẩn báo cáo tài chính hợp nhất

Theo đây, tôi phê chuẩn báo cáo tài chính hợp nhất định kèm từ trang 5 đến trang 61. Báo cáo tài chính hợp nhất này phản ánh trung thực và hợp lý tình hình tài chính hợp nhất của Tập đoàn tại ngày 31 tháng 12 năm 2021, cũng như kết quả hoạt động kinh doanh hợp nhất và tình hình lưu chuyển tiền tệ hợp nhất của Tập đoàn cho năm tài chính kết thúc cùng ngày nêu trên phù hợp với các Chuẩn mực Kế toán Việt Nam, Chế độ Kế toán Doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính hợp nhất.

Nguyễn Thế Phương

Phó Tổng Giám đốc
Chữ ký được ủy quyền

Hà Nội, nước CHXHCN Việt Nam
Ngày 7 tháng 3 năm 2022

Báo cáo kiểm toán độc lập gửi các cổ đông của công ty cổ phần FPT

BÁO CÁO KIỂM TOÁN ĐỘC LẬP GỬI CÁC CỔ ĐÔNG CỦA CÔNG TY CỔ PHẦN FPT

Chúng tôi đã kiểm toán báo cáo tài chính hợp nhất kèm theo của Công ty Cổ phần FPT ("Công ty") và các công ty con (sau đây gọi chung là "Tập đoàn") được lập ngày 31 tháng 12 năm 2021, và được Phó Tổng Giám đốc của Công ty (theo ủy quyền của Người đại diện theo Pháp luật của Công ty) phê chuẩn ngày 7 tháng 3 năm 2022. Báo cáo tài chính hợp nhất này bao gồm: bảng cân đối kế toán hợp nhất tại ngày 31 tháng 12 năm 2021, báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh hợp nhất, và báo cáo lưu chuyển tiền tệ hợp nhất cho năm tài chính kết thúc cùng ngày nêu trên, và thuyết minh báo cáo tài chính hợp nhất bao gồm các chính sách kế toán chủ yếu từ trang 142 đến trang 187.

Trách nhiệm của Ban Tổng Giám đốc

Ban Tổng Giám đốc của Công ty chịu trách nhiệm về việc lập và trình bày trung thực và hợp lý báo cáo tài chính hợp nhất của Tập đoàn theo các Chuẩn mực Kế toán Việt Nam, Chế độ Kế toán Doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính hợp nhất và chịu trách nhiệm về kiểm soát nội bộ mà Ban Tổng Giám đốc xác định là cần thiết để đảm bảo cho việc lập và trình bày báo cáo tài chính hợp nhất không có sai sót trọng yếu do gian lận hoặc nhầm lẫn.

Trách nhiệm của Kiểm toán viên

Trách nhiệm của chúng tôi là đưa ra ý kiến về báo cáo tài chính hợp nhất này dựa trên kết quả kiểm toán. Chúng tôi đã tiến hành kiểm toán theo các Chuẩn mực Kiểm toán Việt Nam. Các chuẩn mực này yêu cầu chúng tôi tuân thủ chuẩn mực và các quy định về đạo đức nghề nghiệp và lập kế hoạch và thực hiện cuộc kiểm toán để đạt được sự đảm bảo hợp lý về việc liệu báo cáo tài chính hợp nhất của Tập đoàn có còn sai sót trọng yếu hay không.

Công việc kiểm toán bao gồm thực hiện các thủ tục nhằm thu thập các bằng chứng kiểm toán về các số liệu và thuyết minh trên báo cáo tài chính hợp nhất. Các thủ tục kiểm toán được lựa chọn dựa trên xét đoán của kiểm toán viên, bao gồm đánh giá rủi ro có sai sót trọng yếu trong báo cáo tài chính hợp nhất do gian lận hoặc nhầm lẫn. Khi thực hiện đánh giá các rủi ro này, kiểm toán viên đã xem xét kiểm soát nội bộ của Tập đoàn liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính hợp nhất trung thực và hợp lý nhằm thiết kế các thủ tục kiểm phù hợp với tình hình thực tế, tuy nhiên không nhằm mục đích đưa ra ý kiến về hiệu quả của kiểm soát nội bộ của Tập đoàn. Công việc kiểm toán cũng bao gồm việc đánh giá tính thích hợp của các chính sách kế toán được áp dụng và tính hợp lý của các ước tính kế toán của Ban Tổng Giám đốc cũng như đánh giá việc trình bày tổng thể báo cáo tài chính hợp nhất.

Chúng tôi tin tưởng rằng các bằng chứng kiểm toán mà chúng tôi đã thu thập được là đầy đủ và thích hợp làm cơ sở cho ý kiến kiểm toán của chúng tôi.

Ý kiến của Kiểm toán viên

Theo ý kiến của chúng tôi, báo cáo tài chính hợp nhất đã phản ánh trung thực và hợp lý, trên các khía cạnh trọng yếu, tình hình tài chính hợp nhất của Tập đoàn tại ngày 31 tháng 12 năm 2021, cũng như kết quả hoạt động kinh doanh hợp nhất và tình hình lưu chuyển tiền tệ hợp nhất của Tập đoàn cho năm tài chính kết thúc cùng ngày nêu trên phù hợp với các Chuẩn mực Kế toán Việt Nam, Chế độ Kế toán Doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính hợp nhất.

Vấn đề khác

Báo cáo tài chính hợp nhất của Tập đoàn cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2020 đã được một công ty kiểm toán khác kiểm toán và phát hành báo cáo kiểm toán với ý kiến kiểm toán chấp nhận toàn phần vào ngày 4 tháng 3 năm 2021.

Thay mặt và đại diện cho Công ty TNHH PwC (Việt Nam)

Mai Viết Hùng Trân

Số Giấy CN ĐKHN kiểm toán: 0048-2018-006-1
Chữ ký được ủy quyền

Số hiệu báo cáo kiểm toán: HAN
Hà Nội, ngày 7 tháng 3 năm 2022

Phạm Đức Việt

Số Giấy CN ĐKHN kiểm toán: 3848-2021-006-1

Bảng cân đối kế toán hợp nhất

Mẫu số B 01 – DN/HN

Bảng cân đối kế toán hợp nhất (tiếp theo)

Mẫu số B 01 – DN/HN

| Mã số | Tài sản | Thuyết minh | Đơn vị: VNĐ | |
|-------------------------------------|--|-------------|----------------------------------|----------------------------------|
| | | | Tại ngày 31 tháng 12 năm 2021 | Tại ngày 31 tháng 12 năm 2020 |
| (Phân loại lại – Thuyết minh 37) | | | | |
| 100 | TÀI SẢN NGẮN HẠN | | 35.118.372.900.846 | 25.265.933.056.476 |
| 110 | Tiền và các khoản tương đương tiền | 4 | 5.417.845.293.242 | 4.686.191.374.038 |
| 111 | Tiền | | 3.447.377.491.137 | 2.216.742.790.757 |
| 112 | Các khoản tương đương tiền | | 1.970.467.802.105 | 2.469.448.583.281 |
| 120 | Đầu tư tài chính ngắn hạn | | 20.730.720.735.456 | 12.435.918.124.269 |
| 123 | Đầu tư nắm giữ đến ngày đáo hạn | 5(a) | 20.730.720.735.456 | 12.435.918.124.269 |
| 130 | Các khoản phải thu ngắn hạn | | 6.882.182.894.987 | 6.265.411.863.371 |
| 131 | Phải thu ngắn hạn của khách hàng | 6 | 6.211.956.510.246 | 5.564.392.191.491 |
| 132 | Trả trước cho người bán ngắn hạn | 7 | 400.707.131.836 | 459.336.196.478 |
| 134 | Phải thu theo tiến độ kế hoạch hợp đồng | 8 | 168.939.964.952 | 197.972.680.487 |
| 135 | Phải thu về cho vay ngắn hạn | | 34.762.220.000 | 185.532.228.683 |
| 136 | Phải thu ngắn hạn khác | 9(a) | 595.813.030.192 | 480.833.352.415 |
| 137 | Dự phòng phải thu ngắn hạn khó đòi | 10 | (529.995.962.239) | (622.654.786.183) |
| 140 | Hàng tồn kho | 11 | 1.507.342.901.619 | 1.290.091.524.352 |
| 141 | Hàng tồn kho | | 1.623.315.328.554 | 1.405.083.502.315 |
| 149 | Dự phòng giảm giá hàng tồn kho | | (115.972.426.935) | (114.991.977.963) |
| 150 | Tài sản ngắn hạn khác | | 580.281.075.542 | 588.320.170.446 |
| 151 | Chi phí trả trước ngắn hạn | 12(a) | 290.950.472.969 | 274.481.738.695 |
| 152 | Thuế Giá trị Gia tăng ("GTGT") được khấu trừ | | 256.817.647.142 | 268.314.490.280 |
| 153 | Thuế và các khoản khác phải thu Nhà nước | 13(a) | 32.512.955.431 | 45.523.941.471 |

| Mã số | Tài sản | Thuyết minh | Đơn vị: VNĐ | |
|-------------------------------------|---|-------------|----------------------------------|----------------------------------|
| | | | Tại ngày 31 tháng 12 năm 2021 | Tại ngày 31 tháng 12 năm 2020 |
| (Phân loại lại – Thuyết minh 37) | | | | |
| 200 | TÀI SẢN DÀI HẠN | | 18.579.567.995.029 | 16.468.390.178.718 |
| 210 | Các khoản phải thu dài hạn | | 167.244.119.883 | 242.872.863.326 |
| 212 | Trả trước cho người bán dài hạn | | | 380.000.000 |
| 215 | Phải thu về cho vay dài hạn | | 2.268.758.773 | 93.992.225.574 |
| 216 | Phải thu dài hạn khác | 9(b) | 219.704.534.928 | 203.229.811.570 |
| 219 | Dự phòng phải thu dài hạn khó đòi | 10 | (54.729.173.818) | (54.729.173.818) |
| 220 | Tài sản cố định | | 10.398.837.546.784 | 8.317.822.707.614 |
| 221 | Tài sản cố định hữu hình | 14(a) | 9.260.934.699.063 | 7.219.551.625.765 |
| 222 | Nguyên giá | | 16.080.827.716.168 | 12.945.570.337.275 |
| 223 | Giá trị khấu hao lũy kế | | (6.819.893.017.105) | (5.726.018.711.510) |
| 224 | Tài sản cố định thuê tài chính | | 4.842.789.874 | 2.902.077.617 |
| 225 | Nguyên giá | | 8.002.891.607 | 6.031.445.271 |
| 226 | Giá trị khấu hao lũy kế | | (3.160.101.733) | (3.129.367.654) |
| 227 | Tài sản cố định vô hình | 14(b) | 1.133.060.057.847 | 1.095.369.004.232 |
| 228 | Nguyên giá | | 2.249.106.647.011 | 2.036.967.631.495 |
| 229 | Giá trị khấu hao lũy kế | | (1.116.046.589.164) | (941.598.627.263) |
| 240 | Tài sản dở dang dài hạn | | 1.290.598.745.684 | 2.373.393.296.565 |
| 242 | Chi phí xây dựng cơ bản dở dang | 15 | 1.290.598.745.684 | 2.373.393.296.565 |
| 250 | Đầu tư tài chính dài hạn | | 3.101.993.693.319 | 2.581.174.954.052 |
| 252 | Đầu tư vào công ty liên doanh, liên kết | 5(b) | 2.018.005.439.382 | 1.980.817.143.237 |
| 253 | Đầu tư góp vốn vào đơn vị khác | 5(b) | 1.931.006.629.408 | 903.457.236.286 |
| 254 | Dự phòng đầu tư tài chính dài hạn | 5(b) | (847.218.375.471) | (303.299.425.471) |
| 255 | Đầu tư nắm giữ đến ngày đáo hạn | 5(a) | 200.000.000 | 200.000.000 |
| 260 | Tài sản dài hạn khác | | 3.620.893.889.359 | 2.953.126.357.161 |
| 261 | Chi phí trả trước dài hạn | 12(b) | 2.972.696.947.589 | 2.613.622.547.729 |
| 262 | Tài sản thuế thu nhập hoãn lại | | 182.211.531.443 | 139.469.584.405 |
| 269 | Lợi thế thương mại | 16 | 465.985.410.327 | 200.034.225.027 |
| 270 | TỔNG TÀI SẢN | | 53.697.940.895.875 | 41.734.323.235.194 |

Bảng cân đối kế toán hợp nhất (tiếp theo)

Mẫu số B 01 – DN/HN

Bảng cân đối kế toán hợp nhất (tiếp theo)

Mẫu số B 01 – DN/HN

| Mã số | Nguồn vốn | Thuyết minh | Đơn vị: VNĐ | |
|------------|---|-------------|---------------------------|---------------------------|
| | | | Tại ngày 31 tháng 12 năm | |
| | | | 2021 | 2020 |
| 300 | NỢ PHẢI TRẢ | | 32.279.955.665.838 | 23.128.655.834.466 |
| 310 | Nợ ngắn hạn | | 29.761.106.035.257 | 22.364.710.509.820 |
| 311 | Phải trả người bán ngắn hạn | 17 | 2.865.815.039.581 | 2.824.505.552.359 |
| 312 | Người mua trả tiền trước ngắn hạn | 18 | 710.658.541.296 | 465.157.577.125 |
| 313 | Thuế và các khoản phải nộp Nhà nước | 13(b) | 517.652.708.809 | 645.972.209.996 |
| 314 | Phải trả người lao động | | 2.926.228.655.285 | 1.968.364.078.549 |
| 315 | Chi phí phải trả ngắn hạn | 19 | 829.126.223.397 | 762.365.483.261 |
| 317 | Phải trả theo tiến độ kế hoạch hợp đồng | 8 | 89.224.688.468 | 64.245.054.184 |
| 318 | Doanh thu chưa thực hiện ngắn hạn | 20(a) | 2.530.369.295.558 | 1.962.878.574.530 |
| 319 | Phải trả ngắn hạn khác | 21(a) | 555.467.321.694 | 744.816.892.234 |
| 320 | Vay và nợ thuê tài chính ngắn hạn | 22(a) | 17.799.441.187.777 | 12.062.410.192.740 |
| 321 | Dự phòng phải trả ngắn hạn | | 112.413.880.560 | 211.596.795.175 |
| 322 | Quỹ khen thưởng, phúc lợi | | 824.708.492.832 | 652.398.099.667 |
| 330 | Nợ dài hạn | | 2.518.849.630.581 | 763.945.324.646 |
| 336 | Doanh thu chưa thực hiện dài hạn | 20(b) | 94.843.849.565 | 41.124.555.530 |
| 337 | Phải trả dài hạn khác | 21(b) | 34.908.209.574 | 38.492.884.032 |
| 338 | Vay và nợ thuê tài chính dài hạn | 22(b) | 2.296.308.493.046 | 677.796.913.413 |
| 341 | Thuế thu nhập hoãn lại phải trả | | 87.366.215.294 | 258.372.310 |
| 342 | Dự phòng phải trả dài hạn | | 5.230.766.819 | 6.080.503.078 |
| 343 | Quỹ phát triển khoa học và công nghệ | | 192.096.283 | 192.096.283 |

| Mã số | Nguồn vốn | Thuyết minh | Đơn vị: VNĐ | |
|------------|--|-------------|---------------------------|---------------------------|
| | | | Tại ngày 31 tháng 12 năm | |
| | | | 2021 | 2020 |
| 400 | VỐN CHỦ SỞ HỮU | | 21.417.985.230.037 | 18.605.667.400.728 |
| 410 | Vốn chủ sở hữu | | 21.415.235.230.037 | 18.602.917.400.728 |
| 411 | Vốn góp của chủ sở hữu | 23, 24 | 9.075.516.490.000 | 7.839.874.860.000 |
| 411a | - Cổ phiếu phổ thông có quyền biểu quyết | | 9.075.516.490.000 | 7.839.874.860.000 |
| 412 | Thặng dư vốn cổ phần | 24 | 49.713.213.411 | 49.713.213.411 |
| 414 | Vốn khác của chủ sở hữu | 24 | 1.178.174.776.366 | 920.081.410.199 |
| 415 | Cổ phiếu quỹ | 24 | (823.760.000) | (823.760.000) |
| 417 | Chênh lệch tỷ giá hối đoái | 24 | (22.561.932.248) | 13.496.751.277 |
| 418 | Quỹ đầu tư phát triển | 24 | 570.491.625.643 | 442.371.579.941 |
| 420 | Quỹ khác thuộc vốn chủ sở hữu | 24 | 87.203.093.024 | 87.203.093.024 |
| 421 | Lợi nhuận sau thuế ("LNST") chưa phân phối | 24 | 7.000.480.585.004 | 6.390.906.128.452 |
| 421a | - LNST chưa phân phối của các năm trước | | 3.967.085.558.748 | 4.049.855.354.550 |
| 421b | - LNST chưa phân phối của năm nay | | 3.033.395.026.256 | 2.341.050.773.902 |
| 429 | Lợi ích cổ đông không kiểm soát | 24 | 3.477.041.138.837 | 2.860.094.124.424 |
| 430 | Nguồn kinh phí và quỹ khác | | 2.750.000.000 | 2.750.000.000 |
| 431 | Nguồn kinh phí | | 2.750.000.000 | 2.750.000.000 |
| 440 | TỔNG NGUỒN VỐN | | 53.697.940.895.875 | 41.734.323.235.194 |

Hoàng Ngọc Bích
Người lập

Hoàng Hữu Chiến
Kế toán trưởng

Nguyễn Thế Phương
Phó Tổng Giám đốc
Chữ ký được ủy quyền
Ngày 7 tháng 3 năm 2022

Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh hợp nhất

Mẫu số B 02 – DN/HN

| Mã số | Chỉ tiêu | Thuyết minh | Năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm | |
|-------------------------------------|---|-------------|---|---------------------------|
| | | | 2021 | 2020 |
| (Phân loại lợi – Thuyết minh 37) | | | | |
| 01 | Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ | | 35.671.052.233.610 | 29.857.306.446.210 |
| 02 | Các khoản giảm trừ doanh thu | | 13.789.688.583 | 26.905.919.386 |
| 10 | Doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp dịch vụ (10 = 01 – 02) | 26 | 35.657.262.545.027 | 29.830.400.526.824 |
| 11 | Giá vốn hàng bán và dịch vụ cung cấp | 27 | 22.025.298.308.249 | 18.213.060.801.201 |
| 20 | Lợi nhuận gộp về bán hàng và cung cấp dịch vụ (20 = 10 – 11) | | 13.631.964.236.778 | 11.617.339.725.623 |
| 21 | Doanh thu hoạt động tài chính | 28 | 1.270.789.386.267 | 821.896.424.782 |
| 22 | Chi phí tài chính | 29 | 1.144.187.446.845 | 548.165.211.617 |
| 23 | – Trong đó: Chi phí lãi vay | | 483.995.846.804 | 385.337.754.896 |
| 24 | Phần lãi trong công ty liên doanh, liên kết | 5(b) | 686.864.681.119 | 312.193.572.178 |
| 25 | Chi phí bán hàng | 30 | 3.604.610.784.981 | 2.930.258.252.581 |
| 26 | Chi phí quản lý doanh nghiệp | 31 | 4.612.325.935.574 | 4.082.351.794.454 |
| 30 | Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh (30 = 20 + 21 – 22 + 24 – 25 – 26) | | 6.228.494.136.764 | 5.190.654.463.931 |
| 31 | Thu nhập khác | | 133.219.177.622 | 131.401.186.949 |
| 32 | Chi phí khác | | 24.506.873.428 | 58.599.020.913 |
| 40 | Lợi nhuận khác (40 = 31 – 32) | | 108.712.304.194 | 72.802.166.036 |
| 50 | Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế (50 = 30 + 40) | | 6.337.206.440.958 | 5.263.456.629.967 |
| 51 | Chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp ("TNDN") hiện hành | 32 | 954.883.280.274 | 942.814.118.631 |
| 52 | Chi phí/(thu nhập) thuế TNDN hoãn lại | 32 | 33.022.061.188 | (103.102.706.262) |
| 60 | Lợi nhuận sau thuế TNDN (60 = 50 – 51 – 52) Phân bổ cho: | | 5.349.301.099.496 | 4.423.745.217.598 |
| 61 | Cổ đông của công ty mẹ | | 4.337.411.879.802 | 3.538.007.738.822 |
| 62 | Cổ đông không kiểm soát | | 1.011.889.219.694 | 885.737.478.776 |
| 70 | Lãi cơ bản trên cổ phiếu | 25(a) | 4.349 | 3.579 |
| 71 | Lãi suy giảm trên cổ phiếu | 25(b) | 4.349 | 3.579 |

Hoàng Ngọc Bích
Người lập

Hoàng Hữu Chiến
Kế toán trưởng

Nguyễn Thế Phương
Phó Tổng Giám đốc
Chữ ký được ủy quyền
Ngày 7 tháng 3 năm 2022

Các thuyết minh từ trang 149 đến trang 187 là một phần cấu thành báo cáo tài chính hợp nhất.

Báo cáo lưu chuyển tiền tệ hợp nhất

(Theo phương pháp gián tiếp)

Mẫu số B 03 – DN/HN

| Mã số | Chỉ tiêu | Thuyết minh | Năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm | | | |
|--|--|-------------|---|----------------------------|--|--|
| | | | 2021 | 2020 | | |
| (Phân loại lợi – Thuyết minh 37) | | | | | | |
| LƯU CHUYỂN TIỀN TỪ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH | | | | | | |
| 01 | Lợi nhuận kế toán trước thuế | | 6.337.206.440.958 | 5.263.456.629.967 | | |
| Điều chỉnh cho các khoản: | | | | | | |
| 02 | Khấu hao tài sản cố định ("TSCĐ") và phân bổ lợi thế thương mại | | 1.643.915.685.332 | 1.490.607.476.892 | | |
| 03 | Các khoản dự phòng | | 352.207.924.154 | 313.851.138.486 | | |
| 04 | Lãi chênh lệch tỷ giá hối đoái do đánh giá lại các khoản mục tiền tệ có gốc ngoại tệ | | (63.913.432.668) | (3.386.721.059) | | |
| 05 | Lãi từ hoạt động đầu tư | | (1.700.489.438.802) | (1.039.617.856.401) | | |
| 06 | Chi phí lãi vay | | 483.995.846.804 | 385.337.754.896 | | |
| 08 | Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh trước những thay đổi vốn lưu động | | 7.052.923.025.778 | 6.410.248.422.781 | | |
| 09 | (Tăng)/giảm các khoản phải thu | | (693.503.200.106) | 311.571.475.172 | | |
| 10 | Tăng hàng tồn kho | | (218.231.826.239) | (55.124.600.922) | | |
| 11 | Tăng các khoản phải trả | | 1.910.090.001.449 | 1.060.519.849.887 | | |
| 12 | (Tăng)/giảm chi phí trả trước | | (375.543.134.134) | 51.528.448.148 | | |
| 14 | Tiền lãi vay đã trả | | (451.555.665.838) | (401.913.784.732) | | |
| 15 | Thuế TNDN đã nộp | | (1.045.034.654.569) | (778.286.928.782) | | |
| 17 | Tiền chi khác từ hoạt động kinh doanh | | (339.450.991.614) | (258.863.848.216) | | |
| 20 | Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động kinh doanh | | 5.839.693.554.727 | 6.339.679.033.336 | | |
| LƯU CHUYỂN TIỀN TỪ HOẠT ĐỘNG ĐẦU TƯ | | | | | | |
| 21 | Tiền chi để mua sắm, xây dựng TSCĐ và các tài sản dài hạn khác | | (2.911.001.172.725) | (3.017.645.357.713) | | |
| 22 | Tiền thu từ thanh lý, nhượng bán TSCĐ và tài sản dài hạn khác | | 2.866.890.285 | 3.323.070.810 | | |
| 23 | Tiền chi cho vay, mua các công cụ nợ của đơn vị khác | | (35.827.118.645.179) | (21.325.958.735.502) | | |
| 24 | Tiền thu hồi cho vay, bán lại các công cụ nợ của đơn vị khác | | 27.590.009.509.475 | 15.371.867.413.763 | | |
| 25 | Tiền chi đầu tư góp vốn vào đơn vị khác | | (450.878.532.336) | (101.172.751.758) | | |
| 26 | Tiền thu hồi đầu tư góp vốn vào đơn vị khác | | 420.000.000 | 31.000.000.000 | | |
| 27 | Tiền thu lãi cho vay, cổ tức và lợi nhuận được chia | | 1.182.811.834.149 | 894.462.073.316 | | |
| 30 | Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động đầu tư | | (10.412.890.116.331) | (8.144.124.287.084) | | |

Thuyết minh báo cáo tài chính hợp nhất

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2021

Mẫu số B 09 – DN/HN

| Mã số | Chỉ tiêu | Thuyết minh | Đơn vị: VNĐ | |
|---|---|-------------|----------------------------------|--------------------------|
| | | | Tại ngày 31 tháng 12 năm 2021 | 2020 |
| LƯU CHUYỂN TIỀN TỪ HOẠT ĐỘNG TÀI CHÍNH | | | | |
| 31 | Tiền thu từ phát hành cổ phiếu | | 87.611.404.675 | 59.633.580.760 |
| 33 | Tiền thu đi vay | | 34.463.706.577.011 | 20.448.570.691.368 |
| 34 | Tiền chi trả nợ gốc vay | | (26.931.165.232.996) | (15.570.014.545.746) |
| 35 | Tiền chi trả nợ gốc thuê tài chính | | (1.306.368.312) | (1.753.793.420) |
| 36 | Tiền cổ tức, lợi nhuận đã trả cho chủ sở hữu | | (2.254.183.945.975) | (1.899.079.382.925) |
| 40 | Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động tài chính | | 5.364.662.434.403 | 3.037.356.550.037 |
| 50 | Lưu chuyển tiền thuần trong năm | | 791.465.872.799 | 1.232.911.296.289 |
| 60 | Tiền và tương đương tiền đầu năm | 4 | 4.686.191.374.038 | 3.453.388.617.569 |
| 61 | Ảnh hưởng của thay đổi tỷ giá hối đoái quy đổi ngoại tệ | | (59.811.953.595) | (108.539.820) |
| 70 | Tiền và tương đương tiền cuối năm | 4 | 5.417.845.293.242 | 4.686.191.374.038 |

1. Đặc điểm hoạt động của công ty

Công ty Cổ phần FPT ("Công ty") tiền thân là một công ty Nhà nước được thành lập tại nước CHXHCN Việt Nam và sau này được cổ phần hóa thành công ty cổ phần theo Quyết định số 178/QĐ-TTg ngày 28 tháng 2 năm 2002. Công ty hoạt động theo Giấy Chứng nhận Đăng ký Doanh nghiệp số 0103001041 do Sở Kế hoạch và Đầu tư Thành phố Hà Nội cấp lần đầu ngày 13 tháng 5 năm 2002. Giấy Chứng nhận Đăng ký Doanh nghiệp thay đổi gần nhất (lần thứ 51) được cấp ngày 6 tháng 7 năm 2021.

Từ ngày 13 tháng 12 năm 2006, cổ phiếu của Công ty được niêm yết tại Sở giao dịch Chứng khoán TP. Hồ Chí Minh với mã giao dịch cổ phiếu là FPT.

Hoạt động chính của Công ty và các công ty con (goi chung là "Tập đoàn") là cung cấp các sản phẩm và dịch vụ trong lĩnh vực công nghệ thông tin và viễn thông. Các sản phẩm và dịch vụ được cung cấp chủ yếu: (i) Dịch vụ phát triển phần mềm gồm xuất khẩu phần mềm, cung cấp gói phần mềm và giải pháp, dịch vụ phần mềm và hệ thống quản trị nguồn lực ERP; (ii) Dịch vụ công nghệ thông tin gồm dịch vụ tư vấn chuyển đổi số và tư vấn công nghệ thông tin, dịch vụ quản trị hệ thống, dịch vụ BPO, dịch vụ trung tâm dữ liệu, dịch vụ điện toán đám mây, dịch vụ trên nền tảng công nghệ mới như trí tuệ nhân tạo, tự động hóa; (iii) Tích hợp hệ thống; (iv) Dịch vụ viễn thông bao gồm các dịch vụ internet, truyền hình trả tiền và các dịch vụ giá trị gia tăng; (v) Dịch vụ nội dung số gồm các dịch vụ quảng cáo trực tuyến; và (vi) Dịch vụ đào tạo ở các cấp phổ thông, cao đẳng, đại học và sau đại học.

Chu kỳ sản xuất kinh doanh thông thường của Tập đoàn không quá 12 tháng, ngoại trừ một số dự án tích hợp hệ thống có thời gian triển khai trên 12 tháng.

Tại ngày 31 tháng 12 năm 2021, Tập đoàn có 37.180 nhân viên (tại ngày 31 tháng 12 năm 2020: 30.651 nhân viên).

Tại ngày 31 tháng 12 năm 2021, Công ty có 8 công ty con trực thuộc, và 3 công ty liên kết chính. Chi tiết được trình bày ở trang tiếp theo.

Ngoài ra, thông tin về các công ty con và công ty liên doanh, liên kết khác thuộc sở hữu của các công ty con trực thuộc của Công ty được trình bày tại Phụ lục 1 của báo cáo tài chính hợp nhất.

Hoàng Ngọc Bích
Người lập

Hoàng Hữu Chiến
Kế toán trưởng

Nguyễn Thế Phương
Phó Tổng Giám đốc
Chữ ký được ủy quyền
Ngày 7 tháng 3 năm 2022

(i) Công ty con trực thuộc:

| Công ty con | Hoạt động chính | Nơi thành lập, đăng ký hoạt động | Tại ngày 31 tháng 12 năm 2021 | | Tại ngày 31 tháng 12 năm 2020 | |
|--|---|---|-------------------------------|------------------|-------------------------------|------------------|
| | | | Quyền sở hữu | Quyền biểu quyết | Quyền sở hữu | Quyền biểu quyết |
| Công ty TNHH Hệ thống Thông tin FPT | Cung cấp giải pháp phần mềm ứng dụng, dịch vụ ERP, dịch vụ công nghệ thông tin, tích hợp hệ thống | Tầng 22, Tòa nhà Keangnam Landmark 72, E6 Phạm Hùng, Mễ Trì, Từ Liêm, Hà Nội | 100% | 100% | 100% | 100% |
| Công ty TNHH Phần mềm FPT | Cung cấp các dịch vụ và sản phẩm phần mềm | Số 17, Phố Duy Tân, Phường Dịch Vọng Hậu, Quận Cầu Giấy, Hà Nội | 100% | 100% | 100% | 100% |
| Công ty Cổ phần Viễn thông FPT (*) | Cung cấp các dịch vụ ADSL, cho thuê đường truyền, truyền hình trả tiền và các dịch vụ trực tuyến khác | Số 17, Phố Duy Tân, Phường Dịch Vọng Hậu, Quận Cầu Giấy, Hà Nội | 45,65% | 45,65% | 45,65% | 45,65% |
| Công ty TNHH Giáo dục FPT | Cung cấp dịch vụ đào tạo và công nghệ | Số 17, Phố Duy Tân, Phường Dịch Vọng Hậu, Quận Cầu Giấy, Hà Nội | 100% | 100% | 100% | 100% |
| Công ty Cổ phần Dịch vụ Trực tuyến FPT | Cung cấp các dịch vụ trực tuyến | Lô L 29B-31B-33B, Đường Tân Thuận, Phường Tân Thuận Đông, Quận 7, TP. Hồ Chí Minh | 49,52% | 80,15% | 49,52% | 80,15% |
| Công ty TNHH Đầu tư tài chính Đầu tư FPT | Đầu tư tài chính | Số 10, Phố Phạm Văn Bạch, Phường Dịch Vọng, Quận Cầu Giấy, Hà Nội | 100% | 100% | 100% | 100% |
| Công ty TNHH FPT Smart Cloud | Công nghệ thông tin | Số 10, Phố Phạm Văn Bạch, Phường Dịch Vọng, Quận Cầu Giấy, Hà Nội | 100% | 100% | 100% | 100% |
| Công ty TNHH FPT Digital (**) | Tư vấn chuyển đổi số | Số 10, Phố Phạm Văn Bạch, Phường Dịch Vọng, Quận Cầu Giấy, Hà Nội | 100% | 100% | Chưa thành lập | |

(*) Tại ngày 31 tháng 12 năm 2021 và 31 tháng 12 năm 2020, Công ty sở hữu 45,65% phần vốn và nắm giữ 45,65% quyền biểu quyết tại Công ty Cổ phần Viễn thông FPT ("FTEL"). Tuy nhiên, Công ty có quyền bỏ đa số phiếu tại các cuộc họp của Hội đồng Quản trị hoặc cấp quản lý tương đương của FTEL và có quyền chi phối các chính sách tài chính và hoạt động của FTEL. Do đó, Công ty có quyền kiểm soát đối với FTEL và ghi nhận FTEL là công ty con của Công ty.

(**) Trong năm, Công ty TNHH FPT Digital được thành lập theo Giấy Chứng nhận Đăng ký Doanh nghiệp số 0109525069 do Sở Kế hoạch và Đầu tư Thành phố Hà Nội cấp ngày 8 tháng 2 năm 2021.

(ii) Công ty liên kết chính:

| Công ty liên kết | Hoạt động chính | Nơi thành lập, đăng ký hoạt động | Tại ngày 31 tháng 12 năm 2021 | | Tại ngày 31 tháng 12 năm 2020 | |
|--|---|---|-------------------------------|------------------|-------------------------------|------------------|
| | | | Quyền sở hữu | Quyền biểu quyết | Quyền sở hữu | Quyền biểu quyết |
| Công ty Cổ phần Bán lẻ Kỹ thuật số FPT | Bán lẻ máy vi tính, thiết bị ngoại vi, phần mềm và thiết bị viễn thông; đại lý dịch vụ viễn thông | Số 261 - 263 Khánh Hội, Phường 2, Quận 4, TP. Hồ Chí Minh | 46,53% | 46,53% | 46,53% | 46,53% |
| Công ty Cổ phần Synnex FPT | Sản xuất các sản phẩm công nghệ và phân phối các linh kiện CNTT và điện thoại di động, chế tạo máy tính | Số 17, Phố Duy Tân, Phường Dịch Vọng Hậu, Quận Cầu Giấy, Hà Nội | 48% | 48% | 48% | 48% |
| Công ty Cổ phần Quản lý Quỹ Đầu tư FPT | Quản lý quỹ đầu tư, quản lý danh mục đầu tư và các dịch vụ khác | Tầng 9, Tòa nhà TTC Lô B1A, Phường Dịch Vọng Hậu, Quận Cầu Giấy, Hà Nội | 25% | 25% | 25% | 25% |

Trình bày về khả năng so sánh thông tin trên báo cáo tài chính hợp nhất:

Số liệu so sánh trên báo cáo tài chính hợp nhất và các thuyết minh liên quan là số liệu của báo cáo tài chính hợp nhất cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2020 đã được kiểm toán.

2. Các chính sách kế toán chủ yếu

2.1 Cơ sở của việc lập báo cáo tài chính hợp nhất

Báo cáo tài chính hợp nhất đã được lập theo các Chuẩn mực Kế toán Việt Nam, Chế độ Kế toán Doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính hợp nhất.

Báo cáo tài chính hợp nhất kèm theo không nhằm mục đích trình bày tình hình tài chính, kết quả hoạt động kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ theo các nguyên tắc và thông lệ kế toán thường được chấp nhận ở các nước và các thể chế khác ngoài nước Việt Nam. Các nguyên tắc và thông lệ kế toán sử dụng tại nước Việt Nam có thể khác với các nguyên tắc và thông lệ kế toán tại các nước và các thể chế khác.

2.2 Năm tài chính

Năm tài chính của Tập đoàn bắt đầu từ ngày 1 tháng 1 đến ngày 31 tháng 12.

2.3 Đơn vị tiền tệ sử dụng trong việc lập và trình bày báo cáo tài chính hợp nhất

Tập đoàn sử dụng đơn vị tiền tệ trong kế toán và trình bày trên báo cáo tài chính hợp nhất là Đồng Việt Nam ("VND" hoặc "Đồng").

Khi hợp nhất báo cáo tài chính của Tập đoàn, đối với báo cáo tài chính của các công ty con được lập bằng đồng tiền khác với đồng tiền trên báo cáo tài chính của Tập đoàn, công ty mẹ thực hiện chuyển đổi báo cáo tài chính của các công ty con sang đồng tiền báo cáo của Tập đoàn theo nguyên tắc sau:

- Tài sản, nợ phải trả, và lợi thế thương mại phát sinh khi mua công ty con ở nước ngoài được quy đổi theo tỷ giá giao dịch thực tế cuối năm;
- LNST chưa phân phối/(lỗ lũy kế) phát sinh sau ngày mua công ty con được quy đổi bằng cách tính toán theo các khoản mục doanh thu, chi phí của Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh;
- Các khoản mục thuộc Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh và Báo cáo lưu chuyển tiền tệ được quy đổi theo tỷ giá bình quân bởi vì tỷ giá bình quân của năm báo cáo xấp xỉ tỷ giá giao dịch thực tế tại thời điểm phát sinh giao dịch (chênh lệch không quá 2%); và
- Chênh lệch tỷ giá hối đoái phát sinh khi chuyển đổi báo cáo tài chính của công ty con được phản ánh lũy kế trong phần vốn chủ sở hữu của bảng cân đối kế toán hợp nhất. Phần chênh lệch tỷ giá hối đoái phân bổ cho công ty mẹ được trình bày tại chỉ tiêu "Chênh lệch tỷ giá hối đoái". Phần chênh lệch tỷ giá hối đoái phân bổ cho cổ đông không kiểm soát được trình bày trong chỉ tiêu "Lợi ích cổ đông không kiểm soát".

2.4 Các loại tỷ giá hối đoái áp dụng trong kế toán

Các nghiệp vụ phát sinh bằng ngoại tệ được quy đổi theo tỷ giá thực tế tại ngày phát sinh giao dịch.

Tài sản và nợ phải trả bằng tiền tệ có gốc ngoại tệ tại ngày của bảng cân đối kế toán hợp nhất chủ yếu được quy đổi theo tỷ giá bán chuyển khoản của ngân hàng thương mại nơi Tập đoàn thường xuyên có giao dịch áp dụng tại ngày bảng cân đối kế toán hợp nhất.

Tất cả chênh lệch tỷ giá phát sinh từ việc quy đổi được ghi nhận là thu nhập hoặc chi phí trong báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh hợp nhất.

2.5 Cơ sở hợp nhất báo cáo tài chính

Công ty con

Báo cáo tài chính hợp nhất bao gồm báo cáo tài chính của công ty mẹ và các báo cáo tài chính của các công ty do Tập đoàn kiểm soát được lập từ ngày 1 tháng 1 năm 2021 đến ngày 31 tháng 12 năm 2021. Việc kiểm soát này đạt được khi Tập đoàn có khả năng kiểm soát các chính sách tài chính và hoạt động của các công ty nhận đầu tư nhằm thu được lợi ích từ hoạt động của các công ty này.

Kết quả hoạt động kinh doanh của các công ty con được mua hoặc bán trong năm được trình bày trong Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh hợp nhất từ ngày mua hoặc cho đến ngày bán khoản đầu tư công ty con đó.

Tài sản, công nợ và công nợ tiềm tàng của công ty con được xác định theo giá trị hợp lý tại ngày mua công ty con. Bất kỳ khoản phụ trội nào giữa giá mua và phần sở hữu của bên mua trong tổng giá trị hợp lý của tài sản thuần của công ty con được ghi nhận là lợi thế thương mại. Bất kỳ khoản thiếu hụt nào giữa giá mua và phần sở hữu của bên mua trong tổng giá trị hợp lý của tài sản thuần của công ty con được ghi nhận vào kết quả hoạt động kinh doanh hợp nhất của năm tài chính phát sinh hoạt động mua công ty con.

Giao dịch, công nợ và các khoản lãi, các khoản lỗ chưa thực hiện phát sinh giữa các công ty trong cùng Tập đoàn được loại trừ khi hợp nhất.

Chính sách kế toán của công ty con cũng thay đổi nếu cần thiết để đảm bảo sự nhất quán với chính sách kế toán đang được Tập đoàn áp dụng.

Nghiệp vụ và lợi ích của cổ đông không kiểm soát

Tập đoàn áp dụng chính sách cho các nghiệp vụ đối với cổ đông không kiểm soát giống như nghiệp vụ với các bên không thuộc Tập đoàn.

Lợi ích của cổ đông không kiểm soát bao gồm giá trị các lợi ích của cổ đông không kiểm soát tại ngày hợp nhất kinh doanh ban đầu và phần lợi ích của cổ đông không kiểm soát trong sự biến động của tổng vốn chủ sở hữu kể từ ngày hợp nhất kinh doanh. Các khoản lỗ phát sinh tại công ty con phải được phân bổ tương ứng với phần sở hữu của cổ đông không kiểm soát, kể cả trường hợp số lỗ đó lớn hơn phần sở hữu của cổ đông không kiểm soát trong tài sản thuần của công ty con.

Lợi ích của cổ đông không kiểm soát tại ngày hợp nhất

kinh doanh ban đầu được xác định trên cơ sở tỷ lệ của cổ đông không kiểm soát trong tổng giá trị hợp lý của tài sản, công nợ và công nợ tiềm tàng được ghi nhận.

Những giao dịch làm thay đổi tỷ lệ sở hữu của Tập đoàn trong công ty con mà không dẫn đến mất quyền kiểm soát được kế toán tương tự như các giao dịch vốn chủ sở hữu. Chênh lệch giữa giá trị thay đổi phần sở hữu của Tập đoàn trong tài sản thuần của công ty con và số chi hoạc thu từ việc thoái vốn tại công ty con được ghi nhận vào lợi nhuận sau thuế chưa phân phối thuộc vốn chủ sở hữu. Những giao dịch làm thay đổi tỷ lệ sở hữu của Tập đoàn trong công ty con dẫn đến việc mất quyền kiểm soát đối với công ty con, thì chênh lệch giữa giá trị thay đổi phần sở hữu của Tập đoàn trong tài sản thuần của công ty con và số chi hoạc thu từ việc thoái vốn tại công ty con được ghi nhận vào Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh hợp nhất. Phần sở hữu còn lại trong công ty này sẽ được hạch toán như một khoản đầu tư tài chính thông thường hoặc kế toán theo phương pháp vốn chủ sở hữu kể từ khi công ty mẹ không còn nắm quyền kiểm soát công ty con.

Công ty liên kết và công ty liên doanh

Liên doanh là thỏa thuận bằng hợp đồng của hai hoặc nhiều bên để cùng thực hiện hoạt động kinh tế, mà hoạt động này được đồng kiểm soát bởi các bên góp vốn liên doanh. Công ty liên kết là tất cả các công ty trong đó Tập đoàn có ảnh hưởng đáng kể nhưng không phải kiểm soát, thường được thể hiện thông qua việc nắm giữ từ 20% đến 50% quyền biểu quyết ở công ty đó. Các khoản đầu tư vào các công ty liên doanh, liên kết được hạch toán theo phương pháp vốn chủ sở hữu và được ghi nhận ban đầu theo giá gốc. Các khoản đầu tư vào liên doanh và các công ty liên kết được trình bày trong Bảng cân đối kế toán hợp nhất theo giá gốc được điều chỉnh theo những thay đổi trong phần vốn góp của Tập đoàn vào phần tài sản thuần của công ty liên kết sau ngày mua khoản đầu tư. Khoản đầu tư của Tập đoàn vào các công ty liên kết bao gồm lợi thế thương mại phát sinh khi đầu tư, trừ đi những khoản giảm giá tài sản lũy kế.

Lợi nhuận từ công ty liên doanh, liên kết trên báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh hợp nhất được ghi nhận tương ứng với tỷ lệ sở hữu của Tập đoàn tại các công ty liên doanh, liên kết đối với lợi nhuận của các công ty liên doanh, liên kết. Khi phần lỗ trong công ty liên doanh, liên kết bằng hoặc vượt quá lợi ích của Tập đoàn trong các công ty liên doanh, liên kết, Tập đoàn sẽ không ghi nhận khoản lỗ vượt đó trừ khi đã phát sinh nghĩa vụ hoặc đã thanh toán hộ cho các công ty liên doanh, liên kết.

Các khoản lãi hay lỗ chưa thực hiện từ các giao dịch nội bộ giữa Tập đoàn với các bên liên doanh, liên kết sẽ được loại trừ tới mức tương ứng với phần lợi ích của Tập đoàn trong các bên liên doanh, liên kết theo quy định kế toán hiện hành.

2.6 Lợi thế thương mại

Lợi thế thương mại là phần phụ trội giữa mức giá phí hợp nhất kinh doanh so với phần lợi ích của Tập đoàn trong tổng giá trị hợp lý của tài sản thuần của công ty con hay công ty liên doanh, liên kết tại ngày thực hiện nghiệp vụ đầu tư.

Lợi thế thương mại có được từ việc mua công ty con được coi là một loại tài sản, được phân bổ vào kết quả hoạt động kinh doanh hợp nhất theo quy định hiện hành. Lợi thế thương mại có được từ việc mua khoản đầu tư vào công ty liên doanh, liên kết được tính vào giá trị ghi sổ của khoản đầu tư tại thời điểm mua. Tập đoàn không phân bổ khoản lợi thế thương mại này.

Khi thoái vốn đầu tư vào công ty con hoặc công ty liên doanh, liên kết, giá trị còn lại của khoản lợi thế thương mại chưa khấu hao hết được ghi giảm tương ứng với tỷ lệ vốn bị thoái và tính vào lợi nhuận sau thuế chưa phân phôi trong trường hợp công ty mẹ vẫn nắm giữ quyền kiểm soát đối với công ty con hoặc được ghi giảm toàn bộ và tính vào khoản lãi/lỗ trên báo cáo kết quả kinh doanh hợp nhất trong trường hợp công ty mẹ mất quyền kiểm soát.

Tập đoàn đánh giá tổn thất lợi thế thương mại tại công ty con định kỳ hàng năm. Nếu có bằng chứng cho thấy phần giá trị lợi thế thương mại bị tổn thất lớn hơn số phân bổ hàng năm thì phân bổ theo số lợi thế thương mại bị tổn thất ngay trong năm phát sinh.

2.7 Tiền và các khoản tương đương tiền

Tiền và các khoản tương đương tiền bao gồm tiền mặt tại quỹ, tiền gửi ngân hàng, tiền đang chuyển, tiền gửi không kỳ hạn và các khoản đầu tư ngắn hạn khác có thời hạn đáo hạn ban đầu không quá ba tháng.

2.8 Các khoản phải thu

Các khoản phải thu là số tiền có thể thu được từ khách hàng hoặc các đối tượng khác. Các khoản phải thu được trình bày theo giá trị ghi sổ trừ đi các khoản dự phòng phải thu khó đòi.

Dự phòng các khoản phải thu khó đòi được lập cho từng khoản phải thu cẩn cứ vào thời gian quá hạn trả nợ gốc theo cam kết nợ ban đầu (không tính đến việc gia hạn nợ giữa các bên), hoặc cẩn cứ vào mức tổn thất ước tính có thể xảy ra. Các khoản phải thu được xác định là không thể thu hồi sẽ được xóa sổ.

Các khoản phải thu được phân loại ngắn hạn và dài hạn trên bảng cân đối kế toán hợp nhất cẩn cứ theo kỳ hạn còn lại của các khoản phải thu tại ngày của bảng cân đối kế toán hợp nhất tới ngày đến hạn thu hồi.

2.9 Hàng tồn kho

Hàng tồn kho được thể hiện theo giá thấp hơn giữa giá gốc và giá trị thuần có thể thực hiện được. Giá gốc được xác định trên cơ sở nhập trước xuất trước và bao gồm tất cả các chi phí mua, chi phí chế biến và các chi phí khác có được hàng tồn kho ở địa điểm và trạng thái hiện tại. Trong trường hợp các sản phẩm được sản xuất, giá gốc bao gồm tất cả các chi phí trực tiếp và chi phí sản xuất chung dựa trên mức độ hoạt động bình thường. Giá trị thuần có thể thực hiện được là giá bán ước tính của hàng tồn kho trong năm kinh doanh bình thường trừ chi phí ước tính để hoàn thành sản phẩm và chi phí ước tính cần thiết cho việc tiêu thụ.

Tập đoàn áp dụng phương pháp kê khai thường xuyên để hạch toán hàng tồn kho.

Dự phòng được lập cho hàng tồn kho bị lỗi thời, chậm lưu chuyển và bị hỏng. Chênh lệch giữa khoản dự phòng phải lập ở cuối kỳ kế toán này và khoản dự phòng đã lập ở cuối kỳ kế toán trước được ghi nhận tăng hoặc giảm giá vốn hàng bán trong năm.

2.10 Đầu tư tài chính

a. Đầu tư nắm giữ đến ngày đáo hạn

Các khoản đầu tư nắm giữ đến ngày đáo hạn là các khoản đầu tư mà Tập đoàn có ý định và có khả năng giữ đến ngày đáo hạn.

Các khoản đầu tư nắm giữ đến ngày đáo hạn bao gồm các khoản tiền gửi ngân hàng có kỳ hạn hơn ba tháng, và các khoản đầu tư nắm giữ đến ngày đáo hạn khác. Các khoản đầu tư này ban đầu được ghi nhận theo giá gốc. Sau đó, Tập đoàn thực hiện việc rà soát đối với tất cả các khoản đầu tư để ghi nhận dự phòng vào cuối kỳ kế toán.

Dự phòng giảm giá đầu tư nắm giữ đến ngày đáo hạn được lập trên cơ sở có bằng chứng chắc chắn cho thấy một phần hoặc toàn bộ khoản đầu tư có thể không thu hồi được. Chênh lệch giữa khoản dự phòng lập ở cuối kỳ kế toán này và khoản dự phòng đã lập ở cuối kỳ kế toán trước được ghi nhận tăng hoặc giảm chi phí tài chính trong năm. Khoản dự phòng được hoàn nhập không vượt quá giá trị ghi sổ ban đầu.

Các khoản đầu tư nắm giữ đến ngày đáo hạn được phân loại ngắn hạn và dài hạn trên bảng cân đối kế toán hợp nhất cẩn cứ theo kỳ hạn còn lại của các khoản cho vay tại ngày của bảng cân đối kế toán hợp nhất đến ngày tới hạn thu hồi.

b. Đầu tư vào công ty liên doanh, liên kết

Đầu tư vào công ty liên doanh, liên kết được trình bày theo phương pháp vốn chủ sở hữu trong báo cáo tài chính hợp nhất (Thuyết minh 2.5).

c. Đầu tư góp vốn vào đơn vị khác

Đầu tư góp vốn vào đơn vị khác là các khoản đầu tư vào công cụ vốn của đơn vị khác nhưng không có quyền kiểm soát hoặc đồng kiểm soát, không có ảnh hưởng đáng kể đối với bên được đầu tư. Khoản đầu tư góp vốn các đơn vị khác được phản ánh theo nguyên giá trừ các khoản dự phòng giảm giá đầu tư.

Dự phòng giảm giá đầu tư vào góp vốn vào đơn vị khác được lập vào cuối kỳ kế toán khi có sự giảm giá trị của các khoản đầu tư. Dự phòng giảm giá đầu tư đầu tư góp vốn vào đơn vị khác được tính dựa trên giá trị thị trường nếu giá trị thị trường được xác định một cách tin cậy. Nếu giá trị thị trường không thể được xác định một cách tin cậy, dự phòng giảm giá đầu tư đầu tư góp vốn vào đơn vị khác được tính dựa trên khoản lỗ của bên được đầu tư.

Chênh lệch giữa khoản dự phòng lập ở cuối kỳ kế toán này và khoản dự phòng đã lập ở cuối kỳ kế toán trước được ghi nhận tăng hoặc giảm chi phí tài chính trong năm. Khoản dự phòng được hoàn nhập không vượt quá giá trị ghi sổ ban đầu.

2.11 Cho vay

Cho vay là các khoản cho vay với mục đích thu lãi hàng kỳ theo khế ước giữa các bên nhưng không được giao dịch mua, bán trên thị trường như chứng khoán.

Các khoản cho vay được xác định theo giá gốc trừ đi các khoản dự phòng phải thu khó đòi. Dự phòng phải thu khó đòi các khoản cho vay của Tập đoàn được trích lập theo các quy định kế toán hiện hành. Chênh lệch giữa khoản dự phòng lập ở cuối kỳ kế toán này và khoản dự phòng đã lập ở cuối kỳ kế toán trước được ghi nhận tăng hoặc giảm chi phí tài chính trong năm. Khoản dự phòng được hoàn nhập không vượt quá giá trị ghi sổ ban đầu.

Cho vay được phân loại ngắn hạn và dài hạn trên bảng cân đối kế toán hợp nhất cẩn cứ theo kỳ hạn còn lại của các khoản cho vay tại ngày của bảng cân đối kế toán hợp nhất đến ngày tới hạn thu hồi.

2.12 Hợp đồng phát triển phần mềm và tích hợp hệ thống

Tập đoàn áp dụng chính sách kế toán như sau để hạch toán và theo dõi hợp đồng phát triển phần mềm và tích hợp hệ thống.

Khi kết quả thực hiện hợp đồng phát triển phần mềm và tích hợp hệ thống có thể ước tính một cách đáng tin cậy và nhà thầu được thanh toán theo tiến độ kế hoạch thì doanh thu và chi phí liên quan đến hợp đồng được ghi nhận trong thời hạn của hợp đồng tương ứng là doanh thu và chi phí. Tập đoàn sử dụng phương pháp tỷ lệ phần trăm hoàn thành để xác định khoản doanh thu và chi phí phù hợp để ghi nhận trong năm.

Khi kết quả thực hiện hợp đồng phát triển phần mềm và tích hợp hệ thống không thể ước tính một cách đáng tin cậy, doanh thu của hợp đồng chỉ được ghi nhận tương đương với các chi phí đã phát sinh của hợp đồng mà việc thu hồi là tương đối chắc chắn. Chi phí của hợp đồng chỉ được ghi nhận khi các chi phí này đã phát sinh trong năm.

Tổng số chi phí phát sinh và lợi nhuận hoặc lỗ ghi nhận của mỗi hợp đồng được so sánh với tổng số tiền ghi trên hóa đơn đã phát hành tính đến cuối kỳ. Khi chi phí phát sinh và lợi nhuận ghi nhận (trừ đi lỗ ghi nhận) vượt quá tổng số tiền ghi trên hóa đơn đã phát hành, số dư được trình bày là khoản phải thu theo tiến độ kế hoạch hợp đồng. Khi tổng số tiền ghi trên hóa đơn đã phát hành vượt quá chi phí công với lợi nhuận ghi nhận (trừ đi lỗ ghi nhận), số dư được trình bày là khoản phải trả theo tiến độ kế hoạch hợp đồng.

2.13 Tài sản cố định ("TSCĐ")

Tài sản cố định hữu hình và khấu hao

TSCĐ được phản ánh theo nguyên giá trừ khấu hao lũy kế. Nguyên giá bao gồm các chi phí liên quan trực tiếp đến việc có được TSCĐ ở trạng thái sẵn sàng sử dụng. Nguyên giá TSCĐ hữu hình do tự làm, tự xây dựng bao gồm chi phí xây dựng, chi phí sản xuất thực tế phát sinh cộng chi phí lắp đặt và chạy thử. Các chi phí phát sinh sau ghi nhận ban đầu chỉ được ghi tăng nguyên giá TSCĐ nếu các chi phí này chắc chắn làm tăng lợi ích kinh tế trong tương lai do sử dụng tài sản đó. Các chi phí phát sinh không thỏa mãn điều kiện trên được ghi nhận là chi phí sản xuất kinh doanh trong năm.

TSCĐ được khấu hao theo phương pháp đường thẳng để giảm dần nguyên giá tài sản trong suốt thời gian hữu dụng ước tính. Thời gian hữu dụng ước tính của các loại tài sản như sau:

| | |
|--------------------------|------------|
| Nhà cửa và vật kiến trúc | 8 – 30 năm |
| Máy móc và thiết bị | 3 – 20 năm |
| Phương tiện vận tải | 4 – 7 năm |
| Thiết bị văn phòng | 3 – 10 năm |
| Khác | 3 – 5 năm |

Tài sản cố định vô hình và khấu hao

TSCĐ vô hình phản ánh giá trị quyền sử dụng đất, giấy phép, quyền khai thác, quyền phát hành và bản quyền, mối quan hệ với khách hàng, tên thương mại và phần mềm máy tính.

i. Quyền sử dụng đất

Quyền sử dụng đất bao gồm quyền sử dụng đất do Nhà nước giao có thu tiền sử dụng đất, quyền sử dụng đất nhận chuyển nhượng hợp pháp, và tiền sử dụng đất đã trả trước cho các hợp đồng thuê đất có hiệu lực trước ngày hiệu lực của Luật Đất đai 2003 (tức là ngày 1 tháng 7 năm 2004) và được cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất.

Quyền sử dụng đất có thời hạn được phản ánh theo nguyên giá trừ khấu hao lũy kế. Nguyên giá của quyền sử dụng đất bao gồm giá mua và các chi phí liên quan trực tiếp đến việc có được quyền sử dụng đất. Quyền sử dụng đất được khấu hao theo phương pháp đường thẳng trong suốt thời hạn của quyền sử dụng đất.

Quyền sử dụng đất không có thời hạn được ghi nhận theo nguyên giá và không khấu hao.

ii. Giấy phép, quyền khai thác, quyền phát hành và bản quyền

Giá mua giấy phép được hạch toán như TSCĐ vô hình. Giấy phép được phân bổ vào chi phí hoạt động kinh doanh theo phương pháp đường thẳng trong vòng từ 3 đến 5 năm.

Quyền khai thác đường truyền internet tốc độ cao - dự án Asia America Gateway (AAG) và dự án Asia Pacific Gateway (APG) và quyền sử dụng dung lượng vĩnh viễn cáp quang Á - Phi - Âu AAE1 (Asia - Africa - Europe 1) được khấu hao trong 15 năm.

Giá mua quyền phát hành và bản quyền mới được hạch toán như TSCĐ vô hình. Quyền phát hành và bản quyền được phân bổ vào chi phí hoạt động kinh doanh theo phương pháp đường thẳng trong vòng từ 3 đến 5 năm.

iii. Mối quan hệ với khách hàng và tên thương mại

Mối quan hệ với khách hàng và tên thương mại phát sinh từ việc mua lại công ty con được phân bổ theo phương pháp khấu hao đường thẳng dựa trên thời gian hữu dụng ước tính lần lượt là 20 năm và 10 năm.

iv. Phần mềm máy tính

Giá mua của phần mềm máy tính mới mà phần mềm máy tính này không là một bộ phận không thể tách rời với phần cứng có liên quan thì được vốn hóa và hạch toán như TSCĐ vô hình. Phần mềm máy tính được phân bổ vào chi phí hoạt động kinh doanh theo phương pháp đường thẳng trong vòng từ 3 đến 5 năm.

Thanh lý

Lãi hoặc lỗ phát sinh do thanh lý, nhượng bán TSCĐ được xác định bằng số chênh lệch giữa số tiền thu thuần do thanh

lý với giá trị còn lại của TSCĐ và được ghi nhận là thu nhập hoặc chi phí trong báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh hợp nhất.

Chi phí xây dựng cơ bản dở dang

Chi phí xây dựng cơ bản dở dang thể hiện giá trị của các tài sản trong quá trình lắp đặt hoặc xây dựng phục vụ mục đích sản xuất, cho thuê hoặc quản trị, hoặc cho bất kỳ mục đích nào khác, được ghi nhận theo giá gốc, bao gồm toàn bộ chi phí cần thiết để xây dựng mới hoặc sửa chữa, cải tạo, mở rộng hay trang bị lại kỹ thuật công trình. Khấu hao của những tài sản này, cũng giống như các loại TSCĐ khác, sẽ bắt đầu được trích khi tài sản đã sẵn sàng cho mục đích sử dụng.

2.14 Thuê tài sản

Việc thuê tài sản mà bên cho thuê chuyển giao quyền sở hữu vào cuối thời hạn thuê và chuyển giao phần lớn rủi ro và lợi ích gắn với quyền sở hữu tài sản cho bên thuê thì được hạch toán là thuê tài chính. Thuê tài chính được ghi nhận là tài sản tại thời điểm khởi đầu việc thuê tài sản với giá trị thấp hơn giữa giá trị hợp lý của tài sản cho thuê và giá trị hiện tại thuần của các khoản thanh toán tiền thuê tối thiểu.

Khoản thanh toán tiền thuê tài chính được chia ra thành chi phí tài chính và khoản phải trả nợ gốc để duy trì một tỷ lệ lãi suất cố định trên số dư nợ thuê tài chính. Khoản phải trả nợ gốc không bao gồm chi phí tài chính, được hạch toán là nợ dài hạn.

Chi phí tài chính được hạch toán vào báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh hợp nhất trong suốt thời hạn của hợp đồng thuê. TSCĐ thuê tài chính được khấu hao theo phương pháp đường thẳng trong thời gian ngắn hơn giữa thời gian sử dụng ước tính của tài sản và thời gian thuê. Tuy nhiên nếu có sự chắc chắn hợp lý rằng bên thuê sẽ có quyền sở hữu ở cuối thời hạn thuê thì khấu hao sẽ được dựa trên thời gian sử dụng ước tính của tài sản.

Thuê hoạt động là loại hình thuê TSCĐ mà phần lớn rủi ro và lợi ích gắn liền với quyền sở hữu của tài sản thuộc về bên cho thuê. Khoản thanh toán dưới hình thức thuê hoạt động được hạch toán vào báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh hợp nhất theo phương pháp đường thẳng dựa trên thời hạn thuê hoạt động.

2.15 Chi phí trả trước

Chi phí trả trước bao gồm các chi phí thực tế đã phát sinh nhưng có liên quan đến kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh của nhiều kỳ kế toán. Chi phí trả trước bao

gồm khoản trả trước tiền thuê đất, thuê văn phòng, chi phí triển khai dịch vụ viễn thông cho thuê bao mới và các khoản chi phí trả trước khác.

Chi phí thuê đất trả trước bao gồm tiền thuê đất trả trước không được ghi nhận vào tài sản vô hình theo chính sách kế toán số 2.13, các chi phí khác phát sinh liên quan đến việc bảo đảm cho việc sử dụng đất thuê. Chi phí thuê đất và thuê văn phòng được phân bổ vào báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh hợp nhất theo phương pháp đường thẳng dựa trên thời hạn hợp đồng thuê.

Chi phí triển khai dịch vụ viễn thông cho thuê bao mới được phân bổ vào Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh hợp nhất theo phương pháp đường thẳng tương ứng với thời gian hữu dụng ước tính.

Các khoản chi phải trả trước khác bao gồm giá trị công cụ, dụng cụ, linh kiện đã xuất dùng, chi phí sửa chữa nội thất, văn phòng, bảo trì và chi phí trả trước cho các hợp đồng cung cấp dịch vụ được coi là có khả năng đem lại lợi ích kinh tế trong tương lai cho Tập đoàn. Các chi phí này được vốn hóa dưới hình thức các khoản trả trước và được phân bổ vào báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh hợp nhất theo phương pháp đường thẳng theo các quy định kế toán hiện hành.

2.16 Nợ phải trả

Các khoản nợ phải trả được phân loại dựa vào tính chất bao gồm:

- Phải trả người bán gồm các khoản phải trả mang tính chất thương mại phát sinh từ giao dịch mua hàng hóa, và dịch vụ; và
- Phải trả khác gồm các khoản phải trả không có tính thương mại, và không liên quan đến giao dịch mua hàng hóa, và dịch vụ.

Các khoản nợ phải trả được phân loại ngắn hạn và dài hạn trên bảng cân đối kế toán hợp nhất căn cứ theo kỳ hạn còn lại của các khoản phải trả tại ngày của bảng cân đối kế toán hợp nhất tới ngày đến hạn thanh toán.

2.17 Vay và nợ thuê tài chính

Vay và nợ thuê tài chính bao gồm các khoản tiền vay và nợ thuê tài chính từ các ngân hàng, tổ chức tài chính, công ty tài chính và các đối tượng khác.

Các khoản vay và nợ thuê tài chính được phân loại ngắn hạn và dài hạn trên bảng cân đối kế toán hợp nhất căn cứ theo kỳ hạn còn lại của các khoản vay và nợ thuê tài chính tại ngày của bảng cân đối kế toán hợp nhất tới ngày đến hạn thanh toán.

Chi phí đi vay liên quan trực tiếp đối với hoạt động xây dựng hoặc sản xuất bất kỳ tài sản dù tiêu chuẩn sẽ được vốn hóa trong thời gian mà các tài sản này được hoàn

thành và chuẩn bị đưa vào sử dụng. Đối với các khoản vay chung trong đó có sử dụng vốn cho mục đích đầu tư xây dựng hoặc sản xuất bất kỳ tài sản đủ tiêu chuẩn thì Tập đoàn xác định chi phí đi vay được vốn hóa theo tỷ lệ vốn hóa đối với chi phí lũy kế bình quân gia quyền phát sinh cho việc đầu tư xây dựng cơ bản hoặc sản xuất tài sản đủ tiêu chuẩn đó. Tỷ lệ vốn hóa được tính theo tỷ lệ lãi suất bình quân gia quyền của các khoản vay chưa trả trong năm, trừ các khoản vay riêng biệt phục vụ cho mục đích hình thành một tài sản cụ thể. Chi phí đi vay khác được ghi nhận trong báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh hợp nhất khi phát sinh.

2.18 Chi phí phải trả

Chi phí phải trả bao gồm các khoản phải trả cho hàng hóa, dịch vụ đã nhận được từ người bán trong năm báo cáo nhưng thực tế chưa chi trả do chưa có hóa đơn hoặc chưa đủ hồ sơ, tài liệu kế toán, được ghi nhận vào chi phí sản xuất kinh doanh của kỳ báo cáo.

2.19 Các khoản dự phòng

Các khoản dự phòng được ghi nhận khi Tập đoàn có nghĩa vụ nợ hiện tại, pháp lý hoặc liên đới, phát sinh từ các sự kiện đã xảy ra; việc thanh toán nghĩa vụ nợ có thể sẽ dẫn đến sự giảm sút về những lợi ích kinh tế và giá trị của nghĩa vụ nợ đó được ước tính một cách đáng tin cậy. Dự phòng không được ghi nhận cho các khoản lỗ hoạt động trong tương lai.

Dự phòng được tính trên cơ sở các khoản chi phí dự tính phải thanh toán nghĩa vụ nợ. Nếu ảnh hưởng về giá trị thời gian của tiền là trọng yếu thì dự phòng được tính trên cơ sở giá trị hiện tại với tỷ lệ chiết khấu trước thuế và phản ánh những đánh giá trên thị trường hiện tại về giá trị thời gian của tiền và rủi ro cụ thể của khoản nợ đó. Giá trị tăng lên do ảnh hưởng của yếu tố thời gian được ghi nhận là chi phí tài chính. Chênh lệch giữa khoản dự phòng lập ở cuối kỳ kế toán này và khoản dự phòng đã lập chưa sử dụng ở cuối kỳ kế toán trước được ghi nhận tăng hoặc giảm chi phí sản xuất kinh doanh trong năm.

2.20 Doanh thu chưa thực hiện

Doanh thu chưa thực hiện là khoản doanh thu nhận trước cho một hay nhiều kỳ kế toán chủ yếu bao gồm các khoản khách hàng trả trước tiền cước dịch vụ viễn thông, tiền thuê văn phòng, tiền trả trước học phí và tiền trả trước liên quan đến phần dịch vụ bảo hành, bảo trì đã thu tiền của khách hàng tuy nhiên chưa thực hiện xong dịch vụ. Tập đoàn ghi nhận các khoản doanh thu chưa thực hiện tương ứng với phần nghĩa vụ mà Tập đoàn sẽ phải thực hiện trong tương lai. Khi các điều kiện ghi nhận doanh thu được thỏa mãn, doanh thu chưa thực hiện

sẽ được ghi nhận vào báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh hợp nhất trong năm tương ứng với phần thỏa mãn điều kiện ghi nhận doanh thu đó.

2.21 Vốn chủ sở hữu

Vốn góp của chủ sở hữu được ghi nhận theo số thực tế góp của các cổ đông và được phản ánh theo mệnh giá của cổ phiếu.

Thặng dư vốn cổ phần là khoản chênh lệch giữa vốn góp theo mệnh giá cổ phiếu với giá thực tế phát hành cổ phiếu; chênh lệch giữa giá mua lại cổ phiếu quý và giá tái phát hành cổ phiếu quý.

Vốn khác của chủ sở hữu phản ánh giá trị các khoản vốn khác nắm giữ bởi chủ sở hữu tại thời điểm báo cáo, chủ yếu liên quan đến hạch toán kế toán đối với cổ tức bằng cổ phiếu mà Công ty nhận được từ các công ty con.

Cổ phiếu quý do Công ty mua lại trước ngày hiệu lực của Luật Chứng khoán (ngày 1 tháng 1 năm 2021) nhưng chưa bị huỷ bỏ và sẽ được tái phát hành trở lại trong khoảng thời gian theo quy định của pháp luật về chứng khoán. Cổ phiếu quý mua sau ngày 1 tháng 1 năm 2021 sẽ được hủy bỏ và điều chỉnh giảm vốn chủ sở hữu.

Chênh lệch tỷ giá hối đoái là chênh lệch tỷ giá phát sinh khi chuyển đổi báo cáo tài chính của công ty con được lập bằng Đồng ngoại tệ sang Đồng Việt Nam cho mục đích hợp nhất báo cáo tài chính.

LNST chưa phân phối phản ánh kết quả kinh doanh lũy kế sau thuế TNDN của Tập đoàn tại thời điểm báo cáo.

2.22 Phân chia lợi nhuận

Cổ tức của Công ty được ghi nhận là một khoản phải trả tại ngày chốt quyền của cổ đông.

LNST TNDN có thể được chia cho các cổ đông sau khi được Đại hội đồng Cổ đông phê duyệt và sau khi đã trích lập các quỹ theo điều lệ của Công ty và các quy định của pháp luật Việt Nam.

Tập đoàn trích lập quỹ sau:

a. Quỹ đầu tư phát triển

Quỹ đầu tư phát triển chủ yếu được trích lập từ LNST của Tập đoàn cung cấp nguồn vốn cho các dự án phát triển của Tập đoàn.

Đối với hoạt động giáo dục, quỹ đầu tư phát triển được trích lập từ Lợi nhuận trước thuế theo quy định của Luật Giáo dục Đại học số 8/2012/QH13 do Quốc hội Việt Nam ban hành ngày 18 tháng 6 năm 2012 được sử dụng để đầu tư phát triển cơ sở giáo dục đại học, cho các hoạt động giáo dục, xây dựng cơ sở vật chất, mua sắm trang thiết bị, đào tạo, bồi dưỡng giảng viên, cán bộ quản lý giáo dục, người lao động, phục vụ cho hoạt động học tập và sinh hoạt của người học và thực hiện trách nhiệm xã hội.

b. Quỹ khác

Quỹ khác thuộc vốn chủ sở hữu được trích lập từ LNST TNDN. Việc trích và sử dụng quỹ khác thuộc nguồn vốn chủ sở hữu theo chính sách tài chính hiện hành của Công ty và được Đại hội đồng Cổ đông phê duyệt.

c. Quỹ khen thưởng, phúc lợi

Quỹ khen thưởng, phúc lợi được trích lập theo chính sách của Tập đoàn và được các cổ đông phê duyệt tại Đại hội đồng Cổ đông. Quỹ được trình bày là một khoản phải trả trên bảng cân đối kế toán hợp nhất. Quỹ được sử dụng để khen thưởng, cải thiện và nâng cao đời sống người lao động.

2.23 Ghi nhận doanh thu

a. Doanh thu bán hàng

Doanh thu bán hàng được ghi nhận trong báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh hợp nhất khi đồng thời thỏa mãn tất cả năm (5) điều kiện sau:

- Tập đoàn đã chuyển giao phần lớn rủi ro và lợi ích gắn liền với quyền sở hữu sản phẩm hoặc hàng hóa cho người mua;
- Tập đoàn không còn nắm giữ quyền quản lý sản phẩm hoặc hàng hóa như người sở hữu sản phẩm hoặc hàng hóa, hoặc quyền kiểm soát sản phẩm hoặc hàng hóa;
- Doanh thu được xác định tương đối chắc chắn;
- Tập đoàn sẽ thu được lợi ích kinh tế từ giao dịch bán hàng; và
- Xác định được chi phí liên quan đến giao dịch bán hàng.

Doanh thu không được ghi nhận khi có yếu tố không chắc chắn mang tính trọng yếu về khả năng thu được tiền bán hàng hoặc khả năng hàng bán bị trả lại.

Doanh thu được ghi nhận phù hợp với bản chất hơn hình thức và được phân bổ theo nghĩa vụ cung ứng sản phẩm hoặc hàng hóa.

b. Doanh thu cung cấp dịch vụ

Doanh thu cung cấp dịch vụ được ghi nhận trong báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh hợp nhất khi dịch vụ đã được cung cấp, bằng cách tính mức độ hoàn thành của từng giao dịch, dựa trên cơ sở đánh giá tỉ lệ dịch vụ đã cung cấp so với tổng khối lượng dịch vụ phải cung cấp. Doanh thu cung cấp dịch vụ chỉ được ghi nhận khi đồng thời thỏa mãn bốn (4) điều kiện sau:

- Doanh thu được xác định tương đối chắc chắn;

- Có khả năng thu được lợi ích kinh tế từ giao dịch cung cấp dịch vụ đó;
- Xác định được phần công việc đã hoàn thành tại ngày của bảng cân đối kế toán; và
- Xác định được chi phí phát sinh cho giao dịch và chi phí để hoàn thành giao dịch cung cấp dịch vụ đó.

Doanh thu cung cấp dịch vụ bao gồm:

Doanh thu từ sản xuất phần mềm xuất khẩu, phát triển phần mềm, tích hợp hệ thống và dịch vụ tin học

Doanh thu được ghi nhận trong báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh hợp nhất theo tỷ lệ phần trăm hoàn thành công việc tại ngày kết thúc niên độ kế toán. Tỷ lệ phần trăm hoàn thành công việc được đánh giá dựa trên khảo sát các công việc đã được thực hiện, hoặc tỷ lệ phần trăm giữa chi phí phát sinh/thời gian thực hiện của phần công việc đã hoàn thành tại ngày kết thúc niên độ kế toán so với tổng chi phí dự toán/thời gian thực hiện dự kiến của hợp đồng. Khi kết quả thực hiện hợp đồng không thể được ước tính một cách đáng tin cậy, doanh thu chỉ được ghi nhận tương đương với chi phí của hợp đồng đã phát sinh mà việc được hoàn trả là tương đối chắc chắn.

Doanh thu từ các dịch vụ viễn thông

Doanh thu từ các dịch vụ viễn thông được ghi nhận theo tỷ lệ thời gian mà các dịch vụ thực tế được cung cấp cho khách hàng.

Doanh thu từ dịch vụ quảng cáo trực tuyến

Doanh thu từ dịch vụ quảng cáo trực tuyến được ghi nhận theo khối lượng công việc hoàn thành.

Doanh thu từ học phí và phí khác

Doanh thu được ghi nhận trong năm khi dịch vụ được cung cấp. Học phí và các khoản phí thu trước của sinh viên được ghi nhận vào tài khoản doanh thu chưa thực hiện trên bảng cân đối kế toán hợp nhất và được hạch toán vào báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh hợp nhất trong năm kế toán có kỳ học liên quan.

c. Lãi tiền gửi và lãi từ các khoản đầu tư

Lãi tiền gửi được ghi nhận trên cơ sở dồn tích, được xác định trên số dư các tài khoản tiền gửi và lãi suất áp dụng. Lãi từ các khoản đầu tư được ghi nhận khi Tập đoàn có quyền nhận khoản lãi.

2.24 Các khoản giảm trừ doanh thu

Các khoản giảm trừ doanh thu bao gồm chiết khấu thương mại, hàng bán bị trả lại và giảm giá hàng bán. Các khoản giảm trừ doanh thu phát sinh cùng kỳ tiêu thụ sản phẩm, hàng hóa, dịch vụ được ghi nhận điều chỉnh giảm doanh thu kỳ phát sinh.

Các khoản giảm trừ doanh thu đối với sản phẩm, hàng hóa, dịch vụ tiêu thụ trong năm, phát sinh sau ngày của bảng cân đối kế toán hợp nhất nhưng trước thời điểm phát hành báo cáo tài chính hợp nhất được ghi nhận điều chỉnh giảm doanh thu của kỳ lập báo cáo.

2.25 Giá vốn hàng bán và dịch vụ cung cấp

Giá vốn hàng bán và dịch vụ cung cấp là tổng chi phí phát sinh của thành phẩm, hàng hóa, vật tư xuất bán và dịch vụ cung cấp cho khách hàng trong năm, được ghi nhận theo nguyên tắc phù hợp với doanh thu và nguyên tắc thận trọng.

2.26 Chi phí tài chính

Chi phí tài chính phản ánh những khoản chi phí hoạt động tài chính phát sinh trong năm chủ yếu bao gồm chi phí lãi vay, dự phòng tổn thất đầu tư vào đơn vị khác, và lỗ tỷ giá hối đoái.

2.27 Chi phí bán hàng

Chi phí bán hàng phản ánh các chi phí thực tế phát sinh trong quá trình bán sản phẩm, hàng hóa, cung cấp dịch vụ của Tập đoàn.

2.28 Chi phí quản lý doanh nghiệp

Chi phí quản lý doanh nghiệp phản ánh các chi phí thực tế phát sinh trong quá trình quản lý chung của Tập đoàn.

2.29 Thuế TNDN hiện hành và TNDN hoãn lại

Thuế TNDN bao gồm toàn bộ số thuế TNDN tính trên thu nhập chịu thuế TNDN. Chi phí thuế TNDN bao gồm chi phí thuế TNDN hiện hành và chi phí thuế TNDN hoãn lại.

Thuế TNDN hiện hành là số thuế TNDN phải nộp hoặc thu hồi được tính trên thu nhập chịu thuế và thuế suất thuế TNDN của kỳ hiện hành. Thuế TNDN và thuế TNDN hoãn lại được ghi nhận là thu nhập hay chi phí khi xác định lợi nhuận hoặc lỗ của kỳ phát sinh, ngoại trừ trường hợp thuế thu nhập phát sinh từ một giao dịch hoặc sự kiện được ghi nhận trực tiếp vào vốn chủ sở hữu trong cùng kỳ hay một kỳ khác.

Thuế TNDN hoãn lại được tính đầy đủ, sử dụng phương thức công nợ, tính trên các khoản chênh lệch tạm thời giữa giá trị ghi sổ của các khoản mục tài sản và nợ phải trả trên báo cáo tài chính hợp nhất và cơ sở tính thuế TNDN của các khoản mục này. Thuế TNDN hoãn lại không được ghi nhận khi nợ thuế thu nhập hoãn lại phải trả phát sinh từ ghi nhận ban đầu của một tài sản hay nợ phải trả của một giao dịch mà giao dịch này không phải là giao dịch sáp nhập doanh nghiệp, không có ảnh hưởng đến lợi nhuận/kết quả kinh doanh/nhận lợi/nhận tinh thuế thu nhập tại thời điểm phát sinh giao dịch. Thuế TNDN hoãn lại được tính theo thuế suất dự tính được áp dụng trong niên độ mà tài sản được thu hồi hoặc khoản nợ phải trả được thanh toán dựa trên thuế suất đã ban hành hoặc xem như có hiệu lực tại ngày của bảng cân đối kế toán hợp nhất.

Tài sản thuế TNDN hoãn lại được ghi nhận khi có khả năng sẽ có lợi nhuận/tinh thuế TNDN trong tương lai để sử dụng những chênh lệch tạm thời được khấu trừ.

2.30 Các bên liên quan

Các doanh nghiệp, các cá nhân, trực tiếp hay gián tiếp qua một hoặc nhiều trung gian, có quyền kiểm soát Tập đoàn hoặc chịu sự kiểm soát của Tập đoàn, hoặc cùng chung sự kiểm soát với Tập đoàn, bao gồm cả công ty mẹ, công ty con và công ty liên kết là các bên liên quan. Các bên liên kết, các cá nhân trực tiếp hoặc gián tiếp nắm quyền biểu quyết của

Công ty mà có ảnh hưởng đáng kể đối với Công ty, những cá nhân quản lý chủ chốt bao gồm Hội đồng Quản trị, Ban Tổng Giám đốc của Công ty, và những thành viên mật thiết trong gia đình của các cá nhân này hoặc các bên liên kết này hoặc những công ty liên kết với các cá nhân này cũng được coi là bên liên quan.

Trong việc xem xét từng mối quan hệ của các bên liên quan, Tập đoàn căn cứ vào bản chất của mối quan hệ chứ không chỉ hình thức pháp lý của các quan hệ đó.

2.31 Báo cáo bộ phận

Một bộ phận là một hợp phần có thể xác định riêng biệt của Tập đoàn tham gia vào việc bán hàng hoặc cung cấp dịch vụ liên quan (bộ phận chia theo hoạt động kinh doanh), hoặc bán hàng hoặc cung cấp dịch vụ trong một môi trường kinh tế cụ thể (bộ phận chia theo khu vực địa lý). Mỗi bộ phận này chịu rủi ro và thu được lợi ích khác biệt với các bộ phận khác. Báo cáo bộ phận chính yếu của Tập đoàn là dựa theo bộ phận chia theo hoạt động kinh doanh.

Công nghệ thông tin và viễn thông

Viễn thông: bao gồm các dịch vụ internet cá nhân và hộ gia đình, dịch vụ internet cho doanh nghiệp như cho thuê kênh internet riêng, viễn thông trong nước, viễn thông quốc tế, tên miền, hosting, cổng dữ liệu Web, IPTV,...;

Nội dung số: bao gồm các dịch vụ trực tuyến cho doanh nghiệp và khách hàng cá nhân như hệ thống báo điện tử (VnExpress.net, Ngoisao.net, iOne.net, Gamethu.vn...); quảng cáo trực tuyến; hệ thống mạng quảng cáo (AdNetwork), nhạc trực tuyến, thanh toán trực tuyến,...;

Phần mềm xuất khẩu: bao gồm hoạt động sản xuất phần mềm; thực hiện tư vấn, cung cấp triển khai dịch vụ dựa trên công nghệ S.M.A.C/IoT, giải pháp chuyển đổi số, hệ thống công nghệ thông tin (CNTT) cho doanh nghiệp; thử nghiệm đảm bảo chất lượng, thiết kế sản phẩm phần mềm nhúng, cung cấp dịch vụ triển khai và quản lý hệ thống quản trị nguồn lực doanh nghiệp; và

Dịch vụ công nghệ thông tin, phần mềm và giải pháp phần mềm, tích hợp hệ thống: cung cấp giải pháp phần mềm ứng dụng; cung cấp dịch vụ và giải pháp tích hợp hệ thống thông tin; cung cấp thiết bị công nghệ CNTT; dịch vụ trung tâm dữ liệu; thiết kế xây dựng hệ thống mạng và bảo mật; bảo hành – bảo trì các thiết bị tin học cho hãng theo ủy quyền.

Đầu tư, giáo dục và khác

Bao gồm dịch vụ đào tạo các chuyên ngành CNTT, quản trị kinh doanh ở các cấp phổ thông, cao đẳng, đại học và sau đại học; quản lý các khoản đầu tư tài chính; và quản lý và triển khai các dự án bất động sản phục vụ nhu cầu về cơ sở hạ tầng của Tập đoàn.

2.32 Ước tính kế toán trọng yếu

Việc lập báo cáo tài chính hợp nhất tuân thủ theo các Chuẩn mực Kế toán Việt Nam, Chế độ Kế toán Doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính hợp nhất yêu cầu Ban Tổng Giám đốc phải có những ước tính và giả định ảnh hưởng đến số liệu về công nợ, tài sản và việc trình bày các khoản công nợ và tài sản tiềm tàng tại ngày kết thúc kỳ kế toán cũng như các số liệu về doanh thu và chi phí trong suốt kỳ kế toán.

Các ước tính và giả định ảnh hưởng trọng yếu trong báo cáo tài chính hợp nhất bao gồm:

- Dự phòng phải thu khó đòi (Thuyết minh 10);
- Dự phòng giảm giá hàng tồn kho (Thuyết minh 11);
- Thời gian hữu dụng ước tính của tài sản cố định (Thuyết minh 2.13 và 2.14); và
- Phân loại và dự phòng các khoản đầu tư tài chính (Thuyết minh 5).

Các ước tính và giả định thường xuyên được đánh giá dựa trên kinh nghiệm trong quá khứ và các yếu tố khác, bao gồm các giả định trong tương lai có ảnh hưởng trọng yếu tới báo cáo tài chính hợp nhất của Tập đoàn và được Ban Tổng Giám đốc đánh giá là hợp lý.

3. Hợp nhất kinh doanh

Trong năm, Tập đoàn đã thực hiện mua lại 80% vốn chủ sở hữu của Công ty Base Platform Pte. (công ty cung cấp dịch vụ SaaS – Software as a service – cho đối tượng khách hàng vừa và nhỏ tại Việt Nam) và 100% vốn chủ sở hữu của Công ty TNHH Thương mại và Dịch vụ Trung tâm Lợi nhâm mục đích xây dựng trường phổ thông tại Bắc Ninh. Ngoài ra, Tập đoàn tăng thêm sở hữu tại Công ty Cổ phần Công nghệ HOMA (công ty sản xuất, sửa chữa linh kiện điện tử, thiết bị truyền thông, thiết bị điện) từ 30,43% tại ngày 31 tháng 12 năm 2020 lên 75% trong năm 2021. Việc hợp nhất kinh doanh này đã phát sinh lợi thế thương mại như trình bày ở Thuyết minh 16.

4. Tiền và các khoản tương đương tiền

| | 2021 | 2020 | Đơn vị: VNĐ |
|---------------------------------|--------------------------|--------------------------|-------------|
| Tiền mặt | 2.025.384.010 | 3.411.896.435 | |
| Tiền gửi ngân hàng không kỳ hạn | 3.444.095.452.027 | 2.211.008.894.322 | |
| Tiền đang chuyển | 1.256.655.100 | 2.322.000.000 | |
| Các khoản tương đương tiền (*) | <u>1.970.467.802.105</u> | <u>2.469.448.583.281</u> | |
| | 5.417.845.293.242 | 4.686.191.374.038 | |

(*) Các khoản tương đương tiền chủ yếu bao gồm các khoản tiền gửi ngân hàng có kỳ hạn gốc không quá 3 tháng.

5. Đầu tư tài chính

a. Đầu tư nắm giữ đến ngày đáo hạn

| | 2021 | | 2020 | | Đơn vị: VNĐ |
|--|-----------------------|-----------------------|-----------------------|-----------------------|-------------|
| | Giá gốc | Giá trị ghi sổ | Giá gốc | Giá trị ghi sổ | |
| (i) Ngắn hạn | | | | | |
| Tiền gửi ngân hàng có kỳ hạn gốc trên 3 tháng và kỳ hạn còn lại không quá 12 tháng | 20.718.196.921.164 | 20.718.196.921.164 | 12.423.394.309.977 | 12.423.394.309.977 | |
| Khác | <u>35.275.051.776</u> | <u>12.523.814.292</u> | <u>35.275.051.776</u> | <u>12.523.814.292</u> | |
| | 20.753.471.972.940 | 20.730.720.735.456 | 12.458.669.361.753 | 12.435.918.124.269 | |
| (ii) Dài hạn | | | | | |
| Tiền gửi ngân hàng có kỳ hạn còn lại trên 12 tháng | 200.000.000 | 200.000.000 | 200.000.000 | 200.000.000 | |

Thuyết minh báo cáo tài chính hợp nhất

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2021

b. Đầu tư góp vốn vào đơn vị khác

(i). Đầu tư vào công ty liên doanh, liên kết

| | 2021 | | 2020 | | Đơn vị: VNĐ |
|--|--------------------------|----------------|--------------------------|-----------------|-------------|
| | Giá trị ghi sổ | Giá trị hợp lý | Giá trị ghi sổ | Giá trị hợp lý | |
| Công ty Cổ phần Synnex FPT | 1.116.446.918.469 | (**) | 3.682.750.800.000 | 565.752.405.732 | |
| Công ty Cổ phần Bán lẻ Kỹ thuật số FPT (*) | 773.504.916.829 | - | - | 391.632.881.296 | |
| Công ty Cổ phần Chứng khoán FPT (*) | 128.053.604.084 | (**) | 72.088.835.600 | 72.088.835.600 | |
| Khác | <u>2.018.005.439.382</u> | | <u>1.980.817.143.237</u> | | |

(ii). Đầu tư góp vốn vào đơn vị khác

| | 2021 | | 2020 | | Đơn vị: VNĐ |
|-------------------------------------|---------------------------------|-------------------|---------------------------------|-------------------------------|---------------------------------|
| | Giá trị ghi sổ | Giá trị hợp lý | Giá trị ghi sổ | Giá trị hợp lý | |
| Ngân hàng TMCP Tiên Phong (*) | 494.371.420.000 | 4.397.253.874.050 | - | 494.371.420.000 | |
| Công ty Cổ phần Chứng khoán FPT (*) | 421.951.853.613 | 1.740.229.992.800 | - | - | |
| Khác | <u>1.014.683.355.795</u> | (**) | <u>(847.218.375.471)</u> | <u>409.085.816.286</u> | |
| | <u>1.931.006.629.408</u> | | <u>(847.218.375.471)</u> | <u>903.457.236.286</u> | |
| | | | | | <u>(303.299.425.471)</u> |

(*) Giá trị hợp lý của các khoản đầu tư này được xác định trên cơ sở giá đóng cửa trên sàn giao dịch chứng khoán và số lượng cổ phiếu mà Tập đoàn đang nắm giữ tại ngày kết thúc năm tài chính.

(**) Do Chuẩn mực kế toán Việt Nam và Chế độ Kế toán Doanh nghiệp Việt Nam hiện không có hướng dẫn chi tiết về cách tính giá trị hợp lý sử dụng các kỹ thuật định giá cho các khoản đầu tư tài chính không có giá niêm yết trên thị trường cho nên Tập đoàn chưa xác định giá trị hợp lý của các khoản đầu tư này có thể khác với giá trị ghi sổ.

Biến động về các khoản đầu tư vào công ty liên doanh, liên kết trong năm như sau:

| | Đơn vị: VNĐ | 2021 | 2020 |
|---|-------------|--------------------------|--------------------------|
| Số dư đầu năm | | 1.980.817.143.237 | 1.912.712.694.571 |
| Phần lợi nhuận của Tập đoàn trong kết quả kinh doanh của công ty liên doanh, liên kết | | 686.864.681.119 | 246.291.818.222 |
| Cổ tức nhận được | | (247.110.500.700) | (219.912.930.500) |
| Chuyển từ đầu tư vào công ty liên kết sang đầu tư góp vốn vào đơn vị khác (i) | | (421.951.853.613) | - |
| Chuyển từ đầu tư góp vốn vào đơn vị khác thành đầu tư vào công ty liên kết | | - | 47.000.000.000 |
| Khác | | 19.385.969.339 | (5.274.439.056) |
| Số dư cuối năm | | 2.018.005.439.382 | 1.980.817.143.237 |

(i) Trong năm, tỷ lệ sở hữu của Tập đoàn trong Công ty Cổ phần Chứng khoán FPT đã giảm xuống dưới 20% nên khoản đầu tư này được phân loại lại từ đầu tư vào công ty liên kết sang đầu tư góp vốn vào đơn vị khác.

6. Phải thu ngắn hạn của khách hàng

| | Đơn vị: VNĐ | 2021 | 2020 |
|-----------------------------------|-------------|--------------------------|--------------------------|
| Bên thứ ba | | 6.190.948.389.197 | 5.550.326.591.270 |
| Bên liên quan (Thuyết minh 35(b)) | | 21.008.121.049 | 14.065.600.221 |
| Tổng | | 6.211.956.510.246 | 5.564.392.191.491 |

Chi tiết số dư các khách hàng chiếm từ 2% tổng phải thu ngắn hạn của khách hàng:

| | Đơn vị: VNĐ | 2021 | 2020 |
|---|-------------|-----------------|-----------------|
| Ngân hàng TMCP Ngoại Thương Việt Nam | | 255.012.550.151 | 405.759.831.761 |
| Công ty Cox Automotive Corporate Services | | 199.310.869.852 | 140.681.584.406 |
| Tổng cục Thuế | | 72.611.120.339 | 138.505.957.836 |
| Công ty Petronas ICT Sdn Bhd | | 57.811.913.087 | 134.184.342.066 |

7. Trả trước cho người bán ngắn hạn

| | Đơn vị: VNĐ | 2021 | 2020 |
|--|-------------|-----------------|-----------------|
| Bên thứ ba | | 400.707.131.836 | 459.336.196.478 |
| Chi tiết số dư các nhà cung cấp chiếm hơn 10% tổng trả trước cho người bán ngắn hạn: | | | |
| Công ty Cổ phần Công nghệ mạng và Truyền thông | | 72.812.592.596 | - |

8. Phải thu/phải trả theo tiến độ kế hoạch hợp đồng

| | Đơn vị: VNĐ | 2021 | 2020 |
|---|-------------|---------------------|---------------------|
| Hợp đồng dở dang tại cuối năm | | | |
| Phải thu theo tiến độ kế hoạch hợp đồng | | 168.939.964.952 | 197.972.680.487 |
| Phải trả theo tiến độ kế hoạch hợp đồng | | (89.224.688.468) | (64.245.054.184) |
| | | 79.715.276.484 | 133.727.626.303 |
| Chi phí hợp đồng cộng lợi nhuận đã ghi nhận trừ các khoản lỗ đã ghi nhận lũy kế | | 1.547.051.226.419 | 2.521.907.054.965 |
| Trừ: Số đã phát hành hóa đơn theo tiến độ | | (1.467.335.949.935) | (2.388.179.428.662) |
| | | 79.715.276.484 | 133.727.626.303 |

Chính sách kế toán áp dụng đối với Hợp đồng phát triển phần mềm và tích hợp hệ thống được nêu tại Thuyết minh 2.12.

9. Phải thu khác

| | Đơn vị: VNĐ | 2021 | 2020 |
|---|-------------|-----------------|-----------------|
| (a) Ngắn hạn | | | |
| Lãi cho vay, lãi tiền gửi | | 268.747.933.397 | 203.359.797.247 |
| Phải thu liên quan tới các hợp đồng dịch vụ bảo trì | | 131.225.408.551 | 134.891.879.306 |
| Ký cược, ký quỹ | | 69.044.553.739 | 29.452.090.857 |
| Khác | | 126.795.134.505 | 113.129.585.005 |
| | | 595.813.030.192 | 480.833.352.415 |
| (b) Dài hạn | | | |
| Ký cược, ký quỹ | | 164.662.588.694 | 148.140.902.681 |
| Khác | | 55.041.946.234 | 55.088.908.889 |
| | | 219.704.534.928 | 203.229.811.570 |

Thuyết minh báo cáo tài chính hợp nhất

(tiếp theo)

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2021

Mẫu số B 09 – DN/HN

10. Nợ khó đòi

Đơn vị: VND

| | 2021 | | |
|---|-----------------|------------------------|-----------------|
| | Giá gốc | Giá trị có thể thu hồi | Dự phòng |
| Tổng giá trị các khoản phải thu, cho vay quá hạn thanh toán hoặc chưa quá hạn nhưng khó có khả năng thu hồi | 717.217.683.631 | 132.492.547.574 | 584.725.136.057 |
| Trong đó: | | | |
| Dự phòng phải thu ngắn hạn khó đòi | | | 529.995.962.239 |
| Dự phòng phải thu dài hạn khó đòi | | | 54.729.173.818 |
| Tổng giá trị các khoản phải thu, cho vay quá hạn thanh toán hoặc chưa quá hạn nhưng khó có khả năng thu hồi | 842.024.001.428 | 164.640.041.427 | 677.383.960.001 |
| Trong đó: | | | |
| Dự phòng phải thu ngắn hạn khó đòi | | | 622.654.786.183 |
| Dự phòng phải thu dài hạn khó đòi | | | 54.729.173.818 |

11. Hàng tồn kho

Đơn vị: VND

| | 2021 | | 2020 | |
|-----------------------------|-------------------|-------------------|-------------------|-------------------|
| | Giá gốc | Dự phòng | Giá gốc | Dự phòng |
| Hàng mua đang đi trên đường | 109.421.041.951 | - | 60.938.696.425 | - |
| Nguyên vật liệu | 518.505.745.054 | (54.607.140.942) | 531.744.426.534 | (69.717.642.107) |
| Công cụ, dụng cụ | 40.883.616.224 | - | 33.092.458.200 | - |
| Chi phí SXKD dở dang | 644.828.418.459 | (32.143.439.918) | 561.081.145.955 | (32.143.439.918) |
| Hàng gửi bán | 541.845.964 | - | 604.272.041 | - |
| Hàng hóa | 309.134.660.902 | (29.221.846.075) | 217.622.503.160 | (13.130.895.938) |
| | 1.623.315.328.554 | (115.972.426.935) | 1.405.083.502.315 | (114.991.977.963) |

12. Chi phí trả trước

Đơn vị: VND

| | 2021 | | 2020 | |
|--|-----------------|--|-----------------|--|
| | (a) Ngắn hạn | | | |
| Chi phí thuê (bản quyền, văn phòng, kênh, đường truyền, cáp quang) | 124.447.167.865 | | 109.438.158.509 | |

Thuyết minh báo cáo tài chính hợp nhất

(tiếp theo)

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2021

Mẫu số B 09 – DN/HN

12. Chi phí trả trước (tiếp theo)

Đơn vị: VND

| | 2021 | | 2020 | |
|--|------|--|-------------------|-------------------|
| | Khác | | Khác | |
| (b) Dài hạn | | | | |
| Chi phí triển khai dịch vụ viễn thông cho thuê bao mới | | | 1.398.739.456.211 | 1.298.458.977.223 |
| Chi phí thuê đất, văn phòng và nội thất | | | 999.477.950.123 | 880.322.192.615 |
| Khác | | | 574.479.541.255 | 434.841.377.891 |
| | | | 2.972.696.947.589 | 2.613.622.547.729 |

13. Thuế và các khoản phải thu/phải nộp nhà nước

Đơn vị: VND

| | 2021 | | 2020 | |
|-----------------------|--------------|--|-----------------|-----------------|
| | (a) Phải thu | | (b) Phải nộp | |
| Thuế giá trị gia tăng | | | 217.158.272.160 | 268.126.442.362 |
| Thuế TNDN | | | 193.264.776.396 | 299.072.612.311 |
| Thuế thu nhập cá nhân | | | 95.191.488.869 | 69.975.457.505 |
| Khác | | | 12.038.171.384 | 8.797.697.818 |
| | | | 517.652.708.809 | 645.972.209.996 |

Biến động thuần về thuế và các khoản (phải thu)/phải nộp Nhà nước như sau:

Đơn vị: VND

| | Tại ngày 1.1.2021 | Số phát sinh trong năm | Số đã thực thu/nộp trong năm | Tại ngày 31.12.2021 |
|-----------------------|-------------------|------------------------|------------------------------|---------------------|
| Thuế giá trị gia tăng | 265.406.888.284 | 3.720.669.100.477 | (3.774.346.867.695) | 211.729.121.066 |
| Thuế TNDN | 261.381.666.681 | 954.883.280.274 | (1.045.034.654.569) | 171.230.292.386 |
| Thuế thu nhập cá nhân | 68.620.155.241 | 892.302.602.560 | (865.848.309.700) | 95.074.448.101 |
| Khác | 5.039.558.319 | 181.704.065.265 | (179.637.731.759) | 7.105.891.825 |
| | 600.448.268.525 | 5.749.559.048.576 | (5.864.867.563.723) | 485.139.753.378 |

Thuyết minh báo cáo tài chính hợp nhất

(tiếp theo)

Mẫu số B 09 – DN/HN

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2021

14. Tài sản cố định

a. Tài sản cố định hữu hình

| | Nhà cửa, vật kiến trúc | Máy móc, thiết bị | Phương tiện vận tải | Thiết bị quản lý | Khác | Tổng cộng |
|-----------------------------------|------------------------|---------------------|---------------------|-------------------|------------------|---------------------|
| Nguyên giá | | | | | | |
| Tại ngày 1 tháng 1 năm 2021 | 3.160.000.058.025 | 8.946.345.707.791 | 89.014.958.416 | 669.091.345.219 | 81.118.267.824 | 12.945.570.337.275 |
| Mua trong năm | 40.734.695.287 | 1.225.875.270.957 | 7.249.566.309 | 98.809.586.334 | 3.391.408.596 | 1.376.060.527.483 |
| Chuyển từ xây dựng cơ bản dở dang | 1.820.422.901.037 | 4.08.624.852.440 | - | 12.549.529.831 | 11.804.169.000 | 2.253.401.452.308 |
| Thanh lý, xóa sổ | (34.485.440) | (10.862.161.262) | (7.624.511.814) | (7.487.580.425) | (5.077.624.891) | (31.086.363.832) |
| Phân loại lại | (12.936.279.580) | 142.848.600.788 | (3.394.772.780) | (133.308.090.388) | 6.790.541.960 | - |
| Khác (*) | 48.580.151.904 | (435.995.518.241) | 1.925.607.928 | (69.826.657.721) | (7.801.812.936) | (463.118.237.066) |
| Tại ngày 31 tháng 12 năm 2021 | 5.056.767.041.233 | 10.276.836.752.473 | 87.170.848.059 | 569.828.124.850 | 90.224.949.553 | 16.080.827.716.168 |
| Giá trị khấu hao lũy kế | | | | | | |
| Tại ngày 1 tháng 1 năm 2021 | (547.988.237.414) | (4.567.913.738.408) | (47.194.283.281) | (545.061.491.345) | (17.860.961.062) | (5.726.018.711.510) |
| Khấu hao trong năm | (174.138.506.514) | (1.67.014.434.281) | (10.480.830.565) | (38.280.319.063) | (8.071.734.931) | (1.397.985.825.354) |
| Thanh lý, xóa sổ | 34.485.440 | 10.439.034.752 | 6.901.340.322 | 7.084.715.260 | 5.067.395.459 | 29.526.971.233 |
| Phân loại lại | 10.738.756.912 | (97.980.977.241) | (699.160.238) | 91.846.149.968 | (3.904.769.401) | - |
| Khác (*) | (9.086.469.000) | 243.948.314.808 | (2.335.092.624) | 38.572.556.039 | 3.485.239.303 | 274.584.548.526 |
| Tại ngày 31 tháng 12 năm 2021 | (720.439.970.576) | (5.578.521.800.370) | (53.808.026.386) | (445.838.389.141) | (21.284.830.632) | (6.819.893.017.105) |
| Giá trị còn lại | | | | | | |
| Tại ngày 1 tháng 1 năm 2021 | 2.612.011.820.611 | 4.378.431.969.383 | 41.820.675.135 | 124.029.853.874 | 63.257.306.762 | 7.219.551.625.765 |
| Tại ngày 31 tháng 12 năm 2021 | 4.336.327.070.657 | 4.698.314.952.103 | 33.362.821.673 | 123.989.735.709 | 68.940.118.921 | 9.260.934.699.063 |

(*) TSCĐ giảm khác trong năm chủ yếu là các thiết bị bị tháo dỡ từ hạ tầng viễn thông được thu hồi nhằm mục đích thanh lý hoặc tái sử dụng.

Tại ngày 31 tháng 12 năm 2021, nguyên giá TSCĐ hữu hình của Tập đoàn đã khấu hao hết nhưng còn sử dụng là khoảng 3.093.129 triệu đồng (tại ngày 31 tháng 12 năm 2020: khoảng 2.201.466 triệu đồng).

Thuyết minh báo cáo tài chính hợp nhất

(tiếp theo)

Mẫu số B 09 – DN/HN

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2021

b. Tài sản cố định vô hình

| | Quyền sử dụng đất | Phần mềm vi tính | Giấy phép, quyền khai thác, quyền phát hành và bản quyền | Khác | Tổng cộng |
|-----------------------------------|-------------------|-------------------|--|------------------|---------------------|
| Nguyên giá | | | | | |
| Tại ngày 1 tháng 1 năm 2021 | 184.265.905.099 | 425.285.680.351 | 1.121.338.361.482 | 306.077.684.563 | 2.036.967.631.495 |
| Mua trong năm | 43.797.791.000 | 48.855.011.204 | 17.593.296.571 | 129.256.923 | 110.375.355.698 |
| Chuyển từ xây dựng cơ bản dở dang | - | 26.937.841.963 | 73.598.544.401 | - | 100.536.386.364 |
| Thanh lý, xóa sổ | - | (1.172.658.641) | (644.061.667) | - | (1.816.720.308) |
| Khác | (3.822.657.001) | 5.562.368.468 | 1.277.911.880 | 26.370.415 | 3.043.993.762 |
| Tại ngày 31 tháng 12 năm 2021 | 224.241.039.098 | 505.468.243.345 | 1.213.164.052.667 | 306.233.311.901 | 2.249.106.647.011 |
| Giá trị khấu hao lũy kế | | | | | |
| Tại ngày 1 tháng 1 năm 2021 | (1.487.700.456) | (350.766.617.763) | (540.510.443.547) | (38.833.865.497) | (94.1598.627.263) |
| Khấu hao trong năm | (1.471.376.225) | (51.515.298.408) | (104.273.429.650) | (15.304.923.768) | (172.565.028.051) |
| Thanh lý, xóa sổ | - | 1.172.658.641 | 644.061.667 | - | 1.816.720.308 |
| Khác | 914.158.274 | (4.435.104.467) | (242.648.165) | 63.940.200 | (3.699.654.158) |
| Tại ngày 31 tháng 12 năm 2021 | (12.044.918.407) | (405.544.361.997) | (644.382.459.695) | (54.074.849.065) | (1.116.046.589.164) |
| Giá trị còn lại | | | | | |
| Tại ngày 1 tháng 1 năm 2021 | 172.778.204.643 | 74.519.062.588 | 580.827.917.935 | 267.243.819.066 | 1.095.369.004.232 |
| Tại ngày 31 tháng 12 năm 2021 | 212.196.120.691 | 99.923.881.348 | 568.781.592.972 | 252.158.462.836 | 1.133.060.057.847 |

Tại ngày 31 tháng 12 năm 2021, nguyên giá TSCĐ vô hình của Tập đoàn đã khấu hao hết nhưng còn sử dụng là khoảng 604.152 triệu đồng (tại ngày 31 tháng 12 năm 2020: khoảng 387.954 triệu đồng).

15. Chi phí xây dựng cơ bản dở dang

Chi tiết số dư của chi phí xây dựng cơ bản dở dang cuối năm như sau:

| | 2021 | 2020 |
|-------------------------------|-------------------|-------------------|
| Tòa nhà FPT Tower | 1.105.000.000 | 1.333.086.970.636 |
| FPT Complex giai đoạn 2 | 258.412.259.377 | 221.681.856.096 |
| Trung tâm dữ liệu Quận 9 | 155.530.187.879 | 116.111.432.548 |
| Dự án Hòa Lạc 3 | 133.012.849.866 | 80.045.887.980 |
| Dự án Đại học FPT tại Đà Nẵng | 73.936.507.593 | 249.816.768.557 |
| Khác | 668.601.940.969 | 372.650.380.748 |
| | 1.290.598.745.684 | 2.373.393.296.565 |

Đơn vị: VNĐ

16. Lợi thế thương mại

Biến động của lợi thế thương mại trong năm như sau:

| | 2021 | 2020 |
|----------------------|------------------|------------------|
| Số dư đầu năm | 200.034.225.027 | 225.929.415.272 |
| Tăng (Thuyết minh 3) | 341.250.935.695 | 704.200.000 |
| Phân bổ | (75.299.750.395) | (26.599.390.245) |
| Số dư cuối năm | 465.985.410.327 | 200.034.225.027 |

Đơn vị: VNĐ

17. Phải trả người bán ngắn hạn

| | 2021 | 2020 |
|-----------------------------------|-------------------|-------------------|
| Bên thứ ba | 2.738.061.525.818 | 2.683.096.353.039 |
| Bên liên quan (Thuyết minh 35(b)) | 127.753.513.763 | 141.409.199.320 |
| | 2.865.815.039.581 | 2.824.505.552.359 |

Chi tiết số dư nhà cung cấp chiếm hơn 2% tổng phải trả người bán ngắn hạn:

| | 2021 | 2020 |
|--|-----------------|-----------------|
| Công ty Cổ phần Phát triển Công nghệ Viễn thông Tin học Sun Việt | 189.518.040.480 | 185.731.729.160 |
| Công ty TNHH MTV Dịch vụ Viễn thông Phương Nam | 81.886.053.070 | 59.743.054.921 |
| Công ty Cambridge Industries USA | 74.284.866.000 | 98.955.098.250 |
| Công ty Cổ Phần Dây và Cáp SACOM | 67.628.421.300 | 32.571.199.650 |
| Công ty TNHH Hạ tầng Viễn thông Miền Bắc | 65.822.423.493 | 52.082.406.888 |
| Công ty Fiserv in Asia Pacific | 73.578.471.600 | 63.190.654.268 |
| Công ty Cisco International Limited | 64.756.114.826 | 21.144.295.359 |

Đơn vị: VNĐ

18. Người mua trả tiền trước ngắn hạn

Đơn vị: VNĐ

| | 2021 | 2020 |
|------------|-----------------|-----------------|
| Bên thứ ba | 710.658.541.296 | 465.157.577.125 |

Chi tiết số dư các khách hàng chiếm hơn 10% tổng người mua trả tiền trước ngắn hạn:

| | 2021 | 2020 |
|--------------------------------------|----------------|----------------|
| Ngân hàng TMCP Ngoại thương Việt Nam | 33.876.102.400 | 97.956.901.700 |

19. Chi phí phải trả ngắn hạn

Đơn vị: VNĐ

| | 2021 | 2020 |
|---|-----------------|-----------------|
| Chi phí liên quan đến các dự án tích hợp hệ thống | 373.922.432.375 | 310.458.800.267 |
| Lãi vay phải trả | 136.502.079.832 | 116.284.054.146 |
| Khác | 318.701.711.190 | 335.622.628.848 |
| | 829.126.223.397 | 762.365.483.261 |

20. Doanh thu chưa thực hiện

Đơn vị: VNĐ

| | 2021 | 2020 |
|---------------------|-------------------|-------------------|
| (a) Ngắn hạn | | |
| Dịch vụ viễn thông | 1.377.808.677.041 | 1.212.664.763.295 |
| Dịch vụ giáo dục | 974.465.066.009 | 639.598.614.005 |
| Khác | 178.095.552.508 | 110.615.197.230 |
| | 2.530.369.295.558 | 1.962.878.574.530 |
| (b) Dài hạn | | |
| Dịch vụ viễn thông | 7.633.889.103 | 6.064.949.466 |
| Dịch vụ giáo dục | 9.388.326.084 | - |
| Khác | 77.821.634.378 | 35.059.606.064 |
| | 94.843.849.565 | 41.124.555.530 |

21. Phải trả khác

Đơn vị: VNĐ

| | 2021 | 2020 |
|--|-----------------|-----------------|
| (a) Ngắn hạn | | |
| Nhận ký cược, ký quỹ ngắn hạn | 112.170.802.413 | 118.693.347.207 |
| Bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế, bảo hiểm thất nghiệp | 85.026.865.617 | 90.077.629.985 |
| Kinh phí công đoàn | 82.995.929.719 | 78.135.212.986 |
| Cổ tức, lợi nhuận phải trả | 12.806.984.031 | 308.649.574.006 |
| Khác | 262.466.739.914 | 149.261.128.050 |
| | 555.467.321.694 | 744.816.892.234 |
| (b) Dài hạn | | |
| Nhận ký cược, ký quỹ dài hạn | 26.811.367.303 | 29.878.624.140 |
| Khác | 8.096.842.271 | 8.614.259.892 |
| | 34.908.209.574 | 38.492.884.032 |

Thuyết minh báo cáo tài chính hợp nhất

(tiếp theo)
Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2021

Mẫu số B 09 – DN/HN

22. Vay và nợ thuê tài chính

| | Tại ngày 1 tháng 1 năm 2021 | | Phát sinh trong năm | | | Tại ngày 31 tháng 12 năm 2021 | |
|---|-----------------------------|-----------------------|---------------------|----------------------|----------------------------|-------------------------------|-----------------------|
| | Giá trị | Số có khả năng trả nợ | Tăng | Giảm | Chênh lệch tỷ giá hối đoái | Giá trị | Số có khả năng trả nợ |
| (a) Ngắn hạn | | | | | | | |
| Vay ngắn hạn | | | | | | | |
| Vay ngân hàng (i) | 10.720.885.168.015 | 10.720.885.168.015 | 24.266.975.324.237 | (19.023.130.575.700) | (103.303.140.185) | 15.861.426.776.367 | 15.861.426.776.367 |
| Vay bên liên quan (Thuyết minh 35(a) và (b)) (ii) | 845.000.000.000 | 845.000.000.000 | 8.050.000.000.000 | (7.375.000.000.000) | - | 1.520.000.000.000 | 1.520.000.000.000 |
| Vay và nợ dài hạn đến hạn trả | | | | | | | |
| Vay ngân hàng (iii) | 495.589.576.655 | 495.589.576.655 | 4.76.650.180.718 | (533.034.657.296) | (22.580.728.126) | 416.624.371.951 | 416.624.371.951 |
| Nợ thuê tài chính | 935.448.070 | 935.448.070 | 1.848.124.858 | (1.306.368.312) | (87.65.157) | 1.390.039.459 | 1.390.039.459 |
| | 12.062.410.192.740 | 12.062.410.192.740 | 32.795.473.629.813 | (26.932.471.601.308) | (125.971.033.468) | 17.799.441.187.777 | 17.799.441.187.777 |
| (b) Dài hạn | | | | | | | |
| Vay ngân hàng (iii) | 675.785.261.200 | 675.785.261.200 | 2.137.242.726.299 | (476.650.180.718) | (44.083.972.234) | 2.292.293.834.547 | 2.292.293.834.547 |
| Nợ thuê tài chính | 2.011.652.213 | 2.011.652.213 | 9.488.526.475 | (1.848.124.858) | (5.637.395.331) | 4.014.658.499 | 4.014.658.499 |
| | 677.796.913.413 | 677.796.913.413 | 2.146.731.252.774 | (478.498.305.576) | (49.721.367.565) | 2.296.308.493.046 | 2.296.308.493.046 |

- (i) Khoản vay ngắn hạn không tài sản đảm bảo từ các ngân hàng nhằm bổ sung vốn lưu động cho Tập đoàn. Lãi suất các khoản vay được quy định cụ thể cho từng lần rút vốn.
- (ii) Khoản vay ngắn hạn tài sản đảm bảo từ bên liên quan với thời hạn không quá 6 tháng nhằm bổ sung vốn lưu động cho Tập đoàn. Lãi suất các khoản vay được quy định cụ thể cho từng lần rút vốn.
- (iii) Khoản vay dài hạn không tài sản đảm bảo từ ngân hàng nhằm bổ sung vốn lưu động cũng như tài trợ mua sắm, xây dựng TSCĐ cho Tập đoàn. Lãi suất các khoản vay được quy định cụ thể cho từng lần rút vốn.

Thuyết minh báo cáo tài chính hợp nhất

(tiếp theo)
Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2021

Mẫu số B 09 – DN/HN

Chi tiết số dư các khoản vay dài hạn theo kỳ hạn hợp đồng vay:

| | Đơn vị: VNĐ | 2021 | 2020 |
|---------------------------|-------------|-------------------|-------------------|
| Vay dài hạn | | 2.708.918.206.498 | 1.171.374.837.855 |
| • Kỳ hạn không quá 3 năm | | 2.085.802.767.478 | 566.380.130.608 |
| • Kỳ hạn từ 3 đến 5 năm | | 548.834.107.360 | 538.064.707.247 |
| • Kỳ hạn trên 5 năm | | 74.281.331.660 | 66.930.000.000 |
| Nợ thuê tài chính dài hạn | | 5.404.697.958 | 2.947.100.283 |
| | | 2.714.322.904.456 | 1.174.321.938.138 |

Chi tiết số dư các khoản vay dài hạn được hoàn trả theo thời gian như sau:

| | Đơn vị: VNĐ | 2021 | 2020 |
|--------------------------------------|-------------|-------------------|-------------------|
| Trong vòng 1 năm | | 416.624.371.951 | 495.589.576.655 |
| Từ năm thứ 1 đến năm thứ 2 | | 867.271.872.209 | 321.853.860.942 |
| Từ năm thứ 2 đến năm thứ 5 | | 1.403.692.439.998 | 323.714.066.958 |
| Sau 5 năm | | 21.329.522.340 | 30.217.333.300 |
| | | 2.708.918.206.498 | 1.171.374.837.855 |
| Trừ: số phải trả trong vòng 12 tháng | | (416.624.371.951) | (495.589.576.655) |
| | | 2.292.293.834.547 | 675.785.261.200 |

23. Vốn góp của chủ sở hữu

(a) Số lượng cổ phiếu

| | 2021 | 2020 |
|--|--------------------|--------------------|
| | Cổ phiếu phổ thông | Cổ phiếu phổ thông |
| Số lượng cổ phiếu đăng ký | 907.551.649 | 783.987.486 |
| Số lượng cổ phiếu đã phát hành | 907.551.649 | 783.987.486 |
| Cổ phiếu phổ thông | 907.551.649 | 783.987.486 |
| Trong đó: cổ phiếu bị hạn chế quyền chuyển giao quyền sở hữu | 12.990.216 | 11.642.061 |
| Số lượng cổ phiếu đã mua lại | (82.376) | (82.376) |
| Số lượng cổ phiếu đang lưu hành | 907.469.273 | 783.905.110 |
| Cổ phiếu phổ thông | 907.469.273 | 783.905.110 |
| Trong đó: cổ phiếu bị hạn chế quyền chuyển giao quyền sở hữu | 12.990.216 | 11.642.061 |

Mỗi cổ phiếu phổ thông tương ứng với một phiếu biểu quyết tại các cuộc họp cổ đông của Công ty. Các cổ đông được nhận cổ tức mà Công ty công bố vào từng thời điểm. Tất cả cổ phiếu phổ thông đều có thứ tự ưu tiên như nhau đối với tài sản còn lại của Công ty. Các quyền lợi của các cổ phiếu đã được Công ty mua lại đều bị tạm ngừng cho tới khi được phát hành lại.

Các cổ phiếu bị hạn chế quyền chuyển giao quyền sở hữu chủ yếu là cổ phiếu trong các đợt phát hành cho cán bộ nhân viên có thành tích đóng góp và cán bộ lãnh đạo cấp cao phải chịu hạn chế mà theo đó cổ đông nắm giữ cổ phiếu không được bán lại các cổ phiếu mà họ nắm giữ trong một thời gian quy định kể từ ngày phát hành.

Thuyết minh báo cáo tài chính hợp nhất

(tiếp theo)

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2021

Mẫu số B 09 – DN/HN

(b) Tình hình biến động của vốn cổ phần

| | Số cổ phiếu | Cổ phiếu phổ thông | Cổ phiếu quỹ | Đơn vị: VND Tổng cộng |
|-------------------------------|-------------|--------------------|---------------|--------------------------|
| Tại ngày 1 tháng 1 năm 2020 | 678.276.312 | 6.783.586.880.000 | (823.760.000) | 6.782.763.120.000 |
| Cổ phiếu mới phát hành | 105.628.798 | 1.056.287.980.000 | - | 1.056.287.980.000 |
| Tại ngày 31 tháng 12 năm 2020 | 783.905.110 | 7.839.874.860.000 | (823.760.000) | 7.839.051.100.000 |
| Cổ phiếu mới phát hành | 123.564.163 | 1.235.641.630.000 | - | 1.235.641.630.000 |
| Tại ngày 31 tháng 12 năm 2021 | 907.469.273 | 9.075.516.490.000 | (823.760.000) | 9.074.692.730.000 |

Mệnh giá cổ phiếu: 10.000 đồng trên một cổ phiếu.

24. Tình hình tăng giảm nguồn vốn chủ sở hữu

| | Vốn góp của chủ sở hữu | Thặng dư vốn cổ phần | Vốn khác của chủ sở hữu | Cổ phiếu quỹ | Chênh lệch tỷ giá hối đoái | Quỹ đầu tư phát triển | Quỹ khác thuộc vốn chủ sở hữu | LNST chưa phân phối | Đơn vị: VND Tổng cộng |
|--|------------------------|----------------------|-------------------------|---------------|----------------------------|-----------------------|-------------------------------|---------------------|--------------------------|
| Tại ngày 1.1.2020 | 6.783.586.880.000 | 49941.441.360 | 765.332.464.859 | (823.760.000) | (7.773.137.062) | 307.526.573.229 | 102.985.531.790 | 5.960.676.956.469 | 13.961.452.950.645 |
| Phát hành cổ phiếu | 33.917.900.000 | (228.227.949) | - | - | - | - | - | - | 33.689.672.051 |
| Lợi nhuận thuần trong năm | - | - | - | - | - | - | - | 3.539.673.675.225 | 3.539.673.675.225 |
| Trích quỹ khen thưởng, phúc lợi | - | - | - | - | - | - | - | (31.913.047.596) | (31.913.047.596) |
| Trích và sử dụng quỹ đầu tư phát triển | - | - | - | - | - | 134.811.709.648 | - | (102.804.743.727) | 32.006.965.921 |
| Chia cổ tức bằng cổ phiếu | 1.022.370.080.000 | - | 131.859.930.515 | - | - | - | - | (1.154.230.010.515) | - |
| Chia cổ tức bằng tiền | - | - | - | - | - | - | - | (1.465.573.212.000) | (1.465.573.212.000) |
| Khác | - | - | 22.889.014.825 | - | 21.269.888.339 | 33.297.064 | (15.782.438.766) | (74.923.489.404) | (46.513.727.942) |
| Tại ngày 31.12.2020 | 7.839.874.860.000 | 49.713.213.411 | 920.081.410.199 | (823.760.000) | 13.496.751.277 | 442.371.579.941 | 87.203.093.024 | 6.390.906.128.452 | 15.742.823.276.304 |
| Phát hành cổ phiếu | 52.097.680.000 | - | - | - | - | - | - | - | 52.097.680.000 |
| Lợi nhuận thuần trong năm | - | - | - | - | - | - | - | 4.338.147.368.639 | 4.338.147.368.639 |
| Trích quỹ khen thưởng, phúc lợi | - | - | - | - | - | - | - | (397.214.792.234) | (397.214.792.234) |
| Trích và sử dụng quỹ đầu tư phát triển | - | - | - | - | - | 128.120.045.702 | - | - | 128.120.045.702 |
| Chia cổ tức bằng cổ phiếu (**) | 1.183.543.950.000 | - | 249.845.760.000 | - | - | - | - | (1.433.389.710.000) | - |
| Chia cổ tức bằng tiền (**) | - | - | - | - | - | - | - | (1.696.584.151.000) | (1.696.584.151.000) |
| Khác | - | - | 8.247.606.167 | - | (36.058.683.525) | - | - | (201.384.258.853) | (229.195.336.211) |
| Tại ngày 31.12.2021 | 9.075.516.490.000 | 49.713.213.411 | 1.178.174.776.366 | (823.760.000) | (22.561.932.248) | 570.491.625.643 | 87.203.093.024 | 7.000.480.585.004 | 17.938.194.091.200 |

Cổ đông không kiểm soát (trình bày theo cấu phần vốn chủ sở hữu tại các công ty con):

| | Vốn góp | Thặng dư vốn cổ phần | Vốn khác của chủ sở hữu | Cổ phiếu quỹ | Chênh lệch tỷ giá hối đoái | Quỹ đầu tư phát triển | Quỹ khác thuộc vốn chủ sở hữu | LNST chưa phân phối | Đơn vị: VND Tổng cộng |
|---------------------|-------------------|----------------------|-------------------------|--------------|----------------------------|-----------------------|-------------------------------|---------------------|--------------------------|
| Tại ngày 31.12.2020 | 1.609.937.256.478 | 45.177.850.175 | 30.103.744.793 | - | 96.837.829 | 448.213.156.949 | - | 726.565.278.200 | 2.860.094.124.424 |
| Tại ngày 31.12.2021 | 1.905.617.932.428 | 75.648.419.200 | 30.103.729.672 | - | (658.356.225) | 448.213.156.949 | - | 1.018.116.256.813 | 3.477.041.138.837 |

(*) Căn cứ theo Nghị quyết số 01.01-2021/NQ-HĐQT/FPT ngày 26 tháng 1 năm 2021, Công ty đã phát hành cổ phiếu theo "Chương trình phát hành cổ phiếu cho cán bộ nhân viên có thành tích đóng góp trong năm 2020" và "Chương trình phát hành cổ phiếu cho cán bộ lãnh đạo cấp cao trong đợt phát hành 2021". Theo đó, Công ty đã phát hành tổng cộng 5.209.768 cổ phiếu theo mệnh giá 10.000 đồng trên một cổ phiếu.

(**) Chia cổ tức trong năm:

Cổ tức của công ty mẹ

Căn cứ theo Nghị quyết Đại hội đồng Cổ đông thường niên năm 2021 ngày 8 tháng 4 năm 2021, Công ty chia cổ tức bằng cổ phiếu cho năm 2020 với tỷ lệ 15% và chia cổ tức bằng tiền đợt 2 năm 2020 với tỷ lệ 10% trên mệnh giá. Căn cứ theo Nghị quyết HĐQT số 01.07-2021/NQ-HĐQT/FPT ngày 30 tháng 7 năm 2021, Công ty tạm ứng cổ tức đợt 1 năm 2021 bằng tiền với tỷ lệ 10% trên mệnh giá. Theo đó, Công ty đã phát hành 118.354.395 cổ phiếu để trả cổ tức năm 2020, trả cổ tức bằng tiền với giá trị 789.114.878.000 đồng và tạm ứng cổ tức năm 2021 bằng tiền với giá trị 907.469.273.000 đồng.

Cổ tức của các công ty con

Trong năm, các công ty con đã chia cổ tức bằng tiền và cổ phiếu theo Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông/Hội đồng Quản trị của từng công ty con.

25. Lãi trên cổ phiếu

a. Lãi cơ bản trên cổ phiếu

Lãi cơ bản trên cổ phiếu được tính bằng hiệu của số lợi nhuận thuần phân bổ cho các cổ đông và số trích quỹ khen thưởng, phúc lợi chia cho số lượng bình quân giá quyền của số cổ phiếu phổ thông đang lưu hành trong năm, điều chỉnh cho cổ phiếu thường phát hành trong năm trừ đi cổ phiếu quỹ. Chi tiết như sau:

| | 2021 | 2020 |
|--|--------------------------|---------------------------------|
| | | (Trình bày lại ^(*)) |
| Lợi nhuận thuần phân bổ cho các cổ đông (VND) | 4.337.411.879.802 | 3.538.007.738.822 |
| Trích quỹ khen thưởng, phúc lợi (VND) | <u>(397.214.792.234)</u> | <u>(311.913.047.596)</u> |
| | 3.940.197.087.568 | 3.226.094.691.226 |
| Bình quân số cổ phiếu phổ thông đang lưu hành (cổ phiếu) | 906.099.033 | 901.425.458 |
| Lãi cơ bản trên mỗi cổ phiếu (VND) | 4.349 | 3.579 |

(*) Trong năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2021, Công ty đã thực hiện trả cổ tức bằng cổ phiếu cho năm 2020 dẫn đến việc điều chỉnh lại số lượng cổ phiếu phổ thông bình quân đang lưu hành của năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2020 như sau:

| | Năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2020 | | |
|--|--|-------------|--------------------------|
| | Số liệu báo cáo trước đây | Điều chỉnh | Số liệu trình bày lại |
| Lợi nhuận thuần phân bổ cho các cổ đông (VND) | 3.538.007.738.822 | - | 3.538.007.738.822 |
| Trích quỹ khen thưởng, phúc lợi (VND) | <u>(311.913.047.596)</u> | <u>-</u> | <u>(311.913.047.596)</u> |
| | 3.226.094.691.226 | - | 3.226.094.691.226 |
| Bình quân giá quyền số cổ phiếu phổ thông đang lưu hành (cổ phiếu) | 783.071.063 | 118.354.395 | 901.425.458 |
| Lãi cơ bản trên mỗi cổ phiếu (VND) | 4.120 | (541) | 3.579 |

b. Lãi suy giảm trên cổ phiếu

Lãi suy giảm trên cổ phiếu bằng lãi cơ bản trên cổ phiếu. Công ty không có cổ phiếu phổ thông tiềm tàng có tác động suy giảm trong năm và đến ngày lập báo cáo tài chính hợp nhất này.

26. Doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp dịch vụ

Đơn vị: VND

| | 2021 | 2020 |
|----------------------------|---------------------------|---------------------------|
| Doanh thu | | |
| Doanh thu bán hàng hóa | 4.331.599.350.448 | 3.052.175.538.910 |
| Doanh thu cung cấp dịch vụ | <u>31.339.452.883.162</u> | <u>26.805.130.907.300</u> |
| | 35.671.052.233.610 | 29.857.306.446.210 |
| Các khoản giảm trừ | | |
| Doanh thu bán hàng hóa | (1.658.179.000) | (2.607.805.496) |
| Doanh thu cung cấp dịch vụ | <u>(12.131.509.583)</u> | <u>(24.298.113.890)</u> |
| | (13.789.688.583) | (26.905.919.386) |
| Doanh thu thuần | | |
| Doanh thu bán hàng hóa | 4.329.941.171.448 | 3.049.567.733.414 |
| Doanh thu cung cấp dịch vụ | <u>31.327.321.373.579</u> | <u>26.780.832.793.410</u> |
| | 35.657.262.545.027 | 29.830.400.526.824 |

27. Giá vốn hàng bán và cung cấp dịch vụ

Đơn vị: VND

| | 2021 | 2020 |
|---------------------------------|--------------------|--------------------|
| Giá vốn của hàng hóa đã bán | 3.601.863.007.408 | 2.526.561.598.424 |
| Giá vốn của dịch vụ đã cung cấp | 18.422.454.851.869 | 15.637.265.392.264 |
| Dự phòng giảm giá hàng tồn kho | 980.448.972 | 49.233.810.513 |
| | 22.025.298.308.249 | 18.213.060.801.201 |

28. Doanh thu hoạt động tài chính

Đơn vị: VND

| | 2021 | 2020 |
|-----------------------------|----------------------|----------------------|
| Lãi tiền gửi, cho vay | 1.005.087.621.030 | 716.020.184.362 |
| Lãi chênh lệch tỷ giá | 256.376.220.663 | 102.340.583.506 |
| Cổ tức, lợi nhuận được chia | 5.000.000.000 | - |
| Khác | <u>4.325.544.574</u> | <u>3.535.656.914</u> |
| | 1.270.789.386.267 | 821.896.424.782 |

29. Chi phí tài chính

Đơn vị: VND

| | 2021 | 2020 |
|---|-----------------------|--------------------|
| Dự phòng/(hoàn nhập) dự phòng) giảm giá các khoản đầu tư và tổn thất đầu tư | 396.078.950.000 | (36.488.608.842) |
| Lãi tiền vay | 483.995.846.804 | 385.337.754.896 |
| Lỗ chênh lệch tỷ giá | 251.192.937.226 | 198.940.371.225 |
| Khác | <u>12.919.712.815</u> | <u>375.694.338</u> |
| | 1.144.187.446.845 | 548.165.211.617 |

30. Chi phí bán hàng

| | 2021 | 2020 |
|-------------------|--------------------------|--------------------------|
| Chi phí nhân viên | 2.577.961.710.351 | 2.110.190.537.728 |
| Khác (*) | 1.026.649.074.630 | 820.067.714.853 |
| | 3.604.610.784.981 | 2.930.258.252.581 |

(*) Khoản mục này chủ yếu bao gồm chi phí thuê đất và văn phòng, quảng cáo, khuyến mại và các khoản chi phí bán hàng khác. Không có khoản mục chi phí nào chiếm hơn 10% trên tổng chi phí bán hàng.

31. Chi phí quản lý doanh nghiệp

| | 2021 | 2020 |
|-------------------|-------------------|-------------------|
| Chi phí nhân viên | 2.942.319.367.307 | 2.373.315.569.395 |
| Khác (*) | 1.670.006.568.267 | 1.709.036.225.059 |

(*) Khoản mục này chủ yếu bao gồm chi phí thuê đất và văn phòng, quảng bá thương hiệu, tài trợ và các khoản chi phí quản lý doanh nghiệp khác. Không có khoản mục chi phí nào chiếm hơn 10% trên tổng chi phí quản lý doanh nghiệp.

32. Thuế thu nhập doanh nghiệp

Theo quy định trong Giấy chứng nhận Đăng ký Doanh nghiệp của Công ty và các công ty con và các quy định thuế hiện hành, Tập đoàn có nghĩa vụ nộp thuế TNDN với thuế suất 10% trên lợi nhuận chịu thuế đối với dịch vụ đào tạo; thuế suất ưu đãi theo địa bàn đối với hoạt động sản xuất kinh doanh của một số đơn vị trong các khu công nghệ cao; và 20% trên lợi nhuận chịu thuế đối với các hoạt động sản xuất kinh doanh còn lại. Ngoài ra, các công ty con ở nước ngoài đóng thuế theo thuế suất hiện hành tại nước sở tại.

| | | Đơn vị: VNĐ |
|---|------------------------|------------------------|
| | 2021 | 2020 |
| (a) Chi phí thuế TNDN hiện hành | | |
| • Chi phí thuế TNDN tính trên thu nhập chịu thuế năm hiện hành | 980.272.140.717 | 865.056.667.445 |
| • Điều chỉnh chi phí thuế TNDN của các năm trước vào chi phí thuế thu nhập hiện hành năm nay | (25.388.860.443) | 77.757.451.186 |
| Tổng chi phí thuế TNDN hiện hành | <u>954.883.280.274</u> | <u>942.814.118.631</u> |
| (b) Chi phí/(thu nhập) thuế TNDN hoãn lại | | |
| • Chi phí/(thu nhập) thuế TNDN hoãn lại phát sinh từ các khoản chênh lệch tạm thời phải chịu thuế/(được khấu trừ) | 33.022.061.188 | (103.102.706.262) |

(*) Chi phí thuế TNDN trong năm được ước tính dựa vào thu nhập chịu thuế và có thể có những điều chỉnh tùy thuộc vào sự kiểm tra của cơ quan thuế.

33. Chi phí sản xuất kinh doanh theo yếu tố

| | 2021 | 2020 |
|-------------------------------|---------------------------|---------------------------|
| Chi phí nhân viên | 15.080.424.059.517 | 12.390.313.936.118 |
| Dịch vụ thuê ngoài | 7.102.020.863.724 | 6.459.249.587.142 |
| Nguyên vật liệu | 5.172.548.536.235 | 3.526.489.923.446 |
| Khấu hao TSCĐ và phân bổ LTTM | 1.643.915.685.332 | 1.490.607.476.892 |
| Khác | 1.327.073.156.500 | 1.381.733.859.793 |
| | 30.325.982.301.308 | 25.248.394.783.391 |

6

34. Báo cáo bộ phận

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2021

| Công nghệ thông tin và viễn thông | | | | | | | |
|---|------------------|----------------|--------------------|--|--------------------------|--------------------|------------------|
| | Viễn thông | Nội dung số | Phần mềm xuất khẩu | Dịch vụ CNTT, phần mềm và giải pháp hợp hệ thống | Đầu tư, gián đục và khác | Loại trừ hợp nhất | Tổng cộng |
| Doanh thu thuần theo bộ phận | 12.078.678 | 607.738 | 14.540.801 | 6.331.443 | 3.237.520 | (1.138.917) | 35.657.263 |
| Chi phí theo bộ phận (*) | (10.145.117) | (347.405) | (12.283.565) | (6.092.446) | (2.639.822) | 1.266.120 | (30.242.235) |
| Trong đó: | | | | | | | |
| • Tổng chi phí khấu hao TSCĐ | (1.127.780) | (2.616) | (345.574) | (34.172) | (143.217) | 9443 | (1.643.916) |
| • Tổng phân bổ chi phí trả trước dài hạn | (1.284.966) | (3.271) | (158.548) | (24.722) | (120.554) | 5.531 | (1.586.530) |
| Phân lãi trong công ty liên doanh, liên kết | - | - | (109) | - | - | 686.974 | - |
| Kết quả HĐKD theo bộ phận | 1.933.561 | 260.333 | 2.257.127 | 238.997 | 1.284.672 | 127.203 | 6.101.893 |
| Lợi nhuận trước thuế theo bộ phận | 2.118.745 | 276.184 | 2.423.872 | 326.651 | 4.225.935 | (3.034.181) | 6.337.206 |
| Tổng chi phí đã phát sinh để mua TSCĐ và các tài sản dài hạn khác | 3.508.932 | 12.846 | 633.509 | 171.452 | 2.710.124 | - | 7.036.863 |
| Tài sản bộ phận tại 31.12.2021 | 20.760.478 | 959.382 | 13.896.347 | 6.198.419 | 18.222.145 | (6.338.830) | 53.697.941 |
| Nợ phải trả bộ phận tại 31.12.2021 | 15.189.709 | 318.000 | 9.407.767 | 4.798.383 | 8.301.503 | (5.735.406) | 32.279.956 |

Thuyết minh báo cáo tài chính hợp nhất

(tiếp theo)

Mẫu số B 09 – DN/HN

Báo cáo bộ phận theo lĩnh vực kinh doanh của Tập đoàn như sau (tiếp theo):
Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2021

34. Báo cáo bộ phận (tiếp theo)

| | Công nghệ thông tin và viễn thông | Nội dung số | Phần mềm xuất khẩu | Dịch vụ CNTT, phần mềm và giải pháp phần mềm, tích hợp hệ thống | Đầu tư, giáo dục và khác | Loại trừ hợp nhất | Tổng cộng |
|---|-----------------------------------|----------------|--------------------|---|--------------------------|--------------------|------------------|
| Doanh thu thuần theo bộ phận | 10.867.003 | 599.151 | 12.000.260 | 4.804.672 | 2.187.175 | (627.860) | 29.830.401 |
| Chi phí theo bộ phận (*) | (9.114.111) | (386.886) | (9.966.684) | (4.577.926) | (1.692.533) | 512.469 | (25.225.671) |
| Trong đó: | | | | | | | |
| • Tổng chi phí khấu hao TSCĐ | (1.078.906) | (2.531) | (278.321) | (29.048) | (106.126) | 4.325 | (1.490.607) |
| • Tổng phần bổ chi phí trả trước dài hạn | (1.311.514) | (3.539) | (71.299) | (31.378) | (88.483) | - | (1.506.213) |
| Phản lãi trong công ty liên doanh, liên kết | - | - | (706) | - | 312.900 | - | 312.194 |
| Kết quả HĐKD theo bộ phận | 1.752.892 | 212.265 | 2.032.870 | 226.746 | 807.542 | (115.391) | 4.916.924 |
| Lợi nhuận trước thuế theo bộ phận | 1.818.530 | 255.506 | 1.970.168 | 267.424 | 3.745.051 | (2.793.222) | 5.263.457 |
| Tổng chi phí đã phát sinh để mua TSCĐ và các tài sản dài hạn khác | 2.324.931 | 2.804 | 827.357 | 75.237 | 1.010.402 | - | 4.240.731 |
| Tài sản bộ phận tại 31.12.2020 | 15.588.376 | 1.176.326 | 11.619.696 | 5.016.824 | 14.507.550 | (6.174.449) | 41.734.323 |
| Nợ phải trả bộ phận tại 31.12.2020 | 11.010.709 | 333.642 | 7.380.079 | 3.437.530 | 6.814.811 | (5.848.115) | 23.128.656 |

(*) Chi phí theo bộ phận là chi phí phát sinh từ các hoạt động kinh doanh của bộ phận được tính trực tiếp cho bộ phận đó và phần chi phí chung của Tập đoàn được phân bổ cho bộ phận đó. Theo đó, chi phí theo bộ phận này bao gồm giá vốn hàng và dịch vụ cung cấp, chi phí bán hàng và chi phí quản lý doanh nghiệp.

Thuyết minh báo cáo tài chính hợp nhất

(tiếp theo)
Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2021

Mẫu số B 09 – DN/HN

35. Thuyết minh về các bên liên quan

Chi tiết của các bên liên quan chính và mối quan hệ sau:

| Công ty (*) | Mối quan hệ |
|--|-----------------------------------|
| Công ty Cổ phần Bán lẻ Kỹ thuật số FPT | Công ty liên kết |
| Công ty Cổ phần Synnex FPT | Công ty liên kết |
| Công ty Cổ phần Quản lý Quỹ Đầu tư FPT | Công ty liên kết |
| Công ty Cổ phần Chứng khoán FPT | Công ty liên kết đến tháng 6/2021 |

(*) Số liệu của bên liên quan được trình bày trong thuyết minh này bao gồm số liệu của công ty và công ty thành viên trực thuộc công ty đó (nếu có).

a. Giao dịch với các bên liên quan

Trong năm, các giao dịch chủ yếu sau đây được thực hiện với các bên liên quan:

| | 2021 | 2020 |
|---|-------------------|-------------------|
| i) Bán hàng hóa và dịch vụ | | |
| Công ty Cổ phần Synnex FPT | 23.973.340.084 | 13.514.597.702 |
| Công ty Cổ phần Bán lẻ Kỹ thuật số FPT | 68.365.252.478 | 34.104.579.961 |
| | 92.338.592.562 | 47.619.177.663 |
| ii) Mua hàng hóa và dịch vụ | | |
| Công ty Cổ phần Synnex FPT | 1.386.478.746.207 | 917.375.331.498 |
| Công ty Cổ phần Bán lẻ Kỹ thuật số FPT | 130.040.334.188 | 86.499.125.208 |
| | 1.516.519.080.395 | 1.003.874.456.706 |
| iii) Cho vay | | |
| Công ty Cổ phần Bán lẻ Kỹ thuật số FPT | - | 625.000.000.000 |
| iv) Thu hồi các khoản cho vay | | |
| Công ty Cổ phần Bán lẻ Kỹ thuật số FPT | - | 450.000.000.000 |
| v) Nhận cổ tức bằng tiền | | |
| Công ty Cổ phần Synnex FPT | 233.882.847.700 | 171.133.791.000 |
| Công ty Cổ phần Bán lẻ Kỹ thuật số FPT | - | 36.754.000.000 |
| Công ty Cổ phần Chứng khoán FPT | 13.227.653.000 | 12.025.139.500 |
| | 247.110.500.700 | 219.912.930.500 |
| vi) Vay mới (Thuyết minh 22(a)) | | |
| Công ty Cổ phần Bán lẻ Kỹ thuật số FPT | 8.050.000.000.000 | 1.660.000.000.000 |
| vii) Thanh toán các khoản vay (Thuyết minh 22(a)) | | |
| Công ty Cổ phần Bán lẻ Kỹ thuật số FPT | 7.375.000.000.000 | 1.035.000.000.000 |
| viii) Thủ lao Hội đồng Quản trị, Ban Kiểm soát và tiền lương của Tổng Giám đốc và người quản lý khác | | |

(tiếp theo)

Mẫu số B 09 – DN/HN

| STT | Họ và tên | Chức danh | Đơn vị VND | |
|---|---------------------------|--|----------------|----------------|
| | | | 2021 | 2020 |
| Thù lao thành viên Hội đồng Quản trị | | | | |
| 1 | Ông Trương Gia Bình | Chủ tịch | - | - |
| 2 | Ông Bùi Quang Ngọc | Phó Chủ tịch | - | - |
| 3 | Ông Đỗ Cao Bảo | Ủy viên | - | - |
| 4 | Ông Lê Song Lai | Ủy viên | 264.000.000 | 264.000.000 |
| 5 | Ông Jean Charles Belliol | Ủy viên | 600.000.000 | 600.000.000 |
| 6 | Ông Tomokazu Hamaguchi | Ủy viên | 2.292.000.000 | 2.326.425.000 |
| 7 | Ông Dan E Khoo | Ủy viên | 2.292.000.000 | 2.326.425.000 |
| | | | 5.448.000.000 | 5.516.850.000 |
| Thù lao thành viên Ban Kiểm soát | | | | |
| 1 | Ông Nguyễn Việt Thắng | Trưởng ban | 614.400.000 | 588.000.000 |
| 2 | Ông Nguyễn Khải Hoàn | Thành viên | 316.800.000 | 303.600.000 |
| 3 | Bà Nguyễn Thị Kim Anh | Thành viên | 316.800.000 | 303.600.000 |
| | | | 1.248.000.000 | 1.195.200.000 |
| Tiền lương của Tổng Giám đốc và người quản lý khác | | | | |
| 1 | Ông Nguyễn Văn Khoa | Tổng Giám đốc | 3.776.000.000 | 3.520.000.000 |
| 2 | Ông Nguyễn Thế Phương | Phó Tổng Giám đốc | 3.000.000.000 | 2.750.000.000 |
| 3 | Ông Hoàng Việt Anh | Phó Tổng Giám đốc | 2.400.000.000 | 2.200.000.000 |
| 4 | Ông Hoàng Hữu Chiến | Kế toán trưởng | 1.680.000.000 | 1.540.000.000 |
| 5 | Bà Bùi Nguyễn Phương Châu | Phụ trách Quản trị & Công bố thông tin | 500.000.000 | 1.100.000.000 |
| 6 | Ông Dương Hoàng Phú | Phụ trách Công bố thông tin | 330.000.000 | - |
| | | | 11.686.000.000 | 11.110.000.000 |

b. Số dư cuối năm với các bên liên quan

| | | Đơn vị VND | |
|------|---|-------------------|-----------------|
| | | 2021 | 2020 |
| i) | Ủy thác đầu tư phải thu | | |
| | Công ty Cổ phần Quản lý Quỹ đầu tư FPT | 41.366.081.776 | 41.366.081.776 |
| ii) | Phải thu ngắn hạn của khách hàng (Thuyết minh 6) | | |
| | Công ty Cổ phần Synnex FPT | 8.249.240.502 | 864.722.543 |
| | Công ty Cổ phần Bán lẻ Kỹ thuật số FPT | 12.758.880.547 | 13.200.877.678 |
| | | 21.008.121.049 | 14.065.600.221 |
| iii) | Phải trả người bán ngắn hạn (Thuyết minh 17) | | |
| | Công ty Cổ phần Synnex FPT | 122.863.851.131 | 136.459.087.719 |
| | Công ty Cổ phần Bán lẻ Kỹ thuật số FPT | 4.889.662.632 | 4.950.111.601 |
| | | 127.753.513.763 | 141.409.199.320 |
| iv) | Phải trả ngắn hạn khác | | |
| | Phải trả qua tài khoản tập trung cho Công ty Cổ phần Bán lẻ Kỹ thuật số FPT | 270.752.646 | 1.526.452.162 |
| v) | Vay ngắn hạn (Thuyết minh 22(a)) | | |
| | Công ty Cổ phần Bán lẻ Kỹ thuật số FPT | 1.520.000.000.000 | 845.000.000.000 |

36. Nợ tiềm tàng

Nghĩa vụ hoàn nguyên liên quan đến khu đất thuê:

Tập đoàn ký hợp đồng thuê các hợp đồng thuê đất và đã thực hiện việc xây dựng công trình và hạ tầng trên các lô đất thuê này. Đa số các hợp đồng thuê đất này không có quy định rõ về nghĩa vụ cần hoàn nguyên khu đất thuê, do đó đối với các hợp đồng này, Ban Tổng Giám đốc của Công ty đánh giá là Tập đoàn có thể có các nghĩa vụ trong tương lai liên quan đến việc thoái dỡ, di dời các tài sản của Tập đoàn ra khỏi khu đất và phục hồi khu đất về tình trạng ban đầu tại cuối thời hạn thuê đất, và nghĩa vụ này chỉ có thể xác định được rõ ràng khi có thêm các sự kiện trong tương lai, ví dụ như các trao đổi bổ sung với bên cho thuê đất hay khi cơ quan chức năng ban hành bổ sung các văn bản pháp luật làm rõ nghĩa vụ của bên cho thuê khi hợp đồng thuê đất không nêu rõ điều khoản hoàn nguyên. Do đó, Tập đoàn không ghi nhận khoản dự phòng chi phí hoàn nguyên vào báo cáo tài chính hợp nhất của Tập đoàn cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2021.

37. Số liệu so sánh

Một số chỉ tiêu so sánh trình bày trên báo cáo tài chính hợp nhất cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2021 đã được Tập đoàn phân loại lại cho phù hợp với cách trình bày báo cáo tài chính của năm nay như sau:

Bảng cân đối kế toán hợp nhất (trích lược):

| Mã số | Tại ngày 31 tháng 12 năm 2020 | | |
|--------------------------------|-------------------------------|--------------------------|---------------------------|
| | Đã báo cáo | Phân loại lại (*) | Đã phân loại lại |
| 100 TÀI SẢN NGẮN HẠN | 25.612.489.544.931 | (346.556.488.455) | 25.265.933.056.476 |
| 151 Chi phí trả trước ngắn hạn | 621.038.227.150 | (346.556.488.455) | 274.481.738.695 |
| 200 TÀI SẢN DÀI HẠN | 16.121.833.690.263 | 346.556.488.455 | 16.468.390.178.718 |
| 261 Chi phí trả trước dài hạn | 2.267.066.059.274 | 346.556.488.455 | 2.613.622.547.729 |

(*) Công ty con trong Tập đoàn phân loại chi phí trả trước từ ngắn hạn sang dài hạn dựa theo thời gian phân bổ.

Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh hợp nhất (trích lược):

| Mã số | | Năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2020 | | | Đơn vị: VNĐ |
|-------|---|--|-----------------------------|----------------------------|-------------|
| | | Đã báo cáo VND | Phân loại lợi nhuận (*) VND | Đã phân loại lợi nhuận VND | |
| 01 | Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ | 29.921.698.144.296 | (64.391.698.086) | 29.857.306.446.210 | |
| 02 | Các khoản giảm trừ doanh thu | 91.297.617.472 | (64.391.698.086) | 26.905.919.386 | |
| 11 | Giá vốn hàng bán và dịch vụ cung cấp | 18.016.743.052.097 | 196.317.749.104 | 18.213.060.801.201 | |
| 20 | Lợi nhuận gộp về bán hàng và cung cấp dịch vụ | 11.813.657.474.727 | (196.317.749.104) | 11.617.339.725.623 | |
| 25 | Chi phí bán hàng | 2.713.561.338.553 | 216.696.914.028 | 2.930.258.252.581 | |
| 26 | Chi phí quản lý doanh nghiệp | 4.495.366.457.586 | (413.014.663.132) | 4.082.351.794.454 | |

(*) Công ty con trong Tập đoàn phân loại lợi chi phí lương từ chi phí quản lý doanh nghiệp sang chi phí bán hàng (giá trị 216.696.914.028 VND); chi phí thuê cột, sửa chữa bảo dưỡng liên quan trực tiếp đến việc cung cấp dịch vụ từ chi phí quản lý doanh nghiệp sang giá vốn hàng bán (giá trị 196.317.749.104 VND) và căn trừ doanh thu và giảm trừ doanh thu (giá trị 64.391.698.086 VND) theo Thông tư số 200/2014/TT-BTC của Bộ Tài Chính.

Báo cáo lưu chuyển tiền tệ hợp nhất (trích lược):

| Mã số | | Năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2020 | | | Đơn vị: VNĐ |
|-------|--|--|-------------------------|------------------------|-------------|
| | | Đã báo cáo | Phân loại lợi nhuận (*) | Đã phân loại lợi nhuận | |
| 23 | Tiền chi cho vay, mua các công cụ nợ của đơn vị khác | (5.954.091.321.739) | (15.371.867.413.763) | (21.325.958.735.502) | |
| 24 | Tiền thu hồi cho vay, bán lại các công cụ nợ của đơn vị khác | - | 15.371.867.413.763 | 15.371.867.413.763 | |

(*) Tập đoàn phân loại lợi nhuận tiền chi và thu hồi của các khoản cho vay, tiền gửi ngân hàng có kỳ hạn trên 3 tháng.

38. Các sự kiện phát sinh sau ngày kết thúc kỳ kế toán năm

Căn cứ theo Nghị quyết HĐQT số 01.01-2022/NQ-HĐQT FPT ngày 25 tháng 1 năm 2022, Hội đồng Quản trị đã phê duyệt tăng vốn điều lệ cho Công ty TNHH Phần mềm FPT từ mức vốn hiện tại là 3.300 tỷ đồng lên 4.000 tỷ đồng, tăng vốn điều lệ cho Công ty TNHH Giáo dục FPT từ mức vốn hiện tại là 1.400 tỷ đồng lên 2.000 tỷ đồng, và tăng vốn điều lệ cho Công ty TNHH Hệ thống thông tin FPT từ mức vốn hiện tại là 850 tỷ đồng lên 1.100 tỷ đồng.

Báo cáo tài chính hợp nhất cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2021 đã được Phó Tổng Giám đốc của Công ty phê chuẩn ngày 7 tháng 3 năm 2022.

Hoàng Ngọc Bích

Người lập

Hoàng Hữu Chiến

Kế toán trưởng

Nguyễn Thế Phương

Phó Tổng Giám đốc
Chữ ký được ủy quyền
Ngày 7 tháng 3 năm 2022

PHỤ LỤC 1 – DANH SÁCH CÔNG TY CON VÀ CÔNG TY LIÊN DOANH, LIÊN KẾT KHÁC THUỘC SỞ HỮU CỦA CÁC CÔNG TY CON CỦA CÔNG TY TẠI NGÀY 31 THÁNG 12 NĂM 2021

A. CÔNG TY CON KHÁC

| STT | Công ty | Hoạt động chính | Nơi thành lập, đăng ký hoạt động | Quyền sở hữu | Quyền biểu quyết |
|-----|--|-------------------|----------------------------------|--------------|------------------|
| 1 | Công ty TNHH FPT Nhật Bản | Sản xuất phần mềm | Nhật Bản | 100% | 100% |
| 2 | Công ty TNHH FPT Okinawa R&D | Sản xuất phần mềm | Nhật Bản | 100% | 100% |
| 3 | Công ty TNHH Phần mềm FPT Thượng Hải | Sản xuất phần mềm | Nhật Bản | 100% | 100% |
| 4 | Công ty TNHH FPT Techno Nhật Bản | Sản xuất phần mềm | Nhật Bản | 100% | 100% |
| 5 | Công ty TNHH FPT Indonesia | Sản xuất phần mềm | Nhật Bản | 99,79% | 99,79% |
| 6 | Công ty TNHH Phần mềm FPT Nhật Bản | Sản xuất phần mềm | Nhật Bản | 100% | 100% |
| 7 | Công ty TNHH FPT Taiwan | Sản xuất phần mềm | Đài Loan | 100% | 100% |
| 8 | Công ty TNHH Tư vấn FPT Nhật Bản | Tư vấn công nghệ | Nhật Bản | 80% | 80% |
| 9 | Công ty TNHH FPT Korea 2 | Sản xuất phần mềm | Hàn Quốc | 100% | 100% |
| 10 | Công ty Cổ phần FPT USA | Sản xuất phần mềm | Hoa Kỳ | 100% | 100% |
| 11 | Công ty TNHH FPT Canada | Sản xuất phần mềm | Canada | 100% | 100% |
| 12 | Công ty TNHH Tư vấn Intellinet | Tư vấn công nghệ | Hoa Kỳ | 90% | 90% |
| 13 | Công ty TNHH FPT India | Sản xuất phần mềm | Ấn Độ | 100% | 100% |
| 14 | Công ty TNHH FPT Đức | Sản xuất phần mềm | Đức | 100% | 100% |
| 15 | Công ty TNHH FPT Anh | Sản xuất phần mềm | Anh | 100% | 100% |
| 16 | Công ty TNHH Phần mềm FPT Malaysia | Sản xuất phần mềm | Malaysia | 100% | 100% |
| 17 | Công ty TNHH Giải pháp Phần mềm FPT Châu Á Thái Bình Dương | Sản xuất phần mềm | Singapore | 100% | 100% |
| 18 | Công ty TNHH Phần mềm FPT Australasia | Sản xuất phần mềm | Australia | 100% | 100% |
| 19 | Công ty TNHH Phần mềm FPT Châu Âu | Sản xuất phần mềm | Pháp | 100% | 100% |
| 20 | Công ty TNHH Phần mềm FPT Philippines | Sản xuất phần mềm | Philippines | 100% | 100% |
| 21 | Công ty TNHH FPT Slovakia | Sản xuất phần mềm | Slovakia | 100% | 100% |
| 22 | Công ty TNHH FPT Cộng hòa Séc | Sản xuất phần mềm | Cộng hòa Séc | 100% | 100% |
| 23 | Công ty TNHH FPT Châu Á Thái Bình Dương | Sản xuất phần mềm | Singapore | 100% | 100% |
| 24 | Công ty TNHH FPT Siam | Sản xuất phần mềm | Thái Lan | 99,97% | 99,97% |
| 25 | Công ty TNHH FPT Dubai | Sản xuất phần mềm | UAE | 100% | 100% |
| 26 | Công ty TNHH FPT HongKong | Sản xuất phần mềm | HongKong | 100% | 100% |
| 27 | Công ty TNHH Hệ thống thông tin Singapore | Sản xuất phần mềm | Singapore | 100% | 100% |
| 28 | Công ty TNHH FPT Myanmar | Sản xuất phần mềm | Myanmar | 100% | 100% |

| STT | Công ty | Hoạt động chính | Nơi thành lập, đăng ký hoạt động | Quyền sở hữu | Quyền biểu quyết |
|-----|---|---|----------------------------------|--------------|------------------|
| 29 | Công ty TNHH Phần mềm FPT Hồ Chí Minh | Sản xuất phần mềm | Việt Nam | 100% | 100% |
| 30 | Công ty TNHH Phần mềm FPT Hà Nội | Sản xuất phần mềm | Việt Nam | 100% | 100% |
| 31 | Công ty TNHH Phần mềm FPT Miền Trung | Sản xuất phần mềm | Việt Nam | 100% | 100% |
| 32 | Công ty TNHH Phần mềm FPT Thăng Long | Sản xuất phần mềm | Việt Nam | 100% | 100% |
| 33 | Công ty TNHH Dịch vụ Xử lý số FPT | Sản xuất phần mềm | Việt Nam | 100% | 100% |
| 34 | Công ty Cổ phần Kỹ thuật Công nghệ TRANDATA | Lập trình máy vi tính | Việt Nam | 77,26% | 77,26% |
| 35 | Công ty Cổ phần Công nghệ HOMA | Sản xuất, sửa chữa linh kiện điện tử, thiết bị truyền thông, thiết bị điện | Việt Nam | 75% | 75% |
| 36 | Công ty TNHH Phần Mềm FPT Quy Nhơn | Sản xuất phần mềm | Việt Nam | 100% | 100% |
| 37 | Công ty Cổ phần Dịch vụ Gate | Phân phối thẻ trả trước: thẻ game, thẻ viễn thông | Việt Nam | 29,71% | 60% |
| 38 | Công ty TNHH Bất động sản FPT | Tư vấn, môi giới, đấu giá bất động sản, đấu giá quyền sử dụng đất | Việt Nam | 100% | 100% |
| 39 | Công ty Cổ phần An toàn Thông tin Cyradar | Hoạt động dịch vụ công nghệ thông tin và dịch vụ khác liên quan đến máy vi tính | Việt Nam | 77,78% | 77,78% |
| 40 | Công ty Cổ phần Công nghệ UTOP | Lập trình máy vi tính | Việt Nam | 54,67% | 54,67% |
| 41 | Trường Trung học phổ thông FPT | Giáo dục, đào tạo | Việt Nam | 100% | 100% |
| 42 | Công ty TNHH Sáng tạo Công nghệ FPT Toàn cầu | Giáo dục, đào tạo | Việt Nam | 100% | 100% |
| 43 | Trường Tiểu học và Trung học cơ sở FPT | Giáo dục, đào tạo | Việt Nam | 100% | 100% |
| 44 | Trường Trung học Phổ thông FPT (Đà Nẵng) | Giáo dục, đào tạo | Việt Nam | 100% | 100% |
| 45 | Trường Trung học Phổ thông FPT | Giáo dục, đào tạo | Việt Nam | 100% | 100% |
| 46 | Trường Đại học FPT | Giáo dục, đào tạo | Việt Nam | 100% | 100% |
| 47 | Công ty TNHH Đầu tư Thang Sang | Giáo dục, đào tạo | Việt Nam | 100% | 100% |
| 48 | Trường Cao đẳng FPT Polytechnic | Giáo dục, đào tạo | Việt Nam | 100% | 100% |
| 49 | Trường Tiểu học và Trung học cơ sở FPT Cầu Giấy | Giáo dục, đào tạo | Việt Nam | 100% | 100% |

| STT | Công ty | Hoạt động chính | Nơi thành lập, đăng ký hoạt động | Quyền sở hữu | Quyền biểu quyết |
|-----|--|--|----------------------------------|--------------|------------------|
| 50 | Công ty TNHH Thương mại và Dịch vụ Trung tâm Lợi | Giáo dục, đào tạo | Việt Nam | 100% | 100% |
| 51 | Trường THPT FPT tại Bình Định | Giáo dục, đào tạo | Việt Nam | 100% | 100% |
| 52 | Công ty Cổ phần Giáo dục Trực tuyến FUNIX | Giáo dục, đào tạo | Việt Nam | 70% | 70% |
| 53 | Công ty Base Platform Pte | Sản xuất phần mềm | Singapore | 80% | 80% |
| 54 | Công ty Cổ phần Base Enterprise | Sản xuất phần mềm | Việt Nam | 79,99% | 99,98% |
| 55 | Công ty Cổ phần Quốc tế Telehouse Vietnam | Kinh doanh dịch vụ trung tâm dữ liệu | Việt Nam | 51% | 51% |
| 56 | Công ty TNHH Hệ thống Thông tin Campuchia | Tích hợp hệ thống, dịch vụ và giải pháp phần mềm | Campuchia | 100% | 100% |
| 57 | Công ty TNHH MTV Giải pháp Công nghệ FPT | Tích hợp hệ thống, dịch vụ và giải pháp phần mềm | Việt Nam | 100% | 100% |
| 58 | Công ty TNHH MTV Viễn thông FPT Tân Thuận | Cung cấp dịch vụ internet tốc độ cao và các dịch vụ viễn thông khác | Việt Nam | 45,65% | 100% |
| 59 | Công ty TNHH MTV Viễn thông Quốc tế FPT | Cung cấp dịch vụ internet, đại lý cung cấp dịch vụ viễn thông và các dịch vụ khác | Việt Nam | 45,65% | 100% |
| 60 | Công ty CP Công nghệ Viễn thông FPT | Cung cấp các dịch vụ internet tốc độ cao và các dịch vụ viễn thông khác | Việt Nam | 45,65% | 99,999% |
| 61 | Công ty TNHH Truyền hình FPT | Sản xuất, phát hành phim điện ảnh, hoạt động viễn thông không dây, lập trình máy vi tính | Việt Nam | 45,65% | 100% |

B. CÔNG TY LIÊN DOANH, LIÊN KẾT KHÁC

| STT | Công ty | Hoạt động chính | Nơi thành lập, đăng ký hoạt động | Quyền sở hữu | Quyền biểu quyết |
|-----|--|-------------------------|----------------------------------|--------------|------------------|
| 1 | Công ty TNHH SBI FPT | Sản xuất phần mềm | Việt Nam | 30% | 30% |
| 2 | Công ty TNHH MJS FPT | Sản xuất phần mềm | Việt Nam | 50% | 50% |
| 3 | Công ty TNHH FPT Smart Technologies | Sản xuất phần mềm | Việt Nam | 50% | 50% |
| 4 | Công ty TNHH Trí tuệ nhân tạo Quy Nhơn | Kinh doanh bất động sản | Việt Nam | 49% | 49% |

Mạng lưới hoạt động

CÔNG TY CỔ PHẦN FPT

Địa chỉ: Số 10 Phạm Văn Bạch, phường Dịch Vọng, quận Cầu Giấy, Tp. Hà Nội
Điện thoại: +84 24 7300 7300
Fax: +84 24 3768 7410
Website: <http://www.fpt.com.vn>

Chi nhánh FPT TP Hồ Chí Minh

Địa chỉ: Lầu 3-4, tòa nhà FPT Tân Thuận, lô L29B-31B-33B, đường Tân Thuận, KCX Tân Thuận, phường Tân Thuận Đông, quận 7, Tp. Hồ Chí Minh
Điện thoại: +84 28 73007300
Fax: +84 28 7300 7388

Công ty thành viên

Công ty TNHH Hệ thống Thông tin FPT

Địa chỉ: Tầng 22, tòa nhà Keangnam, đường Phạm Hùng, quận Nam Từ Liêm, Tp. Hà Nội
Điện thoại: +84 24 3562 6000 / +84 24 7300 7373
Fax: +84 24 3562 4850
Website: <http://www.fis.com.vn>

Công ty TNHH Phần mềm FPT

Địa chỉ: Số 10 Phạm Văn Bạch, phường Dịch Vọng, quận Cầu Giấy, Tp. Hà Nội
Điện thoại: +84 24 3768 9048
Fax: +84 24 3768 9049
Website: <http://www.fpt-software.com>

Công ty Cổ phần Viễn thông FPT

Địa chỉ: Tầng 5, tòa nhà PVI, số 1 Phạm Văn Bạch, quận Cầu Giấy, Tp. Hà Nội
Điện thoại: +84 24 7300 2222
Fax: +84 24 3795 0047
Website: <http://www.fpt.vn>

Công ty TNHH FPT Smart Cloud

Trụ sở chính: Số 10 Phạm Văn Bạch, phường Dịch Vọng, quận Cầu Giấy, Tp. Hà Nội
Điện thoại: +84 24 73007300
Fax: +84 24 37687410

Công ty Cổ phần Dịch vụ Trực tuyến FPT

Địa chỉ: Tầng 4-5, Tòa nhà FPT, Phố Duy Tân, phường Dịch Vọng Hậu, quận Cầu Giấy, Tp. Hà Nội
Điện thoại: +84 28 7300 9999
Fax: +84 28 7300 9998
Website: <http://www.fptonline.net>

Công ty TNHH Đầu tư FPT

Địa chỉ: Số 10 Phạm Văn Bạch, phường Dịch Vọng, quận Cầu Giấy, Tp. Hà Nội
Điện thoại: +84 24 73007300
Fax: +84 24 37687410

Công ty TNHH Giáo dục FPT

Trụ sở chính: Số 10 Phạm Văn Bạch, phường Dịch Vọng, quận Cầu Giấy, Tp. Hà Nội
Địa chỉ: Trường Đại học FPT, phân khu Giáo dục Đại học - Khu CNC Hòa Lạc, Km 29, Đại lộ Thăng Long, huyện Thạch Thất, Tp. Hà Nội
Điện thoại: +84 24 6291 4068
Fax: +84 24 3768 7718
Website: <http://www.fpt.edu.vn>

NHẬT BẢN

Tokyo

Tokyo Head Quarter KDX Hamamatsucho Place Building 6F, Shibakoen 1-7-6, Minato-ku, Tokyo, 105-0011 Japan
Điện thoại: +81 3-6634-6868
Fax: +81 3-6634-6869
Email: fjp.contact@fsoft.com.vn

Nagoya

TOMITA Bld 7F, Ushijimacho 2-5, Nishi-ku, Nagoya-shi, Aichi, 451-0046 Japan
Điện thoại: +81 52-756-3456
Fax: +81 52-756-3458
Email: fjp.contact@fsoft.com.vn

Osaka

Shin Fujita Bld 16F, Dojima 2-4-27, Kita-ku, Osaka-shi, Osaka, 530-0003 Japan
Điện thoại: +81 6-6344-9010
Fax: +81 6-6344-9020
Email: fjp.contact@fsoft.com.vn

Nagoya

TOMITA Bld 7F, Ushijimacho 2-5, Nishi-ku, Nagoya-shi, Aichi, 451-0046 Japan
Điện thoại: +81 52-756-3456
Fax: +81 52-756-3458

CANADA

FPT Canada Office 242 Rue de Bayeux, Boucherville QC J4B 7T9, Canada
Điện thoại: +1 514 566 5658
Fax: +1 450 641 3325
Email: support.canada@fpt-software.com

PHÁP

Paris

8 Terrasse Bellini, 92800 Puteaux, France
Điện thoại: +33 018 0874 812
Email: jerome.modolo@fsoft.com.vn

ĐỨC

Aeropole

Bat 1, 5 Avenue Albert Durand, 31700 Blagnac, France
Điện thoại: +33 056 150 0437
Email: jerome.modolo@fsoft.com.vn

Bỉ

FPT Belgium Schaliënhoevedreef 20h 2800 Mechelen, Belgium
Email: contactus@fsoft.de

ANH

FPT Software United Kingdom Ltd. 60 Cannon Street, London, EC4N 6NP
Điện thoại: 02045098064
Email: support.uk@fpt-software.com

SLOVAKIA

FPT Slovakia S.R.O Južná trieda 6, Košice 040 01, Slovakia
Điện thoại: +421 55 610 16 20
Email: fsvk.contact@fpt.sk

HÀN QUỐC

7F, Sewoo Building, Yeoidodong 10, Yeongdeungpogu, Seoul, Korea
Điện thoại: +82 2 567 6650
Fax: +82 2 3663 6650
Email: fkr.contact@fsoft.com.vn

TRUNG QUỐC

Global Creative Center

6th Floor, Global Creative Center, Lane 166, Minhong Road, Shanghai, P.R, China
Điện thoại: +86 (21) 5416 2767
Email: support.china@fpt-software.com

Công ty, văn phòng tại nước ngoài

MỸ

Texas
801 East Campbell Rd., Suite 525, Richardson, Texas 75081, USA
Điện thoại: +1 214 253 2662
Fax: +1 214 253 2988
Email: support.usa@fpt-software.com

Boston

197 First Ave, Suite 200, Needham, MA 02494
Điện thoại: +1 860 677 4427

Detroit

17197 N Laurel Park Dr #273, Livonia, MI 48152
Điện thoại: +1 424 336 9888

Atlanta

2 Concourse Parkway, Suite 100, Atlanta, GA 30328
Điện thoại: +1 404 442 8000

Los Angeles

801 Parkview Drive North, Suite 100, El Segundo, CA 90245, USA
Điện thoại: +1 424 336 9888

Hartford

10 Stanford Drive, Farmington, CT 06032
Điện thoại: +1 860 677 4427

HONG KONG

17/F, Winsan Tower, 98 Thomson Road,
Wanchai, Hong Kong
Email: LinhNP1@fsoft.com.vn

SINGAPORE

8 Kallang Avenue, 12-09 Aperia Tower 1,
Singapore 339509
Điện thoại: +65 6338 4353
Fax: +65 6338 1987
Email: support.singapore@fpt-software.com

MALAYSIA

Lot 19 – 01, Level 19 Menara Hapseng
2, 02, Jalan P. Ramlee, 50250 Kuala Lumpur, Malaysia
Điện thoại: +603 2022 0333
Fax: +603 2022 0303
Email: support.malaysia@fpt-software.com

CAMPUCHIA

Building No.315, Vimean Canada, 18th Floor,
Corner Angduong street and Preah Munyvong street, Sangkat Vat Phnom, Khan Don Penh, Phnom Penh.

ẤN ĐỘ

1st floor ASR CREST Plot No.42&43,
Image Garden Road, Madhapur,
Hyderabad – 500081, India
Email: findia.contact@fpt-software.com

THÁI LAN

35th Floor, Tower A, The Ninth Tower,
33/4, Rama 9 Road, Huaykwang District, 10310, Bangkok
Điện thoại: +66 80 830 8997
Email: LinhNP1@fsoft.com.vn

MYANMAR

Yangon
E02-03, 2nd floor, Tower 5, Diamond Tower, Pyay Road, Kamayut Township, Yangon, Myanmar
Điện thoại: +95 9685 1111 32
Email: nan.thar@fsoft.com.vn

Yangon

603, 605, 16 Building, MICT Park, Hlaing University, Hlaing Township, Yangon, Myanmar.
Điện thoại: +95 1 9339 230
Email: Phongtt2@fpt.com.vn

ĐÀI LOAN

9F-4, No.149-49 Keelung Road, Sec.2, Xinyi District, Taipei, Taiwan 11054, R.O.C
Điện thoại: +886 2 27320741
Fax: +886 2 27320742
Email: Ted.Chiang@fsoft.com.vn

PHILIPPINES

Cebu
Ground Floor eBloc Tower 3, Geonzon Street, Cebu IT Park, Lahug Cebu City, Philippines 6000

Cebu

9th Floor HM Tower, West Geonzon Street, Cebu IT Park, Lahug Cebu City, Philippines 6000

Manila

Suite A, Level 14, Robinsons Summit Center, 6783 Ayala Avenue, Makati City, Philippines 1226

ÚC

Sydney
Level 45, 680 George Street, Sydney, NSW 2000, Australia
Điện thoại: +61 2 9044 1350

Melbourne

Level 3, 162 Collins St, Melbourne, VIC 3000

Perth

Level 11, Brookfield Place, 152 St. Georges Terrace

INDONESIA

Sovereign Plaza 6th Floor Jl. TB Simatupang Kav. 36, Jakarta 12430
Điện thoại: (021) 2940-0239
Fax: (021) 2940-0238
Email: support@fpt-software.com

UAE

1405, Fortune Tower, Jumeirah Lakes Towers, Dubai, UAE
Điện thoại: +971 04 5776725
Email: Support.Me@fpt-software.com

CÔNG TY CỔ PHẦN FPT

-
-  Tòa nhà FPT Cầu Giấy, số 17 phố Duy Tân,
phường Dịch Vọng Hậu, quận Cầu Giấy, Hà Nội, Việt Nam
 -  +84 24 7300 7300
 -  +84 24 37687410
 -  www.fpt.com.vn